

**LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 25**  
**Từ ngày 4/3 đến ngày 8/3/2024**

<b>Thứ</b> <b>Ngày</b>	<b>Tiết</b>	<b>PPCT</b>	<b>Môn</b>	<b>TÊN BÀI DẠY</b>	<b>Ghi chú</b>
HAI 4/3	1	73	HĐTN	Tham gia hoạt động : "Lời nhắn nhủ yêu thương"	
	2	121	Toán	So sánh các số tròn trăm, tròn chục	
	3	241	Tiếng Việt	Đọc : Tiếng chổi tre ( tiết 1)	
	4	242	Tiếng Việt	Đọc : Tiếng chổi tre ( tiết 2)	
	5	49	TNXH	Tìm hiểu cơ quan hô hấp ( tiết 1)	
	6	25	Rèn chữ		
	7	49	Tiếng Anh	Lesson 5 (Student Book and Workbook)	
BA 5/3	1	122	Toán	Luyện tập	
	2	50	Tiếng Anh	Lesson 6 (Student Book and Workbook)	
	3	243	Tiếng Việt	Viết chữ hoa X	
	4	244	Tiếng Việt	Nói và nghe : Kể chuyện : Hạt giống nhỏ	
	5	49	Thể dục	Qùy cao hai chân	
	6	25	Ôn Toán	Luyện tập	
	7	25	Năng khiếu		
TU 6/3	1	123	Toán	Số có ba chữ số	
	2	25	Mĩ thuật	Khu rừng thân thiện	
	3	245	Tiếng Việt	Đọc : Cỏ non cười rồi	
	4	246	Tiếng Việt	Đọc : Cỏ non cười rồi	
	5	25	Đạo đức	Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường ( tiết 1)	
	6	49	Ôn TV	Tiếng chổi tre	
	7	50	Ôn TV	Cỏ non cười rồi	
NĂM 7/3	1	247	Tiếng Việt	Nghe – viết : Cỏ non cười rồi	
	2	248	Tiếng Việt	MRVT về bảo vệ môi trường. Dấu phẩy	
	3	124	Toán	Luyện tập	
	4	50	TNXH	Tìm hiểu cơ quan hô hấp ( tiết 2)	
	5	49	Ôn Toán	So sánh các số tròn trăm, tròn chục	

	6	50	Ôn Toán	Số có ba chữ số	
	7	25	KNS	Chủ điểm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3	
SÁU 8/3	1	249	Tiếng Việt	Viết lời xin lỗi	
	2	250	Tiếng Việt	Đọc mở rộng	
	3	25	Âm nhạc	Nghe nhạc : Cây cầu Luân - đôn	
	4	125	Toán	Luyện tập	
	5	74	HĐTN	HDGD theo chủ đề	
	6	50	Thể dục	Qùy thấp	
	7	75	HĐTN	Làm thiệp hoặc món quà tặng người phụ nữ mà em yêu quý	

Thứ hai, ngày 4 tháng 3 năm 2024

**Toán****PPCT : 121****LUYỆN TẬP****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS biết các so sánh các số tròn trăm, tròn chục.
- Biết sắp xếp các số tròn trăm, tròn chục theo thứ tự từ bé đến lớn và ngược lại; tìm số bé nhất hoặc lớn nhất trong 4 số
- Yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiều nội dung bài;
- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p><b>2. Kết nối</b></p> <p>*Điền &gt; &lt; =</p> <p>40....50                      90...100</p> <p>200...30                      60....20</p> <p>GVNX</p> <p><b>3. Luyện tập</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:</li> </ul> <p>So sánh 700 &lt; 900 rồi chọn Đ</p> <p>So sánh 890 &gt; 880 rồi chọn Đ</p> <p>So sánh 190 = 190 rồi chọn Đ</p> <p>So sánh 520 = 250 rồi chọn S</p> <p>So sánh 270 &lt; 720 rồi chọn Đ</p> <p>So sánh 460 &gt; 640 rồi chọn S</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu:</li> </ul> <p>=&gt; Để so sánh được hai vế, ta làm như thế nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><i>Bài 2:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> </ul>	<p><b>- Hát</b></p> <p>HS thực hiện</p> <p>- 2 -3 HS đọc.</p> <p>- 1-2 HS trả lời.</p> <p>- HS thực hiện lần lượt các YC.</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- HS đọc.</p>

<p>- Bài yêu cầu làm gì?          - GV hướng dẫn HS cách sắp xếp từ bé đến lớn          - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.          - Nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b>Bài 3:</b></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.          - Bài yêu cầu làm gì?          - GV hướng dẫn HS cách sắp xếp từ lớn đến bé          - GV cho HS làm bài vào vở ô li.          - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.          - Nhận xét, đánh giá bài HS.</p> <p><b>Bài 4:</b></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.          - Bài yêu cầu làm gì?  <b>a)</b> Để tìm được số lớn nhất trong toa tàu ta phải làm như thế nào?          - GV nhận xét, khen ngợi HS.  <b>b)</b> Muốn sắp xếp được toa tàu từ bé đến lớn ta phải làm gì?          - Ta đổi chỗ như thế nào?          - GV nhận xét, khen ngợi HS</p> <p><b>4. Vận dụng</b></p> <p><b>Bài 5:</b></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.          - Bài yêu cầu làm gì?          -GV yêu cầu HS quan sát hình vẽ tìm ra hai cân thăng bằng tìm ra bạn gấu cân nặng bao nhiêu?          + Từ hình thứ nhất ta có gấu xám nhẹ hơn gấu xám          + Từ hình thứ hai ta có gấu xám nhẹ hơn gấu nâu          =&gt; Cân nặng của các bạn là: Gấu xám, gấu trắng, gấu nâu          - Lần lượt cân nặng của các bạn là:</p>	<p>- HS trả lời.          - HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn.</p> <p>- 2 -3 HS đọc.          - 1-2 HS trả lời.          - HS thực hiện chia sẻ.</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- HS đọc.          - HS trả lời.          - HS trả lời</p> <p>- HS làm bài cá nhân.</p> <p>- Đổi chỗ thứ tự của các toa tàu          - Đổi toa tàu 130 và 730          - HS lắng nghe.</p> <p>- HS đọc.          - HS trả lời.</p> <p>- Hs lắng nghe và tìm cách làm.</p>
--	--

400kg, 480kg - GV nhận xét, tuyên dương - Nhận xét giờ học.	
---	--

PPCT:241 + 242

Tiếng Việt

**BÀI 13: TIẾNG CHỖI TRE (4 TIẾT)****ĐỌC: TIẾNG CHỖI TRE (TIẾT 1+ 2)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc đúng, rõ ràng các tiếng trong bài thơ Tiếng chổi tre, biết ngắt, nghỉ đúng nhịp thơ trong bài.
- Hiểu nội dung bài: Nhận biết được thời gian, địa điểm miêu tả trong bài thơ, hiểu được công việc thâm lặng, vất vả nhưng đầy ý nghĩa của chị lao công, từ đó có thái độ trân trọng, giữ gìn môi trường sống xung quanh mình.
- Khởi dậy các em lòng biết ơn đối với những người lao động bình thường, làm đẹp môi trường sống, thức tỉnh ý thức bảo vệ môi trường: rèn kỹ năng hợp tác làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p>-Gọi vài HS đọc bài tiết trước và TLCH trong bài.</p> <p>-GVNX</p> <p><b>2. Khám phá:</b></p> <p>- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?</p> <p>- GV hỏi:</p> <p>+ 2 bức tranh miêu tả thời điểm nào trong ngày?</p> <p>+ Vì sao con đường trong bức tranh thứ hai lại trở nên sạch sẽ như vậy?</p> <p>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</p> <p><b>3. Thực hành</b></p> <p>* <b>Hoạt động 1: Đọc văn bản.</b></p>	<p>- HS thực hiện</p> <p>- HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.</p> <p>- HS chia sẻ.</p>

<p>- GV đọc mẫu: giọng đọc tâm tình, tha thiết để diễn tả lòng biết ơn.</p> <p>- HDHS chia đoạn: (3 đoạn)</p> <p>+ Đoạn 1: Từ đầu đến Quét rác...</p> <p>+ Đoạn 2: Những đêm đông đến Quét rác</p> <p>+ Đoạn 3: Còn lại.</p> <p>- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>xao xác, lao công, lặng ngắt, gió rét, sạch lẽ...</i></p> <p>- Luyện đọc câu: Tiếng chổi tre/ Xao xác/ Hàng me//, Tiếng chổi tre/ Đêm hè/ Quét rác...//, Chị lao công/ Như sắt/ Như đồng//, Chị lao công/ Đêm đông/ Quét rác...//</p> <p>- Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm hai.</p> <p><b>* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.</b></p> <p>- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.55.</p> <p>- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.29.</p> <p>C1: Chị lao công làm việc vào những thời gian nào?</p> <p>C2: Đoạn thơ thứ hai cho biết công việc của chị lao công vất vả như thế nào?</p> <p>C3: Những câu thơ sau nói lên điều gì?</p> <p>C4: Tác giả nhắn nhủ em điều gì qua 3 câu thơ cuối?</p> <p>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><b>* Hoạt động 3: Luyện đọc lại</b></p> <p>- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý ngắt giọng, nhấn giọng .</p> <p>- Gọi HS đọc toàn bài.</p> <p>- Nhận xét, khen ngợi.</p> <p><b>* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản</b></p>	<p>- Cả lớp đọc thầm.</p> <p>- HS đọc nối tiếp đoạn.</p> <p>- 2-3 HS luyện đọc.</p> <p>- 2-3 HS đọc.</p> <p>- HS thực hiện theo nhóm hai.</p> <p>- HS lần lượt đọc.</p> <p>- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:</p> <p>C1: Chị lao công làm việc vào đêm hè và đêm đông.</p> <p>C2: Chị lao công phải làm việc vào lúc đêm khuya, không khí lạnh giá, con đường vắng lặng.</p> <p>C3: a</p> <p>C4: Qua 3 câu thơ cuối tác giả muốn nhắn nhủ em giữ gìn đường phố sạch đẹp.</p> <p>- 1 HS đọc- cả lớp đọc thầm theo.</p>
--	--

<p><b>đọc.</b></p> <p><i>Bài 1: Trong đoạn thơ thứ nhất, từ nào miêu tả âm thanh của tiếng chổi tre?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr. 55.</li> <li>- YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr. 29.</li> <li>- Tuyên dương, nhận xét.</li> </ul> <p><i>Bài 2: Thay tác giả, nói lời cảm ơn đối với chị lao công.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr. 55.</li> <li>- HDHS đóng vai chị lao công, đóng vai tác giả nói lời cảm ơn chị lao công.</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn</li> <li>- Gọi các nhóm lên thực hiện.</li> <li>- Nhận xét chung, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay em học bài gì?</li> <li>- GV nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS hoạt động nhóm 4, tìm từ miêu tả âm thanh (Xao xác)</li> <li>- Nhóm lên bảng trình bày.</li> <li>- 2-3 nhóm chia sẻ.</li> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS hoạt động nhóm đôi: Tôi rất biết ơn chị vì chị đã làm cho đường phố sạch, đẹp.</li> <li>- Đại diện 2-3 nhóm lên trình bày kết quả thảo luận của nhóm.</li> <li>- HS chia sẻ nhóm.</li> </ul>
--	---

**PPCT: 49****Tự nhiên và Xã hội****BÀI 22: CHĂM SÓC, BẢO VỆ CƠ QUAN VẬN ĐỘNG (Tiết 1)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Kể tên được các việc làm, tác dụng giúp chăm sóc và bảo vệ cơ quan vận động.
- Kể tên được những việc làm gây hại cho cơ quan vận động.
- Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập. Biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ theo sự hướng dẫn của thầy cô.
- Có ý thức bảo vệ các cơ quan vận động

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài;
- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

GV : Nguyễn Thị Hoa

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kể tên các cơ quan vận động mà em biết.</li> </ul> <p>GVNX</p> <p><b>2. Khám phá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho hs kể về một lần bị ngã, khi đó cảm thấy như thế nào?</li> <li>- GV cho HS xem ảnh(video)HS bị ngã</li> <li>- GV hỏi: Khi ngã cơ quan nào dễ bị thương nhất?</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>súc và bảo vệ cơ quan vận động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS quan sát hình trong sgk/tr82, thảo luận nhóm 4: Nêu việc làm trong tranh, tác dụng của mỗi việc làm?</li> <li>- Tổ chức cho HS chỉ tranh, chia sẻ trước lớp.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương, chốt lại kiến thức.</li> </ul> <p><b>3. Thực hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho hs kể những việc làm có lợi cho cơ quan vận động.</li> <li>-GV cho HS chia sẻ những việc làm đã thực hiện được của bản thân</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 nêu nội dung tình huống của bạn Minh và trả lời câu hỏi: ? Vì sao bạn Minh phải bó bột?</li> <li>- GV chốt kiến thức</li> <li>- GV đưa ra một số hình ảnh cơ quan vận động bị thương, nguyên nhân, tác hại.</li> <li>? Cần chú ý gì khi chơi thể thao ?</li> <li>- GV lưu ý giúp HS ăn uống đủ chất, vận động an toàn trong cuộc sống</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Hs nêu</li> <li>- HS chia sẻ</li> <li>- HS trả lời</li> <li>- HS thảo luận theo nhóm 4.</li> <li>- 3-4 HS đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.</li> <li>- HS chia sẻ</li> <li>- HS bổ sung</li> <li>- 2 HS nêu.</li> <li>- HS trả lời</li> </ul>



<p>hàng ngày.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Hôm nay em được biết thêm được điều gì qua bài học?</li><li>- Nhắc HS hàng ngày thực hiện các việc làm cần thiết để chăm sóc và bảo vệ cơ quan vận động</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- HS trả lời</li><li>- HS trả lời.</li><li>- HS lắng nghe</li></ul>
---	---

Thứ ba, ngày 5 tháng 3 năm 2024

PPCT : 122

Toán

**SỐ CÓ BA CHỮ SỐ****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS đọc và viết được các số có ba chữ số
- Củng cố về cấu tạo số của các số có ba chữ số.
- Yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p>*Đúng ghi Đ, sai ghi S</p> <p><math>600 &lt; 800</math> ....</p> <p><math>590 &gt; 580</math>....</p> <p><math>520 = 250</math> ....</p> <p><math>270 &lt; 720</math> ....</p> <p>- GVNX</p> <p><b>2. Khám phá:</b></p> <p>- GV lần lượt gắn một số nhóm hình vuông to, hình chữ nhật, hình vuông nhỏ lên bảng.</p> <p>+ Mỗi nhóm có mấy hình?</p> <p>+ Có tất cả bao nhiêu hình?</p> <p>+ Số đó gồm mấy trăm, mấy chục, mấy đơn vị?</p> <p>- GV HDHS viết số và đọc số tương ứng</p> <p>- Phân tích cấu tạo của một số có ba chữ số:</p> <p>+ ví dụ: 465</p> <p>- YCHS lấy thêm ví dụ và phân tích cấu tạo của số đó.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b>3. Thực hành</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p>	<p>HS thực hiện</p> <p>- HS quan sát</p> <p>- HS thực hiện đếm hình.</p> <p>+ HS trả lời, nhận xét.</p> <p>- HS nêu</p> <p>- HS theo dõi</p> <p>- 2-3 HS trả lời.</p> <p>+ Số gồm 4 trăm, 6 chục và 5 đơn vị. đọc là: Bốn trăm sáu mươi lăm</p> <p>- HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.</p> <p>- HS lấy ví dụ và chia sẻ</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- GV hướng dẫn mẫu: HS dựa vào cách đọc để tìm đúng số theo yêu cầu.</li> <li>- GV YCHS lên bảng tìm số tương ứng với cách đọc đã cho.</li> <li>- Làm thế nào em tìm ra được số?</li> <li>- GV hướng dẫn tương tự với các số 472; 247</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><i>Bài 2:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- Bài cho những số nào?</li> <li>- Các số này được sắp xếp như thế nào trên tia số?</li> <li>- Số đứng sau hơn số đứng trước bao nhiêu đơn vị?</li> <li>- YCHS nêu số thích hợp với ô có dấu ? đầu tiên.</li> <li>- Em làm thế nào điền được số 108?</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương</li> <li>- Tương tự với phần còn lại và phần b.</li> <li>- Đánh giá, nhận xét bài HS.</li> </ul> <p><i>Bài 3:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- GV HDHS tương tự bài 1.</li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</li> </ul> <p><i>Bài 4:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài</li> <li>- Bài yêu cầu gì?</li> <li>- GV HD mẫu: Để viết, đọc được số thì em cần nắm được cấu tạo số đó.</li> <li>- GV đưa bảng phụ. Gọi HS lên bảng viết số, đọc số.</li> <li>- Số 749 gồm mấy trăm, mấy chục,</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- 1 HS lên bảng tìm nói.</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- HS nêu.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- HS trả lời: Các số hạng: 105, 106...</li> <li>- HS nêu: từ bé đến lớn (tăng dần).</li> <li>- HS trả lời: 1 đơn vị</li> <li>- HS nêu: 108</li> <li>- HS trả lời</li> <li>- HS thực hiện làm bài cá nhân.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- nHS trả lời.</li> <li>- HS trả lời</li> <li>- HS nghe.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc</li> <li>- HS trả lời</li> <li>- HS nghe</li> <li>- HS lên bảng</li> <li>- HS viết, đọc</li> </ul>
--	---

<p>mấy đơn vị?                  - GV cho HS làm tương tự các phần còn lại vào vở                  - GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b>4. Vận dụng</b></p> <p>- Hôm nay em học bài gì?                  - Lấy ví dụ về số có ba chữ số và phân tích cấu tạo số đó?                  - Nhận xét giờ học.</p>	<p>- HS trả lời                  - HS làm cá nhân vào vở                  - Đổi chéo vở kiểm tra</p> <p>- HS nêu.                  - HS chia sẻ.</p>
--	--

**PPCT : 243**

**Tiếng Việt**

**BÀI 13: TIẾNG CHỒI TRE (4 TIẾT)**

**VIẾT: CHỮ HOA X (TIẾT 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết viết chữ viết hoa X cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Viết đúng câu ứng dụng: Xuân về, hàng cây bên đường thay áo mới.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa X.
- HS: Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p>- Hs viết chữ hoa V                  - GVNX</p> <p><b>2. Khám phá</b></p> <p>- Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?                  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</p> <p><b>3. Thực hành</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.</b></p> <p>- GV tổ chức cho HS nêu:                  + Độ cao, độ rộng chữ hoa X.                  + Chữ hoa X gồm mấy nét?</p>	<p>-HS viết bảng.</p> <p>- 1-2 HS chia sẻ.</p> <p>- HS chia sẻ.</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa X.</li> <li>- GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.</li> <li>- YC HS viết bảng con.</li> <li>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Nhận xét, động viên HS.</li> <li><b>* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.</b></li> <li>- Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.</li> <li>- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Viết chữ hoa X đầu câu.</li> <li>+ Cách nối từ X sang u, a, n.</li> <li>+ Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.</li> </ul> </li> <li><b>* Hoạt động 3: Thực hành luyện viết.</b></li> <li>- YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa X và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</li> <li><b>4. Vận dụng</b></li> <li>- HS nêu lại cách viết chữ hoa X</li> <li>- GV nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát.</li> <li>- HS quan sát, lắng nghe.</li> <li>- HS luyện viết bảng con.</li> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS quan sát, lắng nghe.</li> <li>- HS thực hiện.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> </ul>
---	--

**PPCT: 244**

**TIẾNG VIỆT**

**BÀI 13: TIẾNG CHỒI TRE (4 TIẾT)**

**NÓI VÀ NGHE: HẠT GIỐNG NHỎ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa nhờ đâu hạt giống nhỏ trở thành một cây cao, to, khoẻ mạnh.
- Hiểu được tác dụng của cây cối với đời sống con người.
- Có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

GV : Nguyễn Thị Hoa

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b> HS kể câu chuyện Sự tích cây thì là</p> <p><b>2. Khám phá</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>3. Thực hành</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Kể về “Hạt giống nhỏ”</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hạt giống nhỏ trở thành cây như thế nào?</li> <li>+ Cây mong muốn quả đồi như thế nào?</li> <li>+ Những hạt cây nảy mầm nhờ đâu?</li> <li>+ Tranh vẽ quả đồi thay đổi như thế nào?</li> </ul> </li> <li>- Theo em, các tranh muốn nói làm thế nào quả đồi có thêm nhiều cây xanh?</li> <li>- Tổ chức cho HS kể về Hạt giống nhỏ, lưu ý tác dụng của cây cối đối với cuộc sống con người.</li> <li>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Nhận xét, động viên HS.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Qua câu chuyện để biết làm thế nào quả đồi có thêm nhiều cây xanh.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS nhớ lại sự việc thể hiện</li> </ul>	<p>HS thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chia sẻ.</li> <li>- Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.</li> </ul>

<p>trong mỗi tranh, hiểu tác dụng của cây cối đối với cuộc sống con người.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.</li> <li>- Nhận xét, khen ngợi HS.</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HDHS viết 2-3 câu về hạt giống nhỏ: có thể viết một hoạt động em thích nhất, một nơi em từng đến, cảm xúc, suy nghĩ của em, hiểu được tác dụng của cây cối với đời sống con người...</li> <li>- YCHS hoàn thiện bài tập trong VBTTV, tr.30.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><b>5. Củng cố, dặn dò:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay em học bài gì?</li> <li>- GV nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe, nhận xét.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS thực hiện.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> </ul>
---	--

**ÔN TOÁN .  
LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

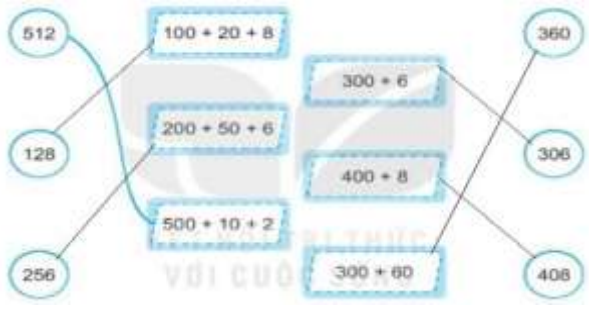
- HS đọc và viết thành thạo các số có ba chữ số.
- Củng cố về cấu tạo của các số có ba chữ số.
- Phát triển năng lực tính toán.
- Có tính cẩn thận khi làm bài

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, chiếu nội dung bài.
- HS: VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS hát.</li> </ul> <p><b>2. HDHS làm bài tập</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát tập thể</li> </ul>

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p><b>Bài 1: Nói (theo mẫu)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc yêu cầu</li> <li>- GV tổ chức thành trò chơi: <i>Tiếp sức</i>.</li> </ul> <p>Cách chơi: GV gắn bảng phụ, gọi 2 đội lên bảng nối tiếp nhau nói. Đội nào làm bài xong trước và chính xác sẽ dành chiến thắng.</p>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc bài làm của nhóm mình</li> <li>- GV chốt đáp án đúng và tuyên dương, khen thưởng đội thắng cuộc.</li> </ul> <p><b>Bài 2 : Viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị (theo mẫu)</b></p> <p><b>a, 392 = .....</b></p> <p><b>b, 309 = .....</b></p> <p><b>c, 230 = .....</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc yêu cầu</li> <li>- GV hỏi: Bài yêu cầu gì?</li> <li>- GV hướng dẫn HS làm bài</li> </ul> <p>+ Số 239 gồm mấy trăm, mấy chục, mấy đơn vị?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS làm bài vào vở.</li> <li>- GV gọi HS đọc bài làm của mình</li> </ul>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét, chốt đáp án đúng</li> </ul> <p><b>Bài 3 : Viết số thích hợp vào chỗ chấm.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc yêu cầu</li> <li>- GV hỏi: Bài yêu cầu gì?</li> <li>- GV hướng dẫn HS làm bài</li> <li>- GV cho HS làm bài vào vở.</li> <li>- GV gọi HS đọc bài làm của mình</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc yêu cầu bài.</li> <li>- HS lắng nghe cách chơi</li> <li>- HS bắt đầu chơi.</li> </ul> <div style="text-align: center;">  </div> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc bài làm của nhóm mình</li> <li>- HS nhận xét</li> </ul>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc yêu cầu</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS lắng nghe GV hướng dẫn bài.</li> </ul> <p>+ 239 gồm 2 trăm, 3 chục 9 đơn vị.</p> $239 = 200 + 30 + 9$ <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm bài vào vở.</li> <li>- HS đọc bài làm.</li> </ul> <p>a) <math>392 = 300 + 90 + 2</math></p> <p>b) <math>309 = 300 + 9</math></p> <p>c) <math>230 = 200 + 30</math></p> <li>- HS lắng nghe.</li>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc yêu cầu</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS lắng nghe GV hướng dẫn bài.</li> <li>- HS làm bài vào vở.</li> <li>- HS đọc bài làm.</li> </ul>



HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>- GV nhận xét, chốt đáp án đúng</p> <p><b>4. Vận dụng:</b></p> <p>- Gọi HS lên bảng viết số có ba chữ số. Đọc số, phân tích cấu tạo số .</p> <p>- YC HS học bài và chuẩn bị bài sau</p>	<p>Thỏ và rùa cùng nhau thu hoạch cà rốt. Hai bạn dùng những chiếc bao và giỏ để đựng cà rốt. Mỗi bao đựng 100 củ cà rốt. Mỗi giỏ đựng 10 củ cà rốt. Những củ cà rốt còn lại thỏ và rùa sẽ ăn luôn tại chỗ.</p> <p>a, Hôm qua, để đựng số cà rốt thu hoạch được, thỏ và rùa đã dùng 1 bao và 4 giỏ, sau đó 2 bạn đã ăn 2 củ cà rốt tại chỗ. Như vậy hôm qua thỏ và rùa đã thu hoạch được <b>142</b> củ cà rốt.</p> <p>b, Hôm nay, hai bạn thu hoạch được 252 củ cà rốt. Vậy để đựng cà rốt, thỏ và rùa cần <b>2</b> bao và <b>5</b> giỏ. Hai bạn sẽ ăn <b>2</b> củ cà rốt tại chỗ.</p> <p>- HS nhận xét.</p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>

Thứ tư, ngày 6 tháng 3 năm 2024

(Tuần: 25)

## Chủ đề: **KHU RỪNG NHIỆT ĐỚI**

### Bài 4: **CHÚ HỔ TRONG RỪNG**

(Thời lượng 2 tiết \* Học tiết 1)

#### **I. MỤC TIÊU:**

##### **1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.**

- Kể tên được một loại động vật hung dữ có bốn chân, chú HỔ, còn gọi là Cọp mà em được nhìn thấy.
- Biết cách thực hiện một số hình thức mỹ thuật để diễn tả vẻ đẹp của chú HỔ.
- Tạo được các sản phẩm mỹ thuật theo chủ đề chú HỔ trong rừng bằng cách vẽ, xé, dán giấy màu.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của con vật,...thông qua chấm, nét, hình màu, không gian trong sản phẩm mỹ thuật.
- Cảm nhận được sự hài hòa, chuyển động của con vật, hình chấm, nét, hình, màu,...trong các sản phẩm mỹ thuật.
- Nhận ra vẻ đẹp của con vật hung dữ, yêu quý động vật hoang dã, yêu thiên nhiên..., và có ý thức giữ gìn môi trường.

##### **2. Năng lực.**

###### ***Năng lực chung:***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

###### ***Năng lực chuyên biệt:***

- Bước đầu hình thành một số tư duy về chấm, nét, hình, màu trong mỹ thuật.
- Tạo ra được các sản phẩm mỹ thuật về con vật hung dữ, chú HỔ theo nhiều hình thức.

##### **3. Phẩm chất.**

- Bồi dưỡng tình yêu thương con vật và có ý thức giữ gìn môi trường trong thiên nhiên.

#### **II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

##### **1. Đối với giáo viên.**

- Giáo án, SGK, SGV.

- Ảnh, tranh vẽ về chú Hổ, được sáng tạo từ cắt, dán giấy và ảnh HỔ trong thiên nhiên. Tranh của họa sĩ HenriRousseau.

- Hình ảnh một số tác kờ hoa được sáng tạo từ hình vẽ, và ảnh tác kờ hoa trong tự nhiên. Video về con tác kờ hoa.

**2. Đối với học sinh.**

- SGK.

- Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**A. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ.**

<b>HOẠT ĐỘNG 1: Nhận biết đặc điểm tạo hình của chú hổ.</b>	
<b>Hoạt động của giáo viên</b>	<b>Hoạt động của học sinh</b>
<p><b>* Hoạt động khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.</li> <li>- Tổ chức cho HS chơi trò chơi.</li> </ul> <p><b>a. Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS biết quan sát và nhận biết được đặc điểm tạo hình của chú hổ thông qua hình ảnh.</li> </ul> <p><b>b. Nhiệm vụ của GV.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo cơ hội cho HS quan sát hình chú hổ bằng cách cắt, dán giấy màu để các em nhận biết các hình, màu, vật liệu và cách tạo ra chú hổ.</li> </ul> <p><b>c. Gợi ý cách tổ chức.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS xem một số hình hổ được tạo ra từ cắt, dán giấy màu.</li> <li>- Khuyến khích HS chỉ ra các hình, màu tạo ra hổ.</li> <li>- Nêu câu hỏi gợi ý để HS nhận biết vật liệu, hình, màu và cách tạo hình hổ.</li> </ul> <p><b>d. Câu hỏi gợi mở:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Em thấy các chú hổ được tạo ra từ những hình, màu nào?</i></li> <li>- <i>Chú hổ tron hình được tạo ra bằng cách nào?</i></li> <li>- <i>Hình nào được lặp lại trên chú hổ...?</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát đều và đúng nhịp.</li> <li>- HS cùng chơi.</li> <li>- HS cảm nhận.</li> <li>- HS quan sát hình chú hổ bằng cách cắt, dán giấy màu để các em nhận biết các hình, màu, vật liệu và cách tạo ra chú hổ.</li> <li>- HS xem một số hình hổ để hình dung.</li> <li>- HS trả lời:</li> <li>- HS trả lời:</li> <li>- HS trả lời:</li> </ul>

<p><b>* Tóm tắt để HS ghi nhớ:</b>                  - Hình hổ được làm bằng cách cắt, dán các hình cơ bản từ giấy màu.  <b>* Cách nhận biết đặc điểm tạo hình của chú hổ:</b>                  + GV hướng dẫn HS quan sát hình và cho biết:                  - Hình chú hổ được tạo ra bằng cách nào?                  - Nhận xét về hình màu của chú hổ.  <b>* GV chốt:</b> Vậy là các em đã thực hiện được cách nhận biết đặc điểm tạo hình của chú hổ ở hoạt động 1.</p>	<p>- HS quan sát hình.                  - HS quan sát hình và trả lời?                  - HS lắng nghe, ghi nhớ.</p>
---	--

**B. KIẾN THẠO KIẾN THỨC - KĨ NĂNG:**

<p align="center"><b>HOẠT ĐỘNG 2: Cách tạo hình chú hổ.</b></p>	
<p align="center"><b>Hoạt động của giáo viên</b></p>	<p align="center"><b>Hoạt động của học sinh</b></p>
<p><b>a. Mục tiêu:</b>                  - Tạo được hình chú hổ bằng cách cắt, dán giấy màu.  <b>b. Nhiệm vụ của GV.</b>                  - Tạo cơ hội cho HS quan sát, thảo luận những hình có thể tạo nên chú hổ và ghi nhớ các bước tạo hình chú hổ bằng giấy màu.  <b>c. Gợi ý cách tổ chức.</b>                  - Yêu cầu HS quan sát hình trong SGK, (Trang 55), thảo luận để nhận biết các bước tạo hình chú hổ bằng giấy màu.                  - Làm mẫu các bước để HS quan sát.                  - Khuyến khích HS trình bày lại các bước tạo hình chú hổ sau thảo luận.  <b>d. Câu hỏi gợi mở:</b>                  - Chú hổ có những bộ phận gì?                  - Có thể tạo hình chú hổ theo các bước nào?                  - Những hình nào phù hợp để tạo thành</p>	<p>- HS cảm nhận.                  - HS lắng nghe, ghi nhớ.                  - HS quan sát hình trong SGK, (Trang 55), thảo luận.                  - HS trả lời:</p>

<p><i>hình chú hổ?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các hình nào được lặp lại? Tỷ lệ các hình đó như thế nào?</li> <li>- Sử dụng các màu giấy như thế nào để trang trí cho đặc điểm của chú hổ nổi bật?</li> </ul> <p><b>* Tóm tắt để HS ghi nhớ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình cắt từ giấy màu có thể dùng để tạo hình và trang trí chú hổ.</li> </ul> <p><b>* Cách tạo hình chú hổ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn cho HS quan sát và chỉ ra cách tạo hình chú hổ theo gợi ý dưới đây.</li> <li>+ Bước 1: Cắt hình có màu phù hợp với các bộ phận của hổ. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình tròn làm đầu và 2 tai.</li> <li>- Hình chữ nhật làm thân, chân và đuôi.</li> <li>- Hình tam giác, chữ nhật... làm nét vằn trên thân.</li> </ul> </li> <li>+ Bước 2: Dán các hình để tạo chú hổ.</li> <li>+ Bước 3: Trang trí chú hổ thêm ,sinh động.</li> </ul> <p><b>* GV chốt:</b> Vậy là các em đã thực hiện được cách bước cách tạo hình của chú hổ ở hoạt động 2.</p> <p><b>* Nhận xét, dặn dò.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cùng cố tiết học, nhận xét HS hoàn thành, và chưa hoàn thành.</li> <li>- Chuẩn bị tiết sau.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trả lời:</li> <li>- HS trả lời:</li> <li>- HS ghi nhớ:</li> <li>- HS quan sát và chỉ ra cách tạo hình chú hổ.</li> <li>- HS quan sát hình trong SGK, (Trang 55), thực hành.</li> <li>- HS thực hành.</li> <li>- HS lắng nghe, ghi nhớ.</li> </ul>
---	---

**PPCT : 123**

**Toán**

**LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS đọc và viết thành thạo các số có ba chữ số.
- Cùng cố về cấu tạo của các số có ba chữ số.
- Yêu thích môn học

GV : Nguyễn Thị Hoa

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài;
- HS: SGK;

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p><b>2. Kết nối</b></p> <p><b>*Số?</b></p> <p>Số gồm 5 trăm, 7 chục và 3 đơn vị. đọc là: .....</p> <p>Số gồm 9 trăm, 0 chục và 0 đơn vị. đọc là: .....</p> <p>Số 333 gồm ...trăm, ...chục và.... đơn vị</p> <p>Số 607 gồm .... trăm, ... chục và... đơn vị.</p> <p>GVNX</p> <p><b>3. Luyện tập:</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- GV HDHS quan sát tranh sgk/tr.51</li> <li>- GV hướng dẫn mẫu: Số cần tìm ở chiếc vợt được cấu tạo từ các thành phần ghi ở các hũ mật. HS dựa vào cấu tạo số để viết đúng số theo yêu cầu.</li> <li>- GV YCHS lên bảng viết số tương ứng với cấu tạo số đã cho.</li> <li>- Làm thế nào em viết được số?</li> <li>+ Số 752 gồm mấy trăm, mấy chục, mấy đơn vị?</li> <li>- GV YCHS thực hiện tương tự với các phần c, d</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><i>Bài 2:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> <li>HS thực hiện</li> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- HS quan sát</li> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- HS lên bảng viết: 752</li> <li>- HS trả lời</li> <li>- HS nêu</li> <li>- HS thực hiện lần lượt các YC.</li> <li>- HS đọc.</li> </ul>

<p>- GV hướng dẫn mẫu: Mỗi con ong được nối với tổ ghi cách đọc số ở bóng nói của con ong đó. HS dựa vào cách đọc để tìm đúng số theo yêu cầu.</p> <p>- GV YCHS nối số tương ứng với cách đọc đã cho.</p> <p>- Làm thế nào em tìm ra được số?</p> <p>- GV hướng dẫn tương tự với các phần còn lại.</p> <p>- YCHS nêu cấu tạo của các số.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b>Bài 3:</b></p> <p>- GV HDHS quan sát sgk/tr.52</p> <p>- Bài yêu cầu làm gì?</p> <p>- YCHS đọc các số lần lượt trên thanh gỗ.</p> <p>- GV HD: dựa vào cách đọc mỗi số trên thanh gỗ, liên hệ với cách đọc được ghi trên thùng sơn tương ứng để xác định màu sơn của mỗi thanh gỗ.</p> <p>- YCHS thực hiện tô màu từng thanh gỗ bằng bút chì màu theo đúng màu sơn.</p> <p>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</p> <p>- Cho HS đổi chéo vở nhận xét.</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><b>Bài 4:</b></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài</p> <p>+ Số liền trước là số như thế nào?</p> <p>+ Số liền sau là số như thế nào?</p> <p>- YCHS làm bài cá nhân vào vở.</p> <p>- Gọi HS chữa bài</p> <p>+ Số 1000 có mấy chữ số?</p> <p>+ So sánh số 1000 và số 999?</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương HS</p> <p><b>4. Vận dụng</b></p> <p>- Lấy ví dụ 1 số có ba chữ số. Nêu</p>	<p>- HS trả lời.</p> <p>- HS quan sát sgk/tr.52</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>- HS nêu</p> <p>- HS thực hiện lần lượt các YC hướng dẫn.</p> <p>- HS nêu.</p> <p>- HS quan sát</p> <p>- HS nêu</p> <p>- HS đọc</p> <p>- HS nghe</p> <p>- HS thực hiện làm bài cá nhân</p> <p>- Đổi chéo vở kiểm tra nhận xét.</p> <p>- HS đọc yêu cầu</p> <p>- HS nêu</p> <p>- HS làm vở</p> <p>- HS nối tiếp nêu</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS nêu</p>
--	---

cấu tạo của số đó. Nêu số liền trước, liền sau của số đó? - Nhận xét giờ học.	- HS chia sẻ.
--	---------------

**PPCT: 245 + 246**

**TIẾNG VIỆT**

**BÀI 14: CỎ NON CƯỜI RỒI (6 TIẾT)**

**ĐỌC: CỎ NON CƯỜI RỒI (TIẾT 1+ 2)**

### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Đọc đúng các từ khó, đọc rõ văn bản Cỏ non cười rồi với tốc độ đọc phù hợp; biết cách đọc lời nói, lời đối thoại của các nhân vật trong bài, biết ngắt, nghỉ hơi sau mỗi đoạn.

- Trả lời được các câu hỏi của bài.

- Hiểu nội dung bài: Hiểu và nắm được vì sao cỏ non lại khóc, chim én đã làm gì để giúp cỏ non. Thông qua đó thấy được ý thức trách nhiệm bảo vệ môi trường của chim én.

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: SGK

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p>- Gọi HS đọc bài: Tiếng chổi tre.</p> <p>- Bài thơ cho biết công việc của chị lao công vất vả như thế nào?</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b>2. Khám phá</b></p> <p>- Em nhìn thấy mấy tấm biển báo trong bức tranh?</p> <p>- Nội dung của từng tấm biển báo là gì?</p> <p>- Từng tấm biển báo nhắc nhở mọi người điều gì?</p> <p>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</p> <p><b>3. Thực hành</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Đọc văn bản.</b></p> <p>- GV đọc mẫu: giọng đọc lưu luyến, tình</p>	<p>- 3 HS đọc nối tiếp.</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- HS chia sẻ.</p> <p>- HS chia sẻ</p> <p>- HS Chia sẻ: (Nhắc nhở mọi người ý thức bảo vệ môi trường.)</p>



<p>cảm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời 3 HS đọc nối tiếp bài đọc: HS1 Từ đầu đến âm áp; HS2 đọc tiếp theo đến giúp em; HS 3 đọc phần còn lại.</li> <li>- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>Thút thút, sửa soạn, suốt đêm, giẫm lên, nhón miêng.</i></li> <li>- Luyện đọc VB Cỏ non cười rồi: GV gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.</li> <li>- GV Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.58.</li> </ul> <p>C1: Nói tiếp câu tả cảnh mùa xuân trong công viên.</p> <p>C2: Vì sao cỏ non lại khóc?</p> <p>C3: Thương cỏ non, chim én đã làm gì?</p> <p>C4: Thay lời chim én, nói lời nhắn nhủ tới các bạn nhỏ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV/tr.31.</li> <li>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.</li> <li>- GV Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc diễn cảm.</li> <li>- Nhận xét, khen ngợi.</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng</b></p> <p><b>* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.</b></p> <p><i>Bài 1: Tìm từ ngữ cho biết tâm trạng, cảm</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cả lớp đọc thầm.</li> <li>- 3 HS đọc nối tiếp.</li> <li>- HS đọc nối tiếp trong nhóm.</li> <li>- HS luyện đọc từ theo cặp, nhóm bốn.</li> <li>- 3 HS đọc nối tiếp</li> </ul> <p>- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:</p> <p>C1: Cỏ bưng tỉnh giấc sau giấc ngủ đông; Đàn én từ ph Nam trở về; Trẻ em chơi đùa dưới ánh mặt trời âm áp.</p> <p>C2: Cỏ non khóc vì các bạn nhỏ giẫm lên.</p> <p>C3: Chim én đã gọi thêm nhiều bạn ra sức đi tìm cỏ khô tết thành dòng chữ “Không giẫm lên cỏ” và đặt cạnh bãi cỏ để bảo vệ cỏ non.</p> <p>C4: HS có thể có các đáp án khác nhau.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hiện.</li> <li>- Các cặp nhóm báo cáo kết quả.</li> <li>- 2-3 HS đọc, cả lớp đọc thầm theo.</li> </ul>
--	--

<p><i>xúc của cỏ non.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.58.</li> <li>- Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV/tr.31.</li> <li>- Tuyên dương, nhận xét.</li> </ul> <p><i>Bài 2: Đặt một câu với từ ngữ tìm được.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.58.</li> <li>- HDHS đặt câu với từ vừa tìm được.</li> <li>- GV sửa cho HS cách diễn đạt.</li> <li>- YCHS viết câu vào bài 2, VBTTV/tr.31.</li> <li>- Nhận xét chung, tuyên dương HS.</li> <li>- Hôm nay em học bài gì?</li> <li>- GV nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS nêu.</li> <li>- HS thực hiện.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chia sẻ.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hiện.</li> <li>- HS trả lời</li> </ul>
---	---

## ĐẠO ĐỨC

### PPCT: 25 BÀI 12: TÌM KIẾM SỰ HỖ TRỢ KHI Ở TRƯỜNG ( tiết 1)

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường.
- Nêu được vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường.
- Thực hiện được việc tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Em hãy kể thêm những tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà?</li> <li>- Vì sao em cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà?</li> </ul> <p><b>2. Khám phá</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ GV tổ chức cho Hs chơi trò chơi: “ Tìm người giúp đỡ ”</li> <li>+ Cách chơi: một bạn cần tìm sự giúp đỡ, 4-6 bạn cầm tờ giấy có dòng chữ “ Tôi sẽ giúp bạn ”. Nhiệm vụ của người chơi là tìm người có thể giúp mình.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Hs nêu</li> <li>-Hs nêu</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ HS chơi trò chơi</li> </ul>

<p>+ GV mời nhiều HS chơi.                  + Kết thúc trò chơi, giáo viên hỏi:                  ? Em có cảm giác thế nào khi tìm thấy người có dòng chữ: “ Tôi sẽ giúp bạn ” ?                  ? Theo em, chúng ta cần làm gì khi gặp khó khăn?                  + GV nhận xét, kết luận.  <b>3. Thực hành</b>  <b>*Hoạt động 1: Tìm hiểu những tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường.</b>                  + GV treo tranh lên bảng.                  ? Vì sao bạn cần tìm kiếm sự hỗ trợ trong các tình huống trên?  <b>GVKL: Ở trường, khi bị các bạn bắt nạt, khi bị ngã hay quên đồ dùng học tập em cần tìm kiếm sự hỗ trợ kịp thời. Việc tìm kiếm sự hỗ trợ trong những tình huống này giúp em bảo vệ bản thân, không ảnh hưởng đến việc học tập...</b>                  ? Ngoài những tình huống này, em hãy kể thêm những tình huống khác cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường?                  + GV khen ngợi  <b>*Hoạt động 2: Tìm hiểu cách tìm kiếm sự hỗ trợ và ý nghĩa của việc biết tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường.</b>                  + GV mời HS lần lượt đọc các tình huống 1,2 trong SGK.                  ? Em hãy nhận xét về cách tìm kiếm sự hỗ trợ của các bạn trong tình huống?                  ? Em có đồng ý với cách tìm kiếm sự hỗ trợ của các bạn không? Vì sao?                  ? Vì sao em cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường?                  ? Kể thêm những cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường mà em biết?                  ? việc tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết</p>	<p>+HSTL                  +HSTL                  +HS nghe                  + HS quan sát                  + HSTL                  + HS nghe                  + HSTL                  + HS đọc                  + HSTL                  + HSTL</p>
--	---

<p>có ý nghĩa như thế nào?  <b><i>GVKL: Các bạn trong tình huống đã biết cách tìm kiếm sự hỗ trợ kịp thời: tìm đúng người có thể hỗ trợ, nói rõ sự việc... biết tìm kiếm sự hỗ trợ sẽ giúp chúng ta giải quyết được những khó khăn trong cuộc sống, nếu các bạn trong tình huống không biết cách tìm kiếm sự hỗ trợ sẽ có hậu quả: sức khỏe không đảm bảo, không hiểu bài...</i></b></p> <p><b>4. Vận dụng</b></p> <p>? Khi nào cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường?</p> <p>? Biết tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường có ý nghĩa như thế nào?</p> <p>+ GV nhận xét tiết học và HDHS chuẩn bị bài hôm sau.</p>	<p>+ HSTL</p> <p>+ HSTL</p> <p>+ HSTL</p> <p>+ HS nghe</p> <p>+ HSTL</p> <p>+ HSTL</p>
--	--

**ÔN TIẾNG VIỆT**  
**BÀI: TIẾNG CHỐI TRE**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực về thơ: nhận biết được công việc giữa sự lặng lẽ, âm thầm của chị lao công trong bài thơ.
- Khơi dậy các em lòng biết ơn đối với những người lao động bình thường, làm đẹp môi trường sống, thức tỉnh ý thức bảo vệ môi trường: rèn kỹ năng hợp tác làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

<p><b><u>Bài 3/29/VBTTV</u></b></p> <p>    Tìm từ miêu tả âm thanh của tiếng chổi tre trong đoạn thơ thứ nhất.</p> <p>-GV gọi HS đọc yêu cầu .</p>	
--	--

<p>- GV yc hs thảo luận nhóm 2</p> <p>-Gọi đại diện nhóm trình bày</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b><u>Bài 4/30/VBTTV</u></b></p> <p>-Nhớ lại nội dung câu chuyện Hạt giống nhỏ, viết tiếp để hoàn thành câu phù hợp với nội dung của từng tranh.</p> <p>-GV gọi HS đọc yêu cầu .</p> <p>-Đề bài yêu cầu các em làm gì?</p> <p>-GV yc hs kể lại câu chuyện Hạt giống nhỏ.</p> <p>- GV yc hs thảo luận nhóm 4.</p> <p>-Gọi đại diện nhóm trình bày</p>	<p>- HS đọc yêu cầu</p> <p>- HS thảo luận nhóm 2</p> <p>- Đại diện nhóm trình bày.</p> <p>-Từ miêu tả âm thanh của tiếng chổi tre trong đoạn thơ thứ nhất là từ “Xao xác”.</p> <p>- Hs khác nhận xét</p> <p>- 1 HS đọc</p> <p>-Hs trả lời</p> <p>-1 HS kể lại câu chuyện.</p> <p>- HS thảo luận nhóm 4</p> <p>-Đại diện nhóm trình bày.</p> <p>+ Hạt giống nhỏ trở thành một cái cây cao to ,khỏe mạnh nhờ <i>có nước và ánh sáng.</i></p> <p>+ Sống trên đồi vắng, cây mong <i>muốn có bạn để chia sẻ vui buồn.</i></p> <p>+ Mong muốn của cây được thực hiện <i>chị gió đã giúp cây đi tìm những hạt giống nhỏ đem về.</i></p> <p>+ Quả đồi vắng đã <i>có thêm nhiều cây</i></p>
--	--

<p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b><u>Bài 5/30/VBTTV</u></b></p> <p>Viết 1-2 câu về ích lợi của cây cối đối với cuộc sống con người.</p> <p>-GV gọi HS đọc yêu cầu</p> <p>-GV hd có thể viết một hoạt động em thích nhất, một nơi em từng đến,cảm xúc, suy nghĩ của em, hiểu được tác dụng của cây cối với đời sống con người...</p> <p>- YC hs làm bài.</p> <p>- NX bài làm của hs, tuyên dương.</p> <p>- Nhận xét tiết học</p>	<p><i>xanh.</i></p> <p>- Hs khác nhận xét</p> <p>-Hs đọc yêu cầu.</p> <p>-Hs lắng nghe.</p> <p>-HS làm bài.</p>
--	---

**ÔN TIẾNG VIỆT  
CỎ NON CƯỜI RỒI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Củng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Cỏ non cười rồi
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ bảo vệ môi trường; biết sử dụng dấu phẩy trong câu.
- Phát triển vốn từ về bảo vệ môi trường.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
------------------	------------------

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p><b>*Trò chơi Ai nhanh hơn</b></p> <p><b>Bài 1/31/VBTTV</b> Viết lại những từ ngữ trong bài đọc cho biết tâm trạng, cảm xúc của cô non.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-GV gọi HS đọc yêu cầu .</li> <li>- GV mời HS trả lời .</li> <li>-GV chia lớp làm 2 đội, mỗi đội có 4 bạn. 2 đội thi nhau tìm các từ ngữ chỉ tâm trạng, cảm xúc của cô non. Đội nào ghi được nhiều hơn sẽ giành chiến thắng</li> <li>-GV nhận xét.</li> </ul> <p>? Em có cảm nghĩ gì về cô non?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét, tuyên dương</li> </ul> <p><b>Bài 5/32/VBTTV</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-GV gọi HS đọc yêu cầu.</li> <li>-Bài tập yêu cầu các em làm gì?</li> <li>-YC HS thảo luận nhóm 4.</li> <li>-Gọi 1,2 nhóm trình bày .</li> </ul> <p>-GV nhận xét, đánh giá.</p> <p><b>Bài 6:</b> Chọn từ ngữ trong ngoặc đơn điền vào chỗ trống.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-GV gọi HS đọc yêu cầu.</li> <li>- Bài YC làm gì?</li> <li>- GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm đóng vai tình huống, chia sẻ.</li> <li>- YC làm vào VBT.</li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</li> <li>-Chốt lại đáp án đúng.Thứ tự cần điền:</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS đọc</li> <li>- HS trả lời</li> <li>-HS tham gia trò chơi</li> <li>+ <i>Khóc thút thít,khóc nức,nhẽn miệng cười...</i></li> <li>-HS khác nhận xét</li> <li>-HS nêu.</li> <li>-HS trả lời</li> <li>- HS đọc yêu cầu</li> <li>- HS trả lời</li> <li>-Thảo luận nhóm 4</li> <li>- Trình bày</li> <li>Nhóm khác nhận xét</li> <li><input checked="" type="checkbox"/> Tươi cây      <input checked="" type="checkbox"/> vun gốc</li> <li><input checked="" type="checkbox"/> Bật sâu      <input checked="" type="checkbox"/> tia lá</li> <li>- HS chữa bài, nhận xét</li> <li>-HS đọc yêu cầu.</li> <li>-HS trả lời.</li> <li>-HS thảo luận nhóm đôi .</li> </ul>

HOẠT ĐỘNG CỦA GV			HOẠT ĐỘNG CỦA HS
nhìn thấy	giơ tay hái	đứng hái	
<p>-</p> <p>- Liên hệ giáo dục.</p> <p><b><u>Bài 7/32/VBTTV</u></b></p> <p>Viết lời xin lỗi trong tình huống: Em làm việc riêng trong giờ học bị cô giáo nhắc nhở.</p> <p>- GV gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- Bài yêu cầu làm gì?</p> <p>+ Em làm việc riêng trong giờ học, bị cô giáo nhắc nhở</p> <p>- YC HS thực hành viết vào VBT tr.32.</p> <p>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</p> <p>- Gọi HS đọc bài làm của mình.</p> <p>-Gợi ý lời xin lỗi :<i>Em xin lỗi cô,lần sau em sẽ không làm việc riêng trong giờ học nữa ạ !</i></p> <p>- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.</p>			<p>- HS đọc.</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- HS lắng nghe, hình dung cách viết.</p> <p>- HS làm bài.</p> <p>- HS chia sẻ bài.</p>



Thứ năm, ngày 7 tháng 3 năm 2024

**PPCT: 247**

**TIẾNG VIỆT**

**MÙA NƯỚC NỔI (6 TIẾT )**

**NGHE- VIẾT : MÙA NƯỚC NỔI .( TIẾT 3 )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết đúng chính tả một đoạn văn ngắn trong VB *Mùa nước nổi* theo hình thức nghe – viết; biết cách trình bày đoạn văn, biết viết hoa chữ cái đầu câu. Phân biệt c/k, ch/tr, vàn ac/at.
- Năng lực: Rèn kỹ năng viết chữ chuẩn mẫu, sạch sẽ.
- Phẩm chất: Bồi dưỡng sự hiểu biết về các mùa, tình yêu thiên nhiên.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Giáo viên: Laptop; máy chiếu; clip, slide tranh minh họa, ...
- Học sinh: SGK, vở, bảng con, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p><b>1.Khởi động</b></p> <p><b>2.Khám phá</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Nghe viết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu yêu cầu nghe - viết: <i>Mùa nước nổi</i> (Từ Đồng ruộng đến vào tận đồng sâu).</li> <li>- GV đọc một lần đoạn 3 trong bài cho HS nghe.</li> <li>- GV mời 2-3 HS đọc lại trước lớp.</li> <li>- GV hướng dẫn HS:           <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đoạn viết có chữ nào cần viết hoa?</li> <li>+ Đoạn viết có chữ nào dễ viết sai?</li> </ul> </li> <li>- HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.</li> <li>- GV kiểm tra tư thế ngồi viết của HS.</li> <li>- GV đọc tên bài, đọc từng câu cho HS viết vào vở. (GV cần đọc chính xác, rõ ràng, chậm rãi phù hợp với tốc độ viết của HS)</li> <li>- GV đọc từng cụm từ, mỗi cụm từ đọc 2 -3 lần đối với câu dài sau: <i>Đồng ruộng,/ vườn tược/ và cây cỏ/ như biết giữ lại hạt phù sa/ ở</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát</li> <li>- HS theo dõi.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- 2-3 HS đọc bài.</li> <li>- HS quan sát và trả lời:           <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Viết hoa tên bài, viết hoa chữ đầu câu.</li> <li>+ Viết những tiếng khó hoặc những tiếng dễ viết sai do ảnh hưởng của cách phát âm địa phương: <i>ruộng, sa, rông, trong, xuôi, sâu,...</i></li> </ul> </li> <li>-HS luyện viết vào bảng con: <i>ruộng, sa, rông, trong, xuôi, sâu,...</i></li> <li>- HS ngồi đúng tư thế.</li> <li>- HS viết bài vào vở.</li> </ul>

*quanh mình,/ nước lại trong dân.// Ngồi trong nhà,/ ta thấy cả những đàn cá rờn rờn,/ từng đàn,/ từng đàn/ theo mẹ/ xuôi theo dòng nước,/ vào tận đồng sâu.//*

- GV đọc lại đoạn văn cho HS soát lại bài viết.
- HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp đôi.
- GV kiểm tra bài tập viết của HS và chữa nhanh một số bài.
- GV nhận xét, động viên khen ngợi các em.

### 3. Thực hành:

#### Hoạt động 2: Bài tập chính tả

#### Bài 2: Tìm tên sự vật có tiếng bắt đầu bằng c hoặc k

- Yêu cầu HS đọc câu hỏi 2.
- Nêu yêu cầu?
- GV yêu cầu HS quan sát tranh và làm việc theo cặp để tìm từ ngữ gọi tên sự vật trong tranh.
- GV gọi 2 nhóm chia sẻ.
- GV cùng HS nhận xét.
- GV cùng HS thống nhất.
- + Hình 1: cầu/ cây cầu
- + Hình 2: cá/ con cá
- + Hình 3: kiến/ con kiến
- GV yêu cầu HS viết vào vở (nếu còn thời gian).
- GV yêu cầu HS nhắc lại quy tắc viết chính tả (c/k).

#### Bài 3: Chọn a hoặc b.

##### a. Chọn ch hoặc tr thay cho ô vuông

- *Cây ...e; ...ú ý; quả ...anh; ...e mưa; bức ...anh*
- GV gọi HS đọc yêu cầu BT.
- GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm 4, viết

- HS soát lỗi.
- HS đổi vở kiểm tra.
- HS lắng nghe.

- HS đọc yêu cầu.
- Tìm tên sự vật có tiếng bắt đầu bằng c hoặc k.
- HS quan sát và làm việc theo cặp.
- Đại diện nhóm chia sẻ.
- + Hình 1: cầu/ cây cầu
- + Hình 2: cá/ con cá
- + Hình 3: kiến/ con kiến
- HS nhận xét.
- HS lắng nghe.

- HS viết vào vở theo yêu cầu của GV.
- HS nhắc lại: k + (e,ê,i)

##### a. Chọn ch hoặc tr thay cho ô vuông

- HS thảo luận nhóm, viết những từ tìm được vào phiếu BT.
- *Cây tre; chú ý; quả chanh; che mưa;*

những từ tìm được vào phiếu BT mà GV đã chuẩn bị sẵn.

- GV gọi đại diện nhóm chia sẻ.
- GV cùng HS thống nhất câu trả lời.

b. *Tìm từ ngữ có tiếng chứa ac hoặc at*

- GV gọi HS đọc yêu cầu BT.
- GV phân tích mẫu: trong *củ lạc, lạc* chứa *ac*; trong *hạt cát, cát* chứa *at*.
- GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh ai đúng”.
- GV phổ biến luật chơi và cách chơi: HS làm việc nhóm, viết những từ tìm được vào phiếu BT mà GV đã chuẩn bị sẵn. Nhóm nào đúng và nhanh nhất sẽ thắng.
- GV gọi một số nhóm chia sẻ.
- GV nhận xét, tuyên dương nhóm thắng cuộc.

#### 4. **Vận dụng:**

- Hôm nay, em đã học những nội dung gì ?
- GV tóm tắt nội dung chính .
- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?
- GV tiếp nhận ý kiến.
- Nhận xét giờ học, tuyên dương những em viết đẹp, nhắc nhở những em viết chưa đẹp.

*bức tranh*

- Các nhóm chia sẻ.

- HS đọc yêu cầu.

b. *Tìm từ ngữ có tiếng chứa ac hoặc at*

- HS thảo luận nhóm, viết những từ tìm được vào phiếu BT.
- + Từ ngữ có tiếng chứa *ac*: củ lạc, sa mạc, canh gác, lười nhác ...
- + Từ ngữ có tiếng chứa *at*: hạt cát, chén bát, bát nạt, đập nát,...
- Các nhóm chia sẻ.

- HS nêu nội dung bài học.

- HS nêu cảm nhận của mình .

- HS lắng nghe .

**PPCT: 248**

**TIẾNG VIỆT**

**BÀI 14: CỔ NON CƯỜI RỒI (6 TIẾT)**

**MỞ RỘNG VỐN TỪ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG. DẤU PHẪY (T4)**

### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Tìm được từ ngữ chỉ hoạt động bảo vệ, chăm sóc cây.
- Tìm được từ ngữ thích hợp điền vào chỗ trống, điền đúng dấu phẩy.
- Có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.

GV : Nguyễn Thị Hoa

- HS: Vở TV, SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Gọi Hs nêu từ ngữ về vật nuôi</li> <li>-Nêu từ ngữ chỉ đặc điểm của con vật</li> </ul> <p>GVNX</p> <p><b>2. Khám phá</b></p> <p><b>3. Thực hành</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Tìm từ ngữ chỉ hoạt động bảo vệ, chăm sóc cây.</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- YC HS quan sát tranh, nêu:</li> </ul> <p>+ Tên các từ chỉ hoạt động bảo vệ, chăm sóc cây.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS làm bài vào VBT/ tr.32.</li> <li>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- GV chữa bài, nhận xét.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Chọn từ ngữ phù hợp thay cho ô vuông, điền dấu phẩy.</b></p> <p><i>Bài 2:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC.</li> <li>- Bài YC làm gì?</li> <li>- GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm, chia sẻ.</li> <li>- YC làm vào VBT tr 32.</li> <li>- Nhận xét, khen ngợi HS.</li> </ul> <p><i>Bài 3:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài 3.</li> <li>- HDHS điền đúng dấu phẩy trong câu.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul>	<p>HS trả lời</p> <p>HS trả lời</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- HS nêu.</li> </ul> <p>+ Tên các hoạt động: Tưới cây, tỉa lá, vun gốc, bắt sâu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hiện làm bài cá nhân.</li> <li>- HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- HS đọc.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thảo luận nhóm.</li> <li>- Đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.</li> </ul> <p>-2-3 HS đọc và điền dấu phẩy.</p>

<p><b>4. Vận dụng</b>                  - Để bảo vệ môi trường, chúng ta cần làm gì?                  - GV nhận xét giờ học.</p>	<p>- HS chia sẻ.</p>
---	----------------------

**PPCT: 124**

**Toán**  
**LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS đọc và viết thành thạo các số có ba chữ số.
- củng cố về cấu tạo của các số có ba chữ số.
- Yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài; mỗi nhóm 1 xúc xắc, 5 quân cờ
- HS: SGK;

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p><b>2. Kết nối</b></p> <p><b>*Số?</b></p> <p>+ Số liền trước 356 là số....</p> <p>+ Số liền sau 900 là số....</p> <p>+ Số liền trước 600 là số...</p> <p>+ Số liền sau 555 là số .....</p> <p>- GVNX</p> <p><b>3. Luyện tập:</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- Bài yêu cầu làm gì?</p> <p>- GV HDHS: đọc gợi ý tại mỗi ô và tìm đường đi đúng.</p> <p>- YCHS làm bài. Chữa bài</p> <p>- GV nêu:</p> <p>+ Nêu các số tròn trăm?</p>	<p>- Hát</p> <p>HS thực hiện</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- HS nghe</p> <p>- HS thực hiện lần lượt các YC.</p> <p>- HS nhận xét.</p> <p>- HS nêu</p>

<p>+ Nêu cách tìm số liền sau, liền trước?                  - Nhận xét, tuyên dương HS.  <b>Bài 2:</b>                  - Gọi HS đọc YC bài.                  - Bài yêu cầu làm gì?                  - YCHS thảo luận hỏi – đáp                  + Nêu cấu tạo của số?                  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.                  - YCHS làm bài vào vở.                  - Nhận xét, tuyên dương.  <b>Trò chơi “Bữa tiệc của chim cánh cụt”:</b>                  - GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.                  - GV thao tác mẫu.                  - GV phát đề dùng cho các nhóm; YC các nhóm thực hiện.                  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  <b>4. Vận dụng</b>                  - Gọi HS lên bảng viết số có ba chữ số. Đọc số, phân tích cấu tạo số, tìm số liền trước, liền sau của số đó?                  - Nhận xét giờ học.</p>	<p>- HS trả lời.                   - HS đọc.                  - HS trả lời.                  - HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn.                  - HS chia sẻ. Nhận xét.                  - HS làm bài cá nhân.                  - HS đổi chéo vở kiểm tra.                   - HS lắng nghe.                   - HS quan sát hướng dẫn.                  - HS thực hiện chơi theo nhóm 4.                   - HS lên bảng thực hiện                  - HS nhận xét.</p>
--	--

**PPCT: 50**

**Tự nhiên và Xã hội**

**BÀI 22: CHĂM SÓC, BẢO VỆ CƠ QUAN VẬN ĐỘNG (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS nêu được các yêu cầu về tư thế ngồi học đúng chống cong vẹo cột sống
- HS ngồi học đúng tư thế
- HS nêu được một số cách chống cong vẹo cột sống
- Có ý thức bảo vệ các cơ quan vận động, ngồi, làm việc đúng tư thế

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

GV : Nguyễn Thị Hoa

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b>                      - GV cho hs kể những việc làm có lợi cho cơ quan vận động.                      GVNXX.</p> <p><b>2. Khám phá:</b>  <b>*Hoạt động 1: Tư thế ngồi học đúng</b>                      - YC HS quan sát hình trong sgk/tr.84 và nêu tư thế ngồi học đúng.                      - YC HS thực hiện tư thế ngồi học đúng, các HS khác quan sát, sửa cho bạn.</p> <p><b>Hoạt động 2: Liên hệ</b>                      + Cho HS liên hệ tư thế ngồi học của bản thân đã đúng chưa?                      - Nhận xét, tuyên dương.                      - GV chốt cách ngồi học đúng, tác dụng của việc ngồi học đúng</p> <p><b>3. Thực hành:</b>                      - GV tổ chức cho HS quan sát tranh 1,2,3,4 sgk/tr 84 thảo luận nhóm 2:                      + Chọn tư thế ngồi đúng.                      + Vì sao chọn tư thế đó?                      + Tác hại của việc làm sai tư thế?                      - GV nhận xét, tuyên dương.                      - GV cho một số HS thực hành tư thế đúng                      - GV chốt kiến thức</p> <p><b>4. Vận dụng:</b>                      - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 về cách phòng chống cong vẹo cột sống                      - GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b>5. Củng cố, dặn dò:</b></p>	<p>-Hs nêu</p> <p>- HS chia sẻ</p> <p>- HS làm việc cá nhân</p> <p>- 2-3 HS nêu tư thế ngồi học đúng</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.                      - HS bổ sung</p> <p>- Một số HS thực hiện trước lớp</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS đọc thầm câu nói của mặt trời.</li> <li>- YC HS quan sát, nhận xét tư thế ngồi học của em Hoa, Hoa nhắc nhở em đúng chưa?</li> <li>- Nhận xét giờ học</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thảo luận nhóm 4</li> <li>- HS chia sẻ</li> <li>-Hs nêu</li> </ul>
---	--

**ÔN TOÁN**  
**SO SÁNH CÁC SỐ TRÒN TRĂM, TRÒN CHỤC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- củng cố cách so sánh các số tròn trăm, tròn chục.
- Nắm lại được thứ tự các số tròn trăm, tròn chục; nêu được các số tròn trăm, tròn chục ứng với các vạch trên tia số; tìm số bé nhất hoặc lớn nhất trong một nhóm có bốn chữ số.
- Có tính cẩn thận khi làm bài

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài.
- HS: VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ</b>
<p><b><u>Bài 1:</u> Đ, S ?/VBTT/46</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc yêu cầu</li> <li>- GV hướng dẫn HS làm bài.</li> <li>- GV yêu cầu HS làm bài vào vở BT</li> <li>GV gọi tổ 1 nối tiếp lên bảng điền</li> <li>- GV gọi HS nhận xét.</li> <li>- GV chốt đáp án đúng</li> <li>- GV hỏi: Để so sánh được hai vế, ta làm như thế nào?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc yêu cầu</li> <li>- HS lắng nghe hướng dẫn</li> <li>- HS làm bài vào vở</li> <li>HS tổ 1 nối tiếp nhau lên bảng làm</li> <li>a) <math>400 &gt; 800</math> S    b) <math>870 = 780</math> S</li> <li>c) <math>200 &lt; 210</math> Đ    d) <math>560 &lt; 560</math> S</li> <li>e) <math>510 &gt; 490</math> Đ    f) <math>990 &gt; 1000</math> S</li> <li>- HS nhận xét</li> <li>- HS chữa bài</li> <li>- HS trả lời: Số tròn trăm nào có số trăm lớn hơn thì số đó lớn hơn: Số tròn trăm</li> </ul>



HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><b>Bài 2: Viết các số 340, 430, 230, 320 theo thứ tự:</b></p> <p><b>a, Từ bé đến lớn: .....</b></p> <p><b>b, Từ lớn đến bé: .....</b></p> <p>- GV gọi HS đọc yêu cầu</p> <p>- GV hỏi: Bài yêu cầu gì?</p> <p>- GV hướng dẫn HS cách sắp xếp từ bé đến lớn</p> <p>- GV yêu cầu HS làm bài</p> <p>- Tổ chức cho HS trình bày kết quả trước lớp.</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b>Bài 3: Viết các số thích hợp vào chỗ chấm.</b></p> <p><b>Để các toa tàu ghi các số theo thứ tự từ lớn đến bé, em cần đổi chỗ toa tàu ghi số ..... với toa tàu ghi số .....</b></p> <p>- GV gọi HS đọc yêu cầu</p> <p>- GV hỏi: Bài yêu cầu gì?</p> <p>- GV hướng dẫn HS làm bài</p> <p>- GV cho HS làm bài vào vở.</p> <p>- GV gọi HS đọc bài làm của mình</p> <p>- GV hỏi: Muốn đổi chỗ toa tàu từ lớn đến bé ta phải làm gì?</p> <p>- GV nhận xét, chốt đáp án đúng</p> <p><b>Bài 4: Ba con bò có cân nặng là: 800 kg, 550 kg và 680 kg. Quan sát hình rồi viết số thích hợp vào chỗ chấm.</b></p>	<p>nào có số trăm bé hơn thì số đó bé hơn. Hai số tròn trăm có cùng số trăm thì bằng nhau.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS đọc yêu cầu</p> <p>- 1-2 HS trả lời.</p> <p>- HS lắng nghe GV hướng dẫn HS cách sắp xếp từ bé đến lớn.</p> <p>- HS làm bài</p> <p>- HS trình bày kết quả trước lớp.</p> <p>a, Từ bé đến lớn: 230; 320; 340; 430</p> <p>b, Từ lớn đến bé: 430; 340; 320; 230</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS đọc yêu cầu</p> <p>- 1-2 HS trả lời.</p> <p>- HS lắng nghe GV hướng dẫn bài.</p> <p>- HS làm bài vào vở.</p> <p>- HS đọc bài làm.</p> <p>Để các toa tàu ghi các số theo thứ tự từ lớn đến bé, em cần đổi chỗ toa tàu ghi số <b>640</b> với toa tàu ghi số <b>680</b></p> <p>- Đổi chỗ thứ tự của các toa tàu.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bò xám cân nặng ..... kg</li> <li>+ Bò sữa cân nặng ..... kg</li> <li>+ Bò tót cân nặng ..... kg</li> <li>- GV gọi HS đọc yêu cầu</li> <li>- GV hỏi: Bài yêu cầu gì?</li> <li>- GV hướng dẫn HS làm bài</li> <li>+ Bò tót và Bò sữa thì con nào nặng hơn?</li> <li>+ Bò sữa và Bò xám thì con nào nặng hơn?</li> <li>- GV cho HS làm bài vào vở.</li> <li>- GV gọi HS đọc bài làm của mình</li>   <li>- GV nhận xét, chốt đáp án đúng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc yêu cầu</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS lắng nghe GV hướng dẫn bài.</li> <li>+ Bò tót nặng hơn Bò sữa.</li> <li>+ Bò xám nặng hơn Bò sữa.</li> <li>- HS làm bài vào vở.</li> <li>- HS đọc bài làm.</li> <li>+ Bò xám cân nặng <b>800</b> kg</li> <li>+ Bò sữa cân nặng <b>680</b> kg</li> <li>+ Bò tót cân nặng <b>550</b> kg</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>

**ÔN TOÁN**  
**SỐ CÓ BA CHỮ SỐ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

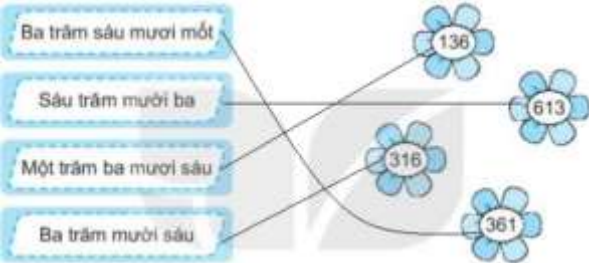
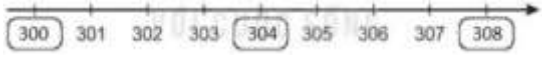
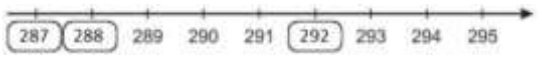
- HS đọc và viết được các số có ba chữ số.
- củng cố về cấu tạo số của các số có ba chữ số.
- Có tính cẩn thận khi làm bài

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài.
- HS: VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p><b><u>Bài 1</u>/47/VBTT Nói cách đọc với cách viết số tương ứng.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc yêu cầu</li> <li>- GV hướng dẫn HS: Bài này yêu cầu các em nói cách đọc với từng số tương ứng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc</li> <li>- HS lắng nghe hướng dẫn</li> </ul>

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>trên bông hoa.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, sau đó mời 2 nhóm lên thi đua.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi các nhóm nhận xét</li> <li>- GV chốt đáp án đúng và tuyên dương đội làm bài đúng.</li> </ul> <p><b>Bài 2: Số?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc yêu cầu</li> <li>- GV hướng dẫn: Bài tập này yêu cầu các em tìm số thích hợp điền vào ô còn trống trên trục số.</li> <li>+ Trước số 301 là số mấy?</li> <li>+ Sau số 303 và trước số 305 là số nào?</li> <li>+ Sau số 307 là số nào?</li> <li>- Tương tự các em hãy tìm các số còn lại ở câu b.</li> <li>- GV yêu cầu HS làm bài vào vở, 1 HS lên bảng điền vào bảng phụ.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS nhận xét.</li> <li>- GV thu vở 1 số em chấm, nhận xét.</li> </ul> <p><b>Bài 3: Hoàn thành bảng sau (theo mẫu).</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc yêu cầu</li> <li>- GV hướng dẫn: Bài tập yêu cầu các em viết số và viết chữ tương ứng vào chỗ trống.</li> </ul> <p>Mẫu: Ta có số gồm: 3 trăm, 4 chục và 5 đơn vị. Viết thành số là: 345. Viết thành chữ là: Ba trăm bốn mươi lăm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi làm bài vào phiếu học tập, 1 nhóm làm phiếu lớn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thảo luận và tham gia thi đua.</li> </ul>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nhóm nhận xét.</li> <li>- Lắng nghe.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Số 300</li> <li>+ Số 304</li> <li>+ Số 308</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm bài vào vở BT, 1 HS làm bảng phụ</li> </ul> <p>a) </p> <p>b) </p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nhận xét.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc</li> <li>- HS lắng nghe hướng dẫn.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thảo luận nhóm đôi làm bài vào</li> </ul>

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ															
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS lên bảng trình bày.</li> <li>- GV chốt đáp án đúng gọi các nhóm nhận xét</li> <li>- Gv nhận xét, tuyên dương các nhóm làm đúng và hướng dẫn lại các nhóm chưa hoàn thành tốt.</li> </ul>	<p>phiếu học tập, 1 nhóm làm phiếu lớn</p> <table border="1" data-bbox="949 286 1540 705"> <thead> <tr> <th>Số gồm</th> <th>Viết số</th> <th>Đọc số</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td><b>3 trăm, 4 chục và 5 đơn vị</b></td> <td>345</td> <td>Ba trăm bốn mươi lăm</td> </tr> <tr> <td><b>4 trăm, 5 chục và 3 đơn vị</b></td> <td>453</td> <td>Bốn trăm năm mươi ba</td> </tr> <tr> <td><b>7 trăm, 6 chục và 4 đơn vị</b></td> <td>764</td> <td>Bảy trăm sáu mươi bốn</td> </tr> <tr> <td><b>6 trăm, 4 chục và 5 đơn vị</b></td> <td>645</td> <td>Sáu trăm bốn mươi lăm</td> </tr> </tbody> </table> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trình bày</li> <li>- HS nhận xét.</li>   <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>	Số gồm	Viết số	Đọc số	<b>3 trăm, 4 chục và 5 đơn vị</b>	345	Ba trăm bốn mươi lăm	<b>4 trăm, 5 chục và 3 đơn vị</b>	453	Bốn trăm năm mươi ba	<b>7 trăm, 6 chục và 4 đơn vị</b>	764	Bảy trăm sáu mươi bốn	<b>6 trăm, 4 chục và 5 đơn vị</b>	645	Sáu trăm bốn mươi lăm
Số gồm	Viết số	Đọc số														
<b>3 trăm, 4 chục và 5 đơn vị</b>	345	Ba trăm bốn mươi lăm														
<b>4 trăm, 5 chục và 3 đơn vị</b>	453	Bốn trăm năm mươi ba														
<b>7 trăm, 6 chục và 4 đơn vị</b>	764	Bảy trăm sáu mươi bốn														
<b>6 trăm, 4 chục và 5 đơn vị</b>	645	Sáu trăm bốn mươi lăm														

Thứ sáu, ngày 8 tháng 3 năm 2024

PPCT: 249 + 250

TIẾNG VIỆT

BÀI 14: CỎ NON CƯỜI RỒI (6 TIẾT)

VIẾT XIN LỖI (Tiết 5+6)

ĐỌC MỞ RỘNG

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Dưa vào kết quả nói lời xin lỗi, HS viết thành đoạn văn vào vở.
- Tự tìm đọc sách, báo viết về các hoạt động giữ gìn môi trường xanh, sạch đẹp ở nhà trường.
- Có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở TV, SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p>-Gọi vài em đọc bài văn tiết trước của mình.</p> <p>GVNX</p> <p><b>2. Khám phá</b></p> <p><b>3. Thực hành</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Luyện tập</b></p> <p><b>Bài 1: Nói lời xin lỗi.</b></p> <p>- GV gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- Bài yêu cầu làm gì?</p> <p>+ Nếu em là cô bé trong câu chuyện <b>Cho hoa khoe sắc</b>, em sẽ nói lời xin lỗi bông hoa như thế nào?</p> <p>+ Nếu em là một bạn nhỏ trong câu chuyện <b>Cỏ non cười rồi</b>, khi nghe thấy cỏ non khóc em sẽ nói gì với cỏ non?</p> <p>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.</p> <p>- GV gọi HS lên thực hiện.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><b>Bài 2: Viết lời xin lỗi trong tình huống sau:</b></p>	<p>HS thực hiện</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- HS thảo luận nhóm đôi, đóng vai cô bé xin lỗi bông hoa. (Mình xin lỗi bạn, cũng vì mình thích mùi thơm và màu sắc của bạn.)</p> <p>- HS thảo luận nhóm đôi, đóng vai bạn nhỏ nói lời xin lỗi cỏ non.</p> <p>- HS thực hiện nói theo cặp.</p> <p>- 2-3 cặp thực hiện.</p>

<p>- GV gọi HS đọc YC bài.                  - Bài yêu cầu làm gì?                  + Em làm việc riêng trong giờ học, bị cô giáo nhắc nhở                  - YC HS thực hành viết vào VBT tr.32.                  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.                  - Gọi HS đọc bài làm của mình.                  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.</p> <p><b>4. Vận dụng</b>                  * <b>Hoạt động 2: Đọc mở rộng.</b>                  - Gọi HS đọc YC bài 1, 2.                  - Tổ chức cho HS đọc sách, báo viết về các hoạt động giữ gìn môi trường.                  - Tổ chức cho HS chia sẻ một số câu chuyện, câu thơ.                  - Tổ chức thi đọc chuyện, câu thơ hay.                  - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.</p> <p><b>5. Vận dụng</b>                  - Khi nào em nói lời xin lỗi?                  - GV nhận xét giờ học.</p>	<p>- HS đọc.                  - HS trả lời.                  - HS lắng nghe, hình dung cách viết.                  - HS làm bài.                  - HS chia sẻ bài.</p> <p>- HS đọc.                  - HS tìm đọc sách, báo viết về các hoạt động giữ gìn môi trường.                  - HS chia sẻ theo nhóm 4.</p> <p>- HS thực hiện.                  - HS chia sẻ.</p>
--	---

**Âm nhạc 2**

( *Chủ đề 6: Em yêu âm nhạc - Tiết 25* )

- **NGHE NHẠC: CÂY CÀ LUÂN- ĐÔN**  
 - **VẬN DỤNG - SÁNG TẠO: MÔ PHỎNG ĐỘNG TÁC**

**CHƠI CÁC NHẠC CỤ**

**Thời gian thực hiện:**



**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS nghe và cảm nhận bài hát *Cây cầu Luân-đôn*. Biết đây là bài hát của trẻ em nước Anh
- Biết nghe hát kết hợp chơi trò chơi “Cây cầu”.
- Bước đầu biết cảm nhận về cao độ, trường độ, cường độ, âm sắc thông qua hoạt động Vận dụng-Sáng tạo.

**II. CHUẨN BỊ:**

- GV:** - Băng đĩa nhạc, loa đài, một số nhạc cụ gõ.
- Nắm vững cách tổ chức trò chơi kết hợp với bài hát *Cây cầu Luân-đôn*.
  - Video clip bài hát *Cây cầu Luân-đôn*.
  - Làm file âm thanh (đĩa nhạc hoặc MP3) có âm thanh của trống, kèn, vi-ô-lông, đàn phím điện tử nối tiếp nhau, âm thanh mỗi nhạc cụ dài khoảng từ 10 đến 15 giây.
- HS:** - Có một trong số các nhạc cụ gõ như: song loan, thanh phách, trống nhỏ, chuông, tem-bơ-rin, trai-en-gô.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p><b>1. HĐ Khởi động ( 3’)</b> Cho HS hát kết hợp vận động theo nhạc bài hát <i>Múa vui</i>.</p> <p><b>2. HĐ Khám phá- Luyện tập</b> <b>* Nghe nhạc: <i>Cây cầu Luân-đôn</i> (20’)</b> - GV đưa hình ảnh và giới thiệu</p> <div style="display: flex; justify-content: space-around;">   </div> <p>- Bài hát <i>Cây cầu Luân- đôn</i> là một bài hát của trẻ em nước Anh, dùng để vừa hát, vừa chơi (giống bài đồng dao của Việt Nam).</p> <p>- GV cho HS nghe lần thứ nhất.</p> <p>- GV hỏi: + Bài hát vui tươi hay tha thiết? + Tốc độ bài này nhanh hay chậm?</p>	<p>- HS thực hiện</p> <p>- HS quan sát</p> <p>- HS quan sát, lắng nghe</p> <p>- HS nghe, biểu lộ cảm xúc</p> <p>- HS trả lời</p>

<p>+ Bài hát này phù hợp với nhảy múa hay trò chơi?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS hát lời Việt (theo SGK)</li> <li>- GV hát mẫu từng câu và bắt nhịp cho HS hát</li> <li>- GV cho HS hát cả bài</li> <li>- GV cho HS hát cả bài và ghép nhạc</li> <li>- GV cho HS cả lớp hát kết hợp vỗ tay theo nhịp (nếu các em đã thuộc bài).</li> </ul> <p><b>* Chơi trò chơi: Cây cầu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS</li> </ul> <p>Cây cầu được làm từ 2 đến 3 cặp HS (từ 4 đến 6 em) đứng đối diện, chụm hai tay giơ lên cao, mỗi cặp dẫn cách khoảng 1m. từ 10 đến 12 bạn khác phải đi đều theo vòng tròn (hoặc hình số 8) chui qua cây cầu này. GV mở nhạc, đến câu cuối trong bài hát, những HS làm cầu sẽ cùng nhau kéo tay xuống, nếu bắt được bạn nào chưa kịp chui qua thì bạn đó phải thay thế làm cầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV có thể cho HS xem qua video trò chơi: <i>Cây cầu</i></li> <li>- GV cho cả lớp vừa nghe nhạc, vừa chơi trò chơi</li> <li>- GV chia nhóm(tổ) lần lượt lên chơi trò chơi.( các bạn ở dưới hát theo nhạc)</li> <li>- GV tuyên dương và nhận xét, khuyến khích HS.</li> </ul> <p><b>* Vận dụng-Sáng tạo: Mô phỏng động tác chơi các nhạc cụ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS quan sát tranh và hỏi các em có biết nhạc cụ nào trong các nhạc cụ sau không?</li> </ul> <div data-bbox="268 1429 1066 1736" data-label="Image"> <p>The image shows four musical instruments arranged horizontally: a drum on the left, a saxophone in the middle-left, a violin with its bow in the middle-right, and a keyboard on the right. Above the instruments is a white rounded rectangle containing the text 'Mô phỏng động tác chơi các nhạc cụ' with a small orange dot to its left.</p> </div> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS nghe tiếng trống và hướng dẫn: Đây là tiếng trống, khi nghe thấy tiếng trống thì chúng ta cần thực hiện động tác người gõ trống.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trả lời: Bài hát phù hợp với trò chơi</li> <li>- HS hát từng câu</li> <li>- HS hát cả bài</li> <li>- HS thực hiện</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe và thực hiện theo sự HD của GV</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát</li> <li>- Các nhóm, tổ, cá nhân thực hiện</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát, trả lời</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe và làm động</li> </ul>
---	---





- GV cho HS nghe tiếng kèn và hướng dẫn HS thực hiện động tác người thổi kèn.



- GV cho HS nghe tiếng đàn vi-ô-lông và hướng dẫn HS thực hiện động tác người chơi đàn.



- GV cho HS nghe tiếng đàn pi-a-nô và hướng dẫn HS thực hiện động tác người chơi đàn.



tác đánh trống

- HS lắng nghe và làm động tác thổi kèn

- Học sinh lắng nghe và làm động tác chơi đàn vi-

- HS lắng nghe và làm động tác đánh đàn pi-a-nô

<p>- GV cho lần lượt từng tổ, nhóm nghe âm thanh và mô phỏng động tác chơi các nhạc cụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tổ 1: Tiếng trống, tiếng kèn, tiếng đàn vi-ô-lông</li> <li>+ Tổ 2: Tiếng kèn, tiếng đàn vi-ô-lông, tiếng đàn pi-a-nô.</li> <li>+ Tổ 3: Tiếng đàn vi-ô-lông, tiếng đàn pi-a-nô, tiếng trống</li> <li>+ Tổ 4: Tiếng đàn pi-a-nô, tiếng trống, tiếng kèn.</li> </ul> <p>- GV tuyên dương và nhận xét, khuyến khích HS.</p> <p><b>3. HĐ Ứng dụng</b></p> <p>- GV chốt lại mục tiêu của tiết học, khen ngợi các em có ý thức luyện tập, nghe nhạc tích cực, sáng tạo, vận động tốt. Động viên những em còn rụt rè, chưa mạnh dạn cần cố gắng hơn.</p> <p>- Dẫn các em về nhà xem lại các nội dung đã học và chơi trò chơi “Cây cầu” với bạn bè.</p>	<p>- Các nhóm, tổ thực hiện</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS lắng nghe, ghi nhớ</p>
---	--

**PPCT: 125**

**Toán**

**VIẾT SỐ THÀNH TỔNG CÁC TRĂM, CHỤC, ĐƠN VỊ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết cách viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị (theo cấu tạo thập phân của nó)
- HS đọc và viết thành thạo các số có ba chữ số.
- Yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài; mô hình duy học số có 3 chữ số (ở các bài trước)
- HS: Vở ghi, sgk, dụng cụ học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<b>1. Khởi động</b>	

<p><b>*Số?</b>  Số gồm 6 trăm, 5 chục và 3 đơn vị. đọc là: .....  Số gồm 8 trăm, 0 chục và 0 đơn vị. đọc là: .....  Số 555 gồm ...trăm, ...chục và.... đơn vị  Số 405 gồm .... trăm, ... chục và... đơn vị.  GVNX</p> <p><b>2. Khám phá:</b>  <b>Bước 1: Hoạt động cả lớp</b>  - GV nêu ra “tình huống”:  + Đầu tiên, GV có thể cùng HS nhắc lại kiến thức đã học ở lớp 1 về việc viết một số có hai chữ số thành tổng các chục và đơn vị theo cấu tạo thập phân của nó  + Tiếp theo, GV gắn các nhóm hình vuông to, hình chữ nhật, hình vuông nhỏ biểu diễn các số có ba chữ số lên bảng, yêu cầu HS viết cấu tạo số và số có ba chữ số tương ứng, rồi hướng dẫn HS viết số đó thành tổng các trăm, chục, đơn vị  - GV lấy thêm một số ví dụ cho HS thực hành viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị.  <b>Ví dụ:</b>  + Số 591 gồm .... Ta viết <math>500 + 90 + 1</math>  +..... gồm 2 trăm, 7 chục và 0 đơn vị . Ta viết:....</p> <p><b>3. Thực hành</b>  <b>BT1</b>  - GV yêu cầu HS quan sát bài tập SGK và hoạt động nhóm đôi.  - GV yêu cầu HS suy nghĩ nhanh, tìm ra</p>	<p>HS thực hiện</p> <p>- HS nghe GV giới thiệu</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>- Các HS khác chú ý lắng nghe, nhận xét.  - HS nhận biết, nghe GV kết luận</p> <p><b>Ví dụ:</b>  + Số 591 gồm 5 trăm, 9 chục và 1 đơn vị. Ta viết <math>500 + 90 + 1</math>  + Số 270 gồm 2 trăm, 7 chục và 0 đơn vị . Ta viết: <math>200 + 70</math></p> <p>- HS thảo luận cặp đôi, ghi đáp án vào bảng nhóm.</p> <p>- HS trình bày kết quả</p>
--	--

<p>đáp án.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau thời gian suy nghĩ, GV hỏi lần lượt từng số sau đó gọi HS đứng tại chỗ trả lời.</li> <li>- GV gọi 1 bạn khác đứng dậy nhận xét, bổ sung (nếu sai)</li> <li>- GV thực hiện tương tự cho đến khi hết bài tập.</li> <li>- GV nhận xét, kết luận.</li> </ul> <p><b>BT2</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS quan sát bài tập SGK và hoạt động cá nhân</li> <li>- GV hướng dẫn HS cách làm qua mẫu</li> <li>- GV cho HS vận dụng ngay kiến thức để trả lời câu hỏi</li> <li>- GV mời đại diện một vài HS trình bày câu trả lời.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu các HS khác nhận xét và chốt đáp án.</li> </ul> <p><b>BT3</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS cách làm:</li> </ul> <p>+ Qua hình ảnh số giỏ tương ứng với số trăm, số túi tương ứng với số chục và số hạt để bên ngoài tương ứng với số đơn vị, HS áp dụng kiến thức đã học về cấu tạo của số có ba chữ số và viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, các chục, các đơn vị để giải bài toán.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm</li> <li>- GV cho HS thảo luận suy nghĩ trả lời vào bảng nhóm.</li> <li>- GV gọi đại diện các nhóm đứng dậy trình bày kết quả trước lớp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe GV nhận xét.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS suy nghĩ, tìm ra câu trả lời</li> <li>- HS xung phong, đứng dậy trả lời trước lớp, lắng nghe bạn nhận xét, bổ sung.</li> </ul> <p><b>Đáp số:</b></p> $139 = 100 + 30 + 9$ $765 = 700 + 60 + 5$ $992 = 900 + 90 + 2$ $360 = 300 + 60 + 0$ $607 = 600 + 7$ <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thảo luận cặp đôi, ghi đáp án vào bảng nhóm.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trình bày kết quả</li> </ul> <p>· Câu a (mẫu): Hôm qua sóc nhặt được 1 giỏ, 3 túi và 2 hạt dẻ,... tương ứng số hạt dẻ sóc nhặt được là 1 trăm, 3 chục và 2 đơn vị. Vậy hôm qua sóc nhặt được 132 hạt dẻ (dựa vào cấu tạo số của số 132).</p>
--	--

<p>- GV nhận xét, đưa ra đáp án đúng, khen ngợi những nhóm có đáp án đúng.</p> <p><b>4. Vận dụng</b></p> <p>- Gọi HS lên bảng viết các số: 333,512,909 thành tổng</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p>	<p>· Câu b: Tương tự, hôm nay sóc nhặt được 213 hạt.</p> <p>· Câu c: Số 310 có số trăm là 3, số chục là 1, số đơn vị là 0 nên ngày mai sóc cần 3 giỏ, 1 túi để cất giữ hết số hạt dẻ.</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS lên bảng thực hiện</p> <p>*333=300+30+3</p> <p>*512=500+10+2</p> <p>*909=900+0+9</p> <p>- HS nhận xét.</p>
--	--

## Tiết PPCT: 74

### HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM . SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ

#### CHỦ ĐỀ 7: YÊU THƯƠNG GIA ĐÌNH, QUÝ TRỌNG PHỤ NỮ

#### TIẾT 2: CHIA SẺ NHỮNG HOẠT ĐỘNG CHUNG CỦA GIA ĐÌNH

##### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biết trao đổi về những hoạt động chung của gia đình.
- Tích cực tham gia học tập, biết xử lý các tình huống và liên hệ bản thân.
- Có ý thức tự giác trong học tập, trong các hoạt động sinh hoạt của gia đình.

##### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

###### 1. Giáo viên:





- SGK, phiếu thảo luận, các bộ thẻ tranh/chữ về những hoạt động chung của gia đình.

###### 2. Học Sinh:

- SGK, thông tin về thời gian biểu hoạt động của các thành viên trong gia đình.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

<b>HOẠT ĐỘNG DẠY</b>	<b>HOẠT ĐỘNG HỌC</b>
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p>- GV gọi học sinh chia sẻ với bạn những việc em đã làm thể hiện sự quan tâm đến những người thân của mình.</p> <p>- Giáo viên giới thiệu chủ đề, bài mới.</p> <p>+ Chủ đề: Yêu thương gia đình. Quý trọng phụ nữ.</p> <p>+ Bài: Chia sẻ những hoạt động chung của gia đình.</p> <p><b>2. Khám phá</b></p> <p><b>Hoạt động: Chia sẻ những hoạt động chung của gia đình.</b></p> <p>- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, quan sát và nêu những hoạt động chung của gia đình trong tranh.</p>	<p>- Học sinh chia sẻ, kể tên một số việc đã làm thể hiện sự quan tâm đến những người thân của mình (kể nối tiếp): quạt cho bà mát, xoa bóp cho mẹ, pha nước cam cho mẹ uống khi mẹ bị ốm, ...</p> <p>- Học sinh lắng nghe, bổ sung.</p> <p>- HS quan sát nêu:</p> <p>+ Tranh 1: Cùng làm việc nhà.</p> <p>+ Tranh 2: Mua sắm</p> <p>+ Tranh 3: Vui chơi giải trí</p> <p>+ Tranh 4: Tập thể dục</p>

<div style="display: flex; justify-content: space-around;"> <div style="text-align: center;">  <p>1 Cùng làm việc nhà</p> </div> <div style="text-align: center;">  <p>2 Mua sắm</p> </div> </div> <div style="display: flex; justify-content: space-around; margin-top: 10px;"> <div style="text-align: center;">  <p>3 Vui chơi giải trí</p> </div> <div style="text-align: center;">  <p>4 Tập thể dục</p> </div> </div> <p>- GV yêu cầu HS sử dụng phiếu thông tin, tranh/ảnh,.. đã chuẩn bị để chia sẻ những hoạt động chung của gia đình với các bạn trong nhóm.</p> <p>- GV phát Phiếu thảo luận và yêu cầu HS viết tên các hoạt động hoặc dán tranh ảnh về những hoạt động chung của gia đình vào phiếu.</p> <div style="text-align: center; margin: 10px 0;"> <p><b>Phiếu thảo luận</b></p> <p>Họ và tên: ..... Lớp: .....</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 50%; padding: 5px;"> <p style="text-align: center;"><i>Cùng làm việc nhà</i></p> <p>.....</p> <p>.....</p> </td> <td style="width: 50%; padding: 5px;"> <p style="text-align: center;"><i>Mua sắm</i></p> <p>.....</p> <p>.....</p> </td> </tr> <tr> <td style="padding: 5px;"> <p style="text-align: center;"><i>Vui chơi giải trí</i></p> <p>.....</p> <p>.....</p> </td> <td style="padding: 5px;"> <p style="text-align: center;"><i>Hoạt động khác</i></p> <p>.....</p> <p>.....</p> </td> </tr> </table> </div> <p>- GV tổ chức cho các nhóm trình bày kết quả thảo luận.</p> <p>- GV tổ chức cho HS trao đổi, chia sẻ về cảm xúc khi tham gia những hoạt động chung cùng</p>	<p style="text-align: center;"><i>Cùng làm việc nhà</i></p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p style="text-align: center;"><i>Mua sắm</i></p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p style="text-align: center;"><i>Vui chơi giải trí</i></p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p style="text-align: center;"><i>Hoạt động khác</i></p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>- HS sử dụng phiếu thông tin và hoàn thành.</p> <p>- HS hoàn thành phiếu thảo luận.</p> <p>- Các nhóm báo cáo kết quả và HS tổng hợp được nhóm hoạt động mà gia đình có thể làm cùng nhau.</p> <p>+ Cùng làm việc nhà: nấu cơm, dọn dẹp vệ sinh nhà cửa.</p> <p>+ Mua sắm: mua quần áo, đi chợ.</p> <p>+ Vui chơi giải trí: đi chơi công viên, khu vui chơi.</p> <p>+ Hoạt động khác: Tập thể dục, cắm trại.</p> <p>- HS trao đổi, chia sẻ về cảm xúc</p>
<p style="text-align: center;"><i>Cùng làm việc nhà</i></p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p style="text-align: center;"><i>Mua sắm</i></p> <p>.....</p> <p>.....</p>				
<p style="text-align: center;"><i>Vui chơi giải trí</i></p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p style="text-align: center;"><i>Hoạt động khác</i></p> <p>.....</p> <p>.....</p>				

gia đình.

- GV nhận xét.

- GD: Các em nên thường xuyên tham gia các hoạt động chung cùng gia đình, sẽ giúp cho những người thân trong gia đình gắn kết, sẽ chia, yêu thương, thông cảm nhau hơn.

### 3. Thực hành, luyện tập

#### Lập thời gian biểu hoạt động chung của các thành viên trong gia đình

- GV mời 1 – 2 HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 4 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.

- GV tổ chức cho HS làm việc nhóm (4 – 6 em), trao đổi về những thông tin có trong thời gian biểu, cách trình bày bảng thời gian biểu hoạt động, dựa vào gợi ý:

Hoạt động chung	Thời gian thực hiện
Xem phim	Tối thứ Sáu
Mua sắm	Sáng thứ Bảy
Dọn dẹp nhà cửa	Sáng Chủ nhật

+ Có những thông tin nào trong bảng thời gian biểu hoạt động chung trong tuần?

+ Bảng thời gian biểu của bạn Hải Anh được trình bày như thế nào?

khi tham gia những hoạt động chung cùng gia đình.

- Học sinh lắng nghe

- HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 4.

- HS làm việc nhóm trao đổi về những thông tin có trong thời gian biểu, cách trình bày bảng thời gian biểu hoạt động.

+ Xem phim, mua sắm, dọn dẹp nhà cửa.

+ Gồm 2 yếu tố chính là: Hoạt



<p>+ Theo em, có thể dùng cách trình bày nào khác?</p> <p>- GV mời một số đại diện nhóm lên trình bày kết quả làm việc của nhóm mình và từ đó nhận xét, tổng kết hoạt động.</p> <p>- GV yêu cầu HS sử dụng các thông tin tìm hiểu được về hoạt động của người thân trong tuần để lập thời gian biểu.</p> <p>- GV yêu cầu mỗi HS dựa vào thông tin trong thời gian biểu vừa hoàn thiện để xác định những ngày các thành viên trong gia đình có thể làm việc/vui chơi cùng nhau.</p> <p>- GV nhận xét, tổng kết hoạt động</p> <p><b>5. Củng cố – Vận dụng</b></p> <p>GV yêu cầu HS về nhà:</p> <p>- GV yêu cầu HS về trao đổi với các thành viên trong gia đình và hoàn thiện thời gian biểu hoạt động của các thành viên trong gia đình.</p> <p>- Bút chì, bút mực, thước kẻ, tẩy, hồ dán, giấy bìa cứng.</p>	<p>động chung và thời gian thực hiện. Dùng chữ để thể hiện.</p> <p>+ Có thể dùng sơ đồ tư duy, vẽ, tả, hình ảnh.</p> <p>- Đại diện nhóm lên trình bày kết quả.</p> <p>- HS sử dụng các thông tin tìm hiểu được về hoạt động của người thân trong tuần để lập thời gian biểu.</p> <p>- HS dựa vào thông tin trong thời gian biểu vừa hoàn thiện.</p> <p>- HS hoàn thành.</p>
--	---

**PPCT : 75**

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**SINH HOẠT LỚP**

**CHỦ ĐỀ 7: YÊU THƯƠNG GIA ĐÌNH, QUÝ TRỌNG PHỤ NỮ**

## **TIẾT 3: LÀM THIỆP HOẶC MÓN QUÀ TẶNG NGƯỜI PHỤ NỮ MÀ EM YÊU QUÝ**

### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết làm món quà tặng cho người phụ nữ mình yêu quý.
- Biết nói lời chúc, lời yêu thương với người phụ nữ mà em yêu quý.
- Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập. Biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ theo sự hướng dẫn của thầy cô.
- Biết quan tâm, chăm sóc người phụ nữ mà em yêu quý.

### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

#### **1. Giáo viên:**

- Thiệp mẫu, giấy bìa cứng, bút chì, bút mực, thước kẻ, tẩy, hồ dán.

#### **2. Học Sinh:**

- Bút chì, bút mực, thước kẻ, tẩy, hồ dán, giấy bìa cứng, giấy màu, giấy A4.

### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

<b>HOẠT ĐỘNG DẠY</b>	<b>HOẠT ĐỘNG HỌC</b>
<p><b>1. Khởi động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS hát múa bài “Mẹ và cô”.</li> <li>- GV hỏi bài hát nhắc đến ai?</li> <li>- Giáo viên giới thiệu chủ đề, bài mới.</li> <li>+ Chủ đề: Yêu thương gia đình. Quý trọng phụ nữ.</li> <li>+ Bài: Làm thiệp hoặc món quà tặng người phụ nữ mà em yêu quý.</li> </ul> <p><b>2. Báo cáo công tác sơ kết tuần 25.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời lớp trưởng, lớp phó sơ kết tuần 25.</li> <li>- Lớp trưởng mời các thành viên trong lớp chia sẻ lại một số nội dung, bài học trong tuần.</li> <li>+ Bạn đã học được gì qua các hoạt động đó?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thể hiện múa hát.</li> <li>- HS trả lời: mẹ và cô giáo.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban cán sự lớp nhận xét ưu điểm, tồn tại trong tuần và đưa ra hướng khắc phục.</li> <li>- HS nối tiếp chia sẻ các hoạt động diễn ra trong tuần.</li> <li>+ Tìm hiểu về quê hương mình, rừng ngập mặn Cà Mau.</li> <li>+ Tìm hiểu về thiên nhiên, đất nước.</li> </ul>



<p>- Để làm được món quà tặng người phụ nữ em yêu quý, em cần chuẩn bị những vật dụng gì?</p> <p>- Nhận xét.</p> <p><b>Hoạt động 2: Làm thiệp hoặc món quà tặng người phụ nữ mà em yêu quý</b></p> <p>- GV tổ chức cho HS chia sẻ các ý tưởng về món quà định làm tặng người phụ nữ mình yêu quý, dựa vào gợi ý:</p> <p>+ Em làm món quà tặng ai? Sản phẩm đó làm như thế nào?</p> <p>+ Sản phẩm này sẽ tặng vào dịp nào? Sẽ được sử dụng như thế nào?</p> <p>- GV tổ chức cho HS thực hiện làm sản phẩm, quan sát và hỗ trợ HS nếu cần.</p> <p>- GV tổ chức cho HS trưng bày và giới thiệu về sản phẩm của mình.</p> <p>- GV nhận xét, tổng kết hoạt động và yêu cầu HS mang sản phẩm về tặng và nói lời chúc, lời yêu thương với người phụ nữ em yêu quý.</p> <p>- GV thông báo với HS về hoạt động “Giao lưu với người phụ nữ tiêu biểu của địa phương”, giới thiệu với HS những thông tin cơ bản về người tham gia giao lưu và yêu cầu HS tìm hiểu thêm, chuẩn bị câu hỏi với người tham gia giao lưu.</p> <p><b>4. Phương hướng kế hoạch tuần 26.</b></p> <p>- GV thông qua phương hướng, kế hoạch tuần</p>	<p>+ Em làm tặng bà, mẹ, cô giáo, ...</p> <p>+ Sản phẩm làm vẽ hình ảnh lên giấy A4, làm thiệp viết lời chúc, làm hoa từ giấy màu, ...</p> <p>+ Sản phẩm được tặng dịp 8/3.</p> <p>- HS thực hiện làm sản phẩm.</p> <p>- HS trưng bày, giới thiệu sản phẩm</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS tìm hiểu thêm, chuẩn bị câu hỏi với người tham gia giao lưu.</p> <p>+ Bác tên gì? Đảm nhiệm công việc gì tại địa phương?</p> <p>+ Bác đã đạt được những thành tích gì trong công việc của mình?</p> <p>- HS thảo luận nhóm 4</p> <p>- HS chia sẻ trước lớp: Tích cực học tập, ôn và đọc trước bài mới, chuẩn bị đầy đủ đồ dùng,</p>
--	--

<p>tới: Thi đua học tốt, tích cực tham gia hoạt động của trường.</p> <p>- HS thảo luận nhóm 4 nêu các biện pháp để thi đua học tốt, tích cực tham gia hoạt động vẽ tranh cho tuần sau.</p> <p><b>5. Củng cố- Vận dụng</b></p> <p>- GV nhận xét, yêu cầu HS thực hiện tốt các kế hoạch đề ra.</p> <p>-Nhận xét giờ học, khen ngợi HS tích cực trong tuần qua.</p>	<p>sách vở. chuẩn bị dụng cụ để vẽ tranh theo chủ đề.</p> <p>- HS lắng nghe và thực hiện.</p>
--	---

Ngày 05 tháng 03 năm 2024



Khôi trưởng kí

Phan Nguyễn Trúc Linh

**LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 26**  
**Từ ngày 11/3 đến ngày 15/3/2024**

<b>Thứ</b> <b>Ngày</b>	<b>Tiết</b>	<b>PPCT</b>	<b>Môn</b>	<b>TÊN BÀI DẠY</b>	<b>Ghi chú</b>
HAI 11/2	1	76	HĐTN	Tham gia hoạt động giao lưu với những phụ nữ tiêu biểu của địa phương	
	2	126	Toán	Viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị	
	3	251	Tiếng Việt	Đọc : Những con sao biển	
	4	252	Tiếng Việt	Đọc : Những con sao biển	
	5	51	TNXH	Chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp ( tiết 1)	
	6	26	Rèn chữ		
	7	51	Tiếng Anh	Unit 5: Culture (Student Book and Workbook)	
BA 12/3	1	127	Toán	Luyện tập	
	2	52	Tiếng Anh	Review unit 5 (Student Book and Workbook)	
	3	253	Tiếng Việt	Viết chữ hoa Y	
	4	254	Tiếng Việt	Nói và nghe ;Bảo vệ môi trường	
	5	51	Thể dục	Qùy thấp	
	6	26	Ôn Toán	Luyện tập	
	7	26	Năng khiếu		
TU 13/3	1	128	Toán	So sánh các số có ba chữ số	
	2	26	Mĩ thuật	Chú hổ trong rừng	
	3	255	Tiếng Việt	Đọc : Tạm biệt cánh cam	
	4	256	Tiếng Việt	Đọc : Tạm biệt cánh cam	
	5	26	Đạo đức	Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà ( tiết 1)	
	6	51	Ôn TV	Những con sao biển	
	7	52	Ôn TV	Tạm biệt cánh cam	
NĂM 14/3	1	255	Tiếng Việt	Nghe - viết : Cỏ non cười rồi	
	2	256	Tiếng Việt	MRVT về các loại vật nhỏ bé . Dấu chấm, dấu chấm hỏi	
	3	129	Toán	Luyện tập	
	4	52	TNXH	Chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp ( tiết 2)	

	5	51	Ôn Toán	So sánh các số có ba chữ số	
	6	52	Ôn Toán	Luyện tập chung	
	7	26	KNS	Chủ điểm ngày quốc tế phụ nữ 8/3	
SÁU 15/3	1	259	Tiếng Việt	Viết đoạn văn kể về việc làm bảo vệ môi trường	
	2	260	Tiếng Việt	Đọc mở rộng	
	3	26	Âm nhạc	Đọc nhạc. Vận dụng-sáng tạo : Thể hiện nhịp điệu bằng ngôn ngữ	
	4	130	Toán	Luyện tập	
	5	77	HĐTN	HĐGD theo chủ đề	
	6	52	Thể dục	Ngồi xổm	
	7	78	HĐTN	Vẽ tranh về gia đình	

Thứ hai, ngày 11 tháng 3 năm 2024

**TOÁN****PPCT : 126****LUYỆN TẬP.****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết cách viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị .
- Thực hiện đúng các bài tập theo yêu cầu
- Yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu chiếu nội dung bài, Bộ đồ dùng Toán.
- HS: SGK, Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. Kết nối :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu số , yêu cầu HS nêu số thành tổng các trăm, chục, đơn vị.</li> </ul> <p>+ 157</p> <p>+ 246</p> <p>+987</p> <p><b>3. Luyện tập :</b></p> <p><b>Bài 1: Đọc, viết số, biết số đó gồm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- YC HS làm việc cá nhân đọc, viết các số có ba chữ số dựa vào cấu tạo thập phân của số đó.</li> </ul> <p>a. 471: bốn trăm bảy mươi một</p> <p>b. 259: hai trăm năm mươi chín</p> <p>c. 505: năm trăm linh năm</p> <p>d. 890: tám trăm chín mươi</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu:</li> </ul> <p>+ Số gồm 4 trăm, 7 chục và 1 đơn vị là số nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> <li>- Thông qua hình ảnh minh họa, GV có thể giới thiệu về một số nghề nghiệp cho HS</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hiện</li> </ul> <p>+ 157 gồm 1 trăm 5 chục và 7 đơn vị .</p> <p>+ 246 gồm 2 trăm 4 chục và 6 đơn vị .</p> <p>+987 gồm 9 trăm 8 chục và 7 đơn vị .</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS thực hiện lần lượt các YC.</li> </ul> <p>- HS trả lời.</p>



<p><b>Bài 2: Mỗi thùng hàng xếp lên tàu nào ?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- YC HS làm bài</li> <li>- Tổ chức chữa bài qua trò chơi: Ai nhanh, ai đúng</li> <li>+ GV phổ biến luật chơi, cách chơi: Gv chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 4 người chơi, xếp thành hàng, khi nghe hiệu lệnh “Bắt đầu”, HS lần lượt cầm những tấm thẻ “thùng hàng” xếp vào các tàu tương ứng. Các đội thi trong 2 phút. Đội nào làm nhanh và chính xác thì đội đó dành chiến thắng</li> <li>+ Tổ chức cho HS chơi</li> <li>+ Nhận xét, tuyên dương đội chơi thắng</li> <li>- GV yêu cầu một vài HS nêu cách nói đúng.</li> <li>- Nhận xét</li> </ul> <p><b>Bài 3: Số?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài</li> <li>- GV cho HS làm bài vào vở ô li.</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</li> </ul> <p>993=900+90+3      503=500+3 514=500+10+4      904=900+4</p> <p><b>Bài 4: Số?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- GV nêu: số hòm tương ứng với số trăm, số túi tương ứng với số chục và số đồng tiền vàng bên ngoài tương ứng với số đơn vị. Như vậy làm thế nào để tìm được số đồng tiền vàng bên ngoài?</li> <li>- YC HS viết và nêu số đồng tiền vàng bên ngoài của Rô-bốt</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</li> <li>- GV có thể đặt thêm câu hỏi: Nếu Rô-bốt có 235 đồng tiền vàng thì bạn ấy cần mấy cái hòm, mấy cái túi để đựng số tiền</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS thực hiện lần lượt các YC hướng dẫn.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại diện các tổ lên chơi</li> <li>- HS trả lời.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS làm bài cá nhân.</li> <li>- HS đổi chéo vở kiểm tra.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS đọc, lớp đọc thầm</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần viết số 117 thành tổng các trăm, chục, đơn vị</li> <li>- <math>117 = 100 + 10 + 7</math>. Như vậy sau khi Rô - bốt cất tiền vàng thì còn 7 đồng tiền vàng bên ngoài</li> <li>- HS trả lời</li> </ul>
--	--

<p>vàng và còn mấy đồng bên ngoài?  <b>4. Vận dụng:</b>                  - HS nhắc lại các kiến thức đã học                  - Nhận xét giờ học.                  - Dặn HS chuẩn bị bài sau</p>	
---	--

**PPCT: 251-252**

**TIẾNG VIỆT**

**BÀI 15: NHỮNG CON SAO BIỂN (4 tiết )**

**ĐỌC: NHỮNG CON SAO BIỂN ( Tiết 1,2 )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Đọc đúng lời người kể chuyện, lời của các nhân vật trong văn bản với ngữ điệu phù hợp. Hiểu nội dung bài: Cậu bé đang nhặt những con sao biển và ném chúng trở lại đại dương trong khi có người nói cậu làm vậy là vô ích.

- Hình thành và phát triển năng lực văn học: Nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong câu chuyện.

- Có tình cảm yêu quý biển, biết làm những việc làm vừa sức để bảo vệ biển; rèn kỹ năng hợp tác làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>1. Khởi động :</b>                      - Gọi HS đọc bài “ Cỏ non cười rồi ” và TLCH:                      + Vì sao cỏ non khóc ?                      + Thương cỏ non, chim én đã làm gì ?                      - GV nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><b>2. Khám phá :</b>                      - Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?                      - GV hỏi:                      + Hãy nói về sự khác nhau giữa 2 bức tranh?                      + Theo em, chúng ta nên làm gì để giữ cho biển luôn sạch đẹp.</p>	<p>- HS thực hiện .                      .....Cỏ non khóc vì các bạn nhỏ giẫm lên.                      ....Chim én đã gọi thêm nhiều bạn ra sức đi tìm cỏ khô tét thành dòng chữ “ Không giẫm lên cỏ” và đặt cạnh bãi cỏ để bảo vệ cỏ non.</p> <p>- HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.</p>

<p>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài</p> <p><b>3. Thực hành :</b></p> <p><b>* Hoạt động 1 : Đọc văn bản .</b></p> <p>- GV đọc mẫu: Giọng đọc chậm rãi, thể hiện giọng nói/ ngữ điệu của người kể chuyện và các nhân vật.</p> <p>- HDHS chia đoạn: (3 đoạn)</p> <p>+ Đoạn 1: Từ đầu đến trở về với đại dương</p> <p>+ Đoạn 2: Tiếp cho đến <i>tất cả chúng không</i></p> <p>+ Đoạn 3: Còn lại.</p> <p>- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>liên tục, chiều xuống, thủy triều, dạt.</i></p> <p>- Luyện đọc câu dài: Tiến lại gần, ông thấy cậu bé đang nhặt những con sao biển/ bị thủy triều đánh rạt lên bờ/ và thả chúng trở về với đại dương.</p> <p>- GV mời HS đọc nối tiếp đoạn</p> <p>- GV: Sau khi đọc, em thấy tiếng, từ nào khó đọc?</p> <p>- GV đọc mẫu từ khó. Yêu cầu HS đọc từ khó.</p> <p>- GV cho HS đọc nối tiếp đoạn lượt 2.</p> <p>- GV cho luyện đọc nối tiếp theo nhóm</p> <p>- GV tổ chức đọc thi đua giữa các nhóm.</p> <p>- Gọi HS đọc toàn VB.</p> <p>- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</p> <p>- GV tiếp nhận ý kiến.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</p>	<p>- 2-3 HS chia sẻ.</p> <p>- HS nhắc lại, mở vở ghi đề bài.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS đọc thầm bài trong khi nghe GV đọc mẫu.</p> <p>- HS đọc nối tiếp đoạn</p> <p>- HS nêu từ tiếng khó đọc mà mình vừa tìm: <i>liên tục, chiều xuống, thủy triều, dạt.</i></p> <p>- HS lắng nghe, luyện đọc.</p> <p>- HS đọc nối tiếp (lần 2-3)</p> <p>- HS HS đọc nối tiếp đoạn trong nhóm .</p> <p>- HS đọc thi đua giữa các nhóm.HSNX.</p> <p>- 1 - 2 HS đọc toàn bài.</p> <p>- HS nêu cảm nhận của bản thân.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
<b>TIẾT 2</b>	
<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GV</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA HS</b>
<p><b>Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.</b></p> <p>- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.12.</p>	<p>- HS lần lượt đọc.</p>

<p>- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.33.</p> <p>- Vì sao biển đông người nhưng người đàn ông chú ý đến cậu bé ?</p> <p>- Khi đến gần, ông thấy cậu bé đang làm gì ? Vì sao cậu bé làm như vậy ?</p> <p>- Người đàn ông nói gì về việc làm của cậu bé ?</p> <p>- Em hãy nói suy nghĩ của mình về việc làm của cậu bé ?</p> <p>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><b>* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.</b></p> <p>- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý ngắt giọng, nhấn giọng .</p> <p>- Gọi HS đọc toàn bài.</p> <p>- Nhận xét, khen ngợi.</p> <p><b>* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.</b></p> <p><i>Bài 1:Những từ nào dưới đây chỉ hoạt động?</i></p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.62.</p> <p>- YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.33.</p> <p>- Tuyên dương, nhận xét.</p> <p><i>Bài 2:Câu văn nào cho biết cậu bé nghĩ việc mình làm là có ích ?</i></p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.62</p> <p>- HDHS tìm câu văn cho biết cậu bé nghĩ việc mình làm là có ích.</p> <p>- HDHS đóng vai, đọc lời các nhân vật trong bài.</p>	<p>- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:</p> <p>C1: Vì thấy cậu bé liên tục cúi người xuống nhặt thứ gì đó lên rồi thả xuống biển.</p> <p>C2: Ông thấy cậu bé đang nhặt những con sao biển bị thủy triều đánh dạt lên bờ và thả chúng trở về với đại dương. Cậu làm như vậy vì cậu thấy những con sao biển sắp chết vì thiếu nước, cậu muốn giúp chúng.</p> <p>C3: Có hàng ngàn con sao biển như vậy, liệu cháu có thể giúp được chúng không?</p> <p>C4: HS trả lời tùy thuộc vào nhận biết và suy nghĩ của mình.</p> <p>- 1-2 HS đọc.</p> <p>- Cả lớp đọc thầm theo.</p> <p>- 2-3 HS đọc.</p> <p>- 2-3 HS chia sẻ đáp án, đọc lại những những từ chỉ hoạt động: cúi xuống, dạo bộ, thả, nhặt, tiến lại.</p> <p>- HS làm việc cá nhân, trao đổi theo nhóm, thống nhất phương án.</p> <p>- 1-2 HS đọc.</p>
---	---

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Nhận xét chung, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay chúng ta được học bài nào?</li> <li>- Con cảm thấy thế nào khi học xong bài hôm nay?</li> <li>- GV nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 4-5 nhóm lên bảng đọc.</li> <li>- .... Những con sao biển .</li> <li>- HS chia sẻ .</li> </ul>
---	---

**TỰ NHIÊN XÃ HỘI**

**Tiết 51**

**TÌM HIỂU CƠ QUAN HÔ HẤP (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Củng cố và vận dụng kiến thức đã học nêu được các bộ phận của cơ quan hô hấp, mô tả được cấu tạo và chức năng của cơ quan hô hấp.
- Biết xử lý tình huống thường gặp khi tắc đường thở, biết cách phòng tránh tắc đường thở.
- Biết dùng các cơ quan hô hấp để thực hiện một số động tác hô hấp.
- Tuyên truyền, chia sẻ những kiến thức học được với những người xung quanh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<p><b>1. Khởi động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hành tập các động tác, hít vào và thở ra.</li> </ul> <p><b>2. Kết nối</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan hô hấp gồm những bộ phận nào?</li> <li>- Nhận xét</li> </ul> <p><b>3. Thực hành</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Làm mô hình cơ quan hô</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hiện động tác.</li> <li>- HS nêu</li> <li>- Nhận xét</li> </ul>

**hấp.****TC cho HS TL nhóm 2****YC học sinh:**

\* Quan sát mô hình cơ quan hô hấp và trả lời các câu hỏi sau:

+ Các bộ phận a, b,c ứng với bộ phận nào của cơ quan hô hấp?

- Tổ chức cho HS chia sẻ, trình bày kết quả thảo luận.

- GV chốt, nhận xét, tuyên dương HS.

\* Tổ chức cho học sinh thực hành làm mô hình cơ quan hô hấp từ vật liệu đơn giản. ( Bóng bay, ống hút)

- HS trình bày và thuyết minh về SP của nhóm mình.

- GV chốt, nhận xét, tuyên dương HS.

**Hoạt động 2 + 3: Thực hành với mô hình**

- TC cho HS TH nhóm đôi với mô hình vừa làm được.

+ Nêu sự thay đổi của hai quả bóng khi thổi vào đầu ống hút. Hoạt động này giống với hoạt động hít vào hay thở ra?

+ Dùng tay giữ chặt ống hút và thổi. Em thấy hai quả bóng có thay đổi không? Điều gì sẽ xảy ra nếu có vật rơi vào khí quản hoặc phế quản?

- Tổ chức cho HS chia sẻ, trình bày kết quả thảo luận.

- GV chốt, nhận xét, tuyên dương HS.

**4. Vận dụng****Hoạt động 1: Xử lý tình huống**

- TC cho HS TL nhóm 4.

- YC HS quan sát tranh 1, 2. Nêu nội dung tranh 1, 2.

- Em sẽ làm gì trong các tình huống trong tranh 1,2

- HSTL

- HSNX, bổ sung

- Nhóm đôi thực hành

- TB sản phẩm

- HS thực hành nhóm đôi và trình bày KQ thực hành.

- HSNX, bổ sung

- HS TL nhóm 4 và trả lời

- HS TL nhóm 4 xử lý tình huống.

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho HS chia sẻ, trình bày kết quả thảo luận.</li> <li>- GV chốt, nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 2: Tình huống và cách xử lý của em</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- TC cho HS TL nhóm 6.</li> <li>- YC HS Nêu thêm tình huống có thể dẫn đến nguy cơ tắc đường hô hấp và đề xuất cách phòng tránh bằng cách sắm vai xử lý tình huống đó.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho TB phân sắm vai xử lý tình huống.</li> <li>- GV chốt, nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p>YC HS đọc phần ghi nhớ trong SGK</p> <p><b>5. Củng cố, dặn dò</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay em được ôn lại nội dung nào đã học?</li> <li>- Nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HSTB</li> <li>- HSNX, bổ sung</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS TL nhóm 6 sắm vai xử lý tình huống.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HSTB phân sắm vai</li> <li>- HSNX</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghe, thực hiện</li> </ul>
--	--

Thứ ba, ngày 12 tháng 3 năm 2024

**Toán****PPCT: 127****SO SÁNH CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS biết cách so sánh các số có ba chữ số
- HS nắm được thứ tự các số (trong phạm vi 1000)
- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực giải quyết vấn đề

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài, Bộ đồ dùng Toán.
- HS: SGK, Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <p><b>2. Khám phá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yc HS nhắc lại cách so sánh các số có hai chữ số?</li> <li>- GV cài các tấm thẻ lên bảng, y/c HS viết các số có ba chữ số tương ứng với mỗi nhóm hình và so sánh các số có ba chữ số bằng cách đếm ô vuông</li> <li>- GV lấy ví dụ tương tự trong SGK, yc HS nêu cấu tạo số rồi lần lượt so sánh các số trăm, chục, số đơn vị</li> <li>- GV nêu: Muốn so sánh các số có ba chữ số ta làm thế nào?</li> <li>- Gv kết luận: Muốn so sánh các số có 3 chữ số, ta làm như sau:</li> <li>+ Đầu tiên, ta so sánh số trăm: Số nào có số trăm lớn hơn thì số đó lớn hơn.</li> <li>+ Nếu cùng số trăm thì mới xét số chục: Số nào có số chục lớn hơn thì số đó lớn hơn.</li> <li>+ Nếu cùng số trăm và số chục: Nếu số nào có hàng đơn vị lớn hơn thì số đó lớn hơn.</li> <li>- YC Hs nhắc lại</li> </ul> <p><b>3. Thực hành:</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Hát</b></li> <li>- HS nêu</li> <li>- HS lần lượt thực hiện các yêu cầu.</li> <li>- HS trả lời - nhận xét, bổ sung</li> <li>- HS lắng nghe</li> </ul>



<p><b>Bài 1:Đ,S</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Tổ chức chữa bài qua trò chơi: Ai nhanh, ai đúng</li> <li>+ GV phổ biến luật chơi, cách chơi: Gv chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 4 người chơi, xếp thành hàng, khi nghe hiệu lệnh “Bắt đầu”, HS lần lượt cầm những chiếc ô tô xếp vào các ngôi nhà tương ứng. Các đội thi trong 2 phút. Đội nào làm nhanh và chính xác thì đội đó dành chiến thắng</li> <li>+ Tổ chức cho HS chơi</li> <li>+ Nhận xét, tuyên dương đội chơi thắng</li> <li>- GV yêu cầu một vài HS giải thích, với những phép tính sai có thể yêu cầu HS sửa lại cho đúng</li> <li>- Nhận xét</li> </ul> <p><b>Bài 2:&gt;,&lt;=?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- 2 HS lên bảng chữa bài, HS dưới lớp làm bài vào vở ô li.</li> <li>- Đánh giá, nhận xét bài HS.</li> </ul> <p>215 &lt; 218      587 &gt; 507          392 &gt; 239      258 = 258          767 &lt; 777      858 &gt; 585</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS giải thích tại sao lại lựa chọn dấu so sánh như vậy</li> </ul> <p><b>Bài 3: Cho biết số đo chiều cao của bốn con vật như sau:</b></p> <p><b>a) Trong các con vật đó, con vật nào cao nhất, con vật nào thấp nhất?</b></p> <p><b>b) Nêu tên các con vật theo thứ tự từ thấp nhất đến cao nhất?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- YC HS làm việc theo cặp, một bạn hỏi, một bạn trả lời các câu hỏi trong sgk</li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nhắc lại.</li> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS lên chơi</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS thực hiện làm bài cá nhân, HS đổi chéo kiểm tra.</li> <li>- HS nêu</li> </ul>
---	--

<p><b>a</b>Trong các con vật đó, Hươu cao cổ cao nhất, Đà điểu thấp nhất.</p> <p><b>b</b>Các con vật theo thứ tự từ thấp nhất đến cao nhất: Đà điểu, Gấu nâu, Voi, Hươu cao cổ.</p> <p>- Gv có thể giới thiệu thêm kiến thức: Hươu cao cổ được xác định là loài động vật cao nhất thế giới hiện nay.</p> <p><b>Bài 4:</b>Từ ba tấm thẻ ghi các số 2,3 và 5, mỗi bạn đã tạo ra một số ba chữ số rồi viết ra giấy.</p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- YC HS làm việc cá nhân để TLCH.</p> <p>- GV nhận xét, chốt lại đáp án đúng.</p> <p>? Để tìm được số lớn nhất, số bé nhất trong 4 số đó, em làm như thế nào?</p> <p>- GV yc HS lập tất cả các số có ba chữ số khác nhau từ ba tấm thẻ trên</p> <p><b>4.Vận dụng:</b></p> <p>-Hôm nay em học bài gì?</p> <p>- Nêu lại cách so sánh các số có ba chữ số</p> <p>- Nhận xét giờ học. Dặn HS về học bài và chuẩn bị bài sau</p>	<p>- HS đọc.</p> <p>- Các nhóm làm việc, trình bày kết quả</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- HS hoàn thành bài. 1 HS lên chia sẻ</p> <p>- Hs lập các số</p> <p>- HS nêu</p>
---	---

**PPCT: 253**

**TIẾNG VIỆT**

**BÀI 15: NHỮNG CON SAO BIỂN . (4 tiết )**

**VIẾT: CHỮ HOA Y. ( Tiết 3 )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**


- Biết viết chữ viết hoa Y cỡ vừa và cỡ nhỏ. Viết đúng câu ứng dụng: Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào.
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

GV : Nguyễn Thị Hoa

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa Y
- HS: Vở Tập viết; bảng con.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS quan sát mẫu chữ hoa Y và hỏi: Đây là mẫu chữ hoa gì?</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>3.Thực hành :</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV giới thiệu mẫu chữ viết hoa Y và hướng dẫn HS:</li> </ul>  <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Quan sát mẫu chữ Y : độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ hoa Y.</li> <li>+ GV giới thiệu cách viết trên chữ mẫu.</li> <li>+ GV viết mẫu. Sau đó cho HS quan sát video tập viết chữ Y hoa.</li> <li>- Vừa nói vừa tô trong khung chữ : <u>Nét 1</u> : Viết như nét 1 của chữ U.</li> <li><u>Nét 2</u> : từ điểm dừng bút của nét 1, rê bút lên đổi chiều bút, viết nét khuyết ngược, kéo dài xuống dưới, dừng bút ở phía trên.</li> <li>- GV cho HS tập viết chữ hoa Y trên bảng con</li> <li>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn .</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2 : Hướng dẫn viết câu ứng dụng.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng trong SHS: Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào.</li> <li>- GV hướng dẫn viết câu ứng dụng:</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trong câu ứng dụng chữ nào viết hoa? Vì sao phải viết hoa chữ đó?</li> <li>+ Nêu cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường.</li> <li>+ Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> <li>- HS lấy vở TV2/T1.</li> <li>- HS quan sát chữ viết mẫu:</li> <li>+ Quan sát chữ viết hoa : độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ viết hoa Y</li> <li>-Chữ Y cao 4 li</li> <li>-Chữ Y gồm có hai nét là nét móc hai đầu và nét khuyết ngược.</li> <li>- HS quan sát và lắng nghe.</li> <li>- HS quan sát GV viết mẫu.</li> <li>- HS tập viết chữ viết hoa Y trên bảng con.</li> <li>- HS đọc câu ứng dụng: Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào.</li> <li>- HS quan sát GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng lớp .</li> <li>+ Viết chữ viết hoa Y đầu câu.</li> <li>+ Cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường.</li> </ul>

<p>bằng bao nhiêu?.</p> <p>+ Những chữ cái nào cao 2,5 li ? Những chữ cái nào cao 2 li? Con chữ t cao bao nhiêu?</p> <p>+ Nêu cách đặt dấu thanh ở các chữ cái.</p> <p>+ Dấu chấm cuối câu đặt ở đâu?</p> <p><b>* Hoạt động 3 : Thực hành luyện viết .</b></p> <p>- YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa Y và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.</p> <p>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</p> <p><b>4.Vận dụng :</b></p> <p>- GV cho HS nêu lại ND đã học.</p> <p>+ Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</p> <p>- GV tóm tắt nội dung chính.</p> <p>+ Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</p> <p>- GV tiếp nhận ý kiến.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</p>	<p>+ Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng khoảng cách viết chữ cái o.</p> <p>+ Lưu ý HS độ cao của các chữ cái: chữ cái hoa C, y, g cao 2,5 li (chữ g, y cao 1,5 li dưới đường kẻ ngang); chữ t cao 1,5 li; các chữ còn lại cao 1 li.</p> <p>+ Cách đặt dấu thanh ở các chữ cái: dấu hỏi đặt trên chữ ô (Tô ), dấu sắc đặt trên chữ ô ( Quốc),...</p> <p>+ Vị trí đặt dấu chấm cuối câu: ngay sau chữ cái o trong tiếng bào.</p> <p>- Học sinh viết vào vở Tập viết 2 tập hai.</p> <p>- HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp hoặc nhóm.</p> <p>- HS nêu ND đã học.</p> <p>- HS nêu cảm nhận sau tiết học.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
---	---

**PPCT: 254**

**MÔN: TIẾNG VIỆT**

**BÀI 15: NHỮNG CON SAO BIỂN . ( 4 tiết )**

**NÓI VÀ NGHE: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG. ( Tiết 4 )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về những việc làm ảnh hưởng đến môi trường. Biết rao đổi với bạn về những việc làm ảnh hưởng đến môi trường; những việc làm bảo vệ môi trường; chia sẻ được những việc em đã làm để giữ môi trường sạch đẹp.

- Phát triển kỹ năng trình bày, kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

GV : Nguyễn Thị Hoa

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>3. Thực hành :</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Nói tên các việc trong tranh. Cho biết những việc làm đó ảnh hưởng đến môi trường như thế nào.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trao đổi trong nhóm về các việc làm được thể hiện trong mỗi tranh.</li> <li>+ Tranh1: Người đàn ông đang vứt rác trên mặt hồ.</li> <li>+ Tranh 2: Hai bạn nhỏ đang phá tổ chim</li> <li>+ Tranh3: Xe rác đổ rác xuống sông ngòi</li> <li>+ Tranh 4: Các bạn nhỏ đang thu nhặt rác trên bãi biển.</li> <li>- Hướng dẫn HS trao đổi về ảnh hưởng của các việc làm trong tranh đối với môi trường xung quanh.</li> <li>- GV gợi ý để hs phân biệt được những việc làm đẹp; những việc làm chưa đẹp trong mỗi bức tranh.</li> <li>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Nhận xét, động viên HS.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Em đã làm gì để góp phần giữ gìn môi trường sạch đẹp?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC mỗi HS nói về việc mình đã làm để góp phần giữ gìn môi trường xung quanh sạch đẹp.</li> <li>- Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.</li> <li>- Nhận xét, khen ngợi HS.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 3: Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nói với người thân những việc làm để bảo vệ môi trường mà em và các bạn đã trao đổi trước lớp.</li> <li>- GV hướng dẫn cách thực hiện: Về nhà nói với người thân về việc làm của mình.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Hát</b></li> <li>- 1-2 HS chia sẻ.</li> <li>- Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.</li> <li>- HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.</li> <li>- HS lắng nghe, nhận xét.</li> <li>- HS thảo luận nhóm, mỗi nhóm tổng hợp những việc mà các bạn đã làm được</li> <li>- Đại diện nhóm trình bày trước lớp.</li> </ul>

<p>Đề nghị người thân nói cho mình biết thêm về những việc làm để bảo vệ môi trường.</p> <p><b>4. Vận dụng :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS nêu lại ND đã học.</li> <li>+ Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</li> <li>- GV tóm tắt nội dung chính.</li> <li>+ Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</li> <li>- GV tiếp nhận ý kiến.</li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</li> <li>- GV nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hiện.</li> <li>- HS nêu ND đã học.</li> <li>- HS nêu cảm nhận sau tiết học.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
--	--

**ÔN TOÁN  
LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- củng cố cách so sánh các số có ba chữ số
- củng cố sắp xếp các số có ba chữ số theo thứ tự từ bé đến lớn hoặc ngược lại
- HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS hát tập thể.</li> <li>- GV nhận xét, kết nối vào bài mới:</li> </ul> <p><b>2. Luyện tập:</b></p> <p><b>Bài 1:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- 2 HS lên bảng chữa bài, HS dưới lớp làm bài vào VBT</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 -3 HS đọc.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS thực hiện lần lượt các YC.</li> <li>a. <math>620 &lt; 650</math>    b. <math>483 &gt; 433</math>    c. <math>582 &lt; 852</math></li> <li>d. <math>714 &lt; 801</math>    e. <math>1000 &gt; 975</math></li> </ul>

<p>- Đánh giá, nhận xét bài HS.</p> <p>- YC HS giải thích tại sao lại lựa chọn dấu so sánh như vậy</p> <p>- <b>GV chốt KT:</b> Bài tập 1 củng cố kỹ năng so sánh các số có ba chữ số</p> <p><b>Bài 2:</b></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- Bài yêu cầu làm gì?</p> <p>- YC HS làm vào VBT, trao đổi chéo vở kiểm tra bài cho nhau</p> <p>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</p> <p>? Để nói đúng các điểm đó theo thứ tự các số từ bé đến lớn em làm như nào?</p> <p>? Sau khi nói xong em nhận được chữ cái nào?</p> <p>- <b>GV chốt KT:</b> Bài tập 2 củng cố kỹ năng so sánh và sắp xếp các số có ba chữ số theo thứ tự từ bé đến lớn</p> <p><b>4.Vận dụng:</b></p> <p>? Tiết học hôm nay chúng ta luyện tập về kiến thức gì?</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p> <p>- Dặn HS chuẩn bị bài sau</p>	<p>g. <math>670 = 600 + 70</math></p> <p>- HS trả lời</p> <p>- 2, 3 HS đọc.</p> <p>- 1, 2 HS trả lời.</p> <p>- HS thực hiện lần lượt các YC hướng dẫn.</p> <p>- HS nhận xét, đổi chéo vở chữa bài</p> <p>a. Nói các số theo thứ tự: <math>735 \rightarrow 573 \rightarrow 537 \rightarrow 375</math></p> <p>b. Sau khi nói em nhận được chữ N</p> <p>- HS trả lời</p>
--	---

Thứ tư, ngày 13 tháng 3 năm 2024

(*Tuần: 26*)

## Chủ đề: **KHU RỪNG NHIỆT ĐỚI**

### Bài 4: **CHÚ HỔ TRONG RỪNG**

(*Thời lượng 2 tiết \* Học tiết 2*)

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Kể tên được một loại động vật hung dữ có bốn chân, chú Hổ, còn gọi là Cọp mà em được nhìn thấy.
- Biết cách thực hiện một số hình thức mỹ thuật để diễn tả vẻ đẹp của chú Hổ.
- Tạo được các sản phẩm mỹ thuật theo chủ đề chú Hổ trong rừng bằng cách vẽ, xé, dán giấy màu.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của con vật,...thông qua chấm, nét, hình màu, không gian trong sản phẩm mỹ thuật.
- Cảm nhận được sự hài hòa, chuyển động của con vật, hình chấm, nét, hình, màu,...trong các sản phẩm mỹ thuật.
- Nhận ra vẻ đẹp của con vật hung dữ, yêu quý động vật hoang dã, yêu thiên nhiên..., và có ý thức giữ gìn môi trường.

#### **BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

##### **1. Đối với giáo viên.**

- Giáo án, SGK, SGV.
- Ảnh, tranh vẽ về chú Hổ, được sáng tạo từ cắt, dán giấy và ảnh Hổ trong thiên nhiên. Tranh của họa sĩ HenriRousseau.
- Hình ảnh một số tác kè hoa được sáng tạo từ hình vẽ, và ảnh tác kè hoa trong tự nhiên. Video về con tác kè hoa.

##### **2. Đối với học sinh.**

- SGK.
- Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán.

#### **III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

##### **C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP - SÁNG TẠO.**

<b>HOẠT ĐỘNG 3: Tạo hình chú hổ theo ý thích.</b>	
<b>Hoạt động của giáo viên</b>	<b>Hoạt động của học sinh</b>
<p><b>* Hoạt động khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.</li> <li>- Tổ chức cho HS chơi trò chơi.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát đều và đúng nhịp.</li> <li>- HS cùng chơi.</li> </ul>



<p><b>a. Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ ra được hình lặp lại và đậm, nhạt của màu tạo đặc điểm trong sản phẩm mỹ thuật.</li> </ul> <p><b>b. Nhiệm vụ của GV.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khuyến khích HS quan sát hình ảnh hồ và lựa chọn giấy màu để tạo hình chú hổ theo ý thích.</li> </ul> <p><b>c. Gọi ý cách tổ chức.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khuyến khích HS:</li> <li>+ Tập quan sát hình ảnh chú hổ trong tự nhiên.</li> <li>+ Nêu cảm nhận về hình, màu đặc điểm của chú hổ.</li> <li>- Hỗ trợ HS thao tác tạo hình chú hổ theo ý thích.</li> <li>- Nêu câu hỏi gợi ý để HS nhận biết các hình, màu cần có và cách cắt giấy tạo hình chú hổ.</li> </ul> <p><b>d. Câu hỏi gợi mở:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Em sẽ sử dụng màu nào để tạo hình đầu, thân, chân và đuôi chú hổ?</i></li> <li>- <i>Màu nào trang trí thân chú hổ?</i></li> <li>- <i>Tai chú hổ hình gì? To hay nhỏ so với đầu?</i></li> <li>- <i>Em sẽ trang trí thân chú hổ bằng những hình gì?</i></li> <li>- <i>Mắt chú hổ em sẽ làm như thế nào?</i></li> </ul> <p><b>* Cách tạo hình chú hổ theo ý thích:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ GV cho HS tham khảo hình dưới đây để có thêm ý tưởng để tạo hình chú hổ.</li> <li>- Lựa chọn giấy màu và tạo hình chú hổ theo ý thích.</li> </ul> <p><b>* GV chốt:</b> <i>Vậy là các em đã thực hiện được cách tạo hình chú hổ theo ý thích ở hoạt động 3.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS cảm nhận.</li> <li>- HS quan sát hình ảnh hồ và lựa chọn giấy màu để tạo hình chú hổ theo ý thích.</li> <li>- HS thực hiện, ghi nhớ.</li> <li>- HS trả lời:</li> <li>- HS trả lời câu hỏi:</li> <li>- HS trả lời câu hỏi:</li> <li>- <b>HS thực hiện.</b></li> <li>- HS quan sát hình 1,2,3,4 SGK, (Trang 56), để hình dung, thực hành cách tạo hình chú hổ theo ý thích.</li> <li>- HS ghi nhớ.</li> </ul>
--	---

**D. HOẠT ĐỘNG PHÂN TÍCH - ĐÁNH GIÁ.**

<b>HOẠT ĐỘNG 4: Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.</b>	
<b>Hoạt động của giáo viên</b>	<b>Hoạt động của học sinh</b>
<p><b>a. Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS biết cách trưng bày sản phẩm, phân tích, nhận xét, đánh giá, và chia sẻ sản phẩm cá nhân, nhóm mình, nhóm bạn.</li> </ul> <p><b>b. Nhiệm vụ của GV.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho HS đính các chú hổ vào sản phẩm rừng cây rậm rạp của nhóm để chia sẻ cảm nhận về hình, màu và điểm độc đáo trên các chú hổ.</li> </ul> <p><b>c. Gợi ý cách tổ chức.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn HS sắp xếp các chú hổ vào sản phẩm rừng cây rậm rạp của nhóm và chia sẻ cảm nhận.</li> <li>+ Hình, màu của chú hổ độc đáo như thế nào?</li> <li>+ Hình, màu được lặp lại trên thân chú hổ.</li> <li>+ Các hình tạo nên chú hổ.</li> <li>+ Những điều em biết về chú hổ.</li> <li>- Nêu câu hỏi gợi ý để HS chỉ ra những hình, màu và sự lặp lại trên hình hổ.</li> </ul> <p><b>d. Câu hỏi gợi mở:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Em có ấn tượng với chú hổ nào?</li> <li>- Chú hổ của em được làm bằng những hình gì?</li> <li>- Hình nào trên thân chú hổ được lặp lại nhiều?</li> <li>- Hổ thường sống ở đâu?</li> <li>- Thức ăn hổ yêu thích là gì?</li> <li>- Hổ thân thiện hay nguy hiểm với con người?</li> <li>- Hổ được coi là động vật như thế nào?</li> </ul> <p><b>* Cách trưng bày sản phẩm và chia sẻ:</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS cảm nhận.</li> <li>- HS trưng bày sản phẩm và cảm nhận.</li> <li>- HS trả lời:</li> <li>- HS trả lời:</li> <li>- HS trả lời:</li> <li>- HS trả lời:</li> </ul>

<p>- GV hướng dẫn HS nêu cảm nhận của em về sản phẩm mỹ thuật yêu thích:</p> <p>+ Các hình tạo nên chú hổ.</p> <p>+ Hình, màu được lặp lại trên thân hổ.</p> <p>+ Điểm độc đáo của chú hổ.</p> <p>- Đặc hình chú hổ vào vị trí thích hợp trong bức tranh rừng cây đã thực hiện ở bài trước.</p> <p>- Chia sẻ điều em biết về chú hổ trong rừng.</p> <p><i>* GV chốt: Vậy là các em đã thực hiện được cách cách trưng bày sản phẩm và chia sẻ tạo hình chú hổ theo ý thích ở hoạt động 4.</i></p>	<p>- HS cảm nhận.</p>          <p>- HS lắng nghe, ghi nhớ.</p>
--	--

**E. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN.**

<b>HOẠT ĐỘNG 5: Xem tranh của họa sĩ.</b>	
<b>Hoạt động của giáo viên</b>	<b>Hoạt động của học sinh</b>
<p><b>a. Mục tiêu:</b></p> <p>- HS biết cách xem tranh. Có ý thức bảo vệ động vật quý.</p> <p><b>b. Nhiệm vụ của GV.</b></p> <p>- Hướng dẫn HS cách xem tranh và chỉ ra hình, màu không gian của bức tranh.</p> <p>- Giới thiệu khái quát về họa sĩ Henri Ru-so (Heri Rousseau) và tác phẩm của ông được giới thiệu trong SGK.</p> <p><b>c. Gợi ý cách tổ chức.</b></p> <p>- Khuyến khích HS quan sát tranh trong SGK, (Trang 57) tìm kiếm hình chú hổ trong tranh.</p> <p>- Tìm hiểu cảnh vật trong bức tranh, cách vẽ nét, hình, màu trong tranh của họa sĩ.</p> <p><b>d. Câu hỏi gợi mở:</b></p> <p>- <i>Em có ấn tượng gì về bức tranh của họa sĩ?</i></p>	<p>- HS cảm nhận.</p>          <p>- HS xem tranh và chỉ ra hình, màu không gian của bức tranh.</p>          <p>- HS quan sát tranh trong SGK, (Trang 57) tìm kiếm hình chú hổ trong tranh.</p>          <p>- HS trả lời:</p>

<p>- Trong tranh em nhìn thấy mấy chú hổ?</p> <p>- Theo em, hình dáng chú hổ thể hiện trạng thái gì?</p> <p>- Tác giả thể hiện cảnh vật ở đâu? Có những hình ảnh gì trong tranh?</p> <p>- Màu sắc trong tranh cho em cảm giác gì,,?</p> <p><b>* Tóm tắt để HS ghi nhớ:</b></p> <p>- Hổ được thể hiện trong nhiều loại hình nghệ thuật. Chúng là động vật quý hiếm cần được bảo tồn và cần săn bắn.</p> <p><b>* Cách xem tranh của họa sĩ:</b></p> <p>+ Cách 1: GV hướng dẫn HS cách xem tranh và chỉ ra hình, màu không gian của bức tranh.</p> <p>+ Cách 2: Giới thiệu khái quát về họa sĩ Hen-riRu-so (Heri Rousseau) và tác phẩm của ông được giới thiệu trong SGK.</p> <p>+ Cách 3: Tìm chú hổ trong bức tranh dưới đây.</p> <p><b>* GV chốt:</b> Vậy là các em đã thực hiện được cách cách xem tranh và chỉ ra hình, màu không gian của bức tranh ở hoạt động 5.</p> <p><b>* Nhận xét, dặn dò.</b></p> <p>- Cùng cố tiết học, nhận xét HS hoàn thành, và chưa hoàn thành</p> <p>- Chuẩn bị tiết sau.</p>	<p>- HS trả lời:</p> <p>- HS ghi nhớ.</p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>- HS ghi nhớ.</p> <p>- HS lắng nghe, ghi nhớ.</p>
---	--

---

**Toán**

PPCT:128

**LUYỆN TẬP**

GV : Nguyễn Thị Hoa

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS biết cách so sánh các số có ba chữ số
- HS biết sắp xếp các số có ba chữ số theo thứ tự từ bé đến lớn hoặc ngược lại
- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực giải quyết vấn đề

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu chiếu nội dung bài, Bộ đồ dùng Toán.
- HS: SGK, Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. Kết nối :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu lại cách so sánh các số có ba chữ số</li> </ul> <p><b>3. Luyện tập :</b></p> <p><b>Bài 1: &gt;, &lt;, =?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- 2 HS lên bảng chữa bài, HS dưới lớp làm bài vào vở ô li.</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Đánh giá, nhận xét bài HS.</li> </ul> <p>314 &lt; 502      365 &lt; 366                      537 &gt; 399      718 = 718                      635 = 635      212 &gt; 121</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS giải thích tại sao lại lựa chọn dấu so sánh như vậy</li> </ul> <p><b>Bài 2: Ở một trung tâm chăm sóc mèo, mỗi chú mèo được đeo một thẻ số như dưới đây:</b></p> <p><b>Chú mèo nào đeo số bé nhất? Chú mèo nào đeo số lớn nhất?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- YC HS làm việc theo cặp, một bạn hỏi, một bạn trả lời các câu hỏi trong sgk</li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> <li>- HS nêu .</li> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS thực hiện lần lượt các YC.</li> <li>- HS đọc .</li> <li>- Các nhóm làm việc, trình bày kết quả: chú mèo A đeo số bé nhất, chú mèo D đeo số lớn nhất</li> </ul>

<p>- Để biết được chú mèo nào đeo số bé nhất, chú mèo nào đeo số lớn nhất, em đã làm như thế nào?</p> <p><b>Bài 3: Vẽ 4 điểm rồi ghi các số. Nói các điểm đó theo thứ tự từ các số từ bé đến lớn.</b></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.          - YC HS làm vào vở, trao đổi chéo vở kiểm tra bài cho nhau          - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.          - Nhận xét, đánh giá bài HS.          ? Để nói đúng các điểm đó theo thứ tự các số từ bé đến lớn em làm như nào?</p> <p><b>Bài 4: Mỗi bạn Nam, Việt và Mai chọn một cửa thần kì đến các hành tinh khác nhau. Biết Việt chọn cửa số lớn nhất, Nam chọn cửa ghi số bé nhất. Hỏi mỗi bạn sẽ đến hành tinh nào ?</b></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.          - GV hướng dẫn HS làm theo các bước:          + Đầu tiên hãy sắp xếp các số ghi trên cửa theo thứ tự từ bé đến lớn          + Dựa vào gợi ý đã cho để xác định các bạn chọn cửa nào?          - YC HS làm bài          - Gọi HS chữa bài.          - Nhận xét, nêu đáp án đúng: Nam chọn đến sao Mộc, Việt chọn đến Sao Hải Vương, Mai chọn đến Sao Thổ</p> <p><b>4. Vận dụng:</b></p> <p>- Tiết học hôm nay chúng ta luyện tập về kiến thức gì?          - Nhận xét giờ học.          - Dặn HS chuẩn bị bài sau</p>	<p>- HS trả lời</p> <p>- HS đọc.          - HS thực hiện lần lượt các YC hướng dẫn.</p> <p>- HSTL (so sánh rồi sắp xếp các số)</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- HS làm bài cá nhân.          - HS chữa bài, nhận xét bài bạn</p>
---	---

PPCT: 255+256

TIẾNG VIỆT

**BÀI 16: TẠM BIỆT CÁNH CAM. ( 6 tiết )****ĐỌC : TẠM BIỆT CÁNH CAM. ( Tiết 1,2 )****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng, rõ ràng một câu chuyện ngắn và đơn giản, không có lời nhân vật. Trả lời được các câu hỏi của bài. Hiểu nội dung bài: Cần có ý thức bảo vệ và tôn trọng sự sống của các loài vật trong thế giới tự nhiên.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: Phát triển vốn từ về các loài vật nhỏ bé; biết nói lời động viên an ủi.
- Biết yêu quý con vật nhỏ bé xung quanh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc bài “ Những con sao biển ” và TLCH:</li> <li>+ Vì sao biển đông người nhưng người đàn ông lại chú ý đến cậu bé ??</li> <li>+ Khi đến gần, ông thấy cậu bé đang làm gì ? Vì sao cậu bé làm như vậy ?</li> </ul> <p>- GV nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Em nhìn thấy những hình ảnh nào trong bức tranh? Tìm xem cánh cam đang ở đâu? Đoán xem chuyện gì đã xảy ra với cánh cam?</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>3. Thực hành :</b></p> <p><b>* Hoạt động 1 : Đọc văn bản .</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc mẫu: Giọng đọc chậm, lưu luyến, tình cảm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hiện .</li> <li>+ Vì thấy cậu bé liên tục cúi người xuống nhặt thứ gì đó lên rồi thả xuống biển.</li> <li>+ Ông thấy cậu bé đang nhặt những con sao biển bị thủy triều đánh dạt lên bờ và thả chúng trở về với đại dương. Cậu làm như vậy vì cậu thấy những con sao biển sắp chết vì thiếu nước, cậu muốn giúp chúng.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> <li>- HS nhắc lại, mở vở ghi đề bài.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS đọc thầm bài trong khi nghe GV đọc</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- HDHS chia đoạn: 3 đoạn</li> <li>Đoạn 1: Từ đầu đến của Bóng.</li> <li>Đoạn 2: Tiếp theo đến xanh non.</li> <li>Đoạn 3: Phần còn lại.</li> <li>- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: tập tễnh, óng ánh, khệ lệ.</li> <li>- Luyện đọc câu dài: Hằng ngày,/ em đều bỏ vào chiếc lọ/ một chút nước/ và những ngọn cỏ xanh non.</li> <li>- GV mời HS đọc nối tiếp đoạn</li> <li>- GV: Sau khi đọc, em thấy tiếng, từ nào khó đọc?</li> <li>- GV đọc mẫu từ khó. Yêu cầu HS đọc từ khó.</li> <li>- GV cho HS đọc nối tiếp đoạn lượt 2.</li> <li>- GV cho luyện đọc nối tiếp theo nhóm</li> <li>- GV tổ chức đọc thi đua giữa các nhóm.</li> <li>- Gọi HS đọc toàn VB.</li> <li>- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</li> <li>- GV tiếp nhận ý kiến.</li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</li> </ul>	<p>mẫu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc nối tiếp đoạn</li> <li>- HS nêu từ tiếng khó đọc mà mình vừa tìm: tập tễnh, óng ánh, khệ lệ.</li> <li>- HS lắng nghe, luyện đọc.</li> <li>- HS đọc nối tiếp (lần 2-3)</li> <li>- HS HS đọc nối tiếp đoạn trong nhóm .</li> <li>- HS đọc thi đua giữa các nhóm.HSNX.</li> <li>- HS đọc toàn bài.</li> <li>- HS nêu cảm nhận của bản thân.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
---	--

**TIẾT 2**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GV</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA HS</b>
<p><b>Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.65</li> <li>- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV/tr.34.</li> <li>- Bóng làm gì khi thấy cánh cam bị thương ?</li> <li>- Bóng chăm sóc cánh cam như thế nào ? Câu văn nào cho em biết điều đó ?</li> <li>- Vì sao Bóng thả cánh cam ?</li> <li>- Nếu là Bóng, em có thả cánh cam đi không?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lần lượt đọc.</li> <li>- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:</li> <li>C1: Đặt cánh cam vào một lọ nhỏ đựng đầy cỏ.</li> <li>C2: Cho cánh cam uống nước và ăn cỏ xanh non.</li> <li>C3: Vì Bóng thương cánh cam không có bạn bè và gia đình.</li> <li>C4: HS tự trả lời .</li> </ul>



<p>Vì sao ?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý ngắt giọng, nhấn giọng .</li> <li>- Gọi HS đọc toàn bài.</li> <li>- Nhận xét, khen ngợi.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.</b></p> <p><i>Bài 1: Những từ nào dưới đây được dùng trong bài để miêu tả cánh cam ?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.65</li> <li>- Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 2 trong VBTTV/tr34.</li> <li>- Tuyên dương, nhận xét.</li> </ul> <p><i>Bài 2: Thay bạn Bông, em hãy nói lời động viên, an ủi cánh cam khi bị thương .</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.65.</li> <li>- HDHS nói lời động viên an ủi cánh cam khi bị thương.</li> <li>- GV sửa cho HS cách diễn đạt.</li> <li>- YCHS viết câu vào bài 3, VBTTV/tr34.</li> <li>- Nhận xét chung, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><b>4.Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay chúng ta được học bài nào?</li> <li>- Con cảm thấy thế nào khi học xong bài hôm nay?</li> <li>- GV nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- Cả lớp đọc thầm theo.</li> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS nêu nói tiếp.</li> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS nêu.</li> <li>- HS thực hiện.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> <li>- HS chia sẻ .</li> </ul>
---	---

**Đạo đức**

**BÀI 12: TÌM KIẾM SỰ HỖ TRỢ KHI Ở TRƯỜNG ( tiết 2)**

**IV. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Củng cố, khắc sâu kiến thức đã học để thực hành xử lí tình huống cụ thể.

- Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi.
- Hình thành kỹ năng tự bảo vệ.

**V. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

**VI. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p><b>2. Kết nối</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi nào cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường?</li> <li>- Việc biết tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường có nghĩa như thế nào?</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương HS</li> </ul> <p><b>3. Luyện tập.</b></p> <p><b>*Bài 1: Xác định việc làm em đồng tình hoặc không đồng tình.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chia thành các nhóm, giao cho mỗi nhóm một tình huống.</li> <li>- GV YC các nhóm thảo luận, nhận xét và thể hiện thái độ đồng tình hay không đồng tình với từng tình huống.</li> <li>- GV mời các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận.</li> <li>* Tình huống 1 và 3 em không đồng tình. Em đưa ra lời khuyên gì cho bạn Huy và Minh?</li> </ul> <p><b>GVKL: Với những tình huống các bạn chưa biết cách tìm kiếm sự hỗ trợ thì các bạn cần tìm kiếm sự hỗ trợ của thầy, cô giáo, chú bảo vệ... hoặc người lớn khác khi gặp tình huống này.</b></p> <p><b>*Bài 2: Đưa ra lời khuyên cho bạn.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ GV yêu cầu HS thảo luận nhóm</li> <li>+ Mời các nhóm trình bày.</li> <li>+ Mời các nhóm nhận xét</li> </ul> <p><b>GVKL: Hùng nên tâm sự và tìm kiếm sự hỗ trợ từ cô giáo. Hoa nên nói chuyện với cha mẹ, thầy cô và nhờ</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> <li>- HSTL</li> <li>- HSTL</li> <li>- HS thảo luận</li> <li>- HS chia sẻ trước lớp</li> <li>- HSTL</li> <li>- HS nghe</li> <li>- HS thảo luận</li> <li>- HS chia sẻ trước lớp</li> </ul>

<p><b>cha mẹ, thầy cô giúp đỡ.</b></p> <p><b>4. Vận dụng:</b></p> <p>+ Gv cho HS thảo luận nhóm: Chia sẻ với các bạn cách em tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn ở trường. Sau đó cùng nhắc nhở nhau tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn ở trường.</p> <p>+ GV gợi ý HS làm thẻ thông tin cá nhân để ghi nhớ tên người thân, số điện thoại, địa chỉ để kịp thời tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn ở trường.</p> <p>+ Mời hs đọc thông điệp trong SGK.</p> <p><b>5. Củng cố, dặn dò</b></p> <p>- Việc tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường có ý nghĩa như thế nào?</p> <p>+ GV nx tiết học và hướng dẫn HS chuẩn bị bài hôm sau.</p>	<p>- HS nghe</p> <p>+ HS thảo luận và chia sẻ trước lớp</p> <p>+HS đọc</p> <p>+ HSTL</p> <p>+ HS nghe</p>
--	---

**ÔN TIẾNG VIỆT**  
**NHỮNG CON SAO BIỂN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**



- Củng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: *Những con sao biển*.
- Biết trao đổi với bạn về những việc làm ảnh hưởng đến môi trường; những việc làm bảo vệ môi trường; chia sẻ được những việc em đã làm để giữ môi trường sạch đẹp.
- Biết yêu quý con vật nhỏ bé xung quanh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Tranh minh họa bài tập 2, bài tập 4
- HS: Vở BTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. HDHS làm bài tập</b></p>	<p>- HS hát và vận động theo nhạc</p>

<p><b>Bài 2/ 33/VBTTV:</b> Đánh dấu vào ô trống dưới các từ ✓ ừ chỉ hoạt động.</p>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi 1 HS đọc yêu cầu</li> <li>- Bài tập yêu cầu gì?</li> <li>- Gọi 1 HS đọc lại các từ trong ô trống</li> <li>- Tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Tiếp sức”</li>   <li>- GV và HS đánh giá, tuyên bố đội thắng cuộc</li> <li>- Gọi HS đọc lại các từ chỉ hoạt động.</li> </ul> <p><b>Bài 4/33</b> Viết tên các việc làm trong tranh. Những việc làm đó ảnh hưởng đến môi trường như thế nào?</p>  <p>Tranh 1    Tranh 2    Tranh 3    Tranh 4</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi 1 HS đọc yêu cầu</li> <li>- Cho HS thảo luận nhóm 4 trả lời câu hỏi:</li> <li>+ Tên các việc làm trong tranh</li> <li>+ Những việc làm đó ảnh hưởng đến môi trường như thế nào?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc</li> <li>- Chọn các từ ngữ chỉ hoạt động</li> <li>- HS đọc</li> <li>- HS thi đua, nêu đáp án:</li> <li>+ <i>Các từ chỉ hoạt động: cúi xuống, thả, nhặt, dạo bộ, tiến lại.</i></li> <li>- HS đánh giá</li>   <li>- HS đọc</li>   <li>- HS đọc</li> <li>- HS làm việc nhóm 4</li> <li>+ Tranh 1: Vứt rác thải dưới sông góp phần làm giảm ô nhiễm môi trường nước, bảo vệ môi trường sống cho các con vật sống dưới nước.</li> <li>+ Tranh 2: Chọc phá tổ chim sẽ làm choc him non dễ bị rơi xuống đất và bị chết.</li> <li>+ Tranh 3: Đổ rác thải ra sông sẽ làm ô nhiễm môi trường nước, các con vật sống dưới nước sẽ chết.</li> <li>+ Tranh 4: Thu nhặt rác thải</li> </ul>
---	---

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi đại diện các nhóm trình bày</li> <li>- GV nhận xét</li> <li>- Trong 4 tranh tranh nào thể hiện việc làm đẹp? Tranh nào thể hiện việc làm chưa đẹp?</li> <li>- Em đã làm gì để góp phần bảo vệ môi trường?</li> <li>- GV nhận xét, giáo dục HS làm những việc làm bảo vệ môi trường: không vứt rác bừa bãi, không đổ nước thải ra đường, xuống sông...</li> <li>- YC HS đọc lại bài và chuẩn bị bài sau</li> </ul>	<p>quanh bờ biển góp phần bảo vệ môi trường, giúp bờ biển không bị ô nhiễm bởi rác thải.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét, bổ sung</li> <li>- HS trả lời</li> <li>- HS liên hệ</li> <li>-Lắng nghe</li> </ul>
--	---

## ÔN TIẾNG VIỆT

### TẠM BIỆT CÁNH CAM

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: *Tạm biệt cánh cam*.
- HS có ý thức bảo vệ và tôn trọng sự sống của các loài vật trong thế giới tự nhiên.
- Biết yêu quý con vật nhỏ bé xung quanh.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tranh minh họa bài tập 2, bài tập 4
- HS: Vở BTTV

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. HDHS làm bài tập</b></p> <p><b>Bài 1.</b> Vì sao bạn Bông trong bài thả</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát và vận động theo nhạc</li> </ul>

cánh cam đi?

- GV gọi HS đọc yêu cầu.
- GV gọi HS đọc lại bài tập đọc.
- HS thảo luận nhóm đôi và TLCH
- GV nhận xét, khen ngợi HS

- Em học được điều gì từ câu chuyện?

- GV nhận xét, liên hệ giáo dục học sinh biết yêu quý và bảo vệ các loài vật trong thế giới tự nhiên.

**Bài 2:** Tô màu vào những chiếc lá chứa từ được dung để miêu tả cánh cam trong bài đọc



- GV gọi HS đọc yêu cầu.
- Gọi HS đọc lại các từ trong chiếc lá
- Yêu cầu HS tô màu vào vở
- GV chấm, chữa bài
- Gọi HS đọc lại các từ đúng.

**Bài 5a.** Điền s hoặc x vào ô trống?




- Gọi 1 HS đọc yêu cầu

- HS đọc
- HS đọc bài
- HS trả lời
- + Bạn Bồng trong bài thả cánh cam đi vì bạn cảm nhận được cánh cam không vui, Bồng nghĩ cánh cam nhớ nhà và nhớ bạn bè.
- HS trả lời
- Lắng nghe

- HS đọc
- HS tô
- HS làm bài: *xanh biếc, tròn lẳn, khệ nệ*
- HS đọc

- HS đọc

<p>- Tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Tiếp sức”</p> <p>- GV và HS đánh giá, tuyên bố đội thắng cuộc</p> <p>- Gọi HS đọc lại các từ</p> <p><b>Bài 8.</b> Viết câu hỏi và câu trả lời cho mỗi tranh theo mẫu.</p>  <p><b>M:</b> - Chuột sống ở đâu?          - Chuột sống trong hang.</p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập</p> <p>- Yêu cầu HS hỏi đáp theo cặp</p> <p>- Gọi các nhóm lên trình bày</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi HS</p> <p>- YC HS học bài và chuẩn bị bài sau</p>	<p>- HS tham gia chơi</p> <p>- HS nhận xét</p> <p>- HS đọc:  <i>con sâu    cây xấu hổ    củ su hào</i>  <i>cây xương rồng</i>  <i>con ốc sên            hoa xoan</i></p> <p>- HS đọc</p> <p>- HS hỏi đáp</p> <p>- Các nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét</p> <p>- Lắng nghe</p>
---	---

Thứ năm, ngày 14 tháng 3 năm 2024

**PPCT: 257**

**TIẾNG VIỆT**

**BÀI 16: TẠM BIỆT CÁNH CAM. ( 6 tiết )**

**NGHE VIẾT: TẠM BIỆT CÁNH CAM. ( Tiết 3 )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu. Làm đúng các bài tập chính tả.
- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <p><b>*Hoạt động 1. Nghe - viết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc đoạn nghe – viết (lưu ý đọc đúng các tiếng HS dễ viết sai.</li> <li>- GV HDHS tìm hiểu nhanh nội dung đoạn viết:</li> <li>- Chân cánh cam bị thương, Bông làm gì ?</li> </ul> <p>* GV hướng dẫn HS phát hiện các hiện tượng chính tả:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?</li> <li>+ Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?</li> </ul> <p>GV chủ động đưa các chữ dễ viết sai nếu HS chưa phát hiện ra.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khi viết đoạn văn, cần viết như thế nào?</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc to, rõ ràng, tốc độ vừa phải (quan sát HS viết để xác định tốc độ), mỗi cụm từ đọc 2 – 3 lần.</li> <li>- GV đọc soát lỗi chính tả.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghe và quan sát đoạn viết trong SHS</li> <li>.</li> <li>+ HS đọc lại đoạn văn nghe - viết.</li> </ul> <p>..... đặt cánh cam vào một chiếc lọ đựng đầy cỏ .</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Những chữ đầu dòng viết hoa.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS có thể phát hiện các chữ dễ viết sai: suốt, giẫm, trên</li> <li>- HS bảng con một số chữ dễ viết sai.</li> <li>+ Cách trình bày đoạn văn, thụt đầu dòng 1 chữ, viết hoa chữ cái đầu tiên.</li> <li>- HS nghe - viết bài vào vở chính tả.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghe và soát lỗi:</li> <li>+ Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bổ sung các dấu thanh, dấu câu (nếu</li> </ul>



<p>- GV kiểm tra một số bài của HS. - GV nhận xét bài viết của HS. Trưng bày một số bài viết đẹp.</p> <p><b>3. Thực hành :</b> <b>*Hoạt động 2: Bài tập chính tả.</b> <b>Bài 2: Chọn oanh hoặc oach thay ô vuông .</b> - HS đọc yêu cầu . - HDHS làm bài . - GV chốt :     Thu hoạch   chim oanh     Mới toanh   loanh quanh</p> <p><b>Bài 3: Chọn a hoặc b</b> - HS đọc yêu cầu . - HDHS làm bài . - GV chốt : a. Tìm từ ngữ gọi tên sự vật có tiếng bắt đầu bằng s hoặc x .     ôc sên, cây xấu hổ, con sâu, xương rồng . b. Chọn dấu hỏi hoặc dấu ngã cho chữ in đậm .     Nhát như thỏ     Khôe như trâu     Dữ như hổ .</p> <p><b>4.Vận dụng:</b> - Hôm nay, em đã học những nội dung gì? - GV tóm tắt nội dung chính. - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không? - GV tiếp nhận ý kiến. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</p>	<p>có). + Lần 2: HS đổi vở soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có). - HS quan sát bài viết đẹp của bạn.</p> <p>- HS đọc yêu cầu . - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.</p> <p>- HS đọc yêu cầu . - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.</p> <p>Nghe -viết: Tạm biệt cánh cam. - HS nêu cảm nhận của mình.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
--	--

PPCT: 258

TIẾNG VIỆT

BÀI 16: TẠM BIỆT CÁNH CAM. ( 6 tiết )

TỪ NGỮ CHỈ ĐẶC ĐIỂM; CÂU NÊU ĐẶC ĐIỂM.

DẤU CHẤM, DẤU CHẤM THAN. ( Tiết 4 )

GV : Nguyễn Thị Hoa

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết tìm từ ngữ chỉ loài vật. Luyện tập sử dụng dấu chấm, dấu chấm hỏi.
- Phát triển vốn từ chỉ sự vật, chỉ hoạt động.
- Rèn kĩ năng nói, viết câu hỏi – đáp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <p><b>3. Thực hành :</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Tìm từ ngữ chỉ loài vật trong đoạn thơ.</b></p> <p><i>Bài 1: Tìm từ ngữ chỉ loài vật trong đoạn sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- YC HS quan sát tranh, nêu:           <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tên các con vật có trong tranh.</li> <li>+ Các từ ngữ chỉ loài vật có trong đoạn thơ.</li> </ul> </li> <li>- YC HS làm bài vào VBT/ tr.35.</li> <li>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- GV chữa bài, nhận xét.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo thành câu.</b></p> <p><i>Bài 2: Kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo câu .</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC</li> <li>- Gọi HS đọc các từ ngữ ở cột A, cột B.</li> <li>- GV tổ chức cho hs ghép các từ ngữ tạo thành câu.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ve sấu báo mùa hè tới.</li> <li>+ Ong làm ra mật ngọt.</li> <li>+ Chim sâu bắt sâu cho lá.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC làm vào VBT tr.36.</li> <li>- Nhận xét, khen ngợi HS.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 3: Hỏi- đáp theo mẫu,</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS nêu.</li> <li>+ Các từ ngữ chỉ loài vật: dế , sên, đom đóm.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hiện làm bài cá nhân.</li> <li>- HS đối chéo kiểm tra theo cặp.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS chia sẻ câu trả lời.</li> </ul>

<p><b>viết vào vở câu hỏi, câu trả lời của em và bạn.</b></p> <p><i>Bài 3:Hỏi- đáp theo mẫu. Viết vào vở câu hỏi, câu trả lời của em và bạn .</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài 3.</li> <li>- HDHS hỏi – đáp theo mẫu.</li> <li>- YC làm bài vào VBT tr.36.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><b>4.Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</li> <li>- GV tóm tắt nội dung chính.</li> <li>- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</li> <li>- GV tiếp nhận ý kiến.</li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS hỏi- đáp theo cặp.</li> <li>- Viết bài vào vở.</li>   <li>- HS chia sẻ.</li>   <li>- HS nêu cảm nhận của mình.</li>   <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
---	---

**Toán**

**PPCT: 129**

**LUYỆN TẬP CHUNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS nắm được cách đọc, viết các số có ba chữ số.
- HS nắm được cách so sánh và sắp xếp các số có ba chữ số .
- Phát triển năng lực giao tiếp toán học, năng lực giải quyết vấn đề.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài.
- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. Kết nối :</b></p> <p>-YCHS so sánh.</p> <p>348....346                      346...348</p> <p>439...449                      449...439</p> <p>324...245                      245...324</p>	<p>- Hát.</p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>348&gt;346                      346&lt;348</p> <p>439&lt;449                      449&gt;439</p> <p>324&gt;245                      245&lt;324</p>

<p><b>3. Luyện tập</b></p> <p><b>Bài 1: Số?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- YC HS làm bài, 1 HS lên bảng chữa bài</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương</li> <li>- YC HS nhắc lại cách đọc, viết các số có ba chữ số</li> </ul> <p><b>Bài 2:Đ,S</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- YC HS làm bài, trao đổi chéo vở để chữa bài cho nhau</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Đánh giá, nhận xét bài HS. Có thể yêu cầu HS chữa câu sai thành câu đúng</li> <li>- Mở rộng:</li> </ul> <p>? Ảnh thẻ của Nam hay Việt che số bé hơn?</p> <p>? Ảnh thẻ của ai che số lớn nhất?</p> <p><b>Bài 3:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- YC HS làm việc theo cặp, một bạn hỏi, một bạn trả lời các câu hỏi trong sgk</li> <li>- GV nhận xét, chốt lại đáp án đúng.</li> </ul> <p>a. 679    b. 1000    c. 600    d.799</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Muốn tìm số liền sau của một số ta làm như thế nào?</li> <li>- Muốn tìm số liền trước của một số ta làm như thế nào?</li> </ul> <p><b>Bài 4:Rô-bốt được Nam tặng một bức tranh như sau:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- YC HS tô màu vào phiếu học tập sau đó trả lời các câu hỏi của bài toán</li> <li>- Gv yêu cầu HS giải thích vì sao tô màu đỏ/ màu xanh vào những quả táo đó?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS làm bài</li> <li>- Nhận xét</li> <li>- HS nêu</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS thực hiện làm bài cá nhân, HS đổi chéo kiểm tra.</li> <li>- HS nêu</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS hoàn thành bài. 1 HS lên chia sẻ</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hs trả lời</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS trình bày kết quả</li> </ul>
--	--

<p>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p><b>Bài 5:</b> &gt;, &lt;, = ?</p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- YC HS làm bài</p> <p>- Gọi HS đọc nối tiếp kết quả. YC HS giải thích cách làm ở từng ý</p> <p>- Nhận xét, nêu đáp án đúng</p> <p><math>127 &gt; 121</math>      <math>215 &lt; 2</math></p> <p><math>124 &lt; 129</math>      <math>265 = 265</math></p> <p><math>131 &gt; 99</math>        <math>182 &lt; 200</math></p> <p><b>4. Vận dụng :</b></p> <p>- Hôm nay chúng mình được ôn lại những kiến thức gì?</p> <p>- Em hãy nêu cách đọc, viết các số có ba chữ số?</p> <p>- Nêu lại cách so sánh các số có ba chữ số?</p> <p>- Nhận xét giờ học. Dặn HS về học bài và chuẩn bị bài sau</p>	<p>- HS đọc yêu cầu .</p> <p>- HS làm bài cá nhân</p> <p>- HS chữa bài, nhận xét?</p> <p>- HS trả lời.</p>
---	--

**TỰ NHIÊN XÃ HỘI**

**Tiết 52                      CHĂM SÓC, BẢO VỆ CƠ QUAN HÔ HẤP (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nói được các cách chăm sóc và bảo vệ cơ quan hô hấp như: Thở đúng cách, vệ sinh mũi, họng hằng ngày; tránh xa nơi khói bụi và mầm bệnh; thường xuyên giữ sạch nơi ở; trồng nhiều cây xanh,... Tự thực hiện chăm sóc và bảo vệ cơ quan hô hấp theo các cách đã nêu
- Kể được một số bệnh về hô hấp. Nêu được nguyên nhân và cách phòng bệnh đường hô hấp.
- Tuyên truyền, hướng dẫn người khác biết cách chăm sóc và bảo vệ cơ quan hô hấp

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

Hoạt động của GV	Hoạt động của GV
<p><b>1. Khởi động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan hô hấp gồm những bộ phận nào?</li> <li>- Nhận xét</li> <li>- GV tổ chức hát và thực hiện các động tác theo lời bài hát “Em tập thể dục”</li> <li>- GV ghi tên bài lên bảng</li> </ul> <p><b>2. Khám phá</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Cách chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp.</b></p> <p>+ Em đã bao giờ bị ho, sổ mũi hay viêm họng chưa? Khi bị em cảm thấy như thế nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YCTL nhóm 2</li> <li>- YC quan sát tranh sgk/ và TLCH</li> </ul> <p>+ Nêu các cách bảo vệ chăm sóc cơ quan hô hấp, nêu tác dụng của việc làm đó?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho HS chia sẻ, trình bày kết quả thảo luận.</li> </ul> <p>- GV chốt, nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><b>3. Thực hành</b></p> <p><b>Hoạt động 2: Chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp.</b></p> <p><b>GV hướng dẫn thực hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YCTH theo nhóm 2</li> <li>- Dùng những chiếc khăn giấy. Sau đó dùng khăn giấy, lau nhẹ vào lỗ mũi của mình và biết</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu</li> <li>- Nhận xét</li> <li>- HS hát và thực hiện động tác.</li> <li>- HS ghi tên bài vào vở</li> <li>- HS trả lời</li> <li>- HS trình bày kết quả thảo luận :</li> <li>H1: Bạn Hoa đang hít thở. Hít thở giúp lấy khí ô xi vào cơ thể.</li> <li>H2: Bạn nam và bạn Hoa đeo khẩu trang khi dọn dẹp để bảo vệ cơ quan hô hấp</li> <li>H3: Bạn Hoa đang súc miệng bằng nước muối để làm sạch miệng</li> <li>H4: Bạn Hoa được nhỏ mũi để rửa sạch mũi</li> <li>- Nhận xét, bổ sung</li> <li>- HS lắng nghe, thực hành và TLCH</li> </ul>

<p>các em thấy gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vậy các con cho cô biết thở bị tịt mũi con cảm thấy thế nào?</li> <li>-GV: Vậy khi thở bằng miệng thì các con thấy thế nào?</li> <li>- GVKL: Thở đúng cách bằng mũi để phòng tránh các bệnh liên quan đến đường hô hấp.</li> <li>- Liên hệ: Ngoài các cách chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp như trên, em còn biết những cách bảo vệ cơ quan hô hấp nào?</li> </ul> <p>GV chốt, nhận xét.</p> <p><b>Hoạt động 3: Nguyên nhân và cách phòng bệnh về đường hô hấp.</b></p> <p>YC HS thảo luận nhóm 4</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YCHS Quan sát hình dưới đây và trả lời câu hỏi:</li> <li>- Vì Sao bạn Minh phải đi khám bệnh?"</li> <li>- Bác sĩ nói bạn Minh bị mắc bệnh gì?</li> <li>- Vì sao Minh lại mắc các bệnh như vậy?</li> <li>- Tổ chức cho HS chia sẻ, trình bày kết quả thảo luận.</li> </ul> <p>* Liên hệ bản thân: Em đã từng bị những bệnh gì liên quan đến đường hô hấp? Theo em vì sao em bị bệnh đó? Em đã làm gì để phòng bệnh hô hấp?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh chia sẻ với bạn trong nhóm và chia sẻ trước lớp.</li> <li>- GV chốt: Để phòng bệnh đường hô hấp, chúng ta cần không nên ăn uống đồ lạnh, nên ăn uống đủ chất và giữ ấm cơ thể khi trời lạnh. Chúng ta nên tránh xa các mầm bệnh và rửa tay, mũi họng thường xuyên.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p>=&gt; Học sinh đọc ghi nhớ SGK</p> <p><b>4. Vận dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay em được ôn lại nội dung nào đã học?</li> <li>- Nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trình bày kết quả TH:</li> <li>- HSTL</li> <li>- HS lắng nghe, thảo luận nhóm.</li> <li>- Trình bày kết quả thảo luận.</li> <li>- Học sinh chia sẻ với bạn</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> </ul>
--	---

**ÔN TOÁN**

**BÀI 53: SO SÁNH CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- củng cố cách so sánh các số có ba chữ số
- củng cố được thứ tự các số (trong phạm vi 1000)
- Giáo dục HS yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Gv: Mô hình dạy học các số có ba chữ số (ở các bài trước)
- Hs: Bộ đồ dùng học toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b>  <b>Bài 1/54/VBTT</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- YC HS làm bài</li> <li>- Tổ chức chữa bài qua trò chơi: Ai nhanh, ai đúng</li> <li>+ GV phổ biến luật chơi, cách chơi: Gv chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 4 người chơi, xếp thành hàng, khi nghe hiệu lệnh “Bắt đầu”, HS lần lượt cầm những chiếc thẻ đúng/sai xếp vào các ô tương ứng. Các đội thi trong 2 phút. Đội nào làm nhanh và chính xác thì đội đó dành chiến thắng</li> <li>+ Tổ chức cho HS chơi</li> <li>+ Nhận xét, tuyên dương đội chơi thắng</li> <li>- GV yêu cầu một vài HS giải thích, với những phép tính sai có thể yêu cầu HS sửa lại cho đúng</li> <li>- Nhận xét</li> <li>- <b>GV chốt KT:</b> Bài tập 1 củng cố kỹ năng so sánh các số có ba chữ số</li> </ul> <p><b>Bài 2/54</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS lên chơi: a. Đ b. S c. S                      d. S e. S g. Đ</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> </ul>



<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 HS lên bảng chữa bài, HS dưới lớp làm bài vào VBT</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Đánh giá, nhận xét bài HS.</li>   <li>- YC HS giải thích tại sao lại lựa chọn dấu so sánh như vậy</li> <li>- <b>GV chốt KT:</b> Bài tập 2 củng cố kỹ năng so sánh các số có ba chữ số</li> <li><b>Bài 4/54</b></li> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- GV yc HS lập tất cả các số có ba chữ số khác nhau từ ba tấm thẻ trên</li>   <li>- GV nhận xét, chốt lại đáp án đúng. ? Để tìm được số lớn nhất, số bé nhất trong 4 số đó, em làm như thế nào?</li> <li>- <b>GV chốt KT:</b> Bài tập 4 củng cố kỹ năng tạo lập số có ba chữ số, so sánh các số có ba chữ số</li> <li>- Nhận xét giờ học. Dặn HS về học bài và chuẩn bị bài sau</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2, 3 HS đọc.</li> <li>- 1, 2 HS trả lời.</li> <li>- HS thực hiện làm bài cá nhân, HS đổi chéo kiểm tra.</li> <li><i>a. 335 &lt; 353    b. 148 &gt; 142    c. 354 &lt; 754</i></li> <li><i>510 &gt; 501    794 &lt; 479    1000 &gt; 988</i></li> <li>- HS nêu</li>   <li>- HS đọc.</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- Hs lập các số: 518, 581, 158, 185, 851, 815.</li> <li>- Trong các số vừa tạo được, số bé nhất là 158, số lớn nhất là 851</li> </ul>
---	---

---

## ÔN TOÁN

### LUYỆN TẬP CHUNG

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố được các số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị.
- Củng cố so sánh được các số có ba chữ số.
- Ôn tập, củng cố về số bé nhất, số lớn nhất có ba chữ số (giống nhau hoặc khác nhau)

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài.
- HS: SGK, Bộ đồ dùng dạy học Toán 2

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p><b>Bài 2/58/VBTT</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- YC HS làm bài</li> <li>- Tổ chức chữa bài qua trò chơi: Ai nhanh, ai đúng</li> <li>+ GV phổ biến luật chơi, cách chơi: Gv chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 4 người chơi, xếp thành hàng, khi nghe hiệu lệnh “Bắt đầu”, HS lần lượt cầm những chiếc thẻ đúng/sai xếp vào các ô tương ứng. Các đội thi trong 2 phút. Đội nào làm nhanh và chính xác thì đội đó dành chiến thắng</li> <li>+ Tổ chức cho HS chơi</li> <li>+ Nhận xét, tuyên dương đội chơi thắng</li> <li>- GV yêu cầu một vài HS giải thích, với những phép tính sai có thể yêu cầu HS sửa lại cho đúng</li> <li>- Nhận xét</li> <li>- <b>GV chốt KT:</b> Bài tập 2 củng cố kỹ năng so sánh các số có ba chữ số</li> </ul> <p><b>Bài 3:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- GV YC HS quan sát số trăm, số đơn vị của hai số được so sánh và nhận xét.</li> </ul> <p>GV nêu: Để số thứ nhất bé hơn số thứ hai thì số trăm của số thứ nhất phải bé hơn số trăm của số thứ hai. Vậy ta có thể đặt vào đó các thẻ ghi số nào?</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS lên chơi</li> <li>a. Đ b. S c. S d. S e. S g. Đ</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- 1, 2 HS trả lời.</li> <li>- HS quan sát, nhận xét và tìm các số phù hợp với yêu cầu của bài</li> <li>- HS nêu: <i>Nam có thể xếp các thẻ ghi chữ số: 6, 7, 8, 9</i></li> </ul>

<p>- GV nhận xét, chốt lại đáp án đúng</p> <p>- Mở rộng: Gv có thể thay dấu &lt; trong bài thành dấu &gt; hoặc dấu = để HS tìm những thẻ số thích hợp</p> <p>- <b>GV chốt:</b> BT3 củng cố kĩ năng so sánh các số có ba chữ số</p> <p><b>Bài 4:</b></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- Bài yêu cầu làm gì?</p> <p>- YC HS làm việc theo cặp, một bạn hỏi một bạn trả lời các câu hỏi như trong VBT</p> <p>- Gọi các cặp lên trả lời</p> <p>- GV nhận xét và kết luận:</p> <p>+ Số tròn chục bé nhất có ba chữ số khác nhau là số 120</p> <p>+ Số tròn chục lớn nhất có ba chữ số khác nhau là số 980</p> <p>+ Số tròn chục bé nhất có ba chữ số là số 110</p> <p>+ Số tròn chục lớn nhất có ba chữ số là số 990</p> <p>- <b>GV chốt:</b> BT này ôn tập và củng cố về số bé nhất, số lớn nhất có ba chữ số</p> <p>- Nhận xét giờ học. Dặn HS về học bài và chuẩn bị bài sau</p>	<p>- HS đọc.</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- Các nhóm làm việc, trình bày kết quả</p> <p>- HS lắng nghe, chữa bài</p>
--	---

Thứ sáu, ngày 15 tháng 3 năm 2024

PPCT: 259+ 260

TIẾNG VIỆT

**BÀI 16: TẠM BIỆT CÁNH CAM. ( 6 tiết )**

**LUYỆN VIẾT ĐOẠN:VIẾT ĐOẠN VĂN TẢ ĐỒ DÙNG HỌC TẬP. ( Tiết 5,6)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết được đoạn văn 4-5 câu kể về một việc đã làm để bảo vệ môi trường.Tìm đọc được một bài thơ, câu chuyện hoặc VB thông tin về chủ đề bv động vật.
- Phát triển kĩ năng đặt câu kể về việc làm.
- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <p><b>3. Thực hành:</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Qs tranh và nói về việc làm của từng người trong tranh.</b></p> <p><i>Bài 1:Quan sát tranh và nói về việc làm của từng người trong tranh</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- YC HS quan sát tranh, hỏi:</li> <li>+ Mọi người trong tranh đang làm gì?</li> <li>+ Theo em, việc nào nên làm, việc nào không nên làm? Vì Sao?</li> <li>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- GV gọi HS nói về việc làm của từng người trong mỗi tranh.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Viết câu văn</b></p> <p><i>Bài 2:Viết 5- 5 câu kể về việc em đã làm để bảo vệ môi trường.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- GV gợi ý HS thảo luận về các việc làm để bảo vệ môi trường.</li> <li>- GV đưa ra đoạn văn mẫu, đọc cho HS nghe.</li> <li>- YC HS thực hành viết vào VBT tr.36.</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS quan sát tranh :</li> <li>+ Tranh 1: Hai bạn nhỏ đang hái hoa, bẻ cành cây.</li> <li>+ Tranh 2: Bạn nhỏ đang giúp bố trồng cây.</li> <li>- HS thực hiện nói theo cặp.</li> <li>- 2-3 cặp thực hiện hỏi – đáp theo gợi ý.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1-2 HS đọc.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe, hình dung cách viết.</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc bài làm của mình.</li> <li>- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.</li> <li><b>* Hoạt động 3: Đọc mở rộng.</b></li> <li>- Gọi HS đọc YC bài 1, 2.</li> <li>- Tổ chức cho HS tìm đọc sách, báo nói về việc bảo vệ động vật.</li> <li>- HDHS viết vào phiếu đọc sách trong VBT.</li> <li>- Tổ chức cho HS đọc phiếu đã hoàn thành.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.</li> <li><b>4. Vận dụng:</b></li> <li>- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</li> <li>- GV tóm tắt nội dung chính.</li> <li>- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</li> <li>- GV tiếp nhận ý kiến.</li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm bài.</li> <li>- HS chia sẻ bài.</li> <li>- 1-2 HS đọc.</li> <li>- HS chia sẻ theo nhóm 4.</li> <li>- HS chia sẻ trước lớp.</li> <li>- HS thực hiện.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> <li>- HS nêu cảm nhận của mình.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
---	---

---

**TUẦN 26**

**Âm nhạc 2**

*( Chủ đề 6: Em yêu âm nhạc - Tiết 26)*

**- ĐỌC NHẠC**

**- VẬN DỤNG - SÁNG TẠO: THỂ HIỆN NHỊP ĐIỆU  
BẰNG NGÔN NGỮ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc được nhạc đúng tên nốt, đúng cao độ mẫu âm với nốt Son, La theo kí hiệu bàn tay.

- Biết cảm nhận về cao độ, trường độ, cường độ, âm sắc thông qua hoạt động Vận dụng -Sáng tạo.





**II. CHUẨN BỊ:**

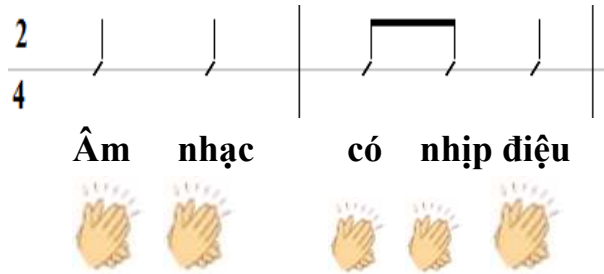

GV: - Băng đĩa nhạc, loa đài, một số nhạc cụ gõ.

- Thể hiện thuần thục kí hiệu bàn tay các nốt nhạc
- Thực hành các hoạt động Vận dụng-Sáng tạo

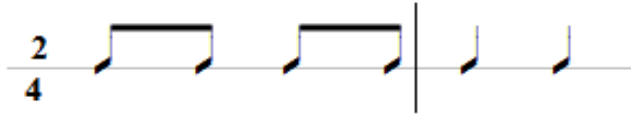
HS: - Có một trong số các nhạc cụ gõ như: song loan, thanh phách, trống nhỏ, chuông, tem-bơ-rin, trai-en-gô.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p><b>1. HĐ Khởi động ( 3’)</b> Cho HS hát kết hợp vận động theo nhạc bài hát <i>Múa vui</i>.</p> <p><b>2. HĐ Khám phá- Luyện tập ( 30’)</b> <b>* Đọc nhạc (20’)</b> - GV dùng nhạc cụ lấy cao độ chuẩn, hướng dẫn HS đọc 2 nốt Son, La kết hợp thể hiện kí hiệu bàn tay.</p>   <p>- Cho HS tập đọc nhạc từng câu ngắn để HS làm quen với bài đọc nhạc</p>   <p>- GV cho tổ 1 và tổ 2 chỉ đọc nốt Son, tổ 3 và tổ 4</p>	<p>- HS thực hiện</p> <p>- HS lắng nghe và đọc nốt Son, la kết hợp kí hiệu bàn tay</p> <p>- Các nhóm, tổ thực hiện</p>

<p>chỉ đọc nốt La.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi HS đọc nhạc đúng yêu cầu, GV đổi lại nhiệm vụ của các tổ.</li> <li>- GV cho từng cặp HS đọc nhạc, mỗi bạn chỉ đọc một nốt.</li> <li>- GV cho một vài cặp HS lên bảng đọc nhạc.</li> <li>- GV tuyên dương và nhận xét, khuyến khích HS.</li> </ul> <p><b>* Vận dụng-Sáng tạo: Thể hiện nhịp điệu bằng ngôn ngữ (10')</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV làm mẫu, đọc và vỗ tay theo mẫu tiết tấu thứ nhất (SGK trang 41)</li> </ul> <div style="text-align: center;">  <p>2 4</p> <p>Âm nhạc      có nhịp điệu</p> </div> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS luyện tập mẫu tiết tấu thứ nhất theo hình thức nhóm, tổ.</li> <li>- GVHDHS đọc và luyện tập tiết tấu bằng tiếng trống, động tác tay chân.</li> </ul> <div style="text-align: center;">  <p>2 4</p> <p>Âm nhạc      có nhịp điệu</p> </div> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chia lớp thành 3 tổ: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tổ 1: Gõ trống</li> <li>+ Tổ 2: Thực hiện động tác tay, chân</li> <li>+ Tổ 3: Đọc</li> </ul> </li> <li>- Khi HS làm đúng yêu cầu, GV đổi lại nhiệm vụ của các tổ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hiện</li> <li>- HS quan sát, lắng nghe</li> <li>- HS thực hiện</li> <li>- HS quan sát, lắng nghe</li> <li>- HS thực hiện theo HD của GV</li> <li>- HS lắng nghe và thực hiện</li> </ul>
---	--

- GVNX tuyên dương các tổ
- GV làm mẫu, đọc và vỗ tay theo mẫu tiết tấu thứ hai (SGK trang 41)



**Nhịp điệu    nhịp điệu    rộn ràng**



- GV hướng dẫn HS luyện tập mẫu tiết tấu thứ hai theo hình thức nhóm, tổ (tương tự mẫu tiết tấu thứ nhất).

- GV chia lớp thành 3 tổ:

- + Tổ 1: Gõ trống
- + Tổ 2: Thực hiện động tác tay, chân
- + Tổ 3: Đọc

- Khi HS làm đúng yêu cầu, GV đổi lại nhiệm vụ của các tổ.

- GVNX tuyên dương các tổ

- GV hướng dẫn HS thực hiện nối hai mẫu tiết tấu bằng hình thức gõ trống. Sau đó kết hợp động tác tay, chân.



- GV cho HS hát kết hợp hát bài *Múa vui* (Bài tập mở, tùy tình hình HS có thể dạy hoặc không)

- GV gọi 1 số nhóm lên thể hiện

- HS nghe và quan sát

- HS thực hiện

- HS thực hiện theo sự HD của GV

- HS lắng nghe

- HS thực hiện



<p>- GV giáo dục thái độ và phẩm chất cho HS để tích cực tham gia các hoạt động tập thể.</p> <p>- GV tuyên dương và nhận xét, khuyến khích HS.</p> <p><b>3. HĐ Ứng dụng ( 2’)</b></p> <p>- GV nhắc lại nội dung của chủ đề và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, hát hay, đọc nhạc tốt, tích cực, sáng tạo, .... Động viên những em còn rụt rè, chưa mạnh dạn cần cố gắng hơn.</p> <p>- Dẫn các em về nhà xem lại các nội dung đã học.</p>	<p>- HS hát kết hợp động tác tay, chân</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>- HS lắng nghe</p>   <p>- HS lắng nghe và ghi nhớ</p>
---	--

**TOÁN.**

**LUYỆN TẬP**

**PPCT: 130**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**


- HS nắm vững cách so sánh các số có ba chữ số. Biết viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị.
- Phát triển năng lực tính toán, kỹ năng so sánh số.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.



**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài.
- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. Kết nối :</b></p> <p>Gv tiến hành cho hs chơi: Để giải cứu được các con vật bị nhốt trong chuồng. HS lựa chọn con vật định giải cứu. Hs trả lời câu hỏi con vật đó mang. Nếu hs trả lời đúng thì con vật được giải thoát, còn sai thì nhờ bạn khác hỗ trợ trả lời giúp.</p> <p><b>3.Luyện tập:</b></p>	<p>-Hát.</p> <p><b>TC: Giải cứu rừng xanh</b></p> <p>HS nêu</p>

<p><b>Bài 1: Số?</b></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p>  <p>- YC HS làm bài, chia sẻ kết quả.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p>=&gt; <b>Củng cố:</b> <i>Cách viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị.</i></p> <p><b>Bài 2:</b></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>+ HD mẫu - HSQS hình vẽ để thấy: Các số gắn với đồ vật ở mỗi đĩa chính là cấu tạo của số dưới đĩa.</p> <p>- YCHS làm bài. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</p> <p>? Muốn so sánh các số có ba chữ số con làm thế nào?</p> <p>=&gt; <b>Củng cố:</b> <i>Cách viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị và so sánh các số có ba chữ số.</i></p> <p><b>Bài 3:</b></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>Viết cần xếp thẻ số nào vào dấu “?” để nhận được so sánh đúng? Việt có thể xếp bao nhiêu cách khác nhau?</p> <p>- Bài yêu cầu làm gì?</p> <p>+ NX: Hai số có cùng số trăm (2) và số đơn vị (3) =&gt; So sánh số chục</p> <p>- Cho HSTL nhóm đôi, tìm ra cách xếp thẻ để SS hai số.</p> <p>- Gọi các nhóm nêu kết quả thực hiện.</p>	<p>- HS đọc</p> <p>- HS thực hiện lần lượt các YC.</p> <p>- HS chữa bài. NX</p> <p><math>363 = 300 + 60 + 3</math></p> <p><math>408 = 400 + 8</math></p> <p><math>830 = 800 + 30</math></p> <p><math>308 = 300 + 8</math></p> <p><math>239 = 200 + 30 + 9</math></p> <p>- HS đọc</p> <p><math>158 &gt; 153</math>    <math>257 &lt; 338</math></p> <p><math>989 = 900 + 80 + 9</math></p> <p>- HS nêu</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- 1-2 HS trả lời.</p>
---	---

<p>- Mở rộng: GV có thể thay dấu “ &gt;” hoặc “=” để HS tìm những thẻ số thích hợp thay vào. =&gt; <i>Củng cố: kỹ năng SS các số có ba c/s.</i></p> <p><b>Bài 4:</b></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p>  <p>-Số bé nhất có ba c/s? (100) -Số lớn nhất có ba c/s khác nhau? (987) -Số bé nhất có ba c/s khác nhau? (102) =&gt; <i>Củng cố về số bé nhất, số lớn nhất có ba c/s ( giống nhau và khác nhau)</i></p> <p><b>Bài 5:</b></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài. Mai về nhà mình bằng cách đi theo con đường ghi số lớn hơn tại mỗi ngã rẽ. Tìm nhà của Mai.</p> <p>- GVHD: Bạn Mai cần so sánh hai số ở mỗi ngã rẽ, tìm số lớn hơn =&gt; đi theo đường có ghi số lớn hơn. - GV nhận xét, khen ngợi HS. =&gt; <i>Củng cố về so sánh hai số trong phạm vi 1000.</i></p>	<p>- HS thực hiện theo cặp</p> <p>- Thẻ số 7, 8 hoặc 9 <math>263 &lt; 273</math> ( <math>283</math>, <math>293</math>)</p> <p>- HS đọc. - HS trả lời. - HS trao đổi nhóm 4 rồi chia sẻ.</p> <p>Số bé nhất có ba chữ số là: 100 Số lớn nhất có ba chữ số khác nhau là: 987 Số bé nhất có ba chữ số khác nhau là: 102</p> <p>- HS đọc. - HS trao đổi theo cặp, đại diện HS lên chỉ hình vẽ nói đường về nhà bạn Mai.</p> 
---	---

<p><b>4.. Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu kiến thức đã được luyện tập.</li> <li>- Nhận xét giờ học.</li> <li>- Dặn dò bài sau: Đề-xi-mét, Mét.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu</li> </ul>
--	--

**Sinh hoạt theo chủ đề**

**CHỦ ĐỀ 7: YÊU THƯƠNG GIA ĐÌNH, QUÝ TRỌNG PHỤ NỮ  
TIẾT 8: CHIA SẺ THỜI GIAN BIỂU HOẠT ĐỘNG CHUNG  
CỦA GIA ĐÌNH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Học sinh biết chia sẻ về thời gian hoạt động chung của gia đình.
- Trao đổi với bạn về một số hoạt động chung của gia đình.
- Lập được thời gian biểu của các thành viên trong gia đình.
- Yêu quý những người thân trong gia đình.

**II. CHUẨN BỊ**

- Bài giảng điện tử trang 67, 68
- Bảng mẫu: Bảng kế hoạch hoạt động chung của gia đình.

**III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

<b>Hoạt động của giáo viên</b>	<b>Hoạt động của học sinh</b>
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p><b>2. Khám phá</b> <b>Chia sẻ cảm xúc của em</b> -GV gọi một vài em chia sẻ cảm xúc của em khi tham gia các hoạt động chung với gia đình. -GV khen ngợi, dẫn dắt vào bài.</p> <p><b>3. Thực hành</b> <b>Hoạt động 5 (trang 67): Chia sẻ thời gian biểu hoạt động chung của gia đình.</b> -GV tổ chức cho học sinh chia sẻ thời</p>	<p>-Học sinh hát múa.</p> <p>-Học sinh chia sẻ trước lớp một số hoạt động chung của gia đình như: cùng xem tivi, cùng ăn tối, cùng vẽ tranh, ...</p> <p>-Học sinh lắng nghe, bổ sung.</p> <p>-Chia sẻ về thời gian biểu hoạt động</p>

gian biểu hoạt động chung của gia đình em với bạn trong nhóm.

-Gọi đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.

-GV nhận xét-tuyên dương, GD: Các em nên thường xuyên tham gia các hoạt động chung của gia đình như: cùng học với anh chị em, cùng trao đổi về bộ phim hay, cùng ăn cơm, cùng chơi đánh cờ, cùng đi du lịch, cùng chia sẻ..., ... các em sẽ giúp cho mọi thành viên trong gia đình ngày các gắn kết, yêu thương nhau hơn.

#### 4. Vận dụng:

##### **Hoạt động 6 (trang 68): Xây dựng kế hoạch thực hiện một hoạt động chung của gia đình.**

-GV tổ chức cho học sinh thực hành xây dựng kế hoạch hoạt động chung của gia đình theo mẫu.

##### **Gợi ý:**

-Vào cuối tuần, các gia đình con thường đi đâu?

- Vậy chúng ta sẽ Xây dựng kế hoạch đi về quê thăm ngoại theo mẫu sau nhé:

-Gọi đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.

-GV nhận xét-tuyên dương, GD: Các em hãy tự lên kế hoạch vào những ngày cuối tuần để cả gia đình cùng tham gia một hoạt động chung nhé. Khi tham gia một hoạt động chung cùng gia đình các em sẽ cảm thấy rất vui, hạnh phúc,...



-GV gọi học sinh nhận xét bản thân, đánh giá bạn khi tham gia các hoạt động chung của gia đình.

chung của gia đình em.

- Trò chơi: Em làm phóng viên: Bạn phóng viên sẽ phỏng vấn với lớp về thời gian hoạt động chung của gia đình của mỗi bạn.

-Học sinh nhận xét thời gian biểu của bạn.



-Chia sẻ trước lớp về thời gian biểu của gia đình bạn.

-Học sinh thực hành xây dựng kế hoạch hoạt động chung của gia đình theo mẫu:

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHUNG CỦA GIA ĐÌNH**

Tên hoạt động: Về thăm ông bà  
Thời gian: Thứ Bảy, ngày 26 tháng 3 năm 2022

NHIỆM VỤ	NGƯỜI THỰC HIỆN	GHI CHÚ
Mua vé tàu / xe	Bố	
Chuẩn bị quà	Mẹ	
Sắp xếp đồ dùng	Chị Tú và Dương	

- Vào cuối tuần, các gia đình con thường đi về quê thăm ông bà (Đi siêu thị, ...)

-Chia sẻ trước lớp về kế hoạch của gia đình em.

-Học sinh tiến hành đánh giá.

-Học sinh khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung.

**Hoạt động trải nghiệm**

**CHỦ ĐỀ 7: YÊU THƯƠNG GIA ĐÌNH, QUÝ TRỌNG PHỤ NỮ  
VẼ TRANH VỀ GIA ĐÌNH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nêu được các việc thể hiện sự yêu thương gia đình
- Nói được sự cần thiết của việc chia sẻ, dành thời gian chăm sóc thương yêu nhau bản thân và mọi người trong gia đình.
- Thể được sự quan tâm, chăm sóc, yêu thương của bản thân với mọi người trong gia đình. Vẽ tranh về gia đình

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

1. **Giáo viên:** Tranh, ảnh, giấy khổ to
2. **Học sinh:** Bút, viết, đồ dùng

**III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>1. Báo cáo công tác sơ kết tuần:</b></p> <p>* <b>Hoạt động 1: Sơ kết tuần 26</b></p> <p>* Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời lớp trưởng, lớp phó sơ kết tuần 25</li>   <li>- GV đánh giá nhận xét chung về tình hình thực hiện.</li> <li>+ Tuyên dương:</li> <li>- Học sinh xuất sắc: .....</li> <li>- HS tiến bộ: .....</li> <li>- Hăng hái phát biểu ý kiến .....</li> <li>- Người tốt việc tốt: .....</li> <li>+ Hạn chế :</li> <li>- Chuyên cần (Vắng, đi trễ): .....</li> <li>- Nề nếp (Chưa trật tự) : .....</li> <li>- Các vấn đề khác: .....</li> </ul> <p>GV khen ngợi các em đã tiến bộ, làm tốt, động viên các em cần cố gắng hơn trong tuần tới về các mặt học tập, tham gia sinh hoạt chung, giữ</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban cán sự lớp nhận xét ưu điểm, tồn tại trong tuần và đưa ra hướng khắc phục.</li> </ul>

<p>gìn nề nếp.</p> <p><b>Hoạt động 2: Chia sẻ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lớp trưởng mời các thành viên trong lớp chia sẻ lại một số nội dung, bài học trong tuần.</li> <li>+ Bạn đã học được gì qua các hoạt động đó?</li> <li>+ Hoạt động nào trong tuần bạn thấy ấn tượng nhất?</li> <li>+ Nhớ lại cảm xúc lúc đó của bạn thế nào?</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV lắng nghe, chia sẻ với HS.</li> <li>-GV nhận xét - GD: Ở trường, ngoài việc học các em cần tham gia tích cực các phong trào trường.</li> </ul> <p><b>2.Sinh hoạt theo chủ đề</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Vẽ tranh về gia đình em.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-GV tổ chức cho học sinh tham vẽ một bức tranh về gia đình em.</li> <li>-Quan sát-giúp đỡ.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 2: Chia sẻ bức tranh em vẽ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS chia sẻ bức tranh mình vẽ trước lớp.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, khen ngợi HS vẽ khéo, trình bày rõ ràng, tô màu đều tay, phối màu đẹp.</li> <li>- Tổ chức cho HS liên hoan, ăn bánh kẹo, hoa quả đã chuẩn bị sẵn.</li> </ul> <p><b>3.Thảo luận kế hoạch tuần 27</b></p> <p><b>Hoạt động: Phương hướng kế hoạch tuần 27</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nối tiếp chia sẻ các hoạt động diễn ra trong tuần.</li> <li>- HS chia sẻ ý kiến cá nhân.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Học sinh thực hành vẽ một bức tranh về gia đình em.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Học sinh chia sẻ bức tranh em vẽ về gia đình mình.</li> <li>-Học sinh trình bày trước lớp bức tranh mình vừa vẽ: Tranh vẽ mẹ đang ru em bé ngủ; đây là mẹ của em, mẹ bé em khi em còn nhỏ; ...</li> <li>-Học sinh nhận xét, bổ sung</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
--	--

<p>GV thông qua phương hướng, kế hoạch tuần tới: Thi đua học tốt, tích cực tham gia hoạt động của trường.</p> <p>- HS thảo luận nhóm 4 nêu các biện pháp để thi đua học tốt, tích cực tham gia các hoạt động chung của trường, của lớp.</p> <p>- Chuẩn bị nội dung sinh hoạt chủ đề tuần sau: Chia sẻ về việc em đã làm thể hiện tình cảm dành cho người thân trong gia đình.</p> <p>- GV nhận xét, yêu cầu HS thực hiện tốt các kế hoạch đề ra.</p> <p>- Nhận xét giờ học, khen ngợi HS tích cực.</p>	<p>- HS thảo luận</p> <p>- HS lắng nghe và thực hiện</p>
--	--

Ngày 05 tháng 03 năm 2024

Khối trưởng kí



Phan Nguyễn Trúc Linh



**LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 27**  
**Từ ngày 18/3 đến ngày 22/3/2024**

<b>Thứ</b> <b>Ngày</b>	<b>Tiết</b>	<b>PPCT</b>	<b>Môn</b>	<b>TÊN BÀI DẠY</b>	<b>Ghi chú</b>
HAI 18/3	1	79	HĐTN	Biểu diễn văn nghệ về chủ đề gia đình	
	2	131	Toán	Đề - xi – mét. Mét	
	3	261	Tiếng Việt	Ôn tập giữa học kì 2 ( tiết 1)	
	4	262	Tiếng Việt	Ôn tập giữa học kì 2 ( tiết 2)	
	5	53	TNXH	Chăm sóc và bảo vệ cơ quan hô hấp ( tiết 2)	
	6	27	Rèn chữ		
	7	53	Tiếng Anh	Lesson 1 (Student Book and Workbook)	
BA 19/3	1	132	Toán	Luyện tập	
	2	54	Tiếng Anh	Lesson 2 (Student Book and Workbook)	
	3	263	Tiếng Việt	Ôn tập giữa học kì 2 ( tiết 3)	
	4	264	Tiếng Việt	Ôn tập giữa học kì 2 ( tiết 4)	
	5	53	Thể dục	Ngồi bệt co chân	
	6	27	Ôn Toán	Luyện tập	
	7	27	Năng khiếu		
TU 20/3	1	133	Toán	Ki- lô-mét	
	2	27	Mĩ thuật	Khu rừng thân thiện	
	3	265	Tiếng Việt	Ôn tập giữa học kì 2 ( tiết 5)	
	4	266	Tiếng Việt	Ôn tập giữa học kì 2 ( tiết 6)	
	5	27	Đạo đức	Tìm kiếm sự hỗ trợ ở công cộng ( tiết 1)	
	6	53	Ôn TV	Ôn tập giữa học kì 2 tiết ( 3+4 )	
	7	54	Ôn TV	Ôn tập giữa học kì 2 tiết ( 5 + 6)	
NĂM 21/3	1	267	Tiếng Việt	Ôn tập giữa học kì 2 ( tiết 7)	
	2	268	Tiếng Việt	Ôn tập giữa học kì 2 ( tiết 8)	
	3	134	Toán	Giới thiệu tiền Việt Nam	
	4	54	TNXH	Tìm hiểu cơ quan bài tiết nước tiểu ( tiết 1)	
	5	53	Ôn Toán	Đề-xi-mét. Mét-Ki lô mét	

	6	54	Ôn Toán	Giới thiệu tiền Việt Nam	
	7	27	KNS	Em học sống xanh	
SÁU 22/3	1	269	Tiếng Việt	Ôn tập giữa học kì 2 ( tiết 9)	
	2	270	Tiếng Việt	Ôn tập giữa học kì 2 ( tiết 10)	
	3	27	Âm nhạc	Hát : Tình bạn. Vận dụng - sáng tạo : Vận động theo tiếng đàn	
	4	135	Toán	Thực hành và trải nghiệm đo độ dài	
	5	80	HĐTN	HĐGD theo chủ đề	
	6	54	Thể dục	Ngồi bệt co chân	
	7	81	HĐTN	SHL : Chia sẻ về việc em đã làm thể hiện tình cảm dành cho người thân trong gia đình	

Thứ hai, ngày 18 tháng 3 năm 2024

**TOÁN****PPCT: 131****ĐỀ-XI-MÉT. MÉT****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS nhận biết được các đơn vị đo độ dài đề-xi-mét, mét và quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài đó. Biết thực hiện chuyển đổi và ước lượng các số đo đơn giản theo độ dài của các đơn vị đo đã học.

- Phát triển năng lực quan sát, tư duy, ghi nhớ, giao tiếp, giải quyết vấn đề.

- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài, thước mét, thước có kẻ xăng-ti-mét.

- HS: SGK, bộ đồ dùng học toán lớp 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <p><b>2. Khám phá:</b></p> <p>- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.65:</p> <p><b>*Đề-xi-mét:</b></p> <p>+ Thước kẻ dài bao nhiêu xăng-ti-mét?</p> <p>+ Bút chì đo được dài bao nhiêu xăng-ti-mét?</p> <p>=&gt;GV nêu: <i>“Bút chì dài 10 xăng-ti-mét hay bút chì dài 1 đề-xi-mét”</i></p> <p>=&gt; GV nhấn mạnh:</p> <p>+ <b>Đề-xi-mét là một đơn vị đo độ dài.</b></p> <p>+ <b>Đề-xi-mét viết tắt là dm</b></p> <p>+ <b>1dm = 10cm; 10cm = 1dm</b></p> <p>- YCHS cả lớp q/s bạn Mai trong sgk lấy gang tay ước thử lên độ dài của chiếc bút chì sau đó y/c cả lớp thực hành ước thử tay lên bút chì hay bút mực sau đó nhận định:</p> <p>+ <b>Gang tay của em dài khoảng 1 đề-xi-mét</b></p> <p><b>*Mét:</b></p> <p>- Cho HS quan sát cây thước dài 1 mét và nêu các số đo cm, dm trên thước=&gt; GV nhấn mạnh:</p> <p>+ <b>Mét là một đơn vị đo độ dài.</b></p> <p>+ <b>Mét viết tắt là m</b></p> <p>+ <b>1m = 10dm; 1m = 100cm; 10dm = 1m; 100cm = 1m</b></p>	<p>- Hát</p> <p>+ ...10cm</p> <p>+ ...10cm</p> <p>- HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.</p> <p>- HS cả lớp thực hành</p> <p>- HS nhắc lại</p> <p>- HS quan sát.</p> <p>- HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.</p>

<p>- YCHS q/s bạn Việt trong sgk đang lấy sải tay ước thử lên độ dài của chiếc thước 1m sau đó y/c 1 -2 hs lên thực hành và gv nhấn mạnh:</p> <p>+ <b>Sải tay của em dài khoảng 1 mét</b></p> <p>- <b>Lưu ý:</b> Chữ “khoảng” thể hiện sự tương đối (gần đúng) được sử dụng khi chúng ta ước lượng</p> <p>- <b>YC hs nhắc lại tên 2 đơn vị đo và quan hệ giữa 2 đơn vị dm, m.</b></p> <p>- GV chốt và chuyển hđ</p> <p><b>1. Thực hành:</b></p> <p><i>Bài 1: Số ?</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- HS đọc bài mẫu: 2dm = 20cm; 3m = 30dm; 2m = 200cm</p> <p style="padding-left: 40px;">20cm=2dm; 30dm=3m</p> <p>- Y/C hs làm bài vào vở ôli.</p> <p>1dm=?cm    1m=?dm    1m=?cm 4dm=?cm    5m=?dm    3m=?cm 30cm=?dm    50cm=?dm 40dm=?m    20dm=?m</p> <p>- GV quan sát, và hỗ trợ hs gặp khó khăn.</p> <p>- Y/C hs đọc bài làm.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương.</p> <p><i>Bài 2: Chọn độ dài thích hợp .</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- GV hướng dẫn phần mẫu:</p> <p>- YC HS làm việc nhóm: chọn độ dài thích hợp rồi nói.</p> <p>- GV quan sát, hỗ trợ nhóm gặp khó khăn.</p> <p>- Y/C hs q/sát và ước lượng thêm 1 số đồ vật trong lớp.</p> <p>- Đánh giá, nhận xét</p> <p><i>Bài 3: Bạn nào nói đúng?</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- YC HS làm việc nhóm 4</p> <p>- Bạn nào nói đúng?</p> <p>- <b>KQ: Mai và Rô-bốt nói đúng.</b></p> <p>- GV hỏi: Muốn xác định câu nói của các bạn đúng hay sai em cần phải làm gì?</p>	<p>- HS lắng nghe, nhắc lại.</p> <p>- 2 -3 HS nhắc lại</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- HS làm bài cá nhân.</p> <p>1dm=10cm    1m=10dm    1m=100cm 4dm=40cm    5m=50dm    3m=300cm 30cm=3dm    50cm=5dm 40dm=4m    20dm=2m</p> <p>- HS đổi chéo kiểm tra.</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- HS thảo luận theo cặp, đại diện chia sẻ.</p> <p>- HS nêu</p> <p>- HS đọc</p> <p>- HS thảo luận nhóm, đại diện chia sẻ.</p> <p>- HS trả lời.</p>
--	--

<p>(Ước lượng sai tay của Việt dài 1m và sau đó chuyển đổi các đơn vị đo độ dài)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay em học bài gì?</li> <li>- Nêu lại các đơn vị đo độ dài đã học?</li> <li>- GV hỏi lại cách chuyển đổi đơn vị đo</li> <li>- Nhận xét giờ học.</li> <li>- Về nhà tập ước lượng độ dài 1 số đồ vật xung quanh em.</li> <li>- CBBS: Luyện tập</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> </ul>
--	--

**TIẾNG VIỆT**

**PPCT: 261+262**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng và rõ ràng câu chuyện, bài thơ, biết ngắt nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu, chỗ ngắt nhịp thơ. Tốc độ đọc khoảng 65 tiếng/phút. Hiểu nội dung bài đọc. Nhận biết được thái độ, tình cảm giữa các nhân vật thể hiện qua hành động, lời nói. Biết trao đổi ý kiến về bài đã học.

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác.

- Giúp hình thành và phát triển các phẩm chất: yêu nước, trách nhiệm, chăm chỉ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>3. Khởi động :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc bài “ Tạm biệt cánh cam ” và TLCH:</li> <li>+Bóng làm gì khi thấy cánh cam bị thương ?</li> <li>+ Vì sao Bóng thả cánh cam đi ?</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><b>2.Khám phá:</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Đặt cánh cam vào một lọ nhỏ đựng đầy cỏ.</li> <li>- Vì Bóng thương cánh cam không có bạn bè và gia đình.</li> </ul>

<p>- Cho HS thi kể tên các bài tập đọc đã học từ đầu kì II.</p> <p>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</p> <p><b>3. Thực hành:</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Ghép tranh với tên bài đọc phù hợp</b></p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu bài 1</p> <p>- YC HS thảo luận nhóm đôi: 1HS chỉ vào tranh minh họa, 1HS nêu bài đọc tương ứng. Nếu cảm thấy chưa chắc chắn, có thể mở lại sách để xem lại.</p> <p>- Mời 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.</p> <p>- NX, tuyên dương HS.</p> <p><b>* Hoạt động 2: Làm bài tập 2</b></p> <p><b>Đọc bài em thích và thực hiện các yêu cầu sau:</b></p> <p>a) Tìm trong bài đọc những câu văn, câu thơ hay nói về cây cối hoặc loài vật, cảnh vật</p> <p>b) Nêu tên một nhân vật em yêu thích trong bài đọc và giải thích vì sao em yêu thích nhân vật đó.</p> <p>- Gọi HS đọc YC bài tập</p> <p>- GV HDHS cách làm việc:</p> <p>+ B1: Làm việc cá nhân: Từng em chọn đọc một bài mình thích (HS đọc chậm chỉ đọc 1, 2 đoạn; HS khá đọc cả bài)</p> <p>+ B2: Làm việc theo nhóm 4: Từng HS thực hiện YC a hoặc b.</p> <p>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.</p> <p>- Mời một số HS đọc bài trước lớp, Trả lời một trong 2 câu hỏi của bài.</p> <p>- NX, tuyên dương HS.</p> <p><b>4. Vận dụng:</b></p> <p>- Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào?</p> <p>- YC HS tiếp tục luyện đọc các bài tập đọc đã học,</p> <p>- GV nhận xét giờ học.</p>	<p>- HS thi đua nhau kể.</p> <p>- HS đọc</p> <p>- HS ngồi cùng bàn thảo luận cùng nhau.</p> <p>- HS trao đổi, NX, chốt kết quả đúng</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- HS chọn bài, đọc trong 2 phút.</p> <p>- HS thực hiện theo nhóm bốn.</p> <p>- HS lần lượt đọc.</p> <p>- 3HS lần lượt đọc và thực hiện các yêu cầu trước lớp.</p> <p>- Lớp NX</p> <p>- HS chia sẻ.</p>
---	--

**Tự nhiên xã hội****Tiết 53 CHĂM SÓC, BẢO VỆ CƠ QUAN HÔ HẤP (Tiết 2)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nêu và Tự thực hiện được các việc cần làm để phòng bệnh về đường hô hấp
- Biết cách chăm sóc và bảo vệ cơ quan hô hấp theo các cách đã nêu
- Thực hiện được việc hít vào, thở ra đúng cách.
- Tuyên truyền, hướng dẫn người khác biết cách chăm sóc và bảo vệ cơ quan hô hấp

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức hát và thực hiện các động tác theo lời bài hát “Em tập thể dục”</li> </ul> <p><b>2. Kết nối</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Em cần làm gì để chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp?</li> </ul> <p>Nhận xét</p> <p><b>3. Thực hành :</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Thực hành hít thở đúng cách</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GVHD mẫu:</li> <li>+ Bước 1: Hít thật chậm và sâu qua mũi cho đến khi bụng phồng lên</li> <li>+ Bước 2: Thở ra chậm để không khí từ từ đi qua đường mũi cho đến khi bụng xẹp xuống</li> <li>- Cho 2 HS lên thực hành trước lớp</li> <li>- Cho HS HĐ nhóm đôi hít thở theo nhóm</li> <li>- GV: Sau khi luyện tập cách hít thở đúng em cảm thấy thế nào?</li> <li>- GVKL:Hít thở đúng giống như một bài tập cho phổi. Cơ thể học cách giữ nhiều ô xi hơn và làm việc hiệu quả hơn. Điều này giúp ngăn ngừa và làm giảm các chứng bệnh như viêm xoang, viêm mũi,...Chúng ta cần luyện tập thở đúng cách hàng ngày để có thói quen hít thở đúng cách và</li> </ul>	<p>HS hát và thực hiện động tác.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 học sinh nêu</li> <li>- HS nhận xét</li> </ul> <p>-HS theo dõi</p> <p>2 HS thực hành, cả lớp theo dõi và thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HSTL.</li> <li>- HS lắng nghe</li> </ul>

có sức khỏe tốt.

## Hoạt động 2: Bàn tỏ ý kiến

### TL nhóm 4

- YCHS Quan sát hình trong SGK (trang 92) và cho biết các việc nên làm và không nên làm để chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp?
- GVYC thảo luận nhóm 4 dán tranh những việc nên làm và những việc không nên làm vào các cột tương ứng.
- Tổ chức cho HS chia sẻ, trình bày kết quả thảo luận.

GV nhận xét, tuyên dương HS.

- GV **chốt**: Chúng ta cần thực hành những việc nên làm để chăm sóc và bảo vệ cơ quan hô hấp các con nhé.

## 4. Vận dụng:

### Hoạt động 1: Chia sẻ

YCHS thảo luận theo nhóm 4

Yêu cầu học sinh quan sát hình, nêu những việc cần làm để bảo vệ cơ quan hô hấp. Giải thích tác dụng của việc làm đó.

- Tổ chức cho học sinh thi kể những việc cần làm để bảo vệ cơ quan hô hấp.
- Tổ chức cho HS chia sẻ, trình bày kết quả thảo luận.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

### Hoạt động 2: Phóng viên nhí

- GV: YC 1 HS đóng vai là một phóng viên nhí có nhiệm vụ phỏng vấn kiểm tra các bạn trong lớp về nội dung bài học theo 2 câu hỏi SGK:

- + Bạn làm gì để bảo vệ cơ quan hô hấp?
- + Hàng ngày bạn vệ sinh mũi họng như thế nào?
- + Bạn làm gì để phòng bệnh hô hấp?

- GVTC cho học sinh chia sẻ
- GVKL: Hãy luôn tự thực hiện các cách chăm

- Các nhóm thảo luận, dán tranh theo yêu cầu.

- Các nhóm TBKQTL

- HS lắng nghe

- Các nhóm thảo luận

- Các nhóm TBKQTL

- HS lắng nghe

- HS nhận xét

- 1 HS đóng vai là phóng viên, phỏng vấn các bạn trong lớp.

- HS tham gia phỏng vấn.

- HS lắng nghe



sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp và cùng nhắc nhở mọi người xung quanh mình cùng thực hiện tốt các cách phòng bệnh về đường hô hấp để bảo vệ sức khỏe của bản thân .

=> YCHS đọc ghi nhớ.

### **5. Củng cố, dặn dò**

- Hôm nay em được ôn lại nội dung nào đã học?
- Nhận xét giờ học.

- HS đọc ghi nhớ.

- HS chia sẻ.

Thứ ba, ngày 19 tháng 3 năm 2024

**Toán**

**PPCT: 132**

**LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Ôn tập, củng cố kiến thức về các đơn vị đo độ dài ( đề-xi-mét; mét). Ôn tập việc tính toán, chuyển đổi giữa các đơn vị đo độ dài; so sánh các số đo độ dài.
- Phát triển năng lực tính toán, kĩ năng chuyển đổi đơn vị đo độ dài.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu chiếu nội dung bài.
- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p><b>2. Kết nối :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu lại các đơn vị đo độ dài đã học?</li> <li>- Ước lượng độ dài 1 số đồ vật xung quanh em.</li> </ul> <p><b>3. Luyện tập :</b></p> <p><b>Bài 1: Số ?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- GV đưa các phép tính mẫu, HDHS thực hiện.</li> </ul> <p>2dm+3dm = 5dm      4m+6m=10m                      5dm –3dm = 2dm      10m-6m=4m</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS làm bài, chia sẻ kết quả.</li> </ul> <p>5dm+8dm=?dm      26dm+45dm=?dm                      65m-30m=?m      51m-16m=?m</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p>? Muốn thực hiện các phép tính có đơn vị đo độ dài con làm thế nào?                      =&gt; <i>Thực hiện tính toán với các số đo độ dài có cùng đơn vị.</i></p> <p><b>Bài 2: Quan sát tranh rồi trả lời câu hỏi.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- YCHSQS hình vẽ để TLCH:</li> <li>- Khoảng cách từ Rô-bốt đến cầu trượt?</li> <li>- Khoảng cách từ cầu trượt đến bập bênh? - Muốn biết bạn Rô-bốt đi từ vị trí đang đứng đến chỗ bập bênh con làm thế nào?</li> <li>? Vậy Rô-bốt cần đi bao nhiêu mét?</li> </ul>	<p>-Hát.</p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- HS thực hiện lần lượt các YC.                      5dm+8dm=13dm    26dm+45dm=71dm                      65m-30m=35m    51m-16m=35m</p> <p>- HS chữa bài. NX                      + Cộng các số với nhau, viết kết quả kèm đơn vị đo.</p> <p>- HS đọc.</p> <p>-... 30m                      -... 15m                      - Tính tổng độ dài quãng đường                      30m + 15m = 45m                      -...45m (2 -3 HS nêu)</p>

<p>=&gt; Thực hiện tính toán với các số đo độ dài.</p> <p><b>Bài 3: Nam, Việt và Rô-bốt cùng chơi đá cầu. Nam đá quả cầu bay xa 4m. Việt đá quả cầu bay xa 5m. Rô-bốt đá quả cầu bay xa 7m.</b></p> <p><b>a) Bạn nào đá quả cầu bay xa nhất?</b></p> <p><b>b) Việt đá quả cầu bay xa hơn Nam bao nhiêu mét ?</b></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>a) Cho HS so sánh rồi nêu (hoặc viết) câu trả lời.</p> <p>b) Cho HS giải vào vở.</p> <p>- Gọi HS chữa bài.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p>=&gt; <i>Củng cố so sánh và giải toán trừ các số đo độ dài</i></p> <p><b>4.Vận dụng : Trò chơi: “Cầu thang- cầu trượt”</b></p> <p>- GV phổ biến cách chơi, luật chơi: “Người chơi đầu tiên gieo xúc xắc, nếu trên mặt xúc xắc có 4 chấm thì từ ô xuất phát di chuyển 4ô, đến ô có 1dm = ?cm -&gt; người chơi trả lời đúng thì được dừng lại. Tiếp đó đến lượt người khác chơi. TC kết thúc khi có người về đích.</p> <p>- Gọi một số HS chơi thử -&gt; chơi thật.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p>- Nêu kiến thức đã được luyện tập.</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p> <p>- CBBS: Ki lô mét.</p>	<p>- HS đọc.</p> <p>- Rô bốt đá quả cầu bay xa nhất.</p> <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>Việt đá quả cầu bay xa hơn Nam số mét là:</p> <p style="text-align: center;"><math>5 - 4 = 1</math> (m)</p> <p style="text-align: center;">Đáp số: 1m</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS chơi trò chơi.</p> <p>- HS nêu</p>
--	---

**TIẾNG VIỆT**  
**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 3+4)**

**PPCT: 163+164**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng và rõ ràng, bài thơ, biết ngắt nghỉ hơi ở chỗ ngắt nhịp thơ. Hiểu nội dung bài đọc. nhận biết được thái độ, tình cảm giữa các nhân vật thể hiện qua hành động, lời nói. Tìm được các từ ngữ chỉ hoạt động trong bài đọc, các từ ngữ chỉ sự vật, màu sắc của sự vật trong tranh, biết sử dụng các từ ngữ .

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác.

GV : Nguyễn Thị Hoa

- Giúp hình thành và phát triển các phẩm chất: nhân ái, trách nhiệm, chăm chỉ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: + Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <p>GV hỏi HS:</p> <p>+ Đã bao giờ con bị lạc gia đình, lạc bố mẹ chưa?</p> <p>+ Khi con bị lạc, ai đã giúp đỡ con?</p> <p>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</p> <p><b>3. Thực hành :</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Làm bài tập 3. Đọc bài thơ và trả lời câu hỏi.</b></p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu bài 1</p> <p>- GV HDHS cách làm việc:</p> <p>+ B1: Làm việc cá nhân: Từng em đọc thầm bài thơ <i>Cánh cam lạc mẹ</i> để TL 3 câu hỏi cuối bài.</p> <p>+ B2: Làm việc theo nhóm 4:</p> <p>- Mời 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp: 1HS đọc bài thơ, các HS khác lần lượt trả lời 3 CH.</p> <p>- NX, tuyên dương HS.</p> <p><b>* Hoạt động 2: Làm bài tập 4</b></p> <p><b>Nói và đáp lời trong các tình huống.</b></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài tập</p> <p>- GV HDHS làm việc theo nhóm 4: Nhóm trưởng điều hành từng thành viên trong nhóm thực hiện lần lượt các tình huống a, b, c.</p> <p>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách nói đủ ý.</p> <p>- Làm việc cả lớp: GV đưa ra từng tình huống, mời HS nói lời phù hợp với từng tình huống đó,</p> <p>- NX, tuyên dương HS.</p> <p><b>* Hoạt động 3: Làm bài tập 5: Tìm trong bài <i>Cánh cam lạc mẹ</i> từ ngữ chỉ hoạt động của mỗi con vật.</b></p>	<p>- Hát</p> <p>- HS kể.</p> <p>- 2HS đọc</p> <p>- HS làm việc cá nhân trong 3 phút.</p> <p>- Nhóm trưởng mời các bạn trong nhóm TL lần lượt từng CH – NX, bổ sung ý kiến cho bạn,</p> <p>- 2HS đọc</p> <p>- Các nhóm làm việc. Từng thành viên trong nhóm đưa ra cách nói của mình. Cả nhóm góp ý.</p> <p>- Một số HS nói trước lớp. Lớp NX, bổ sung.</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài tập</li> <li>- GV HDHS:</li> <li>+ Trong bài có những con vật nào?</li> <li>+ Tìm TN chỉ HĐ của bộ dứa.</li> <li>- YC HS làm bài vào phiếu BT theo nhóm 2.</li> <li>- Mời một số nhóm gắn bài lên bảng và trình bày bài làm của nhóm mình.</li> <li>- NX, tuyên dương HS, chốt kết quả bài làm đúng.</li> <li><b>4. Vận dụng :</b></li> <li>- Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào?</li> <li>- YC HS tiếp tục luyện đọc các bài tập đọc đã học, tìm thêm các từ chỉ sự vật có xung quanh, các từ chỉ hoạt động của các sự vật đó.</li> <li>- GV nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2-3 HS đọc.</li> <li>- HS đọc thầm và TLCH.</li> <li>- HS làm bài theo nhóm 2.</li> <li>Đại diện 2 nhóm trình bày kết quả.</li> <li>- Lớp NX</li> </ul>
---	--

## ÔN TOÁN LUYỆN TẬP

### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Ôn tập, củng cố các kiến thức và kỹ năng liên quan đến phép cộng, phép trừ các số trong phạm vi 20; so sánh số.
- Giải và trình bày được bài giải của bài toán có lời văn liên quan đến phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20.
- Có tính cẩn thận khi làm bài và trong tính toán.

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy chiếu, bảng tương tác, phiếu bài tập.
- HS : VBT, vở, viết, bảng con.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<ul style="list-style-type: none"> <li>Tổ chức cho lớp hát tập thể</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu, ghi tên bài.</li> <li><b>Bài 1:</b> Củng cố các phép cộng, phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20.</li> <li>- GV cho HS đọc thầm yêu cầu</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>BVN tổ chức</li> <li>- HS lắng nghe, ghi tên bài</li> <li>- HS theo dõi</li> </ul>

<p>- GV cho HS làm bài vào phiếu BT sau đó đổi chéo vở theo cặp đôi kiểm tra bài cho nhau.</p>			<p>- HS nhắc lại tên bài</p> <p>- HS đọc thầm.</p> <p>- Tính nhẩm.</p> <p>- Các cặp lên chữa bài (1 em đọc phép tính, 1 em đọc nhanh kết quả).</p>										
<table border="1"> <tr> <td>a. <math>6 + 7 =</math></td> <td>b. <math>8 + 6 =</math></td> <td>c. <math>9 + 3 =</math></td> </tr> <tr> <td><math>7 + 6 =</math></td> <td><math>6 + 8 =</math></td> <td><math>3 + 9 =</math></td> </tr> <tr> <td><math>13 - 7 =</math></td> <td><math>14 - 8 =</math></td> <td><math>12 - 3 =</math></td> </tr> <tr> <td><math>13 - 6 =</math></td> <td><math>14 - 6 =</math></td> <td><math>12 - 9 =</math></td> </tr> </table>	a. $6 + 7 =$	b. $8 + 6 =$		c. $9 + 3 =$	$7 + 6 =$	$6 + 8 =$	$3 + 9 =$	$13 - 7 =$	$14 - 8 =$	$12 - 3 =$	$13 - 6 =$	$14 - 6 =$	$12 - 9 =$
a. $6 + 7 =$	b. $8 + 6 =$	c. $9 + 3 =$											
$7 + 6 =$	$6 + 8 =$	$3 + 9 =$											
$13 - 7 =$	$14 - 8 =$	$12 - 3 =$											
$13 - 6 =$	$14 - 6 =$	$12 - 9 =$											
<p>- Chiều đáp án.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><b>Bài 2:</b> <i>Củng cố phép cộng, phép trừ đã học.</i> - Trò chơi “ Ô cửa bí mật”</p> <p>- GV nêu tên trò chơi</p> <p>- GV nêu cách chơi và luật chơi: Thực hiện lần lượt từng phép tính từ trái sang phải, từ trên xuống dưới theo hình mũi tên.</p> <p>- GV cho HS chơi thử</p> <p>- Cho cả lớp chơi</p> <p>- Vì sao ở chỗ “?” thứ nhất em điền số 16?</p> <p>- Còn chỗ “?” thứ hai em điền số mấy?</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p>- GV cho đọc lại các bảng trừ (qua 10) trong PV20</p> <p>- GV tuyên dương, khen ngợi</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p>			<p>- HS quan sát tranh, đọc yêu cầu</p> <p>- Mỗi số ....</p> <p>- HS thảo luận nhóm</p> <p>- 16 là kết quả PT <math>9 + 7</math>;</p> <p>- 12 là kết quả PT <math>16 - 4</math>;</p> <p>- 14 là kết quả PT <math>9 + 5</math>;</p> <p>- 10 là kết quả PT <math>14 - 4</math>;</p> <p>- 8 là kết quả PT <math>10 - 2</math>;</p> <p>- 12 là kết quả PT <math>8 + 4</math>;</p> <p>- HS chia sẻ.</p>										

(Tuần: 27)

**Chủ đề: KHU RỪNG NHIỆT ĐỚI****Bài 5: KHU RỪNG THÂN THIỆN**

(Thời lượng 2 tiết \* Học tiết 1)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Chỉ ra được cách thực hiện một số hình thức mỹ thuật để diễn tả vẻ đẹp của phong cảnh khu rừng thân thiện.
- Tạo được các sản phẩm mỹ thuật theo chủ đề khu rừng nhiệt đới bằng cách vẽ, xé, dán.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của các con vật, cây cối, phong cảnh,...qua chấm, nét, hình màu, không gian trong sản phẩm mỹ thuật.
- Cảm nhận được sự hài hòa, chuyển động của chấm, nét, hình, màu,...trong các sản phẩm mỹ thuật.
- Nhận ra vẻ đẹp của các khu rừng thân thiện, yêu thiên nhiên., yêu quê hương đất nước. và có ý thức giữ gìn môi trường.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:****1. Đối với giáo viên.**

- Giáo án, SGK, SGV.
- Ảnh, tranh vẽ về khu rừng thân thiện thiếu nhi. Video về các về khu rừng thân thiện.

**2. Đối với học sinh.**

- SGK.
- Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:****A. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ.**

<b>HOẠT ĐỘNG 1: Xem tranh khu rừng.</b>	
<b>Hoạt động của giáo viên</b>	<b>Hoạt động của học sinh</b>
<p><b>* Hoạt động khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.</li> <li>- Tổ chức cho HS chơi trò chơi.</li> </ul> <p><b>a. Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS biết cách xem tranh khu rừng. Màu sắc, đường nét, bố cục trong tranh.</li> <li>- Nêu được tên những con vật trong</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát đều và đúng nhịp.</li> <li>- HS cùng chơi.</li> <li>- HS cảm nhận.</li> </ul>

<p>tranh, ảnh tự nhiên và những con vật sống trong khu rừng.</p> <p><b>b. Nhiệm vụ của GV.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo cơ hội cho HS quan sát cuộc sống của các loài vật trong sản phẩm khu rừng được tạo từ bài học trước để hình dung và nhận biết thêm về các con vật trong tự nhiên.</li> </ul> <p><b>c. Gọi ý cách tổ chức.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn và khuyến khích HS quan sát sản phẩm rừng cây và những con vật các em tạo ra từ bài học trước của chủ đề.</li> <li>- Tạo cơ hội cho HS thảo luận và chia sẻ những trải nghiệm của mình, những câu chuyện về các con vật sống trong rừng mà các em biết.</li> <li>- Gọi ý để HS nêu tên những con vật trong tự nhiên và những con vật sống trong rừng.</li> </ul> <p><b>d. Câu hỏi gợi mở:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản phẩm rừng cây của em có mấy con vật?</li> <li>- Trong rừng thường có những con vật nào?</li> <li>- Con vật đó có tên gì? To hay nhỏ?</li> <li>- Hình dáng, màu sắc của nó ra sao?</li> <li>- Con vật đó di chuyển như thế nào? Chúng ăn gì?</li> <li>- Hãy chia sẻ những điều em biết về những con vật trong rừng?</li> <li>- Em thích con vật nào trong rừng? Vì sao?</li> </ul> <p><b>* Tóm tắt để HS ghi nhớ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong mỗi khu rừng đều có rất nhiều loài vật sống chung. Chúng có màu sắc, hình dáng và cách di chuyển khác</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát cuộc sống của các loài vật trong sản phẩm khu rừng.</li> <li>- HS quan sát sản phẩm rừng cây và những con vật.</li> <li>- HS thảo luận và chia sẻ những trải nghiệm của mình.</li> <li>- HS trả lời các câu hỏi.</li> <li>- HS trả lời:</li> <li>- HS trả lời:</li> <li>- HS trả lời:</li> <li>- HS ghi nhớ:</li> </ul>
--	--



<p><i>sống...khác nhau.</i></p> <p><b>* Cách xem tranh khu rừng.</b></p> <p>+ GV cho HS quan sát và cho biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các con vật sống trong khu rừng.</li> <li>- Chấm, nét, màu có trong tranh.</li> </ul> <p><b>* GV chốt:</b> <i>Vậy là các em đã thực hiện được cách xem tranh khu rừng ở hoạt động 1.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nhìn vào SGK, (Trang 58) Ảnh minh họa của TG: Nguyễn Tuấn Cường.</li> <li>- HS cảm nhận, phân tích trả lời.</li> <li>- HS lắng nghe, ghi nhớ.</li> </ul>
---	--

**B. KIẾN THẠO KIẾN THỨC - KĨ NĂNG:**

<b>HOẠT ĐỘNG 2: Cách vẽ tranh với con vật trong rừng.</b>	
<b>Hoạt động của giáo viên</b>	<b>Hoạt động của học sinh</b>
<p><b>a. Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được cách kết hợp nét, hình màu,...và đậm, nhạt để vẽ tranh phong cảnh.</li> </ul> <p><b>b. Nhiệm vụ của GV.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khuyến khích HS quan sát hình trong SGK, thảo luận để nhận biết cách vẽ tranh phong cảnh khu rừng với các con vật mình yêu thích.</li> </ul> <p><b>c. Gợi ý cách tổ chức.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn HS quan sát hình trong SGK, (Trang 59), để nhận biết các bước vẽ tranh phong cảnh khu rừng với các con vật.</li> <li>- Vẽ minh họa các bước vẽ hình và sắp xếp cảnh vật trên bảng để HS quan sát, nhận ra cách thực hiện.</li> <li>- Khuyến khích HS nêu các bước vẽ trong tranh để ghi nhớ.</li> </ul> <p>+ Bước 1 Vẽ hình con vật trong rừng.</p> <p>+ Bước 2 Vẽ cây và cảnh vật của khu rừng.</p> <p>+ Bước 3 Vẽ màu cho bức tranh.</p> <p><b>d. Câu hỏi gợi mở:</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS cảm nhận.</li> <li>- HS quan sát hình trong SGK, thảo luận.</li> <li>- HS quan sát hình trong SGK, (Trang 59), để nhận biết các bước vẽ tranh phong cảnh khu rừng với các con vật.</li> <li>- HS nêu các bước vẽ trong tranh để ghi nhớ.</li> <li>- HS nêu có có 3 bước vẽ.</li> </ul>

<p>- Cảnh vật của khu rừng thường có những hình ảnh gì?</p> <p>- Có thể vẽ tranh khu rừng với những hình ảnh nào trước? Vì sao?</p> <p>- Các bước thực hiện vẽ tranh như thế nào?</p> <p>- Khu rừng thân thiện thường có các con vật gì? Chúng sống cùng nhau như thế nào?</p> <p><b>* Cách vẽ:</b></p> <p>- GV hướng dẫn HS quan sát hình và chỉ ra cách vẽ tranh con vật trong rừng theo ý thích dưới đây.</p> <p>+ Bước 1 Vẽ hình con vật trong rừng.</p> <p>+ Bước 2 Vẽ cây và cảnh vật của khu rừng.</p> <p>+ Bước 3 Vẽ màu cho bức tranh.</p> <p><b>* Tóm tắt để HS ghi nhớ:</b></p> <p>- Kết hợp hình vẽ các con vật và khung cảnh rừng cây có thể tạo được bức tranh khu rừng thân thiện.</p> <p><b>* GV chốt:</b> Vậy là các em đã thực hiện được các bước vẽ tranh khu rừng thân thiện ở hoạt động 2.</p> <p><b>* Nhận xét, dặn dò.</b></p> <p>- Cùng cố tiết học, nhận xét HS hoàn thành, và chưa hoàn thành.</p> <p>- Chuẩn bị tiết sau.</p>	<p>- HS trả lời:</p> <p>- HS trả lời:</p> <p><b>- HS thực hành.</b></p> <p>- HS quan sát hình và chỉ ra cách vẽ tranh con vật.</p> <p>- HS thực hiện các bước 1,2,3.</p> <p>- HS ghi nhớ:</p> <p>- HS ghi nhớ:</p> <p>- HS lắng nghe, ghi nhớ:</p>
--	--

---

**TOÁN**  
**KI-LÔ-MÉT**

PPCT: 133

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS nhận biết được đơn vị đo độ dài ki-lô-mét và quan hệ giữa đơn vị đo độ dài ki-lô-mét và mét. Biết thực hiện chuyển đổi và ước lượng các số đo đơn giản theo độ dài của các đơn vị đo đã học.

- Phát triển năng lực quan sát, tư duy, ghi nhớ, giao tiếp, giải quyết vấn đề.

- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài, thước mét.

- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. Khám phá:</b></p> <p>- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.69:</p> <p>- Tranh vẽ gì?</p> <p>=&gt;GV: “<i>Để đo những khoảng cách lớn, trong thực tế, người ta thường sử dụng đơn vị đo ki-lô-mét. Trên đường lớn, khoảng cách giữa 2 cột cây số có độ dài 1ki-lô-mét.</i> ”</p> <p>=&gt; GV nhấn mạnh:</p> <p>+ <b>Ki-lô-mét là một đơn vị đo độ dài.</b></p> <p>+ <b>Ki-lô-mét viết tắt là km</b></p> <p>+ <b>1km = 1000m; 1000m = 1km</b></p> <p>+ <b>Từ một cột cây số đến cột cây số tiếp theo dài 1km.</b></p> <p>- YCHS so sánh độ dài giữa 2 cột cây số với độ dài của đoàn tàu. GV giới thiệu về <i>cột cây số (trụ xây ở cạnh đường nhằm chỉ dẫn cho người tham gia giao thông)</i></p> <p>- <b>YC hs nhắc lại tên đơn vị đo và quan hệ giữa 2 đơn vị km, m.</b></p> <p>- GV chốt và chuyển hđ:</p> <p><b>3. Thực hành:</b></p> <p><i>Bài 1: Số ?</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- GV y/c hs trả lời miệng ý a</p> <p>a) <math>1km = ?m ; ?m = 1km</math></p> <p>- Y/C HS thảo luận nhóm ý b và chọn đáp án đúng</p> <p>- GV quan sát, và hỗ trợ hs gặp khó khăn.</p> <p>- <i>Khoảng cách từ trường mình đến trung tâm ... dài khoảng bao nhiêu ki-lô-mét?</i></p> <p>-GV chốt câu TL đúng, nhận xét, tuyên dương.</p>	<p>- Hát</p> <p>-HS trả lời: ... Con đường lớn, đoàn tàu, 2 cột cây số...</p> <p>- HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.</p> <p>- HS so sánh</p> <p>- HS nhắc lại</p> <p>- HS đọc</p> <p>- HS TL</p> <p>a) <math>1km = 1000m ; 1000m = 1km</math></p> <p>- HS thảo luận theo cặp, đại diện nêu kq</p> <p>- HS trả lời.</p>

**Bài 2: Số?**

- Gọi HS đọc YC bài.
- GV HD làm mẫu:  $3\text{km} + 4\text{km} = 7\text{km}$   
 $25\text{km} - 10\text{km} = 15\text{km}$
- YC HS làm vào vở ô li.  
 $8\text{km} + 9\text{km} = ?\text{km}$       $32\text{km} - 14\text{km} = ?\text{km}$
- HS đọc bài làm
- GV hỏi: Bài tập 2 giúp các em ôn luyện KT gì?

**Bài 3: Biết chiều dài đoạn đường bộ từ Hà Nội đến một số tỉnh như sau.**

Đoạn đường bộ	Chiều dài
Hà -Nội-Hà Nam	54km
Hà Nội-Thái Bình	106km
Hà Nội-Cao Bằng	240km
Hà Nội-Lạng Sơn	155km

- a) Trong các tỉnh trên, tỉnh nào xa Hà Nội nhất, tỉnh nào gần Hà Nội nhất?
- b) Trong các tỉnh trên, đường bộ từ Hà Nội đến những tỉnh nào dài hơn 100km?
- Gọi HS đọc YC bài.
- YC HS làm việc nhóm: so sánh độ dài các quãng đường từ Hà Nội đến 1 số tỉnh.
- GV quan sát, hỗ trợ nhóm gặp khó khăn.

- Em hãy cho biết quãng đường từ trường ta đến thủ đô Hà Nội dài khoảng bao nhiêu ki-lô-mét?
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

**Bài 4: Cóc kiện Trời.**

Hành trình cóc lên Thiên Đình kiện Trời làm nưà cứu muôn loài được như sau: Cóc đi 28 km thì gặp cua. Cóc và cua đi thêm 36 km nữa thì gặp hổ và gấu. Cóc, cua, hổ và gấu đi thêm 46 km nữa thì gặp ong mật và cáo. Hỏi:

- a) Cóc đi bao nhiêu ki-lô-mét thì gặp hổ và gấu ?
- b) Tính từ chỗ gặp cua, cóc đi bao nhiêu ki-lô-mét thì gặp ong mật và cáo ?

- HS lắng nghe.
- HS đọc.
- HS làm bài cá nhân.  
 $8\text{km} + 9\text{km} = 17\text{km}$       $32\text{km} - 14\text{km} = 18\text{km}$
- HS đối chéo kiểm tra.

- HS đọc.
- HS thảo luận nhóm 4, đại diện nhóm chia sẻ
- a) Trong các tỉnh trên, tỉnh Cao Bằng xa Hà Nội nhất, tỉnh Hà Nam gần Hà Nội nhất.
- b) Trong các tỉnh trên, đường bộ từ Hà Nội đến tỉnh Thái Bình, Cao Bằng, Lạng Sơn dài hơn 100km.
- HSTL

<p>- GV cho hs xem video hoặc kể câu chuyện “Cóc kiện Trời” để dẫn vào bài toán.</p> <p>- Y/C HS làm việc nhóm: quan sát tranh, tìm phép tính đúng rồi TL câu hỏi của bài toán:</p> <p>a) Cóc cần đi số ki-lô-mét để gặp hổ và gấu là:  <math>28 + 36 = 64</math> (km)</p> <p>b) Tính từ chỗ gặp cua, cóc cần đi số ki-lô-mét để gặp ong mật và cáo là:  <math>36 + 46 = 82</math> (km)                  Đáp số: a) 64km; b) 82km</p> <p>- GV chữa bài, chốt bài giải đúng, nx, tuyên dương</p> <p><b>4. Vận dụng :</b></p> <p>- Hôm nay em học bài gì?</p> <p>- Nêu lại các đơn vị đo độ dài đã học?</p> <p>- GV hỏi lại cách chuyển đổi đơn vị đo</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p> <p>- Dặn chuẩn bị bài ở nhà: GT tiền Việt Nam</p>	<p>- HS nghe</p> <p>- HS thảo luận nhóm 4, đại diện chia sẻ bài giải.</p> <p>- HS TL</p> <p>- HS nêu</p>
--	--

**TIẾNG VIỆT**

**PPCT: 265+266**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 5+6)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Tìm được các từ ngữ chỉ sự vật, màu sắc của sự vật trong tranh; biết sử dụng các từ ngữ để đặt câu nêu đặc điểm. Bước đầu biết sử dụng dấu chấm, dấu phẩy.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học,
- Giúp hình thành và phát triển các phẩm chất: yêu nước, trách nhiệm, chăm chỉ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Phiếu BT, bảng nhóm, VBT Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>2. Khởi động:</b></p> <p><b>3. Khám phá:</b></p> <p>- Cho cả lớp hát bài Em yêu trường em.</p>	<p>- Hát</p> <p>- HS hát.</p>

<p>- GV hỏi HS: Lời bài hát có nhắc tới những sự vật nào?</p> <p>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</p> <p><b>3. Thực hành:</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Làm bài tập 6.</b></p> <p><b>Quan sát tranh và tìm từ ngữ:</b></p> <p>a) Chỉ sự vật</p> <p>b) Chỉ màu sắc của sự vật</p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu bài 1</p> <p>- GV HDHS cách làm việc: Quan sát tranh, thảo luận nhóm theo bàn, tìm từ theo yêu cầu điền vào phiếu bài tập hoặc bảng nhóm.</p> <p>- Mời 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp</p> <p>- NX, tuyên dương HS.</p> <p><b>* Hoạt động 2: Làm bài tập 7</b></p> <p><b>Đặt 2-3 câu với từ ngữ em vừa tìm được.</b></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài tập</p> <p>- GV HDHS làm việc:</p> <p>B1: Làm việc cá nhân: Đọc câu mẫu, chọn từ ngữ vừa tìm được ở BT6, đặt câu rồi viết câu vào vở. Khuyến khích HS đặt 2-3 câu thành đoạn văn.</p> <p>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. Lưu ý đặt câu phải diễn đạt đủ ý, đầu câu viết hoa, cuối câu ghi dấu chấm.</p> <p>B2: Làm việc theo nhóm 4</p> <p>- Mời một số HS đọc bài làm trước lớp</p> <p>- NX, tuyên dương HS.</p> <p><b>* Hoạt động 3: Làm bài tập 8: Chọn dấu câu phù hợp thay cho ô vuông</b></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài tập</p> <p>- GV HDHS: đọc kĩ đoạn văn, lựa chọn dấu câu thích hợp thay cho mỗi ô vuông.</p> <p>- YC HS làm bài vào VBT. 1HS làm bài vào bảng nhóm.</p> <p>- Mời HS gắn bài lên bảng và trình bày bài làm của mình.</p>	<p>- HS đọc</p> <p>- HS làm việc theo nhóm bàn. Tìm từ, điền vào phiếu</p> <table border="1" data-bbox="943 651 1522 842"> <thead> <tr> <th>Từ chỉ sự vật</th> <th>Từ chỉ màu sắc của sự vật</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td> </td> <td> </td> </tr> <tr> <td> </td> <td> </td> </tr> </tbody> </table> <p>- Các nhóm khác bổ sung ý kiến.</p> <p>- HS đọc</p> <p>- HS làm bài.</p> <p>- Các nhóm làm việc. Từng thành viên trong nhóm đọc các câu của mình. Cả nhóm góp ý.</p> <p>- Lớp NX, góp ý</p> <p>- 2-3 HS đọc.</p> <p>- HS làm bài vào VBT.</p>	Từ chỉ sự vật	Từ chỉ màu sắc của sự vật				
Từ chỉ sự vật	Từ chỉ màu sắc của sự vật						

<ul style="list-style-type: none"> <li>- NX, tuyên dương HS, chốt kết quả bài làm đúng.</li> <li>- YC HS đọc lại bài khi đã điền dấu câu phù hợp.</li> <li>- Khi đọc, gặp dấu phẩy phải làm gì? Gặp dấu chấm phải làm gì?</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào?</li> <li>- YC HS tìm thêm các từ chỉ sự vật có xung quanh, các từ chỉ màu sắc của các sự vật đó.</li> <li>- GV nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chia sẻ bài làm của mình.</li> <li>- Lớp NX</li> <li>- 3 HS đọc</li> <li>- HS trả lời</li> </ul>
---	--

**TUẦN 27**

**Đạo đức**

**THỰC HÀNH KĨ NĂNG GIỮA KÌ II**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS biết phân biệt được cảm xúc tích cực và cảm xúc tiêu cực.
- Nêu được ảnh hưởng của cảm xúc tích cực và tiêu cực đối với bản thân và mọi người xung quanh.
- HS biết cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho HS nghe và vận động theo nhịp bài hát <i>Niềm vui của em – tác giả Nguyễn Huy Hùng</i>.</li> <li>- GV đặt câu hỏi:</li> <li>- Điều gì làm các bạn nhỏ trong bài hát thấy vui ?</li> <li>- GV nhận xét =&gt; kết nối vào bài</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát vận động theo bài hát</li> <li>- Qua bài hát các em có cảm nhận nhận được niềm vui của bạn nhỏ miền núi khi em đến trường học và mẹ em cũng đến lớp học vào buổi tối.</li> </ul>

=> Ghi đầu bài

## 2. Khám phá:

### a. Hoạt động 1

**\*Em cùng các bạn chơi trò chơi “Đoán cảm xúc”**

- GV gọi HS đọc yêu cầu 1 trong SHS

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đoán cảm xúc”

- GV phổ biến luật chơi, cách chơi.

- GV mời 1 HS lên chơi thử

- Tổ chức cho cả lớp thay nhau xung phong thể hiện cảm xúc.

- GV mời HS nhận xét

- GV nhận xét, khen những HS đoán đúng cảm xúc và biết thể hiện cảm xúc tốt.

+ Ngoài những cảm xúc trong tình huống các bạn vừa thực hiện em nào hãy chia sẻ thêm cảm xúc tích cực và tiêu cực khác?

=> GV kết luận: Mỗi cảm xúc tích cực hay tiêu cực thường được biểu hiện trên gương

- Em cùng các bạn chơi trò chơi “Đoán cảm xúc”



- HS quan sát, chơi trò chơi theo hướng dẫn: Một bạn lên bảng thể hiện trạng thái cảm xúc bằng các động tác, cử chỉ, điệu bộ, lời nói. Các bạn khác đoán cảm xúc. (HS thay nhau lên thể hiện)

+ Ví dụ cảm xúc: Vui sướng, hài lòng, thích thú, hạnh phúc, thanh thản, sợ hãi, tức giận, buồn, cô đơn, bực bội, khó chịu,...

- HS chơi thử.

- HS xung phong lên chơi trước lớp, HS dưới lớp xung phong đoán cảm xúc.

- HS nhận xét, góp ý.

- HS chia sẻ



mặt, cử chỉ, điệu bộ của mỗi người. Chúng ta sẽ dựa vào đó phân biệt được cảm xúc của họ để chia sẻ với mọi người giúp họ quên đi những giận hờn, lo âu để cuộc sống luôn tràn ngập niềm vui.

**\*Đóng vai, thể hiện cảm xúc trong những tình huống sau:**

- GV gọi HS đọc yêu cầu 3 trong SHS

- GV chiếu tranh, giới thiệu 4 bức tranh cho HS quan sát, đọc lời thoại ở mỗi tranh tranh.

- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm bốn.

- Tổ chức cho HS chia sẻ và đóng vai.

- GV Nhận xét, tuyên dương.

=> GV kết luận: Trong cuộc sống tùy từng

- HS lắng nghe.

- Đóng vai, thể hiện cảm xúc trong những tình huống sau:



Khi em được tặng quà



Khi em bị bạn trêu



Tôi không muốn chơi với em



Khi em vô tình làm em bé ngã

- HS thảo luận nhóm bốn đưa ra cách xử lý tình huống và phân công đóng vai trong nhóm.

- Ví dụ:

+ Tình huống 1: Khi em được tặng quà: Em rất vui, cười tươi và cảm ơn bạn.

+ Tình huống 2: Khi em bị bạn trêu. Em bình tĩnh chia sẻ với bạn để bạn hiểu,...

+ Tình huống 3: Khi bạn không chơi với em. Em sẽ bình tĩnh lựa lúc tâm sự với bạn để bạn hiểu và quý em hơn,...

+ Tình huống 4: Khi em vô tình làm em bé bị ngã. Em sẽ nhanh chóng đỡ em dậy và thành khẩn xin lỗi,...

- Các nhóm khác nhận xét, góp ý.

- HS lắng nghe.

tình huống chúng ta hãy lựa để thể hiện cảm xúc và ứng xử cho phù hợp.

### 3. Thực hành

#### **b. Hoạt động 2: Tìm hiểu cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực.**

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, quan sát tranh và đọc các cách kiềm chế cảm xúc trong sách.

+ Em đã từng áp dụng cách nào để kiềm chế cảm xúc tiêu cực? Sau đó em cảm thấy như thế nào?

+ Em còn biết cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực nào khác?

- GV nhận xét, tuyên dương.

=> GV kết luận: Các cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực.

#### **\*Bạn nào đã biết cách tìm kiếm sự hỗ trợ?**

- GV gọi HS đọc yêu cầu 1 trong SHS

- GV chiếu tranh cho HS quan sát.

+ Các bức tranh vẽ gì ?

- HS thực hiện yêu cầu.

- HS nối tiếp đọc.

- HS chia sẻ.

- 3-4 HS chia sẻ.

- HS nhận xét, bổ sung

- Bạn nào đã biết cách tìm kiếm sự hỗ trợ?



- HS chia sẻ.

+ Tranh 1: Bạn nhỏ bị hỏng đèn học, bạn đã gọi bố sửa giúp.

+ Tranh 2: Hai bố con ở trong phòng, bạn gái bắc ghế với tay lên tủ lấy đồ mà chưa với tới.

+ Tranh 3: Bạn gái nhờ chị giúp chọn màu để tô bức tranh.

- HS thảo luận nhóm bàn.



## ÔN TIẾNG VIỆT

### ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ 2 ( Tiết 1+2)




#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố và biết trao đổi ý kiến về bài đã học (nêu những câu thơ, câu văn hay nói về cây cối hoặc loài vật, cảnh vật; nêu tên một nhân vật yêu thích và giải thích được vì sao mình yêu thích).
- Biết viết 1-2 câu về một nhân vật hoặc hình ảnh em yêu thích trong những bài đã học,
- Có nhận thức về việc cần có bạn bè; rèn kỹ năng hợp tác làm việc nhóm.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. HDHS làm bài tập</b></p> <p><b><u>Bài 1:</u> Viết tên các bài đọc dưới mỗi bức tranh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc yêu cầu .</li> <li>- YC HS thảo luận nhóm đôi, quan sát tranh, cho biết nội dung của mỗi bức tranh</li> <li>+ Tranh vẽ gì?</li> <li>+ Mỗi quan hệ từng tranh với các bài tập đọc, nêu bài tập đọc tương ứng với mỗi bức tranh</li> <li>- Mời 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.</li> </ul> <p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b><u>Bài 2:</u> Viết 1-2 câu về một nhân vật hoặc hình ảnh em yêu thích trong những bài đã học,</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-GV gọi HS đọc yêu cầu .</li> <li>-GV hỏi:</li> <li>+BT yêu cầu gì?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS đọc</li> <li>- HS ngồi cùng bàn thảo luận cùng nhau.</li> </ul> <p>- HS trao đổi, NX, chốt kết quả đúng</p> <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: center;">    </div> <p style="text-align: center;"> <span>Chuyện bốn mùa</span>      <span>Lũy tre</span>      <span>Tết đến rồi</span> </p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS đọc</li> <li>- HS trả lời :</li> <li>+ Viết 1-2 câu về một nhân vật hoặc</li> </ul>

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>- YC HS làm bài</p> <p>- GV gọi 1-2 HS đọc trước lớp</p> <p>-Gv yêu cầu HS nhận xét,bổ sung.</p> <p>-Gv nhận xét,bổ sung, khen ngợi một số HS viết hay, sáng tạo</p> <p><b>Bài 3:</b> <i>Đọc bài thơ Cánh cam lạc mẹ:</i></p> <p>a. Viết tên các con vật được nói đến trong bài thơ.</p> <p>M: cánh cam,...</p> <p>b. Đánh dấu V vào ô trống dưới từ ngữ chỉ</p> <div style="display: flex; justify-content: space-around; text-align: center;"> <div><input type="checkbox"/> đi</div> <div><input type="checkbox"/> xô</div> <div><input type="checkbox"/> kêu</div> <div><input type="checkbox"/> gọi</div> <div><input type="checkbox"/> nói</div> <div><input type="checkbox"/> vườn</div> </div> <div style="display: flex; justify-content: space-around; text-align: center; margin-top: 10px;"> <div><input type="checkbox"/> về</div> <div><input type="checkbox"/> nấu cơm</div> <div><input type="checkbox"/> gai góc</div> <div><input type="checkbox"/> giã gạo</div> <div><input type="checkbox"/> cắt áo</div> <div><input type="checkbox"/> bảo nhau</div> </div> <p>hoạt động có trong bài thơ.</p> <p>c. Viết một câu về một con vật trong bài thơ.</p> <p>M: Cánh cam khóc vì lạc mẹ</p> <p>Chơi trò chơi Ai nhanh ai đúng</p> <p>GV chia lớp thành 2 đội, mỗi đội có 5 bạn. Đội nào làm nhanh và đúng trước sẽ giành chiến thắng.</p> <p>- HS tham gia chơi</p> <p>-Nhân xét</p>	<p>hình ảnh em yêu thích trong những bài đã học</p> <p>- HS đọc bài làm</p> <p>+<i>Trong các bài đã học em thích nhất là hình ảnh nàng xuân Xuân trong câu chuyện bốn mùa, nàng xuân đến cây cối đâm chồi nảy lộc, cây cối tươi tốt.</i></p> <p>- HS nhận xét, bổ sung</p> <p>-HS lắng nghe</p> <p>-HS chia sẻ</p> <p>a. <i>Tên các con vật được nói đến trong bài thơ.</i></p> <p>M: <i>cánh cam, ve sầu, bọ dừa, cào cào, xén tóc,</i></p> <p>b)<i>Từ ngữ chỉ hoạt động: đi, xô, kêu, gọi, nói, về, nấu cơm, giã gạo, cắt áo.</i></p>

## ÔN TIẾNG VIỆT

### ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 7+8)

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức, kỹ năng thông qua phân biệt các từ ngữ có âm, vần dễ lẫn, viết được đoạn văn kể về việc em đã giúp đỡ người khác hoặc em được người khác giúp đỡ dựa vào gợi ý.

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ hoạt động, đặc điểm, đặt được câu nói về hoạt động của học sinh.

- Biết yêu quý bạn bè, có tinh thần hợp tác làm việc nhóm.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS						
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. HDHS làm bài tập</b></p> <p><b>Bài 7:</b> Tìm và viết vào bảng dưới đây từ ngữ; có tiếng bắt đầu bằng k/c, g/gh, ng/ngh.</p> <p>- Gọi HS đọc YC bài tập</p> <p>- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Ai thông minh hơn.</p> <p>Luật chơi: GV chia lớp thành 2 đội, đội nào kể nhiều các từ khoá theo yêu cầu sẽ giành chiến thắng.</p> <p>-2 đội tham gia chơi</p> <p>- GV NX, tuyên dương HS.</p> <p><b>Bài 8:</b> Viết 4-5 câu kể về việc em đã giúp</p>	<p>- 2 HS đọc.</p> <p>- HS làm bài vào vở, 1 HS làm vào bảng nhóm.</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="padding: 5px;">Có tiếng bắt đầu bằng <i>c</i> hoặc <i>k</i></td> <td style="padding: 5px;"> <p><i>c</i>: con cá, lưỡi câu, cá chép</p> <p><i>k</i>: bánh kẹo, cái kéo,...</p> </td> </tr> <tr> <td style="padding: 5px;">Có tiếng bắt đầu là <i>g</i> hoặc <i>gh</i></td> <td style="padding: 5px;"> <p><i>g</i>: gỗ, gạch, gôm,...</p> <p><i>gh</i>: ghé, ghi, gò ghè,...</p> </td> </tr> <tr> <td style="padding: 5px;">Có tiếng bắt đầu là <i>ng</i> hoặc <i>ngh</i></td> <td style="padding: 5px;"> <p><i>ng</i>: ngày tháng, con ngỗng</p> <p><i>ngh</i>: củ nghệ, nghề nghiệp</p> </td> </tr> </table> <p>- HS chơi</p> <p>- Lớp NX, góp ý.</p>	Có tiếng bắt đầu bằng <i>c</i> hoặc <i>k</i>	<p><i>c</i>: con cá, lưỡi câu, cá chép</p> <p><i>k</i>: bánh kẹo, cái kéo,...</p>	Có tiếng bắt đầu là <i>g</i> hoặc <i>gh</i>	<p><i>g</i>: gỗ, gạch, gôm,...</p> <p><i>gh</i>: ghé, ghi, gò ghè,...</p>	Có tiếng bắt đầu là <i>ng</i> hoặc <i>ngh</i>	<p><i>ng</i>: ngày tháng, con ngỗng</p> <p><i>ngh</i>: củ nghệ, nghề nghiệp</p>
Có tiếng bắt đầu bằng <i>c</i> hoặc <i>k</i>	<p><i>c</i>: con cá, lưỡi câu, cá chép</p> <p><i>k</i>: bánh kẹo, cái kéo,...</p>						
Có tiếng bắt đầu là <i>g</i> hoặc <i>gh</i>	<p><i>g</i>: gỗ, gạch, gôm,...</p> <p><i>gh</i>: ghé, ghi, gò ghè,...</p>						
Có tiếng bắt đầu là <i>ng</i> hoặc <i>ngh</i>	<p><i>ng</i>: ngày tháng, con ngỗng</p> <p><i>ngh</i>: củ nghệ, nghề nghiệp</p>						

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p><b>đỡ người khác hoặc em được người khác giúp đỡ.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài tập và các gợi ý</li> <li>- GV HDHS:</li> <li>+ Bài tập yêu cầu làm gì?</li> <li>+ YC HS nhớ lại một việc em đã làm để giúp đỡ người khác hoặc người khác đã làm để giúp đỡ em.</li> <li>+ Dựa vào các gợi ý để viết thành đoạn văn.</li> <li>- GV theo dõi, góp ý thêm với HS.</li> </ul> <p style="margin-top: 20px;">- Mời một số HS đọc bài làm của mình trước lớp.</p> <p>- NX, tuyên dương HS.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 HS đọc</li> <li>- HS trả lời.</li> </ul> <p style="margin-top: 20px;">- HS làm bài.</p> <p><i>Tuần vừa rồi mình cùng các bạn trong xóm tập hợp lại tới thăm cụ Tâm, người già neo đơn của thôn, đi cùng có cán bộ thanh niên của Đoàn xã. Sau khi trao tặng phần quà của xã nhà cho cụ, mình và các bạn giúp đỡ các cụ dọn lại nhà cửa, quét lại vườn nhà . Chúng mình cũng tranh thủ ở lại nấu cơm để cùng cụ ăn trưa, vừa trò chuyện cho cụ vui đi phần nào sự cô đơn khi nhà cửa vắng vẻ.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- NX, góp ý bài của bạn.</li> </ul>

Thứ năm, ngày 21 tháng 3 năm 2024

**TIẾNG VIỆT****PPCT: 267+268****ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 7+8)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nghe - Viết đúng bài chính tả ngắn; viết đúng các từ ngữ có âm, vần dễ lẫn. Viết được đoạn văn kể về việc em đã giúp đỡ người khác hoặc em được người khác giúp đỡ.

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Giúp hình thành và phát triển các phẩm chất: nhân ái, trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1.khởi động:</b></p> <p><b>2.Khám phá :</b></p> <p>- Cho HS đọc bài thơ Nắng</p> <p>- GV hỏi HS: Nắng đã giúp đỡ mọi người làm những việc gì?</p> <p>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</p> <p><b>3.Thực hành :</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Nghe – Viết .</b></p> <p>- GV đọc đoạn nghe – viết (lưu ý đọc đúng các tiếng HS dễ viết sai).</p> <p>- GV HDHS tìm hiểu nhanh nội dung đoạn viết:</p> <p>- Những ai quan tâm, giúp đỡ cánh cam ?</p> <p><b>* GV hướng dẫn HS phát hiện các hiện tượng chính tả:</b></p> <p>+ Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?</p> <p>+ Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?</p> <p>GV chủ động đưa các chữ dễ viết sai nếu HS chưa phát hiện ra.</p> <p>+ Khi viết đoạn văn, cần viết như thế nào?</p>	<p>- Hát</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- HS nghe và quan sát đoạn viết trong SHS .</p> <p>+ HS đọc lại đoạn văn nghe - viết.</p> <p>..... bộ dứa, cào cào, xén tóc .</p> <p>+ Những chữ đầu dòng viết hoa.</p> <p>- HS có thể phát hiện các chữ dễ viết sai: suốt, giã, trên</p> <p>- HS bảng con một số chữ dễ viết sai.</p> <p>+ Cách trình bày đoạn văn, thụt đầu dòng 1 chữ, viết hoa chữ cái đầu tiên.</p>



<p>- GV đọc to, rõ ràng, tốc độ vừa phải (quan sát HS viết để xác định tốc độ), mỗi cụm từ đọc 2 – 3 lần.</p> <p>- GV đọc soát lỗi chính tả.</p> <p>- GV kiểm tra một số bài của HS.</p> <p>- GV nhận xét bài viết của HS. Trưng bày một số bài viết đẹp.</p> <p><b>* Hoạt động 2: Làm bài tập 10</b>  <b>Tìm từ ngữ có tiếng bắt đầu bằng k/c, g/gh, ng/ngh.</b></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài tập</p> <p>- GV HDHS làm việc:</p> <p>+ B1: Làm việc cá nhân: tìm và viết vào vở tiếng tìm được theo yêu cầu.</p> <p>+ B2: Làm việc theo nhóm bàn.</p> <p>- Mời HS làm bảng nhóm gắn bài làm lên bảng, chia sẻ với cả lớp.</p> <p>- NX, tuyên dương HS.</p> <p><b>* Hoạt động 3: Làm bài tập 11: Viết 4-5 câu kể về việc em đã giúp đỡ người khác hoặc em được người khác giúp đỡ.</b></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài tập và các gợi ý</p> <p>- GV HDHS:</p> <p>+ YC HS nhớ lại một việc em đã làm để giúp đỡ người khác hoặc người khác đã làm để giúp đỡ em.</p> <p>+ Dựa vào các gợi ý để viết thành đoạn văn.</p> <p>- GV theo dõi, góp ý thêm với HS.</p> <p>- Mời một số HS đọc bài làm của mình trước lớp.</p> <p>- NX, tuyên dương HS.</p> <p><b>4. Vận dụng :</b></p> <p>- Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào?</p> <p>- YC HS chú ý rèn luyện chính tả, luyện viết</p>	<p>- HS nghe - viết bài vào vở chính tả.</p> <p>- HS nghe và soát lỗi:          + Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bổ sung các dấu thanh, dấu câu (nếu có).          + Lần 2: HS đổi vở soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có).</p> <p>- HS quan sát bài viết đẹp của bạn..</p> <p>- 2 HS đọc.</p> <p>- HS làm bài vào vở, 1 HS làm vào bảng nhóm.</p> <p>- HS đổi vở, soát bài cho nhau.</p> <p>- Lớp NX, góp ý.</p> <p>- 2 HS đọc</p> <p>- HS làm bài.</p> <p>- NX, góp ý bài của bạn.</p>
--	---

các đoạn văn - CBBS: Ôn tập tiết 9+10. - GV nhận xét giờ học.	
---	--

**Toán**  
**LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Củng cố bảng nhân 2, bảng chia 2; củng cố thực hiện tính trường hợp có hai hoặc ba dấu phép tính; vận dụng tính nhẩm và giải bài toán có lời văn
- Thực hiện được thao tác tư duy ở mức độ đơn giản.
- Yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. GV: Laptop; máy chiếu; clip, slide minh họa, ... Bộ đồ dùng học Toán 2.
2. HS: SHS, vở ô li, VBT, bảng con, ...

**III. Các hoạt động dạy học**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS																					
<p><b>1. Khởi động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS hát tập thể.</li> </ul> <p><b>2. Kết nối</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS thực hiện 2 phép chia trong bảng chia 2</li> <li>- GV kết nối vào bài: Bài học hôm nay giúp các em thực hiện được phép chia 2 trong bảng chia 2</li> <li>- GV ghi tên bài: Luyện tập</li> </ul> <p><b>2. HĐ Luyện tập – Thực hành.</b></p> <p><b>Bài 1:</b></p> <p><b>1</b> Số ?</p> <p>a)</p> <table border="1" style="margin-left: 20px;"> <tr> <td>Thừa số</td> <td>2</td> <td>2</td> <td>2</td> <td>2</td> <td>2</td> <td>2</td> </tr> <tr> <td>Thừa số</td> <td>4</td> <td>6</td> <td>5</td> <td>8</td> <td>9</td> <td>10</td> </tr> <tr> <td>Tích</td> <td>8</td> <td>?</td> <td>?</td> <td>?</td> <td>?</td> <td>?</td> </tr> </table> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS đọc yêu cầu đề bài</li> <li>- GV cho HS nhắc lại cách tìm tích khi biết thừa</li> </ul>	Thừa số	2	2	2	2	2	2	Thừa số	4	6	5	8	9	10	Tích	8	?	?	?	?	?	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát</li> <li>- HS thực hiện 2 phép chia trong bảng chia 2</li> <li>-HS lắng nghe</li> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- HS đọc yêu cầu đề bài</li> </ul>
Thừa số	2	2	2	2	2	2																
Thừa số	4	6	5	8	9	10																
Tích	8	?	?	?	?	?																

số đã biết.

- GV cho HS làm bảng phụ, cả lớp làm bảng con

- GV cho HS trình bày bài

- GV gọi HS nhận xét

- GV nhận xét, chốt

b)

Số bị chia	8	6	16	20	14	18
Số chia	2	2	2	2	2	2
Thương	4	?	?	?	?	?

- GV cho HS đọc yêu cầu đề bài

- GV cho HS nhắc lại cách tìm thương khi biết số bị chia và số chia.

- GV cho HS làm bảng phụ, cả lớp làm bảng con

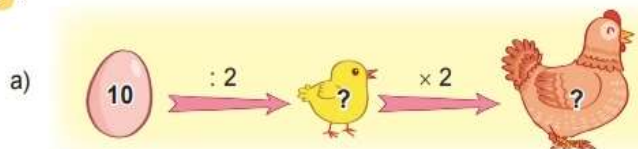
- GV cho HS trình bày bài

- GV gọi HS nhận xét

- GV nhận xét, chốt

**Bài 2**

2 Số ?



- GV cho HS đọc yêu cầu đề bài

- GV cho HS nhắc đặt tính

- GV cho HS làm bảng phụ, 1 HS lên nháp.

- HS nhắc lại cách tìm tích khi biết thừa số đã biết.

- HS làm bảng phụ, cả lớp làm bảng con

- HS trình bày bài

a)

Thừa số	2	2	2	2	2	2
Thừa số	4	6	5	8	9	10
Tích	8	12	10	16	18	20

-HS nhận xét

-HS lắng nghe

- HS đọc yêu cầu đề bài

- HS nhắc lại cách tìm thương khi biết số bị chia và số chia

- HS làm bảng phụ, cả lớp làm bảng con

- HS trình bày bài

b)

Số bị chia	8	6	16	20	14	18
Số chia	2	2	2	2	2	2
Thương	4	3	8	10	7	9

-HS nhận xét

-HS lắng nghe

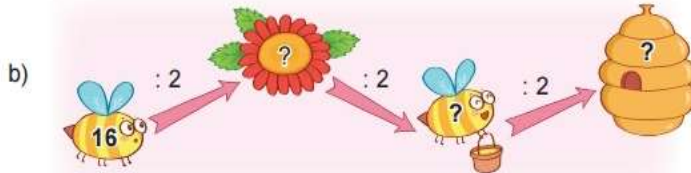
- HS đọc yêu cầu đề bài

- HS nhắc đặt tính

- GV cho HS trình bày bài

- GV gọi HS nhận xét

- GV nhận xét, chốt



- GV cho HS đọc yêu cầu đề bài

- GV cho HS nhắc đặt tính

- GV cho HS làm bảng phụ, 1 HS lên nháp.

- GV cho HS trình bày bài

- GV gọi HS nhận xét

- GV nhận xét, chốt

**Bài 3:**



- GV cho HS đọc yêu cầu đề bài

- Yêu cầu HS tính nhẩm các phép tính (dựa vào bảng nhân 2, bảng chia 2), tìm các phép tính ở con cá có kết quả là số ghi ở con mèo, từ đó trả lời theo yêu cầu ở mỗi câu a và b.

- HS làm bảng phụ, 1 HS lên nháp.

- HS trình bày bài



-HS nhận xét

-HS lắng nghe

- HS đọc yêu cầu đề bài

- HS nhắc đặt tính

- HS làm bảng phụ, 1 HS lên nháp.

- HS trình bày bài



-HS nhận xét

-HS lắng nghe

- HS đọc yêu cầu đề bài

- HS tính nhẩm các phép tính (dựa vào bảng nhân 2, bảng

<p>- GV cho HS nhận xét, chốt</p> <p>*Chẳng hạn:</p> <p>- Câu 4: Con mèo số 2 câu được 2 con cá, con mèo số 4 câu được 2 con cá, con mèo số 8 câu được 2 con cá, con mèo số 10 câu được 3 con cá.</p> <p>- Câu 5: Con mèo số 10 câu được nhiều cá nhất.</p> <p>- GV có thể khai thác thêm. Chẳng hạn: Nếu thay con cá ghi 2 x 2 bởi con cá ghi là 4 x2 thì có thể hỏi thêm câu: “Mèo nào câu được ít cá nhất?”</p> <p><b>4. HD Vận dụng, trải nghiệm.</b></p> <p>Bài 4: Vào bữa cơm gia đình, Mai lấy đĩa cho cả nhà. Mai lấy 12 chiếc đĩa chia thành các đôi thì vừa đủ mỗi người một đôi. Hỏi gia đình Mai có mấy người?</p> <p>- GV cho HS đọc yêu cầu đề bài</p> <p>- GV cho HS cần phân tích đề bài</p> <p>+ Đề cho gì?</p> <p>+ Đề hỏi gì?</p> <p>- Đề tìm số người trong gia đình Mai ta làm như thế nào?</p> <p>- GV cho 1 HS làm bảng phụ, cả lớp làm vào vở</p> <p>- GV gọi HS nhận xét</p> <p>- GV nhận xét, chốt</p>	<p>chia 2), tìm các phép tính ở con cá có kết quả là số ghi ở con mèo, từ đó trả lời theo yêu cầu ở mỗi câu a và b.</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS đọc yêu cầu đề bài</p> <p>- HS cần phân tích đề bài</p> <p>+ Vào bữa cơm gia đình, Mai lấy đĩa cho cả nhà. Mai lấy 12 chiếc đĩa chia thành các đôi thì vừa đủ mỗi người một đôi.</p> <p>+ Hỏi gia đình Mai có mấy người?</p> $12 : 2 = 6$ <p>- HS làm bảng phụ, cả lớp làm vào vở</p> <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>Số người trong gia đình Mai là:</p> $12 : 2 = 6 \text{ (người)}$ <p>Đáp số: 6 người.</p>
--	---

<p>*</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay, chúng ta học bài gì?</li> <li>- GV cho HS nhắc lại cách thực hiện phép chia 2 trong bảng chia 2</li> <li>- Nhận xét giờ học, khen ngợi, động viên HS.</li> <li>- Chuẩn bị bài tiếp theo.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nhận xét</li> <li>- HS lắng nghe</li>   <li>- HS trả lời</li> <li>- HS nhắc lại cách thực hiện phép chia 2 trong bảng chia 2</li> <li>- HS lắng nghe</li> </ul>
--	---

**Tự nhiên và xã hội**

**Tiết 54                    TÌM HIỂU CƠ QUAN BÀI TIẾT NƯỚC TIỂU (tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Chỉ và nói được tên các bộ phận chính của cơ quan bài tiết nước tiểu trên sơ đồ, hình vẽ.
- Nhận biết được chức năng của cơ quan bài tiết nước tiểu ở mức độ đơn giản ban đầu qua hoạt động thả nước tiểu.
- Kể tên được một số bệnh liên quan đến cơ quan bài tiết nước tiểu.
- Đưa ra được ví dụ cho thấy sự cần thiết của cơ quan bài tiết nước tiểu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài
- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p><b>2. Khám phá</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Khám phá về cơ quan bài tiết nước tiểu.</b></p> <p>+ Yêu cầu HS quan sát hình, TLN chỉ và nói tên các bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu.</p> <p>+ Mời các nhóm lên trình bày.</p> <p>+ Các nhóm nhận xét, bổ sung.</p> <p><b>GV nhận xét và mô tả thêm về các bộ phận chính của cơ quan bài tiết nước tiểu: thận – có 2 quả thận ( thận trái và thận phải ), hình dạng giống hạt đậu. ống dẫn nước tiểu –</b></p>	<p>- Hát</p> <p>+ HS thảo luận</p> <p>+HS chia sẻ trước lớp</p> <p>+ HS nghe</p>

<p><b>đường ống dài nối từ 2 quả thận xuống bóng đái.</b></p> <p><b>3.Thực hành</b></p> <p><b>* Hoạt động 2: Tìm hiểu chức năng của thận và đường đi của nước tiểu</b></p> <p>+ Yc HS đọc đề bài.</p> <p>+ Mời HS đọc đoạn hội thoại.</p> <p>+ Cho HS đóng vai thể hiện đoạn hội thoại.</p> <p>? Thận có vai trò gì?</p> <p>? Nước tiểu được thải ra ngoài như thế nào?</p> <p><b>GVKL: thận có chức năng lọc máu, loại bỏ các chất thải độc hại, tạo thành nước tiểu. Nước tiểu từ thận theo ống dẫn nước tiểu xuống bóng đái và thải ra ngoài qua bóng đái.</b></p> <p><b>4.Vận dụng</b></p> <p>+ Hôm nay các con được học bài gì?</p> <p>+ GV nhận xét tiết học và dặn học sinh chuẩn bị bài hôm sau.</p>	<p>+ HS đọc</p> <p>+ HS đọc</p> <p>+ HS đóng vai</p> <p>+ HSTL</p> <p>+ HSTL</p> <p>+ HS nghe</p> <p>+ HSTL</p> <p>+ HS nghe</p>
--	--

## ÔN TOÁN

### ĐỀ-XI-MÉT. MÉT. KI-LÔ-MÉT

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nắm vững mối quan hệ đo độ dài giữa các đơn vị đo mét, đề-xi-mét và xăng-ti-mét.
- Biết thực hiện chuyển đổi và ước lượng các số đo đơn giản theo độ dài của các đơn vị đo đã học.
- Tính toán cẩn thận, yêu thích môn học.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Các đồ dùng thước đo cm, m
- HS: Vở BT

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<b>1. Khởi động</b>	

<p><b>2. HDHS làm bài tập</b></p> <p><b>Bài 1/60</b> Viết số thích hợp vào chỗ chấm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS nêu yêu cầu</li> <li>- GV cho HS thi đua theo 2 đội. đội nào trả lời nhanh và đúng kết quả sẽ giành chiến thắng.</li> <li>- GV cùng lớp chữa bài.</li> </ul> <p>-GV nhận xét, chốt kết quả đúng.</p> <p><b>Bài 3/60</b> Em hãy đánh dấu <b>X</b> vào ô trống trước câu miêu tả đồ vật dài nhất.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS nêu yêu cầu</li> <li>- GV hướng dẫn HS làm bài cá nhân sau đó đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn</li> </ul> <p>-GV nhận xét, chốt kết quả đúng.</p> <p><b>Bài 3/61</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Gọi HS đọc nội dung bài tập.</li> <li>-Yêu cầu HS luận nhóm, trả lời các câu hỏi:</li> <li>+Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?</li> <li>+Bài có mấy yêu cầu?</li> <li>+ Để làm được bài toán này chúng ta cần làm gì?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc yêu cầu</li> <li>- HS thi đua.</li> <li>- HS chữa bài:</li> </ul> <p>a) <math>2 \text{ dm} = 20 \text{ cm}</math> ; <math>3 \text{ m} = 30 \text{ dm}</math>  <math>4 \text{ dm} = 40 \text{ cm}</math> ; <math>6 \text{ m} = 60 \text{ dm}</math>  <math>7 \text{ m} = 700 \text{ cm}</math>  <math>9 \text{ m} = 900 \text{ cm}</math></p> <p>b) <math>20 \text{ dm} = 2 \text{ m}</math>; ....</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu yêu cầu.</li> <li>- HS thảo luận nhóm, ghi kết quả vào vở.</li> <li>- Các nhóm trình bày.</li> </ul> <p>a) Bảng lớp Việt dài khoảng 3m.  b) Bảng lớp Việt dài khoảng 30dm.  c) Bảng lớp Việt dài khoảng 300cm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc nội dung bài tập.</li> <li>-HS thảo luận nhóm, trả lời:</li> </ul> <p>+HS trả lời  + Bài có 3 yêu cầu : phần a), b), c)  + Để làm được bài toán này chúng ta cần so sánh các số đo độ dài (ở phần a và b) và thực hiện phép tính (ở phần c).</p>
---	---



<p>-HDHS làm mẫu :</p> <p>a) Cao nhất là công trình nào? Vì sao?</p> <p>b) Những công trình kiến trúc cao hơn 25m</p> <p>c) Cột cờ HN cao hơn Tháp Rùa ...m ?</p> <p>- GV nhận xét, chốt kết quả đúng.</p>	<p>-HS làm bài cá nhân rồi đổi vở kiểm tra chéo, góp ý cho nhau.</p> <p>-2 HS làm mẫu hỏi- đáp: Công trình cao nhất là cột cờ HN 33m Vì so sánh chiều cao ta thấy: <math>33m &gt; 26m &gt; 21m &gt; 9m</math></p> <p>-Các nhóm nối tiếp trình bày</p>
--	---

## ÔN TOÁN

### GIỚI THIỆU TIỀN VIỆT NAM

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố về nhận biết được các tờ tiền Việt Nam 100 đồng, 200 đồng, 500 đồng, 1000 đồng .
- Hiểu biết về tài chính thông qua ý nghĩa của đồng tiền và có kĩ năng dùng tiền để mua hàng hóa.
- HS chăm chỉ làm bài, tính toán cẩn thận.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Vở BT
- HS: Vở BT

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. HDHS làm bài tập</b></p> <p><b><u>Bài 1:</u></b> Số ?</p> <p>- GV gọi HS nêu yêu cầu</p> <p>- HS HS làm bài:</p> <p>+ Quan sát trong bài xem có những mệnh giá tiền nào?</p>	<p>-HS nêu yêu cầu</p> <p>- HS làm bài cá nhân, đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn.</p>

<p>+ Mỗi mệnh giá có bao nhiêu tờ ?</p> <p>- GV cùng lớp chữa bài.</p> <p>- GV nhận xét chốt lại ý kiến đúng.</p> <p><b>Bài 2:</b> Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.</p> <p>- GV gọi HS nêu yêu cầu</p> <p>- Hướng dẫn HS làm bài cá nhân</p> <p>-Yêu cầu HS đổi vở kiểm tra chéo.</p> <p>- GV cùng lớp chữa bài.</p> <p>-GV nhận xét, chốt kết quả đúng.</p> <p>* <b>Trò chơi:</b> GV tổ chức cho HS chơi trò chơi với tên gọi “Đi chợ”</p> <p>- GV chuẩn bị: <i>Một số hộp đựng đồ, 1 số vật thật hoặc mô hình đồ vật có ghi giá tiền lên đó, phát cho đại diện 3 hoặc 4 nhóm 1 số tờ tiền thật hoặc thẻ in mệnh giá tiền. Trong thời gian quy định, mỗi nhóm dùng số tiền mình có để mua được càng nhiều đồ càng tốt.</i></p> <p>Lưu ý: <i>GV HD HS xếp hàng để mua đồ</i></p> <p>Kết thúc: <i>Nhóm nào dùng số tiền mình có mua được nhiều đồ nhất thì nhóm đó sẽ chiến thắng.</i></p> <p>- GV quan sát các đội tham gia chơi, giúp đỡ các nhóm còn lúng túng...</p> <p>- GV nhận xét các đội chơi, tuyên dương đội thắng cuộc.</p> <p><b>Bài 3:</b> Đ, S ?</p> <p>-Gọi HS đọc nội dung BT</p> <p>- Gọi HS nêu yêu cầu của bài tập.</p> <p>-Hướng dẫn làm bài:</p> <p>+Quan sát các tờ tiền của Mai và Mi.</p> <p>+So sánh các tờ tiền của hai bạn</p>	<p>-HS chữa bài: loại 200 đồng có 5 tờ loại 500 đồng có 2 tờ loại 1000 đồng có 4 tờ</p> <p>- HS nêu yêu cầu</p> <p>-HS làm bài cá nhân.</p> <p>-HS đổi vở kiểm tra chéo, góp ý cho nhau</p> <p>-HS chữa bài: <i>Mẹ chọn tờ 500 đồng.</i></p> <p>- HS nghe GV phổ biến cách chơi.</p> <p>- HS tham gia chơi.</p> <p>-HS đọc nội dung bài tập và yêu cầu.</p>
---	---

<p>+Điền Đ, S thích hợp. -Yêu cầu HS làm bài GV quan sát, giúp đỡ HS gặp khó khăn. -Gọi HS chữa bài.  -GV nhận xét, chốt kết quả đúng.</p>	<p>- HS làm bài cá nhân, đổi chéo vở kiểm tra bài của bạn, góp ý bổ sung. - HS chữa bài: a) Đ ; b) S ; c) Đ ; d) S</p>
--	--

Thứ sáu, ngày 22 tháng 23 năm 2024

**Tiếng Việt****PPCT: 269+270****ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 9+10)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng và rõ ràng câu chuyện Mây đen và mây trắng. Hiểu nội dung bài đọc và ý nghĩa của câu chuyện. Viết được đoạn văn kể lại một việc em thích làm trong ngày nghỉ. Tìm được các từ chỉ đặc điểm.

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Giúp hình thành và phát triển các phẩm chất: nhân ái, chăm chỉ, trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. Khám phá:</b></p> <p>- Cho HS hát bài Mưa bóng mây.</p> <p>- GV hỏi HS: Lời bài hát có nói tới những sự vật nào?</p> <p>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</p> <p><b>3. Thực hành</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Làm BT12 .</b></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài tập.</p> <p>- HDHS làm bài theo các bước sau:</p> <p>+ B1: Đọc thầm bài Mây đen và mây trắng.</p> <p>+ B2: Thành lập các nhóm 4 và luyện đọc trong nhóm.</p> <p>+ B3: làm bài tập phần đọc hiểu.</p> <p>+ B4: Làm việc nhóm 4, thống nhất đáp án đúng.</p> <p>- Chữa bài trước lớp.</p> <p>+ 1 HS đọc lại toàn bài.</p> <p>+ GV nêu từng CH cho HS trả lời</p> <p>- NX, tuyên dương HS.</p> <p>- Chốt: ND, ý nghĩa của câu chuyện.</p> <p><b>* Hoạt động 2: Làm bài tập 12</b></p>	<p>- Hát</p> <p>- HS hát.</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- HS tự đọc bài trong 3 phút.</p> <p>- Nhóm trưởng mời 1, 2 bạn đọc, các bạn khác lắng nghe và NX.</p> <p>- Làm bài CN vào VBT.</p> <p>- Nhóm trưởng tổ chức trao đổi trong nhóm.</p> <p>- Phát biểu ý kiến, NX góp ý cho nhau.</p>

<p><b>Viết 4-5 câu kể về một việc em thích làm trong ngày nghỉ.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài tập</li> <li>- GV HDHS:</li> <li>+ Dựa vào các gợi ý để kể. Chú ý viết các câu thành một đoạn văn.</li> <li>- YC HS HĐ theo nhóm 4. Từng HS đọc bài làm của mình để các bạn NX, góp ý.</li> <li>- GV theo dõi, NX, tuyên dương những HS có bài làm tiến bộ</li> </ul> <p><b>4.Vận dụng :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào?</li> <li>- YC HS chú ý rèn luyện chính tả, luyện viết các đoạn văn</li> <li>- CBBS: Những cách chào độc đáo.</li> <li>- GV nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc YC và các gợi ý.</li> <li>- HS làm bài vào vở,</li> <li>- Nhóm trưởng điều nhóm HĐ.</li> </ul>
--	--

---

**Âm nhạc 2**  
*( Chủ đề 7: Tình bạn - Tiết 27)*  
**HÁT: TÌNH BẠN**  
*Nhạc: Anh*  
*Lời Việt: Lê Anh Tuấn.*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Hát đúng cao độ, trường độ bài hát *Tình bạn*. Hát rõ lời và thuộc lời, biết hát gõ đệm, vận dụng đơn giản
- Biết vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu bài hát *Tình bạn*.
- Đoàn kết, yêu thương, giúp đỡ bạn bè.

**II. CHUẨN BỊ:**

- 1. GV:** - Đàn phím điện tử. Băng đĩa nhạc, loa đài, một số nhạc cụ gõ.  
 - Thực hành các kiểu gõ đệm cho bài hát
- 2. HS:** - Thanh phách, trống nhỏ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA HS</b>
--------------------------------	-------------------------

**1. HĐ Khởi động**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: *Kết bạn*.
- Hai nhóm tham gia, mỗi nhóm có từ 4-5 em, đứng theo hàng, người sau bám vào vai người trước. Cả 2 nhóm vừa đi theo vòng tròn vừa hát.



Hát xong, hai bạn đứng đầu hàng oẳn tù tì, người thua phải đứng vào cuối hàng bên người thắng. Cuộc chơi diễn ra tiếp tục. Sau 4 lượt chơi hàng nào có nhiều người nhất là chiến thắng.

**2. HĐ Khám phá- Luyện tập**

**\* Hát: *Tình bạn***

- GV cho HS xem hình ảnh và giới thiệu: Bài hát *Tình bạn* là bài hát nước ngoài - nhạc Anh, do nhạc sĩ Lê Anh Tuấn đặt lời Việt. Bài hát có giai điệu nhẹ nhàng tha thiết.

- GV cho HS nghe bài hát mẫu qua băng đĩa hoặc hát cho HS nghe.

- GV hỏi:

- + Các em có thích học bài hát này không?
- + Tốc độ của bài hát nhanh hay chậm?
- + Trong bài hát có những hình ảnh nào?

- GV chia bài hát làm 5 câu:

- + Câu 1: *Tình bạn thân bên nhau ta xây khung trời mơ ước.*
- + Câu 2: *Tình bạn thân bên nhau ta luôn hướng về phía trước.*
- + Câu 3: *Tình bạn vui náo nức tiếng cười.*
- + Câu 4: *Hãy hát vang lên cho yêu đời.*
- + Câu 5: *Sẽ mãi mang trong trái tim muôn vàn yêu thương.*

-GV hướng dẫn HS đồng thanh đọc lời ca

- GV cho đọc lời ca và vỗ tay theo tiết tấu lời ca

- HS khởi động giọng

- GV đàn và hát mẫu từng câu một vài lần, hát nối tiếp các câu hát( theo lối móc xích)

- HS thực hiện chơi trò chơi theo hướng dẫn của GV.

- HS lắng nghe

- HS nghe, biểu lộ cảm xúc

- HS trả lời

- HS lắng nghe, thực hiện

- HS đọc lời ca

- HS đọc theo tiết tấu

- HS khởi động giọng

- HS tập hát theo hướng

<p>- GV cho HS hát cả bài, kết hợp vỗ tay nhịp nhàng, thể hiện tình cảm vui tươi.</p> <p>-GV nhận xét và sửa sai (nếu có).</p> <p>- GV cho cả lớp hát kết hợp vỗ tay nhịp nhàng đệm theo phách.</p> <p>- GV hướng dẫn HS tập cách lấy hơi, thể hiện tình cảm vui tươi, nhí nhảnh</p> <p><i>Tình bạn thân bên nhau ta xây khung trời mơ ước</i></p> <p>X            X            X    X            X            XXX</p> <p>- GV cho HS trình bày bài hát theo nhóm, tổ hoặc cá nhân.</p> <p><b>3. HĐ Ứng dụng</b></p> <p>- GV hỏi:</p> <p>+ Hôm nay các em được học bài hát có tên là gì?</p> <p>+ Ai là tác giả của bài hát?</p> <p>+ Nội dung bài hát giáo dục các em điều gì?</p> <p>- GV nhận xét câu trả lời của HS</p> <p>- GV giáo dục HS: Qua nội dung bài hát tác giả muốn nhắc nhở chúng ta để có một tình bạn thân ái, trong sáng, mỗi người trong chúng ta phải biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập và cuộc sống.</p> <p>- GV khen ngợi các em có ý thức tập luyện, hát hay, vận động tốt. Động viên những em còn rụt rè, chưa mạnh dạn cần cố gắng hơn.</p> <p>- Dẫn các em về nhà xem lại các nội dung đã học và tìm một số động tác phụ họa cho bài hát <i>Tình bạn</i></p> <p><b>3. HĐ Vận dụng</b></p> <p>- GV chốt lại mục tiêu của tiết học, khen ngợi các em có ý thức tập luyện, hát hay, tích cực, sáng tạo, vận động tốt. Động viên những em còn rụt rè, chưa mạnh dạn cần cố gắng hơn.</p> <p>- Dẫn các em về nhà xem lại các nội dung đã học và tìm một số động tác phụ họa cho bài <i>Tình bạn</i>.</p>	<p>dẫn của GV.</p> <p>- HS tập hát</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>- HS nghe và ghi nhớ</p> <p>- Các nhóm, tổ, cá nhân trình bày</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS nghe.</p> <p>- HS nghe, ghi nhớ</p>
--	---

**TOÁN**

PPCT: 136

**THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM ĐO ĐỘ DÀI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

GV : Nguyễn Thị Hoa

- HS biết cách làm thước dây chia theo m và dm. HS biết đưa ra con số ước lượng kích thước, khoảng cách và đo lại để kiểm tra.
- HS Phát triển năng lực ước lượng độ dài, khoảng cách theo dm và m. Qua hoạt động thực hành sử dụng thước để đo, HS phát triển năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán, năng lực giải quyết vấn đề .
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Dải dây bằng giấy dài hơn 3 m , thước kẻ 2 dm , thước dây 1 m.
- HS: SGK, dải dây bằng giấy dài hơn 3 m , thước kẻ 2 dm , thước dây 1 m.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV giới thiệu bài .</li> </ul> <p><b>3. Thực hành :</b></p> <p><i>Bài 1: Làm thước dây</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- GVHDHS cách làm thước dây.</li> <li>- GV chia nhóm (nhóm 4) cho HS thực hành làm thước dây.</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- GV đánh giá kết quả của các nhóm.</li> </ul> <p><i>Bài 2: Em hãy ước lượng độ dài của một số đồ vật trong lớp theo yêu cầu, rồi dùng thước dây đã làm đo lại. Sau đó ghi kết quả vào phiếu thực hành .</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Lưu ý cho HS việc ước lượng đo kích thước một số vật bằng thước dây.</li> <li>- GV chia nhóm yêu cầu các nhóm thực hành.</li> <li>- GV nhận xét, đánh giá.</li> </ul> <p><i>Bài 3: Số?</i></p> <p>a) <i>Em hãy quan sát rồi ước lượng:</i></p> <p><i>Cổng trường em rộng khoảng ? m.</i></p> <p><i>Tòa nhà em học cao khoảng ? m.</i></p> <p>b) <i>Em hãy đo rồi ghi lại:</i></p> <p><i>Cổng trường em rộng ? m.</i></p> <p><i>Hai cây ở sân trường cách nhau ?m.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- GVHD, tổ chức cho HS thực hành ngoài</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS thực hành.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hành ước lượng và đo, ghi kết quả vào phiếu thực hành.</li> <li>- Các nhóm báo cáo kết quả.</li> </ul>



<p>trời.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét, đánh giá kết quả làm việc của các nhóm.</li> </ul> <p><b>4.Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay em học bài gì?</li> <li>- Nhận xét giờ học.</li> <li>- GV nhắc HS ghi nhớ <i>Tìm hiểu quãng đường từ nhà em đến trường dài bao nhiêu ki – lô – mét?</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS làm việc ngoài trời theo nhóm 4.</li> <li>- HS báo cáo kết quả.</li> <li>- HS nêu.</li> </ul>
---	--

**Sinh hoạt theo chủ đề**

**CHỦ ĐỀ 7: YÊU THƯƠNG GIA ĐÌNH, QUÝ TRỌNG PHỤ NỮ**

**Tiết 11: MÚA DÂN VŨ “SÓNG CHUNG”;**

**LÀM CHIẾC LỘ “KỶ NIỆM YÊU THƯƠNG”**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Trao đổi được với người thân về một số hoạt động chung của gia đình.
- Thực hiện được một số động tác múa dân vũ.
- Làm được món quà tặng người phụ nữ em yêu quý.

**II. CHUẨN BỊ**

- Tranh ảnh trang 69, 70, ĐDDH phục vụ cho tiết dạy

**III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

<b>Hoạt động của giáo viên</b>	<b>Hoạt động của học sinh</b>
<p><b>1.Khởi động</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Khởi động: Biểu diễn văn nghệ về chủ đề gia đình</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho học sinh tham gia trình diễn các tiết mục văn nghệ về chủ đề gia đình.</li> <li>- Nhận xét-tuyên dương:</li> <li>- Giáo viên giới thiệu chủ đề, bài mới.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh tham gia trình diễn các tiết mục văn nghệ về chủ đề gia đình.</li> <li>- Học sinh lắng nghe, nhận xét, bổ sung:</li> </ul>

## 2. Khám phá

### Hoạt động 2: Múa dân vũ theo bài “Chung sống”

- GV tổ chức cho học sinh quan sát và thực hiện các động tác dân vũ theo hướng dẫn.



- GV nhận xét-tuyên dương.

- GV chốt: Các em vừa được hòa mình cùng bài múa dân vũ “Sống chung” rất vui, lời bài hát rất ý nghĩa. Cô mong các em sẽ luôn yêu thương, quý mến những người thân trong gia đình.

### 3. Thực hành:

#### Hoạt động 3: Làm chiếc lọ “Kỉ niệm yêu thương”

**YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Giúp học sinh biết cách làm chiếc lọ “Kỉ niệm yêu thương”

**Cách tiến hành:**

- GV tổ chức cho học sinh thực hành làm chiếc lọ “Kỉ niệm yêu thương”.

- GV hướng dẫn học sinh viết mỗi việc em đã làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, biết ơn những thành viên trong gia đình vào một dải giấy màu; sau đó gấp thành ngôi sao hoặc cuộn tròn lại.

- Gọi đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.

- GV nhận xét-tuyên dương.

- Học sinh quan sát và thực hiện các động tác dân vũ theo hướng dẫn.

- Nêu cảm nhận của em khi tham gia hoạt động múa dân vũ.

- Học sinh thực hành làm chiếc lọ “Kỉ niệm yêu thương”

1. Học sinh chuẩn bị:

+ Lọ nhựa sạch, khô

+ Các dải giấy màu (rộng 1cm, dài 20 cm)

- Thực hành làm lọ

2. Viết mỗi việc em đã làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, biết ơn những thành viên trong gia đình vào một dải giấy màu;

- Gấp thành ngôi sao hoặc cuộn tròn lại;

- Thả vào lọ.

3. Thực hiện công việc trên vào cuối mỗi tuần.

**1. Chuẩn bị:**

- Lọ nhựa sạch, khô;
- Các dải giấy màu (chiều rộng 1 cm, chiều dài 20 cm).



- Học sinh chia sẻ trước lớp vào dịp cuối năm học.

**4. Vận dụng**

**YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Giúp học sinh biết tự đánh giá mức độ thực hiện các hoạt động theo gợi ý.

**Cách tiến hành:**

- GV tổ chức cho học sinh tự đánh giá mức độ thực hiện các hoạt động của chủ đề theo 3 mức: Hoàn thành tốt, Hoàn thành, Chưa hoàn thành.

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ**

Họ và tên:

HTT: ★ ★ ★

HT: ★ ★

Lớp:

CHAT: ★

Em đã làm được	Hoàn thành tốt	Hoàn thành	Chưa hoàn thành
Chia sẻ việc em đã làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, lòng biết ơn với người thân trong gia đình.			
Lập được thời gian biểu cho hoạt động chung của gia đình.			
Xây dựng được kế hoạch thực hiện một hoạt động chung của gia đình.			
Làm được sản phẩm thể hiện tình cảm với người em yêu quý.			

- GV nhận xét, đánh giá, dặn dò học sinh chuẩn bị : Tiếp tục thực hiện công việc viết những việc em đã làm cho vào chiếc lọ yêu thương; chuẩn bị chủ đề tiếp theo: Khám phá địa danh.

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM  
SINH HOẠT LỚP**

**CHỦ ĐỀ 7: YÊU THƯƠNG GIA ĐÌNH, QUÝ TRỌNG PHỤ NỮ**

**TIẾT 12: CHIA SẺ VỀ VIỆC EM ĐÃ LÀM THỂ HIỆN TÌNH CẢM DÀNH CHO NGƯỜI THÂN TRONG GIA ĐÌNH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nói được sự cần thiết của việc chia sẻ, dành thời gian chăm sóc thương yêu nhau bản thân và mọi người trong gia đình.
- Thể được sự quan tâm, chăm sóc, yêu thương của bản thân với mọi người trong gia đình. Vẽ tranh về gia đình
- Chia sẻ những việc đã làm thể hiện tình cảm dành cho người thân trong gia đình.

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

1. **Giáo viên:** Tranh, ảnh, giấy khổ to
2. **Học sinh:** Bút, viết, đồ dùng

**III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>1. Báo cáo công tác sơ kết tuần:</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Sơ kết tuần 27</b></p> <p>* Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời lớp trưởng, lớp phó sơ kết tuần 25</li>   <li>- GV đánh giá nhận xét chung về tình hình thực hiện.</li> <li>+ Tuyên dương:</li> <li>- Học sinh xuất sắc: .....</li> <li>- HS tiến bộ: .....</li> <li>- Hăng hái phát biểu ý kiến .....</li> <li>- Người tốt việc tốt: .....</li> <li>+ Hạn chế :</li> <li>- Chuyên cần (Vắng, đi trễ): .....</li> <li>- Nề nếp (Chưa trật tự) : .....</li> <li>- Các vấn đề khác: .....</li> </ul> <p>GV khen ngợi các em đã tiến bộ, làm tốt, động viên các em cần cố gắng hơn trong tuần tới về các mặt học tập, tham gia sinh hoạt chung, giữ</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban cán sự lớp nhận xét ưu điểm, tồn tại trong tuần và đưa ra hướng khắc phục.</li> </ul>

<p>gìn nề nếp.</p> <p><b>Hoạt động 2: Chia sẻ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lớp trưởng mời các thành viên trong lớp chia sẻ lại một số nội dung, bài học trong tuần.</li> <li>+ Bạn đã học được gì qua các hoạt động đó?</li> <li>+ Hoạt động nào trong tuần bạn thấy ấn tượng nhất?</li> <li>+ Nhớ lại cảm xúc lúc đó của bạn thế nào?</li> <li>- GV lắng nghe, chia sẻ với HS.</li> <li>-GV nhận xét - GD: Ở trường, ngoài việc học các em cần tham gia tích cực các phong trào trường.</li> </ul> <p><b>2.Sinh hoạt theo chủ đề</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Kể những việc em đã làm thể hiện tình cảm dành cho người thân trong gia đình.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho học sinh tham kể những việc em đã làm thể hiện tình cảm dành cho người thân trong gia đình.</li> <li>- HS nêu cảm nghĩ khi nghe các bạn chia sẻ</li> <li>- Nhận xét-tuyên dương</li> </ul> <p><b>3.Thảo luận kế hoạch tuần 28</b></p> <p><b>Hoạt động: Phương hướng kế hoạch tuần 28</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV thông qua phương hướng, kế hoạch tuần tới: Thi đua học tốt, tích cực tham gia hoạt động của trường, của lớp.</li> <li>- HS thảo luận nhóm 4 nêu các biện pháp để thi đua học tốt, tích cực tham gia các hoạt động theo chủ đề: Tìm hiểu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nối tiếp chia sẻ các hoạt động diễn ra trong tuần.</li> <li>- HS chia sẻ ý kiến cá nhân.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh kể những việc em đã làm thể hiện tình cảm dành cho người thân trong gia đình.</li> <li>- Học sinh nêu cảm nghĩ khi nghe các bạn chia sẻ về những việc mình đã làm...</li> <li>- Học sinh lắng nghe, nhận xét, bổ sung.</li> </ul> <p style="text-align: center;">-Học sinh nhận xét, bổ sung</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chia sẻ trước lớp: Tích cực học tập, ôn và đọc trước bài mới, chuẩn bị đầy đủ đồ dùng, sách vở.</li> <li>- Chuẩn bị tham gia chủ đề: Tìm hiểu tình trạng vệ sinh môi trường nơi em sống.</li> </ul>
--	--

<p>tình trạng vệ sinh môi trường nơi em sống.</p> <p>- GV nhận xét, yêu cầu HS thực hiện tốt các kế hoạch đề ra chuẩn bị chủ đề tuần sau: Tìm hiểu tình trạng vệ sinh môi trường nơi em sống.</p> <p>-Nhận xét giờ học, khen ngợi HS tích cực.</p>	<p>- HS lắng nghe và thực hiện.</p>
--	-------------------------------------

Ngày 05 tháng 03 năm 2024



Khối trưởng kí

Phan Nguyễn Trúc Linh

**LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 28**  
**Từ ngày 25/3 đến ngày 29/3/2024**

<b>Thứ Ngày</b>	<b>Tiết</b>	<b>PPCT</b>	<b>Môn</b>	<b>TÊN BÀI DẠY</b>	<b>Ghi chú</b>
HAI 25/3	1	82	HĐTN	Tham gia phong trào : "Môi trường xanh - Cuộc sống xanh "	
	2	136	Toán	Thực hành và trải nghiệm đo độ dài (tt)	
	3	271	Tiếng Việt	Những cách chào độc đáo ( tiết 1)	
	4	272	Tiếng Việt	Những cách chào độc đáo ( tiết 2)	
	5	55	TNXH	Tìm hiểu cơ quan bài tiết nước tiểu ( tiết 2)	
	6	28	Rèn chữ		
	7	55	Tiếng Anh	Lesson 3 (Student Book and Workbook)	
BA 26/3	1	137	Toán	Luyện tập	
	2	56	Tiếng Anh	Lesson 4 (Student Book and Workbook)	
	3	273	Tiếng Việt	Viết chữ hoa A( kiểu 2)	
	4	274	Tiếng Việt	Nói và nghe : Kể chuyện : Lớp học viết thư	
	5	55	Thể dục	Ngồi bệt thẳng chân	
	6	28	Ôn Toán	Luyện tập	
	7	28	Năng khiếu		
TU 27/3	1	138	Toán	Luyện tập	
	2	28	Mĩ thuật	Khu rừng thân thiện	
	3	275	Tiếng Việt	Thư viện biết đi ( tiết 1)	
	4	276	Tiếng Việt	Thư viện biết đi ( tiết 2)	
	5	28	Đạo đức	Tìm kiếm sự hỗ trợ ở công cộng ( tiết 2)	
	6	55	Ôn TV	Những cách chào độc đáo	
	7	56	Ôn TV	Thư viện biết đi	
NĂM	1	277	Tiếng Việt	Nghe - viết : Thư viện biết đi	
	2	278	Tiếng Việt	Luyện tập sử dụng dấu câu : dấu chấm, dấu chấm than, dấu phẩy	
	3	139	Toán	Phép cộng ( không nhớ ) trong phạm vi 1000	

28/3	4	56	TNXH	Chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu ( tiết 1)	
	5	55	Ôn Toán	Phép cộng ( không nhớ ) trong phạm vi 1000	
	6	56	Ôn Toán	Luyện tập chung	
	7	28	KNS	Em học sống xanh	
SÁU 29/3	1	279	Tiếng Việt	Viết đoạn văn giới thiệu một đồ dùng học tập	
	2	280	Tiếng Việt	Đọc mở rộng	
	3	28	Âm nhạc	Ôn tập bài hát : Tình bạn. Học hát : Hái hoa bên rừng	
	4	140	Toán	Luyện tập	
	5	83	HĐTN	HĐGD theo chủ đề	
	6	56	Thể dục	Ôn tập TT&KNVĐCB	
	7	84	HĐTN	Tìm hiểu thực trạng vệ sinh môi trường nơi em sống	



Thứ hai, ngày 25 tháng 3 năm 2024

**TOÁN****PPCT: 137 THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM ĐO ĐỘ DÀI (Tiếp theo)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết đo độ dài của đồ vật bằng cách gộp độ dài nhiều lần của thước kẻ.
- HS Phát triển năng lực ước lượng độ dài, khoảng cách theo dm và m. HS có khả năng cảm nhận và so sánh được quãng đường dài, ngắn hơn.
- Qua hoạt động thực hành sử dụng thước để đo, HS phát triển năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán, năng lực giải quyết vấn đề..Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Dải dây bằng giấy (hoặc vải hoặc nhựa) dài hơn 3 m , thước kẻ 2 dm , thước dây 1 m.
- HS: SGK, dải dây bằng giấy (hoặc vải hoặc nhựa) dài hơn 3 m , thước kẻ 2 dm , thước dây 1 m.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. Kết nối :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC 2 HS thực hành đo độ dài bằng lớp, chiều rộng cửa lớp , chiều dài bàn học , chiều cao bàn học .</li> </ul> <p><b>3.Luyện tập :</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <p>a. Số?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- GV yêu cầu HS quan sát tranh, hiểu nội dung trong mỗi bóng nói rồi tìm số thích hợp với ô có dấu “?”.</li> </ul> <p>- GV nhận xét, kết luận.</p> <p>b.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Lưu ý cho HS việc ước lượng đo kích thước một số vật bằng thước dây.</li> <li>- GV quan sát giúp đỡ HS gặp khó khăn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> <li>- HS thực hiện .</li> <li>- 1 HS đọc.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS thực hành, nhiều em nêu kết quả và cách làm.</li> <li>+ Cửa sổ rộng 10dm.</li> <li>+ Bàn dài 8dm.</li> <li>+ Tủ sách rộng hơn 12dm.</li> <li>- 1 HS đọc.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS thực hành ước lượng và đo, ghi kết quả vào phiếu thực hành.</li> </ul>

<p>- GV nhận xét, đánh giá.</p> <p><b>Bài 2:</b></p> <p>a) Chuẩn bị ở nhà.</p> <p><i>Tìm hiểu xem quãng đường từ nhà em đến trường dài khoảng bao nhiêu ki-lô-mét.</i></p> <p>b) Dựa vào kết quả ở câu a, hãy cho biết :</p> <p><i>Trong nhóm em, nhà bạn nào xa trường nhất, nhà bạn nào gần trường nhất ?</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- GVHDHS chia nhóm, ghi câu trả lời vào phiếu thực hành gồm tên và độ dài quãng đường từ nhà đến trường (đã chuẩn bị ở nhà). Mỗi nhóm tìm ra 2 HS xa và gần trường nhất và đánh dấu trong phiếu.</p> <p>- GV chia nhóm yêu cầu các nhóm thực hành.</p> <p>- GV nhận xét, đánh giá.</p> <p><b>4.Vận dụng :</b></p> <p>- Hôm nay em học bài gì?</p> <p>- YC 2 HS thực hành đo độ dài, độ rộng theo YC của GV.</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p>	<p>- HS báo cáo kết quả.</p> <p>- 1 HS đọc.</p> <p>- HS chú ý nghe, làm việc nhóm và báo cáo kết quả.</p> <p>- HS nêu.</p> <p>- HS thực hiện .</p>
---	---

**TIẾNG VIỆT**

**PPCT: 271+272**

**BÀI 17: NHỮNG CUỐN SÁCH ĐỌC ĐÁO.( 4 Tiết )**

**ĐỌC: NHỮNG CUỐN SÁCH ĐỌC ĐÁO (Tiết 1, 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng các tên phiên âm nước ngoài. Nhận biết được cách chào hỏi của người dân một số nước trên thế giới.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: hiểu được cách tổ chức thông tin trong văn bản.
- Có ý thức lịch sự trong chào hỏi nói riêng và trong giao tiếp nói chung; có tinh thần hợp tác thảo luận nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hỏi:</li> <li>+ Hàng ngày, em thường chào và đáp lời chào của mọi người như thế nào?</li> <li>+ Em có biết đáp lời chào bằng các ngôn ngữ khác với Tiếng Việt không?</li> <li>+ Ngoài việc nói lời chào, em còn chào bằng các hành động nào?</li> <li>- Cho HS quan sát thêm tranh và GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>3. Thực hành :</b></p> <p><b>* Hoạt động 1 : Đọc văn bản .</b></p> <p>GV đọc mẫu: Ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HDHS chia đoạn: (3 đoạn)</li> <li>+ Đoạn 1: Từ đầu đến <i>rất đặc biệt</i>.</li> <li>+ Đoạn 2: Tiếp cho đến <i>từng bước</i>.</li> <li>+ Đoạn 3: Còn lại.</li> <li>- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>Ma-ri-ô, Niu Di-lân, Dim-ba-bu-ê...</i></li> <li>- Luyện đọc câu dài: <i>Trên thế giới/ có những cách chào phổ biến/ như bắt tay,/vẫy tay/và cúi chào....</i></li> <li>- Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm ba.</li> <li>- GV mời HS đọc nối tiếp đoạn</li> <li>- GV: Sau khi đọc, em thấy tiếng, từ nào khó đọc?</li> <li>- GV đọc mẫu từ khó. Yêu cầu HS đọc từ khó.</li> <li>- GV cho HS đọc nối tiếp đoạn lượt 2.</li> <li>- GV cho luyện đọc nối tiếp theo nhóm</li> <li>- GV tổ chức đọc thi đua giữa các nhóm.</li> <li>- Gọi HS đọc toàn VB.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> <li>- HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.</li> <li>- 2-3 HS chia sẻ.</li> <li>- HS nhắc lại, mở vở ghi đề bài.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS đọc thầm bài trong khi nghe GV đọc mẫu.</li> <li>- HS đọc nối tiếp đoạn</li> <li>- HS nêu từ tiếng khó đọc mà mình vừa tìm: <i>Ma-ri-ô, Niu Di-lân, Dim-ba-bu-ê...</i></li> <li>- HS lắng nghe, luyện đọc.</li> <li>- HS đọc nối tiếp (lần 2-3)</li> <li>- HS HS đọc nối tiếp đoạn trong nhóm .</li> <li>- HS đọc thi đua giữa các nhóm.HSNX.</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</li> <li>- GV tiếp nhận ý kiến.</li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 - 2 HS đọc toàn bài.</li> <li>- HS nêu cảm nhận của bản thân.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
<b>TIẾT 2</b>	
<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GV</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA HS</b>
<p><b>Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.78.</li> <li>- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1,2 vào VBTTV/tr.42.</li> <li>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.</li> </ul> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><b>* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý ngắt giọng, nhấn giọng .</li> <li>- Gọi HS đọc toàn bài.</li> <li>- Nhận xét, khen ngợi.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.</b></p> <p><b>Bài 1:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.78.</li> <li>- YC HS trả lời câu hỏi</li> <li>+ Trong bài câu nào là câu hỏi?</li> <li>+ Dấu hiệu nào cho em biết đó là câu hỏi?</li> <li>- Hoàn thiện bài 3 vào VBTTV/tr.42.</li> <li>- Tuyên dương, nhận xét.</li> </ul> <p><b>Bài 2:</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lần lượt đọc.</li> <li>- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:</li> <li>C1: Trên thế giới có những cách chào phổ biến: Bắt tay, vẫy tay và cúi chào.</li> <li>C2: Người dân một số nước có những cách chào đặc biệt: Người Ma-ô-ri ở Niu Di-lân chào chà mũi vào trán; người Ấn Độ chào chắp hai tay, cúi đầu; Nhiều người ở Mỹ chào đấm nhẹ vào nắm tay của nhau....</li> <li>C3: C: Nói lời chào.</li> <li>C4: Cách chào khác: Khoanh tay chào, cười chào hỏi, vỗ vai...</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- Cả lớp đọc thầm theo.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS chia sẻ đáp án.</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.78.</li> <li>- HDHS thực hành hỏi – đáp về những cách chào đực nói đến trong bài.</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Gọi các nhóm lên thực hiện.</li> <li>- Hoàn thiện bài 4 vào VBTTV/tr.42.</li> <li>- Nhận xét chung, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><b>4.Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay chúng ta được học bài nào?</li> <li>- Con cảm thấy thế nào khi học xong bài hôm nay?</li> <li>- GV nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS hoạt động nhóm 2, thực hiện thực hành theo yêu cầu.</li> <li>- Đại diện nhóm lên bảng.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> <li>-.... Những cuốn sách đọc đáo.</li> <li>- HS chia sẻ .</li> </ul>
--	---

**TỰ NHIÊN XÃ HỘI**

**TÌM HIỂU CƠ QUAN BÀI TIẾT NƯỚC TIỂU (TIẾT 2)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Kể tên được một số bệnh liên quan đến cơ quan bài tiết nước tiểu.
- Dự đoán được điều gì sẽ xảy ra với cơ thể mỗi người khi cơ quan bài tiết nước tiểu không hoạt động.
- Có ý thức và làm được một số việc phù hợp để bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** SGK, máy tính, máy chiếu, sơ đồ, hình ảnh và các thẻ chữ.
2. **Học sinh:** SGK, vở ghi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV dẫn dắt: Cơ quan bài tiết nước tiểu có chức năng vô cùng quan trọng trong cơ thể con người. Vậy chúng ta phải làm gì để bảo vệ, giữ gìn cơ quan bài tiết nước tiểu?</li> <li>- Gv ghi tên bài</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- HS ghi tên bài</li> </ul>

## 2. Kết nối

- Cho HS chơi trò chơi: Bộ phận nào, chức năng gì? Theo nhóm 4. Mỗi nhóm được phát 1 sơ đồ câm và các thẻ như trong sách giáo khoa
- Luật chơi: Hết bài hát "Rửa tay", các đôi sẽ ghép xong thẻ chữ vào sơ đồ ccâm về cơ quan ài tiết nước tiểu.
- Gọi một số nhóm trưng bày và thể hiện trước lớp, các nhóm khác đối chiếu và treo ở gần khu vực nhóm mình ngồi.
- GV cho HS nhận xét, khen ngợi và chốt
- Kết luận: Thận – lọc máu, ống dẫn nước tiểu – dẫn nước tiểu xuống bóng đái, bóng đái – chứa nước tiểu, ống đái – thải nước tiểu ra ngoài.

- HS chơi trò chơi

-HS lắng nghe

-Các nhóm trưng bày và thể hiện trước lớp, các nhóm khác đối chiếu và treo gần khu vực nhóm mình ngồi.

- HS nhận xét, lắng nghe

- HS lắng nghe

## 3. Luyện tập

- Yc học sinh đọc đề bài.
- YC HSTLN và dự đoán điều gì sẽ xảy ra nếu bóng đái quá đầy, nước tiểu mà không được thải ra ngoài. Dự đoán điều gì sẽ xảy ra nếu có vật cản ( hòn sỏi ) nằm trong ống dẫn nước tiểu.
- + Mời các nhóm trình bày.
- + Các nhóm nx, bổ sung.
- + GV nhận xét.
- + YC HS quan sát hình chốt và nói những hiểu biết của mình về hình vẽ.
- + Hình vẽ ai? Minh nói gì?
- GVKL: Minh nói đã hiểu điều gì sẽ xảy ra nếu có vật cản trong ống dẫn nước tiểu. Từ đó có các biện pháp như uống nước đầy đủ để bù cho quá trình mất nước trong các hoạt động mất nước của cơ thể và để phòng tránh sỏi thận.
- Kể tên một số bệnh thường gặp ở cơ quan bài tiết nước tiểu?
- Cần làm gì để giữ gìn và bảo vệ cơ quan bài

- Học sinh đọc đề bài.

- HS thảo luận nhóm 4

+ Các nhóm trình bày

-HS lắng nghe

-HS lắng nghe

-Ngứa, viêm, nhiễm trùng, sỏi thận

tiết nước tiểu?

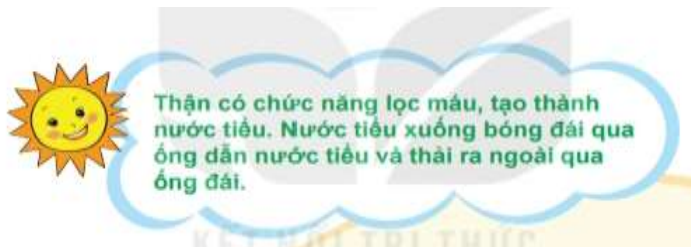
- Lớp mình có bạn nào nhịn đi tiểu không? Lúc đó con thấy thế nào?

- **Kết luận:** Cơ quan bài tiết nước tiểu có thể mắc những bệnh: ngứa, viêm, nhiễm trùng, sỏi thận....

Chúng ta phải giữ vệ sinh cơ quan bài tiết nước tiểu giúp cho cơ quan bài tiết nước tiểu sạch sẽ, không bị nhiễm trùng bằng cách : Tắm rửa thường xuyên, lau khô người trước khi mặc quần áo, hằng ngày thay quần áo đặc biệt là quần áo lót. Cần uống nước đầy đủ để bù cho quá trình mất nước và tránh bệnh sỏi thận.

#### 4. Vận dụng

- Mời HS đọc và chia sẻ lời chốt của ông Mặt Trời.



- Tưởng tượng nếu cơ quan bài tiết nước tiểu không hoạt động thì chuyện gì sẽ xảy ra?

- Chốt tầm quan trọng của cơ quan bài tiết nước tiểu

- GV yêu cầu HS tìm hiểu về cách chăm sóc cơ quan bài tiết nước tiểu và thói quen uống nước của người thân trong gia đình.

- Để giữ gìn và bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu, chúng ta cần:

+ Thường xuyên tắm rửa sạch sẽ bằng nước sạch

+ Thay quần áo, đặc biệt là quần áo lót

+ Hằng ngày uống đủ nước và không nhịn đi tiểu.

-HS trả lời

-HS lắng nghe

- HS đọc và chia sẻ lời chốt của ông Mặt Trời.

-HS tưởng tượng

-HS lắng nghe

- HS tìm hiểu về cách chăm sóc cơ quan bài tiết nước tiểu và thói quen uống nước của người thân trong gia đình.

Thứ ba, ngày 26 tháng 3 năm 2024

**TOÁN**

**PPCT: 138**

**LUYỆN TẬP CHUNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Củng cố kỹ năng chuyển đổi, cộng và trừ các số đo với đơn vị đo (cùng loại); áp dụng tính độ dài đường gấp khúc trong bài toán thực tế.
- Hiểu và vận dụng giải toán đối với các mô hình toán học liên quan đến độ dài.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài, phiếu bài tập.
- HS: SGK; Bộ đồ dùng học Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. Kết nối:</b></p> <p>- YC nhắc lại các đơn vị đo độ dài đã học .</p> <p><b>2.1. Luyện tập:</b></p> <p><i>Bài 1: Số?</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- GVHDHS làm bài.</p> <p>- GV nhận xét, kết luận.</p> <p><i>Bài 2: Số?</i></p> <p><i>Người ta làm một cây cầu gỗ trên hồ nước và đóng các cọc làm thành cầu . Hai cọc cạnh nhau cách nhau đúng 1m.</i></p> <p><i>a) Chiều dài đoạn AB là ?m.</i></p> <p><i>b) Độ dài cây cầu được tính bằng độ dài đường gấp khúc ABCD. Độ dài cây cầu là ?m.</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- GVHDHS đếm khoảng trống để biết chiều dài của mỗi đoạn.</p>	<p>- Hát</p> <p>-.... dm, m, km.</p> <p>- 1 HS đọc.</p> <p>- HS lắng nghe, làm bài vào phiếu và nói tiếp nêu kết quả.</p> <p>a. <math>3\text{dm} = 30\text{cm}</math>    <math>6\text{dm} = 60\text{cm}</math>    <math>3\text{m} = 30\text{dm}</math>  <math>6\text{m} = 60\text{dm}</math>    <math>3\text{m} = 300\text{cm}</math>    <math>6\text{m} = 600\text{cm}</math></p> <p>b. <math>100\text{cm} = 1\text{m}</math>    <math>200\text{cm} = 2\text{m}</math>    <math>500\text{cm} = 5\text{m}</math>  <math>10\text{dm} = 1\text{m}</math>    <math>20\text{dm} = 2\text{m}</math>    <math>50\text{dm} = 5\text{m}</math></p> <p>- 1 HS đọc.</p> <p>- HS lắng nghe, quan sát tranh rồi tìm số thích hợp.</p> <p>- HS nêu kết quả, lớp nhận xét :</p>



<p>- GV nhận xét, kết luận.</p> <p><i>Bài 3: Số?</i></p> <p><i>Mỗi vạch A, B, C trên thước chỉ số đo nào ?</i></p> <p><i>Vạch A chỉ số đo ? dm.</i></p> <p><i>Vạch B chỉ số đo ? dm.</i></p> <p><i>Vạch C chỉ số đo ? dm.</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- GVHDHS dựa trên cách đánh dấu vạch đo, số đo trên thước rồi tìm số.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p><i>Bài 4: Mi và Mai đi tham quan cùng bố mẹ. Điểm tham quan cách nhà 50 km. Đến trạm dừng nghỉ, bố cho biết ô ô đã đi được 25 km. Hỏi từ trạm dừng nghỉ còn cách điểm đến bao nhiêu ki-lô-mét?</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- GVHDHS phân tích bài toán và làm bài vào vở.</p> <p>+ GV quan sát giúp đỡ HS gặp khó khăn.</p> <p>- GV nhận xét, kết luận.</p> <p><b>4. Vận dụng:</b></p> <p>- GV nhắc lại ND tiết học.</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p> <p>- Nhắc HS ghi nhớ nội dung bài và chuẩn bị tiết sau.</p>	<p>+ Chiều dài đoạn AB là 9m.</p> <p>+ Độ dài cây cầu là 21m.</p> <p>- 1 HS đọc.</p> <p>- HS nêu kết quả:</p> <p>+ Vạch A chỉ số đo 10dm.</p> <p>+ Vạch B chỉ số đo 11dm.</p> <p>+ Vạch C chỉ số đo 12dm.</p> <p>- 1 HS đọc.</p> <p>- HS làm vào vở và trình bày bảng lớp.</p> <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>Trạm dừng nghỉ còn cách điểm tham quan số ki – lô – mét là:</p> <p style="text-align: center;"><math>50 - 25 = 25 \text{ (km)}</math></p> <p style="text-align: center;">Đáp số: 25 km</p>
--	--

---

**PPCT: TIẾNG VIỆT**

**PPCT: 273**

**BÀI 17: NHỮNG CUỐN SÁCH ĐỌC ĐÁO ( 4 Tiết )**

**VIẾT: CHỮ HOA A (Kiểu 2) (Tiết 3)**


**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết viết chữ viết hoa A (kiểu 2) cỡ vừa và cỡ nhỏ. Viết đúng câu ứng dụng: *Anh em bốn biển cùng chung một nhà.*
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa A (kiểu 2).
- HS: Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS quan sát mẫu chữ hoa Y và hỏi: Đây là mẫu chữ hoa gì?</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>3. Thực hành :</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV giới thiệu mẫu chữ viết hoa Y và hướng dẫn HS: _____</li> </ul> <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: center;">  </div> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Quan sát mẫu chữ hoa a : độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ hoa a.</li> <li>+ GV giới thiệu cách viết trên chữ mẫu.</li> <li>+ GV viết mẫu. Sau đó cho HS quan sát video tập viết chữ a hoa.</li> <li>- Vừa nói vừa tô trong khung chữ : <u>Nét 1</u> : Như viết chữ O .Đặt bút viết nét cong kín, cuối nét uốn vào trong, dừng bút dưới dòng kẻ ngang 3 một chút. <u>Nét 2</u> : từ điểm dừng bút của nét 1, lia bút lên phía bên phải chữ O, viết nét móc ngược như nét 2 của chữ U, dừng bút trên dòng kẻ ngang một một chút</li> <li>- GV cho HS tập viết chữ hoa Y trên bảng con</li> <li>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn .</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2 : Hướng dẫn viết câu ứng</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> <li>- HS lấy vở TV2/T1.</li> <li>- HS quan sát chữ viết mẫu:</li> <li>+ Quan sát chữ viết hoa : độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ viết hoa a</li> <li>Chữ A kiểu 2 cao 5 li .</li> <li>- Chữ A hoa kiểu 2 gồm có hai nét là nét cong kín và nét móc ngược phải.</li> <li>- HS quan sát và lắng nghe.</li> <li>- HS quan sát GV viết mẫu.</li> <li>- HS tập viết chữ viết hoa Y trên bảng con.</li> </ul>

<p><b>dụng.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng trong SHS: <i>Anh em bốn biển cùng chung một nhà.</i></li> <li>- GV hướng dẫn viết câu ứng dụng:</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trong câu ứng dụng chữ nào viết hoa? Vì sao phải viết hoa chữ đó?</li> <li>+ Nêu cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường.</li> <li>+ Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng bao nhiêu?.</li> <li>+ Những chữ cái nào cao 2,5 li ? Những chữ cái nào cao 2 li? Con chữ t cao bao nhiêu?</li> <li>+ Nêu cách đặt dấu thanh ở các chữ cái.</li> <li>+ Dấu chấm cuối câu đặt ở đâu?</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 3 : Thực hành luyện viết .</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa Y và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS nêu lại ND đã học.</li> <li>+ Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</li> <li>- GV tóm tắt nội dung chính.</li> <li>+ Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</li> <li>- GV tiếp nhận ý kiến.</li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc câu ứng dụng: <i>Anh em bốn biển cùng chung một nhà.</i></li> <li>- HS quan sát GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng lớp .</li> <li>+ Viết chữ viết hoa Y đầu câu.</li> <li>+ Cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường.</li> <li>+ Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng khoảng cách viết chữ cái o.</li> <li>+ Lưu ý HS độ cao của các chữ cái: chữ cái hoa C, y, g cao 2,5 li (chữ g, y cao 1,5 li dưới đường kẻ ngang); chữ t cao 1,5 li; các chữ còn lại cao 1 li.</li> <li>+ Cách đặt dấu thanh ở các chữ cái: dấu sắc đặt trên chữ ô (bốn), dấu hỏi đặt trên chữ ê (biển),...</li> <li>+ Vị trí đặt dấu chấm cuối câu: ngay sau chữ cái a trong tiếng nhà .</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh viết vào vở Tập viết 2 tập hai.</li> <li>- HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp hoặc nhóm.</li> <li>- HS nêu ND đã học.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu cảm nhận sau tiết học.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
---	---

**TIẾNG VIỆT****PPCT: 274                      BÀI 17: NHỮNG CUỐN SÁCH ĐỌC ĐÁO ( 4 Tiết )****NÓI VÀ NGHE : KỂ CHUYỆN LỚP HỌC VIẾT THƯ (Tiết 4)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết được các chi tiết trong câu chuyện *Lớp học viết thư* qua tranh minh họa. Kể lại được từng đoạn của câu chuyện dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý dưới tranh.
- Phát triển kỹ năng trình bày, kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.
- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>3. Thực hành:</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Nghe kể chuyện.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tranh vẽ cảnh ở đâu?</li> <li>+ Trong tranh có những ai?</li> <li>+ Mọi người đang làm gì?</li> </ul> </li> <li>- GV giới thiệu về câu chuyện: Câu chuyện kể về một lớp học viết thư của thầy giáo sè. Hãy lắng nghe câu chuyện để biết các bạn đã được học những gì về cách viết thư, gửi thư và gửi thư cho ai.</li> <li>- GV kể 2 lần kết hợp hỏi các câu hỏi dưới tranh để HS ghi nhớ câu chuyện.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS quan sát lại tranh</li> <li>- HS thảo luận theo nhóm 4 kể lại từng đoạn của câu chuyện.</li> <li>- Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> <li>- HS chia sẻ.</li> <li>- Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS quan sát.</li> <li>- HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ</li> </ul>

<p>diễn đạt cho HS.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, khen ngợi HS.</li> <li>- Gọi HS lên kể lại toàn bộ câu chuyện.</li> <li>- Nhận xét, khen ngợi HS.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 3: Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HDHS cho người thân xem tranh minh họa câu chuyện <i>Lớp học viết thư</i> và kể cho người thân nghe về thầy giáo sẽ trong câu chuyện.</li> <li>- YCHS hoàn thiện bài tập 5 trong VBTTV, tr.43.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</li> <li>- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</li> <li>- GV tiếp nhận ý kiến.</li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</li> </ul>	<p>trước lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1-2 HS kể</li> <li>- HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.</li> <li>- HS lắng nghe, nhận xét.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS thực hiện.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> </ul>
--	--

## ÔN TOÁN

### LUYỆN TẬP

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố kỹ năng thực hiện phép tính cộng và trừ các số đo với đơn vị đo độ dài đã học.
- Hiểu và vận dụng giải toán đối với các mô hình toán học liên quan đến độ dài.
- Ứng dụng tính độ dài, khoảng cách trong các bài toán thực tế.
- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

#### II. CHUẨN BỊ

- Nên có hình phóng to bài tập 3,4,5 tiết 2.

#### III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khởi động:</li> <li>2. Kết nối</li> </ol>	<p><b>Hát</b></p> <p>-- HS tham gia chơi.</p>

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>- Tổ chức trò chơi “<i>Truyền điện</i>”. HS nối tiếp nhau đọc các số từ 1 đến 100.</p> <p>- GV giảng giải, dẫn dắt vào bài học.</p> <p><b>3.Luyện tập :</b></p> <p><b>Bài 1:</b> a. Viết số thích hợp vào chỗ chấm</p> <p>- GV gọi HS nêu yêu cầu</p> <p>- GV yêu cầu HS các nhóm trình bày.</p> <p>- Gọi HS trả lời.</p> <p>HS ôn lại : 10 cm = ... dm; 10 dm = ...m; và ngược lại: 1m = ...dm, 1dm = ...cm</p> <p>- GV nhận xét chốt lại ý kiến đúng.</p> <p><b>Bài 2:</b> Viết số thích hợp vào chỗ chấm</p> <p>- Gọi HS nêu yêu cầu</p> <p>- GV yêu cầu HS làm theo nhóm đôi.</p> <p>- GV cùng lớp chữa bài.</p> <p>- Ở kết quả em cần chú ý gì?</p> <p>- GV nhận xét, chữa bài.</p> <p><b>Bài 3:</b> Viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp.</p> <p>- GV yêu cầu HS quan sát các bức tranh trong bảng để trả lời.</p> <p><b>4.Vận dụng:</b></p> <p>- Cho HS ôn lại bảng đo độ dài đã học : 10cm = ... dm; 10 dm = ...m; 1m = ...dm, 1dm = ...cm</p> <p>- Nhắc nhở, dặn dò HS hoàn thành các bài tập trong VBT.</p> <p>- Nhận xét tiết học, tuyên dương.</p>	<p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS nêu</p> <p>- HS thảo luận nhóm. Ghi kết quả vào bảng</p> <p>a,</p> $9\text{ dm} = 90\text{ cm} \qquad 2\text{ m} = 20\text{ dm}$ $7\text{ m} = 700\text{cm} \qquad 500\text{ cm} = 5\text{ m}$ $80\text{ dm} = 8\text{ m}$ <p>b, <math>1\text{ km} &gt; 980\text{ m} \qquad 1\text{ km} = 1000\text{ m}</math></p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS đọc yêu cầu.</p> <p>- HS làm bài.</p> <p>- Các nhóm trình bày kết quả.</p> $29\text{ dm} + 37\text{ dm} = 66\text{dm}$ $85\text{ dm} + 5\text{ dm} = 90\text{ dm}$ $54\text{ m} - 19 = 35\text{m}$ $90\text{ m} - 10\text{ m} = 80\text{ m}$ <p>- Ở kết quả cần viết đơn vị đo độ dài</p> <p>- HS đọc yêu cầu.</p> <p>- HS làm bài.</p> <p>- Các nhóm trình bày kết quả.</p> <p>a, Miếng đất B là của bác Nam</p> <p>b, Bác Nam muốn rào xung quanh miếng đất của mình nhưng không rào ở mặt cạnh sông. Vậy bác Nam cần dùng ..... m hàng rào.</p> <p>- HS nêu</p>

Thứ tư, ngày 27 tháng 3 năm 2024

(Tuần: 28)

**Chủ đề: KHU RỪNG NHIỆT ĐỚI**

**Bài 5: KHU RỪNG THÂN THIỆN**

(Thời lượng 2 tiết \* Học tiết 2)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Chỉ ra được cách thực hiện một số hình thức mỹ thuật để diễn tả vẻ đẹp của phong cảnh khu rừng thân thiện.
- Tạo được các sản phẩm mỹ thuật theo chủ đề khu rừng nhiệt đới bằng cách vẽ, xé, dán.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của các con vật, cây cối, phong cảnh,...qua chấm, nét, hình màu, không gian trong sản phẩm mỹ thuật.
- Cảm nhận được sự hài hòa, chuyên động của chấm, nét, hình, màu,...trong các sản phẩm mỹ thuật.
- Nhận ra vẻ đẹp của các khu rừng thân thiện, yêu thiên nhiên., yêu quê hương đất nước. và có ý thức giữ gìn môi trường.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Đối với giáo viên.**

- Giáo án, SGK, SGV.
- Ảnh, tranh vẽ về rừng thân thiện thiếu nhi. Video về các về khu rừng thân thiện.

**2. Đối với học sinh.**

- SGK.
- Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP - SÁNG TẠO.**

<b>HOẠT ĐỘNG 3: Tạo sản phẩm mỹ thuật về những con vật trong rừng.</b>	
<b>Hoạt động của giáo viên</b>	<b>Hoạt động của học sinh</b>
<p><b>* Hoạt động khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.</li> <li>- Tổ chức cho HS chơi trò chơi.</li> </ul> <p><b>a. Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ ra được nhịp điệu, sự hài hòa của nét, hình và màu trong tranh.</li> </ul> <p><b>b. Nhiệm vụ của GV.</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát đều và đúng nhịp.</li> <li>- HS cùng chơi.</li> <li>- HS cảm nhận.</li> </ul>

<p>- Khởi gợi để HS nhớ lại hoặc hình dung về những con vật và khung cảnh của khu rừng để thực hiện bài tập.</p> <p><b>c. Gợi ý cách tổ chức.</b></p> <p>- Khuyến khích HS:</p> <p>- Chia sẻ hình ảnh con vật mình sẽ thực hiện.</p> <p>- Diễn tả hình dáng, màu sắc và cách di chuyển của các con vật đó.</p> <p>- Hướng dẫn HS thực hành bài tập vẽ về những con vật trong rừng theo ý thích.</p> <p><b>d. Câu hỏi gợi mở:</b></p> <p>- <i>Em vẽ con vật nào? Hình dáng, màu sắc của nó như thế nào?</i></p> <p>- <i>Vị trí con vật đó ở đâu trong bài vẽ?</i></p> <p>- <i>Em còn vẽ thêm con vật nào cho bài vẽ? Ở vị trí nào? Vẽ mấy con?</i></p> <p>- <i>Cảnh vật nào phù hợp với các con vật trong bài vẽ?</i></p> <p>- <i>Em chọn màu nào để hoàn thiện bài vẽ...?</i></p> <p>* <b>Lưu ý:</b> Nên vẽ màu cho cảnh vật ở xa trước (Trên đầu giấy vẽ), gần vẽ sau.</p> <p>* <b>Cách tạo sản phẩm mỹ thuật về những con vật trong rừng:</b></p> <p>+ GV cho HS hình dung về những con vật em sẽ vẽ.</p> <p>- Tạo sản phẩm em yêu thích.</p> <p>* <b>Lưu ý:</b> Có thể tạo sản phẩm nhóm bằng cách cắt, dán, ghép hình các con vật vào khung cảnh của khu rừng chung.</p> <p>* <b>GV chốt:</b> Vậy là các em đã thực hiện được cách tạo sản phẩm mỹ thuật về những con vật trong rừng ở hoạt động 3</p>	<p>- HS nhớ lại hoặc hình dung.</p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>- HS thực hành bài tập.</p> <p>- HS trả lời:</p> <p>- HS trả lời:</p> <p>- HS trả lời:</p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>- HS xem ảnh mẫu trong SGK, (Trang 60) để hình dung thực hành cách vẽ.</p> <p>- HS ghi nhớ.</p> <p>- HS lắng nghe, ghi nhớ.</p>
--	--



<b>D. HOẠT ĐỘNG PHÂN TÍCH - ĐÁNH GIÁ.</b>	
<b>HOẠT ĐỘNG 4: Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.</b>	
Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>a. Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS biết cách trưng bày sản phẩm, phân tích, nhận xét, đánh giá, và chia sẻ sản phẩm cá nhân, nhóm mình, nhóm bạn.</li> </ul> <p><b>b. Nhiệm vụ của GV.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho HS trưng bày các bài vẽ và chia sẻ về: hình dáng, màu sắc các con vật trong bài vẽ và khung cảnh tạo không gian khu rừng trong bài vẽ.</li> </ul> <p><b>c. Gợi ý cách tổ chức.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức HS trưng bày bài vẽ sát nhau để sản phẩm của HS tạo thành một khu rừng với các loại muông thú.</li> <li>- Khuyến khích HS tưởng tượng mình đang dạo chơi trong một khu rừng: thảo luận và chia sẻ cảm nhận về không gian nét, hình, màu ở các con thú trong bài vẽ.</li> <li>- Nêu câu hỏi gợi ý để định hướng thảo luận.</li> </ul> <p><b>d. Câu hỏi gợi mở:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Em có ấn tượng với bài vẽ nào?</i></li> <li>- <i>Hình, con vật nào em thích? Con vật đó to? Hay nhỏ? Nó đang làm gì?</i></li> <li>- <i>Bài vẽ nào tạo không gian rừng cây em thích?</i></li> <li>- <i>Em muốn vẽ, làm gì để bài vẽ sinh động hơn?</i></li> </ul> <p><b>* Cách trưng bày sản phẩm và chia sẻ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn cho HS nêu cảm nhận của em về sản phẩm yêu thích.</li> <li>+ Nét, hình, màu trong sản phẩm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS cảm nhận.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trưng bày sản phẩm và cảm nhận.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tưởng tượng mình đang dạo chơi trong một khu rừng: thảo luận và chia sẻ cảm nhận.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trả lời:</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trả lời:</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>HS thực hiện.</b></li> <li>- HS cảm nhận.</li> </ul>

<p>+ Cảnh vật và không gian. + Hình dáng con vật. - Em có cảm nhận như thế nào về cuộc sống của những con vật trong rừng. <i>* GV chốt: Đây là các em đã thực hiện được cách trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm ở hoạt động 4.</i></p>	<p>- HS lắng nghe, ghi nhớ.</p>
--	---------------------------------

**E. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN.**

<p align="center"><b>HOẠT ĐỘNG 5: Tìm hiểu tranh của bạn.</b></p>	
<p align="center"><b>Hoạt động của giáo viên</b></p>	<p align="center"><b>Hoạt động của học sinh</b></p>
<p><b>a. Mục tiêu:</b> - Nêu được cảm nhận các bức tranh của bạn, để nhận biết cách trình bày nét, màu sắc, bố cục trong tranh.</p> <p><b>b. Nhiệm vụ của GV.</b> - Khuyến khích HS quan sát, khám phá, chỉ ra các nét, hình, màu và không gian trong bài vẽ tại SGK, (Trang 61).</p> <p><b>c. Gợi ý cách tổ chức.</b> - Gợi ý cho HS quan sát, thảo luận, chỉ ra điểm giống và khác nhau trong bài vẽ của mình và bài vẽ của bạn.</p> <p><b>d. Câu hỏi gợi mở:</b> - <i>Em thấy bài vẽ của bạn có điểm gì giống và khác nhau với bài vẽ của em?</i> - <i>Cách sắp xếp hình các con vật và cảnh trong khu rừng như thế nào?</i> - <i>Theo em? màu sắc trong bài vẽ thể hiện khu rừng vào mùa nào?</i> <i>* Tóm tắt để HS nhận biết:</i> - <i>Những con vật trong rừng có hình dạng, màu sắc và đặc điểm bề ngoài khác nhau: tạo nên vẻ đẹp của thiên nhiên và cảm hứng sáng tạo trong tranh.</i> <i>* Cách tìm hiểu tranh của bạn.</i> - Tìm hiểu cách vẽ về nét, hình, màu</p>	<p>- HS cảm nhận.</p> <p>- HS quan sát, khám phá, chỉ ra các nét, hình, màu và không gian trong bài vẽ tại SGK, (Trang 61).</p> <p>- HS quan sát, thảo luận, chỉ ra điểm giống và khác nhau trong bài vẽ của mình và bài vẽ của bạn.</p> <p>- HS trả lời:</p> <p>- HS trả lời:</p> <p>- HS ghi nhớ.</p>

<p>trong tranh của bạn.</p> <p><b>* Tóm tắt để HS ghi nhớ.</b></p> <p>- Những con vật trong rừng có hình dạng, màu sắc và đặc điểm bề ngoài khác nhau, tạo nên vẻ đẹp của thiên nhiên và cảm hứng sáng tạo trong tranh.</p> <p><b>* GV chốt:</b> Vậy là các em đã thực hiện được cách tìm hiểu tranh của bạn ở hoạt động 4.</p> <p><b>* Nhận xét, dặn dò.</b></p> <p>- Cùng cố tiết học, nhận xét HS hoàn thành, và chưa hoàn thành.</p> <p>- Chuẩn bị tiết sau.</p>	<p>- HS thực hiện.</p> <p>- HS ghi nhớ.</p> <p>- HS ghi nhớ.</p> <p>- HS lắng nghe, ghi nhớ.</p>
--	--

**TOÁN**

**LUYỆN TẬP**

**PPCT: 139**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Cùng cố kỹ năng chuyển đổi giữa các đơn vị đo độ dài đã học; thực hiện phép cộng có cùng đơn vị đo độ dài; áp dụng tính độ dài đường gấp khúc trong bài toán thực tế; cùng cố kỹ năng so sánh, sắp xếp các số đo độ dài đã học.
- Phát triển năng lực tính toán, kỹ năng so sánh số.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài.
- HS: SGK; Bộ đồ dùng học Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <p><b>2. Kết nối :</b></p> <p>- GV hỏi .</p> <p>2dm=?cm      7dm=?cm      9m=?dm</p> <p>200cm=?m    300cm=?m    800cm=?m</p> <p>20dm=?m      70dm=?m      40dm=?m</p>	<p>- Hát</p> <p>- HS nêu.</p> <p>2dm=20cm                      7dm=70cm</p> <p>9m=90dm</p> <p>200cm=2m                      300cm=3m</p>

<p><b>3.Luyện tập:</b></p> <p><i>Bài 1: Số?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- GVHDHS làm bài.</li> </ul> <p>- GV nhận xét, kết luận.</p> <p><i>Bài 2: Vườn hoa dưới đây đã được làm bao nhiêu mét hàng rào?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- GVHD, yêu cầu HS ghi phép tính rồi tính; sau đó nêu câu trả lời.</li> <li>- GV nhận xét, kết luận.</li> </ul> <p><i>Bài 3: Một chú chim hải âu có thể nhìn thấy vật cách mình đến 10km. Quan sát hình vẽ rồi trả lời câu hỏi .</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- GVHDHS quan sát tranh so sánh số đo độ dài để trả lời.</li> </ul> <p>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p><i>Bài 4: Bác Lâm cần xếp lên mỗi xe một thùng hàng. Em hãy giúp bác Lâm xếp cho hợp lí .</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- GVHDHS lựa chọn thùng hàng theo chiều dài để xếp lên mỗi xe cho phù hợp, chiều dài thùng hàng không vượt quá chiều dài chỗ xếp thùng hàng của xe tải nhằm đảm bảo an toàn và thuận tiện.</li> <li>+ GV quan sát giúp đỡ nhóm gặp khó khăn.</li> <li>- GV nhận xét, kết luận.</li> </ul> <p><i>Bài 5: Số ?</i></p> <p><i>Một đoàn tàu dài 99m đang đi qua một cầu sắt AB dài 54m. Khi đầu tàu vừa đến điểm A ( như hình vẽ) thì điểm C ở đuôi tàu còn cách điểm B ?m</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> </ul>	<p>800cm=8m 20dm=2m    70dm=7m    40dm=4m</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS đọc.</li> <li>- HS lắng nghe, làm bài vào vở và nói tiếp nêu kết quả.</li> </ul> <p>a. 7dm = 70cm    8m = 80dm    9m = 900cm 60cm = 6dm    600cm = 6m    50dm = 5m</p> <p>b. 1km = 1000m    1000m = 1km</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS đọc.</li> <li>- HS lắng nghe, thực hiện và nêu kết quả, lớp nhận xét : <i>Vườn hoa đã được làm 71m hàng rào.</i></li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS đọc.</li> <li>- HS quan sát so sánh và trả lời : a. Có thể nhìn thấy tàu A. b. Có thể nhìn thấy tàu B. c. Không thể nhìn thấy tàu C.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS đọc.</li> <li>- HS thảo luận cặp đôi làm BT.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại diện một số cặp trình bày, lớp nhận xét: + Xe A xếp thùng hàng chuối. + Xe B xếp thùng hàng bắp cải. + Xe C xếp thùng hàng thanh long.</li> </ul>
--	--

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GVHDHS tìm phép tính thích hợp và nêu kết quả.</li> <li>- GV nhận xét, kết luận.</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hệ thống lại ND bài.</li> <li>- Nhận xét giờ học.</li> <li>- Nhắc HS ghi nhớ ND bài và chuẩn bị cho tiết học sau Phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 -3 HS đọc.</li> <li>- HS suy nghĩ làm bài và nêu kết quả: số đo cần tìm chính là 45.</li> </ul>
---	--

**TIẾNG VIỆT**

**PPCT: 275+ 276**

**BÀI 18: THƯ VIỆN BIẾT ĐI (6 Tiết )**

**ĐỌC: THƯ VIỆN BIẾT ĐI (Tiết 1,2 )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng, rõ ràng một văn bản thông tin ngắn, biết ngắt hơi ở chỗ có dấu câu. Trả lời được các câu hỏi của bài.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ sự vật, hoạt động; kĩ năng đặt câu.
- Biết yêu quý sách, ham đọc sách.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: SGK, VBTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc bài <i>Những cách chào độc đáo</i>.</li> <li>- Hãy nói điều em thích nhất trong bài đọc?</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS quan sát tranh.</li> <li>- GV hỏi:                             <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tranh vẽ gì?</li> <li>+ Em đã bao giờ đến thư viện chưa?</li> <li>+ Em thường đến thư viện để làm gì?</li> <li>+ Trong thư viện thường có những gì?</li> <li>+ Các thư viện mà em biết có thể di chuyển được hay không?</li> <li>+ Theo em, làm thế nào thư viện có thể di chuyển được?</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 3 HS đọc nối tiếp.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.</li> <li>- 2-3 HS chia sẻ.</li> </ul>

<p>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</p>	<p>- HS nhắc lại, mở vở ghi đề bài.</p>
<p><b>3. Thực hành :</b></p> <p><b>* Hoạt động 1 : Đọc văn bản .</b></p> <p>- GV đọc mẫu: đọc chậm, rõ ràng.          - HDHS chia đoạn: (2 đoạn)          + Đoạn 1: Từ đầu đến <i>thư viện biết đi</i>.          + Đoạn 2: Còn lại.</p> <p>- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>Thư viện Lô-gô-xơ, thủ thư....</i></p> <p>- Luyện đọc câu dài: <i>Nó nằm trên một con tàu biển khổng lồ, có thể chở được 500 hành khách/ và đã từng đi qua 45 nước/ trên thế giới.//</i></p> <p>- Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm đôi.</p> <p>- GV mời HS đọc nối tiếp đoạn</p> <p>- GV: Sau khi đọc, em thấy tiếng, từ nào khó đọc?</p> <p>- GV đọc mẫu từ khó. Yêu cầu HS đọc từ khó.</p> <p>- GV cho HS đọc nối tiếp đoạn lượt 2.</p> <p>- GV cho luyện đọc nối tiếp theo nhóm</p> <p>- GV tổ chức đọc thi đua giữa các nhóm.</p> <p>- Gọi HS đọc toàn VB.</p> <p>- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</p> <p>- GV tiếp nhận ý kiến.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</p>	<p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS đọc thầm bài trong khi nghe GV đọc mẫu.</p> <p>- HS đọc nối tiếp khổ</p> <p>- HS nêu từ tiếng khó đọc mà mình vừa tìm: <i>Thư viện Lô-gô-xơ, thủ thư....</i></p> <p>- HS lắng nghe, luyện đọc.</p> <p>- HS đọc nối tiếp (lần 2-3)</p> <p>- HS HS đọc nối tiếp đoạn trong nhóm .</p> <p>- HS đọc thi đua giữa các nhóm.HSNX.</p> <p>- 1 - 2 HS đọc toàn bài.</p> <p>- HS nêu cảm nhận của bản thân.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>

**TIẾT 2**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p><b>Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.</b></p> <p>- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.81.</p> <p>- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài trong VBTTV/tr.43</p> <p>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.</p>	<p>- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:</p> <p>C1: Mọi người đến thư viện để đọc sách hoặc mượn sách về nhà.</p> <p>C2: 1-2, 2-1, 2-2</p> <p>C3: Vì chúng có khả năng di chuyển để mang sách cho người đọc.</p> <p>C4: Giúp mọi người không cần phải đi</p>

<p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><b>* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.</b></p> <p>- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý ngắt giọng, nhấn giọng .</p> <p>- Gọi HS đọc toàn bài.</p> <p>- Nhận xét, khen ngợi.</p> <p><b>* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.81.</p> <p>+ Từ ngữ chỉ sự vật:</p> <p>+ Từ ngữ chỉ hoạt động:</p> <p>- Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 4 trong VBTTV/tr.44.</p> <p>- Tuyên dương, nhận xét.</p> <p><i>Bài 2:</i></p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.81.</p> <p>- HDHS thảo luận nhóm đôi, đóng vai cảnh mượn sách.</p> <p>- GV sửa cho HS cách diễn đạt.</p> <p>- Nhận xét chung, tuyên dương HS.</p> <p><b>4.Vận dụng:</b></p> <p>- Hôm nay chúng ta được học bài nào?</p> <p>- Con cảm thấy thế nào khi học xong bài hôm nay?</p> <p>- GV nhận xét giờ học.</p>	<p>xa mà vẫn đọc được sách</p> <p>- HS lần lượt đọc.</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- Cả lớp đọc thầm theo.</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- HS nêu nối tiếp.</p> <p>+ Từ ngữ chỉ sự vật: thư viện, thủ thư, tàu biển, xe buýt, lạc đà.</p> <p>+ Từ ngữ chỉ hoạt động: đọc, nằm im, băng qua.</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>-.... thư viện biết đi .</p> <p>- HS chia sẻ .</p>
---	---

**Đạo đức**

**TÌM KIẾM SỰ HỖ TRỢ KHI Ở NHÀ (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà
- Nêu được vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà

- Thực hiện được việc tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà
- Thông qua các hoạt động rèn năng lực điều chỉnh hành vi, phát triển bản thân.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài;
- HS: SGK.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS hát/ múa theo video bài hát: <i>Bé quét nhà</i>.</li> </ul> <p>GV đặt câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trong bài hát bạn đã tự làm việc gì?</li> <li>+ Bạn nhỏ có cần sự giúp đỡ của người khác khi làm không?</li> <li>+ Nếu là em thì sao?</li> <li>+ Còn rất nhiều những việc khác, em hãy kể những việc mà em đã từng gặp khó khăn cần được giúp đỡ?</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV dẫn dắt vào bài mới</li> <li>- Gv ghi tên bài</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><b>2. Thực hành, luyện tập:</b></p> <p><b>HD1: Xác định bạn đã biết cách tìm kiếm sự hỗ trợ hoặc chưa biết cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS quan sát tranh sgk/T53, và trả lời câu hỏi:</li> <li>+ Trong các tranh, bạn nào biết tìm kiếm sự hỗ trợ, bạn nào chưa biết cách tìm kiếm sự hỗ trợ? Vì sao?</li> <li>- Tổ chức cho HS chia sẻ từng tranh.</li> </ul> <p>=&gt; GV chốt câu trả lời: Bạn trong tranh 1 và tranh 3 đã biết cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà, bạn trong tranh 2 chưa biết cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>HD 2: Xử lí tình huống.</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ HS hát/ múa theo video bài hát: <i>Bé quét nhà</i>.</li> <li>- HS TL.</li> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- Ghi tên bài</li> <li>- HS làm việc cá nhân quan sát tranh sgk/T53</li> <li>- HS chia sẻ từng tranh. HS khác góp ý, bổ sung.</li> <li>- HS đọc.</li> </ul>



<p>- YC HS quan sát tranh sgk/tr.53.54, đồng thời gọi HS đọc lần lượt 3 tình huống của bài.</p> <p>- YCHS thảo luận nhóm 4 đưa ra cách xử lý và tìm kiếm sự hỗ trợ theo từng tình huống.</p> <p>- Gv mời đại diện các nhóm lên xử lý tình huống. Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p>- Gọi ý HS</p> <p>- GV nhận xét, góp ý..</p> <p>=&gt; GV kết luận:<i>Em cần tìm kiếm sự hỗ trợ của người lớn khi bị đứt tay, khi áo đồng phục bị rách hoặc có người lạ gõ cửa, ... Em có thể nhờ giúp đỡ trực tiếp hoặc gọi điện thoại cho người thân để nhờ sự giúp đỡ</i></p> <p><b>3. Vận dụng, trải nghiệm:</b></p> <p><b>HD3. Chia sẻ về cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà</b></p> <p>- GV YC thảo luận nhóm đôi, viết một số lời đề nghị giúp đỡ mà em cần hỗ trợ khi ở nhà</p> <p>- Tổ chức cho HS chia sẻ.</p>	<p>- HS thảo luận nhóm 4 tìm cách xử lý</p> <p>- Đại diện các nhóm trình bày. Các nhóm khác nhận xét về cách xử lý, và bổ sung (nếu có)</p> <p>+ TH1: <i>Anh trai em bị đứt tay trong khi bố mẹ đều vắng nhà, em có thể gọi điện cho bố mẹ hoặc nhờ bác hàng xóm bên cạnh nhà, ...</i></p> <p>+ TH2: <i>Áo đồng phục của em bị rách, em có thể nhờ bà, mẹ hoặc chị khâu lại</i></p> <p>+ TH3: <i>Có người lạ gõ cửa khi ở nhà 1 mình, em không nên mở cửa, hãy gọi điện cho bố mẹ</i></p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS thảo luận nhóm đôi, viết một số lời đề nghị giúp đỡ mà em cần hỗ trợ khi ở nhà.</p> <p>- Nhiều HS chia sẻ.</p> <p>+ <i>Bác có thể giúp con đóng vòi nước không ạ?</i></p> <p>+ <i>Con bị đau bụng bố hãy về nhanh với con nhé./Bố mua thuốc</i></p>
--	---

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trưng bày 1 số bài tốt</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> <li><b>*Thông điệp:</b></li> <li>- Gọi HS đọc thông điệp sgk/tr.54.</li> <li>- Y/c cả lớp đọc thông điệp</li>   <li>- Hôm nay em học bài gì?</li> <li>- Về nhà hãy vận dụng bài học vào cuộc sống. Nhắc nhở bạn bè người thân tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà</li> <li>- Nhận xét giờ học.</li> </ul>	<p><i>cho con nhé.</i></p> <p><i>+ Mẹ giúp con mua màu mới nhé.</i> <i>Con bị hết màu vẽ rồi.....</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học tập bạn</li> </ul> <p><b>*Thông điệp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc thông điệp sgk/tr.54.</li> </ul> <p><i>Khi em gặp khó khăn</i> <i>Hỏi bố mẹ, ông bà</i> <i>Những người thân quanh ta</i> <i>Luôn sẵn lòng giúp đỡ</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhắc HS ghi nhớ và vận dụng thông điệp vào cuộc sống.</li> </ul>
---	--

**ÔN TIẾNG VIỆT**

**BÀI 17 : NHỮNG CÁCH CHÀO ĐÓC ĐÁO**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Cùng cố cho HS đọc đúng các tên phiên âm nước ngoài; đọc rõ ràng một VB thông tin ngắn.
- Nhận biết được cách chào của người dân một số nước trên thế giới.
- Có nhận thức về việc cần có bạn bè; rèn kỹ năng hợp tác làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. HDHS làm bài tập</b></p> <p><b>Bài 1:</b> Theo bài đọc, trên thế giới có những cách chào phổ biến nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-GV gọi HS đọc yêu cầu .</li> <li>-HS làm việc cá nhân và nhóm:</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS đọc</li> <li>-HS làm việc nhóm đôi</li> </ul>

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>+ Từng HS xem lại đoạn 1 để tìm ý trả lời. + Trao đổi trong nhóm. -Đại diện 2-3 nhóm nói trước lớp.</p> <p>-GV và HS thống nhất đáp án. -Yc hs làm vở</p> <p><b>Bài 2: Dựa vào bài đọc nối từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B.</b></p> <p>-YC hs đọc đầu bài. -HS làm việc cá nhân và nhóm: + HS đọc thầm lại đoạn 2, tìm thông tin về cách chào đặc biệt của người dân từng nước. + HS kết hợp ý ở cột A và cột B theo thông tin đúng đã tìm được. + HS trao đổi nhóm. -Đại diện 2-3 nhóm chia sẻ trước lớp.</p> <p>-GV và HS thống nhất. - Hs làm bài - GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b>Bài 3: Chép lại câu hỏi trong bài đọc và trả lời câu hỏi đó?</b></p> <p>-YC hs đọc đầu bài -HS trao đổi nhóm để tìm câu hỏi trong bài đọc. Và trả lời câu hỏi đó. -Đại diện 2-3 nhóm chia sẻ trước lớp.</p>	<p>+HS đọc thầm đoạn 1 +Làm việc nhóm -2-3 HS trả lời: Bắt tay, vẫy tay và cúi chào là cách chào phổ biến trên thế giới -Hs nhận xét -HS làm bài .</p> <p>-HS đọc yêu cầu</p> <p>+từng cá nhân đọc thầm, trả lời câu hỏi.</p> <p>+ Nói ra nháp</p> <p>+Đưa ra trao đổi nhóm -2-3 nhóm chia sẻ trước lớp : +Người Ma-ô-ri ở Niu Di-lân - chạm nhẹ mũi và trán. +Người Ấn Độ - chắp hai tay, cúi đầu +Nhiều người ở Mỹ -Đám nhẹ vào nắm tay của nhau. +Người Dim-ba-bu-ê -vỗ tay. - HS nhận xét, bổ sung - HS đọc bài làm</p> <p>-HS đọc yêu cầu -Hs làm việc nhóm</p> <p>-2-3 hs trả lời: <i>chào có thể bằng lời hoặc bằng hành động (khoanh tay chào, cười chào hỏi, vỗ vai,..)</i></p>

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>-GV tổng kết đáp án đúng                      -GV nhận xét , kết luận  <b>Bài 4: Điền từ chỉ hoạt động thích hợp vào mỗi chỗ trống .</b>                      - GV cho HS nêu yêu cầu                      -2 hs đọc các từ chỉ hoạt động                      - GV cho hs làm việc nhóm đôi                      - YC HS làm bài                      - GV cho 2-3 hs làm bài trước lớp.                      - GV nhận xét tuyên dương  <b>Bài 5: Viết 1-2 câu về thầy giáo sẻ trong câu chuyện lớp học viết thư.</b>                      -GV yêu cầu HS đọc đề bài                      -Yêu cầu HS làm vào vở , thu 1-2 bài chiếu lên màn hình nhận xét                       - GV chữa bài:                      + Khi viết câu lưu ý điều gì?                      - GV nhận xét .</p>	<p>- HS chữa bài, nhận xét, bổ sung                      -HS hoàn thành vào VBT                       - HS đọc yêu cầu                      - HS quan sát                       - HS làm bài                      + trả lời; bắt, vẫy, bắt, vỗ.                       -HS đọc đề bài                      -HS làm vào vở  <i>Trong lớp học viết thư, thầy giáo sẻ là người rất cẩn thận, tỉ mỉ dạy học trò từng chút. Ở lớp ai cũng yêu quý thầy giáo và viết thư hỏi thăm thầy.</i>                      -HS nhận xét</p>

## ÔN TIẾNG VIỆT

### BÀI 18 : THƯ VIỆN BIẾT ĐI

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Thư viện biết đi.
- Biết trả lời câu hỏi về chi tiết nổi bật của VB các thư viện được đặt ở đâu. Dựa vào VB, trả lời được VB viết về cái gì và có những thông tin nào đáng chú ý dựa Vcào gợi ý..
- Biết yêu quý bạn bè, có tinh thần hợp tác làm việc nhóm.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. HDHS làm bài tập.</b></p> <p><b>Bài 1:</b> Dựa theo bài đọc, nối tên thư viện ở cột A với vị trí phù hợp ở cột B.</p> <p>-GV gọi HS đọc yêu cầu .</p> <p>-HS làm việc chung cả lớp:</p> <p>+ GV nêu câu hỏi, dán cột lên bảng phụ yêu cầu HS mở VBT trang 43.</p> <p>+ GV gọi một HS lên bảng để nối cột A với cột B.</p> <p>+ Các HS còn lại tự đọc VB để tìm câu trả lời đúng và làm vào VBT</p> <p>+ GV gọi HS nhận xét câu trả lời trên bảng, so sánh với đáp án của mình.</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương</p> <p><b>Bài 2:</b> Vì sao các thư viện kể trên được gọi là “thư viện biết đi”?</p> <p>-Yc hs đọc đầu bài</p> <p>-HS làm việc chung cả lớp:</p> <p>+ Các thư viện này đã đi những đâu?</p> <p>- GV gọi HS nhận xét</p> <p>+Em đã gặp một “thư viện biết đi” tương tự như vậy trong cuộc sống hoặc trên ti vi, trong sách báo chưa? Nó có điểm gì thú vị?</p> <p>-GV nhận xét, tuyên dương</p> <p><b>Bài 3:</b> Theo em, “thư viện biết đi” có tác dụng gì?</p> <p>+BT yêu cầu gì?</p> <p>-HS làm việc cá nhân và nhóm: HS suy nghĩ và trao đổi với các bạn trong nhóm.</p>	<p>- 1 HS đọc</p> <p>- HS làm việc cả lớp</p> <p>+Hs nêu câu hỏi</p> <p>+Hs lên bảng làm</p> <div data-bbox="949 918 1516 1142" style="text-align: center;"> </div> <p>-HS nhận xét.</p> <p>-HS đọc yêu cầu</p> <p>-HS trả lời : Các thư viện được gọi là “thư viện biết đi” vì chúng có khả năng di chuyển đê’ mang sách đến cho người đọc.</p> <p>+ Hs trả lời theo ý hiểu</p> <p>-HS đọc yêu cầu</p> <p>- HS trả lời: Thư viện biết đi” có tác dụng giúp mọi người không cần phải</p>

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS				
<p>-GV gọi đại diện các nhóm HS trình bày kết quả thảo luận của nhóm.</p> <p>-GV nhận xét, tuyên dương</p> <p><b>Bài 4:</b> Xếp các từ ngữ dưới đây cột nhóm thích hợp:</p> <p>-HS làm việc chung cả lớp:</p> <p>+ HS đọc thầm yêu cầu trong SHS.</p> <p>+ GV chuẩn bị sẵn các thẻ từ ngữ, gọi HS lên bảng, xếp các thẻ từ ngữ vào 2 nhóm và dán lên bảng.</p> <p>+ Các HS khác tự xếp các từ ngữ thành 2 nhóm.</p> <p>-GV gọi HS nhận xét</p> <p>-GV nhận xét, kết luận</p> <p>+ Các cách giới thiệu về hình dạng, màu sắc của đồ dùng?</p> <p>- Từng HS viết bài vào vở. Viết xong, HS đổi bài cho nhau cùng đọc và góp ý.</p> <p>- Một số HS đọc bài trước lớp. Cả lớp và GV nhận xét.</p>	<p>đi xa mà vẫn đọc được sách./ Thư viện biết đi có thể mang sách đến tận nơi cho người đọc./...</p> <p>-Hs nhận xét</p> <p>-Hs đọc</p> <p>-Hs lên bảng làm:</p> <table border="1" data-bbox="948 674 1485 983"> <thead> <tr> <th data-bbox="948 674 1217 808">Từ ngữ chỉ sự vật</th> <th data-bbox="1217 674 1485 808">Từ ngữ chỉ hoạt động</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="948 808 1217 983">thư viện, tủ thư, tàu biển, xe buýt, lạc đà</td> <td data-bbox="1217 808 1485 983">đọc, nằm im, băng qua</td> </tr> </tbody> </table> <p>-HS chữa bài.</p> <p><i>đọc sách vào chiều thứ Năm hằng tuần.</i></p> <p>-HS nhận xét</p> <p>-Hs đọc yc</p> <p>-Hs đọc sơ đồ</p> <p>-Hs trả lời</p> <p>+Em có nhiều đồ dùng học tập, nhưng đồ dùng mà em thích nhất là cặp sách./ Đồ dùng học tập em muốn giới thiệu là chiếc cặp sách./...</p> <p>+Hộp bút của tớ hình chữ nhật, màu vàng nhạt./ Chiếc hộp bút của tớ có hình dạng vuông vắn như một ngôi nhà nhỏ và có màu vàng nhạt./...</p> <p>- Hs viết vở</p> <p>- Hs nghe và nhận xét.</p>	Từ ngữ chỉ sự vật	Từ ngữ chỉ hoạt động	thư viện, tủ thư, tàu biển, xe buýt, lạc đà	đọc, nằm im, băng qua
Từ ngữ chỉ sự vật	Từ ngữ chỉ hoạt động				
thư viện, tủ thư, tàu biển, xe buýt, lạc đà	đọc, nằm im, băng qua				

Thứ năm, ngày 28 tháng 3 năm 2024

**TIẾNG VIỆT**

**PPCT: 277**

**BÀI 18: THƯ VIỆN BIẾT ĐI. ( 6 Tiết )**

**NGHE – VIẾT: THƯ VIỆN BIẾT ĐI. (Tiết 3 )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu. Làm đúng các bài tập chính tả.
- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>4. Khởi động :</b></p> <p><b>5. Khám phá :</b></p> <p><b>*Hoạt động 1. Nghe - viết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc đoạn nghe – viết (lưu ý đọc đúng các tiếng HS dễ viết sai.</li> <li>- GV HDHS tìm hiểu nhanh nội dung đoạn viết:</li> <li>- Thư viện biết đi có tác dụng gì ?</li> </ul> <p>* GV hướng dẫn HS phát hiện các hiện tượng chính tả:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?</li> <li>+ Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?</li> </ul> <p>GV chủ động đưa các chữ dễ viết sai nếu HS chưa phát hiện ra.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khi viết đoạn văn, cần viết như thế nào?</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc to, rõ ràng, tốc độ vừa phải (quan sát HS viết để xác định tốc độ), mỗi cụm từ đọc 2 – 3 lần.</li> <li>- GV đọc soát lỗi chính tả.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> <li>- HS nghe và quan sát đoạn viết trong SHS .</li> <li>+ 1 - 2 HS đọc lại đoạn văn nghe - viết.</li> <li>...Giúp mọi người không cần phải đi xa mà vẫn đọc được sách.</li> <li>+ <i>Những chữ đầu dòng viết hoa.</i></li> <li>- HS có thể phát hiện các chữ dễ viết sai: suốt, giảm, trên</li> <li>- HS bảng con một số chữ dễ viết sai.</li> <li>+ <i>Cách trình bày đoạn văn, thụt đầu dòng 1 chữ, viết hoa chữ cái đầu tiên.</i></li> <li>- HS nghe - viết bài vào vở chính tả.</li> <li>- HS nghe và soát lỗi:</li> <li>+ Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bổ sung các dấu thanh, dấu câu (nếu có).</li> <li>+ Lần 2: HS đổi vở soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có).</li> </ul>

<p>- GV kiểm tra một số bài của HS.</p> <p>- GV nhận xét bài viết của HS. Trưng bày một số bài viết đẹp.</p> <p><b>3. Thực hành:</b></p> <p><b>*Hoạt động 2: Bài tập chính tả.</b></p> <p><b>Bài 2: Tìm 2 từ ngữ .</b></p> <p>a. Chứa tiếng bắt đầu bằng d.</p> <p>b. Chứa tiếng bắt đầu bằng gi</p> <p>- HS đọc yêu cầu .</p> <p>- HDHS làm bài .</p> <p>- GV chốt</p> <p>a. Dạt dào, dạy dỗ</p> <p>b. giỏi giang, giã giũa.</p> <p><b>Bài 3: Chọn a hoặc b</b></p> <p>- HS đọc yêu cầu .</p> <p>- HDHS làm bài .</p> <p>- GV chốt :</p> <p>c. Chọn ch hoặc tr thay cho ô vuông .</p> <p>Phòng học là chiếc áo</p> <p>Bọc chúng mình ở trong</p> <p>Cửa sổ là chiếc túi</p> <p>Che chắn ngọn gió đông.</p> <p>d. Chọn dấu hỏi hoặc dấu ngã cho chữ in đậm.</p> <p>Sách giúp chúng em mở rộng hiểu biết.</p> <p>Cô phụ trách thư viện hướng dẫn các bạn để sách vào đúng chỗ trên giá .</p> <p><b>4. Vận dụng:</b></p> <p>- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</p> <p>- GV tóm tắt nội dung chính.</p> <p>- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</p> <p>- GV tiếp nhận ý kiến.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</p>	<p>- HS quan sát bài viết đẹp của bạn.</p> <p>- HS đọc yêu cầu .</p> <p>- HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.</p> <p>- HS đọc yêu cầu .</p> <p>- HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.</p> <p>- HS nêu cảm nhận của mình.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
---	--

**TIẾNG VIỆT**

**PPCT: 278**

**BÀI 18: THƯ VIỆN BIẾT ĐI ( 6 Tiết )**

**MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ GIAO TIẾP, KẾT NỐI.**

**DẤU CHẤM, DẤU PHẪY ( Tiết 4 )**



**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Sử dụng đúng dấu chấm, dấu chấm than, dấu phẩy.Đặt được câu có sử dụng dấu phẩy.
- Phát triển vốn từ.
- Rèn kĩ năng đặt câu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <p><b>3. Thực hành :</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Chọn dấu chấm, dấu chấm than hoặc dấu phẩy cho mỗi câu sau:</b></p> <p><i>Bài 1: Chọn dấu chấm, dấu chấm than cho mỗi câu dưới đây:</i></p> <p>a. Đèn sáng quá</p> <p>b. Ôi, thư viện rộng thật</p> <p>c. Các bạn nhỏ rủ nhau đến thư viện</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- YC HS thảo luận theo nhóm đôi để chọn dấu thích hợp cho mỗi ô vuông.</li> <li>- Gọi HS đọc bài làm.</li> <li>- YC HS làm bài 8 vào VBT/ tr.45.</li> <li>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- GV chữa bài, nhận xét.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><i>Bài 2: Có thể đặt dấu phẩy vào chỗ nào trong mỗi câu sau ?</i></p> <p>a. Sách báo tạp chí đều được xếp gọn gàng trên giá ?</p> <p>b. Bạn Mai bạn Lan đều thích đọc sách khoa học.</p> <p>c. Học sinh lớp 1 lớp 2 đến thư viện đọc sách vào chiều thứ Năm hàng tuần .</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC.</li> <li>- Gọi HS đặt dấu phẩy vào đúng vị trí trong câu. Đọc bài làm cho cả lớp nghe.</li> <li>- YC làm bài 9 vào VBT tr.45.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS nêu.</li> <li>+ Đèn sáng quá!</li> <li>+ Ôi, thư viện rộng thật!</li> <li>+ Các bạn nhỏ rủ nhau đến thư viện.</li> <li>- HS thực hiện làm bài cá nhân.</li> <li>- HS đối chéo kiểm tra theo cặp.</li> <li>- HS đọc.</li> </ul>

<p>- Nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p><b>* Hoạt động 2: Đặt câu có sử dụng dấu phẩy.</b></p> <p><i>Bài 3: Đặt một câu có sử dụng dấu phẩy.</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài 3.</p> <p>- HDHS đặt câu có sử dụng dấu phẩy.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><b>4. Vận dụng:</b></p> <p>- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</p> <p>- GV tóm tắt nội dung chính.</p> <p>- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</p> <p>- GV tiếp nhận ý kiến.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</p>	<p>- HS chia sẻ câu trả lời.</p> <p>- HS làm bài.</p> <p><i>a. Sách, báo, tạp chí đều được xếp gọn gàng trên giá ?</i></p> <p><i>b. Bạn Mai, bạn Lan đều thích đọc sách khoa học.</i></p> <p><i>c. Học sinh lớp 1, lớp 2 đến thư viện đọc sách vào chiều thứ Năm hàng tuần .</i></p> <p>- HS đọc.</p> <p>- HS đặt câu (Bạn An, bạn Lan rất thích đến thư viện).</p> <p>- HS chia sẻ.</p>
--	--

**TOÁN**

**PPCT: 140**

**PHÉP CỘNG (KHÔNG NHỚ) TRONG PHẠM VI 1000**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS thực hiện được phép cộng (không nhớ) số có ba chữ số với số có ba, hai hoặc một chữ số (trong phạm vi 1000):Đặt tính theo cột dọc.Từ phải qua trái, lần lượt cộng hai số đơn vị, hai số chục và hai số trăm.Vận dụng được vào giải toán có lời văn, kết hợp phép tính với so sánh số.

- Phát triển năng lực tính toán, kỹ năng so sánh số.
- Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Bộ thẻ; máy tính, máy chiếu để chiếu bài 3.
- HS: SGK, Bộ đồ dùng học Toán.

GV : Nguyễn Thị Hoa

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. Khám phá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.79 và dẫn dắt bài toán.</li> <li>- GVHD HS phân tích bài toán:</li> <li>+ Tập sách của Mai có bao nhiêu trang?</li> <li>+ Tập sách của Việt có bao nhiêu trang?</li> <li>+ Muốn biết cả hai tập sách có bao nhiêu trang thì bạn Rô – bốt làm phép tính gì?</li> <li>- GV hướng dẫn chi tiết kĩ thuật tính trên bảng, từ đó dẫn đến quy tắc tính (như trong SGK). GV vừa trình bày quy tắc tính vừa kết hợp thực hiện phép tính trên bảng.</li> <li>- YC thêm 2 – 3 HS nhắc lại cách đặt tính và tính.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương, kết luận: 264 + 312 = 576</li> </ul> <p><b>3. Thực hành:</b></p> <p><i>Bài 1: Tính</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Lưu ý cho HS viết kết quả cho thẳng hàng.</li> <li>- YC HS làm bài vào vở ô li.</li> </ul> <p>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương.</p> <p><i>Bài 2: Đặt tính rồi tính</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Lưu ý cho HS việc đặt tính cho thẳng hàng.</li> <li>- YC HS làm bài vào vở ô li.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> <li>- 2 HS đọc lại lời thoại của Mai và Việt.</li> <li>- HS trả lời:</li> <li>+ 264 trang</li> <li>+ 312 trang</li> <li>+ Phép tính cộng 264 + 312 = ?</li> <li>- HS theo dõi và nhắc lại cách đặt tính và</li> </ul> $  \begin{array}{r}  264 \\  + 312 \\  \hline  576  \end{array}  $ <ul style="list-style-type: none"> <li>* 4 cộng 2 bằng 6, viết 6.</li> <li>* 6 cộng 1 bằng 7, viết 7.</li> <li>* 2 cộng 3 bằng 5, viết 5.</li> </ul> <p>tính.</p> <p>-2 – 3 HS nhắc lại cách đặt tính và tính.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS đọc.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS làm bài vào vở.</li> <li>- 4 HS nêu cách tính và kết quả. Lớp nhận xét.</li> </ul> $  \begin{array}{r}  247 \quad 703 \quad 526 \quad 815 \\  + 351 \quad + 204 \quad + 32 \quad + 60 \\  \hline  598 \quad 907 \quad 558 \quad 875  \end{array}  $ <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS đọc.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS làm bài vào vở.</li> <li>- 4 HS làm bảng lớp. Lớp nhận xét.</li> </ul>

<p>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương.</p> <p><i>Bài 3: Mèo và hà mã vớt được những hòn đựng ngọc trai. Số viên ngọc trai được ghi trên mỗi hòn.</i></p> <p>Số?</p> <p>a) Thuyền của mèo vớt được tất cả ?viên ngọc trai.</p> <p>b) Thuyền của hà mã vớt được tất cả ?viên ngọc trai.</p> <p>- GV giới thiệu câu chuyện dẫn dắt đến yêu cầu của bài.</p> <p>- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 tìm kết quả.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p>- GV đặt thêm câu hỏi: Thuyền nào vớt được nhiều ngọc trai hơn?</p> <p><b>4. Vận dụng :</b></p> <p>- Hôm nay em học bài gì?</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p> <p>- GV nhắc HS ghi nhớ cách đặt tính và cách tính (không nhớ) số có ba chữ số với số có ba, hai hoặc một chữ số (trong phạm vi 1000).</p>	$\begin{array}{r} 460 \quad 375 \quad 800 \quad 923 \\ + \underline{231} \quad + \underline{622} \quad + \underline{37} \quad + \underline{6} \\ \hline 691 \quad 997 \quad 837 \quad 929 \end{array}$ <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS lắng nghe .</p> <p>- HS trao đổi tìm kết quả.</p> <p>- HS trình bày.</p> <p>Kết quả:</p> <p>a. Thuyền của mèo vớt được tất cả 478 viên ngọc trai.</p> <p>b. Thuyền của hà mã vớt được tất cả 457 viên ngọc trai.</p> <p>- Thuyền của mèo.</p> <p>- HS nêu.</p> <p>- HS nhắc lại .</p>
---	---

---

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**  
**CHĂM SÓC, BẢO VỆ CƠ QUAN BÀI TIẾT NƯỚC TIỂU**  
**(TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nêu được sự cần thiết và thực hiện được việc uống đủ nước, không nhịn tiểu để phòng tránh bệnh sỏi thận.
- Giải thích được những việc nên làm và không nên làm để chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu.
- Thực hiện được vệ sinh cá nhân và ăn uống hợp lí để bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:****1. Giáo viên:**

- Kế hoạch bài dạy, SGK, SGV, máy tính, máy chiếu...
- Một số tranh, ảnh về cách bảo vệ, chăm sóc cơ quan bài tiết nước tiểu
- Phiếu điều tra thói quen ăn, uống nước theo nhóm

**2. Học sinh:**

- SGK, vở ghi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>1. Khởi động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS nhắc lại tên bài học trước.</li> <li>- Yêu cầu hs nêu cơ quan bài tiết nước tiểu gồm những bộ phận nào?</li> <li>- Gv nhận xét, tuyên dương</li> <li>- ? Đã bao giờ em thấy bí tiểu hay đi tiểu nhiều lần chưa?</li> <li>- ? Em cảm thấy thế nào khi bị như vậy?</li> <li>- GV nhận xét, dẫn dắt vào bài.</li> </ul> <p>➤ Đó là những biểu hiện khi cơ quan bài tiết nước tiểu bị ảnh hưởng không tốt vậy để bảo vệ và chăm sóc cơ quan bài tiết nước tiểu như thế nào cho đúng cách đó cũng chính là nội dung của bài mới mà hôm nay chúng ta học: Chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu.</p> <p><b>2. Khám phá:</b></p> <p>❖ <b>Hoạt động 1: Những việc cần làm để</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan bài tiết nước tiểu.</li> <li>- 2 – 3 hs chia sẻ trước lớp: Cơ quan bài tiết nước tiểu gồm thận, ống dẫn nước tiểu, bóng đái và ông đái.</li> <li>- HS liên hệ bản thân rồi chia sẻ.</li> <li>- HS chú ý lắng nghe và ghi nhớ.</li> </ul>

**chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu.**

- GV cho hs quan sát tranh:



- GV tổ chức cho HS và thảo luận nhóm đôi, trả lời câu hỏi:

- + Các bạn trong từng hình đang làm gì?
- + Những việc làm đó có giúp chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu không?
- + Chỉ và nói tên những việc làm để chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu.

- Mời đại diện 1 số nhóm trình bày

+ Sau khi HS trả lời xong hình 4, GV hỏi thêm: Tại sao nhịn đi tiểu sẽ ảnh hưởng đến thận?

- GVKL: Chúng ta cần tắm rửa hàng ngày bằng nước sạch và xà phòng, không được ăn mặn. Cần phải uống đủ nước mỗi ngày và không được nhịn tiểu để bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu.

- HS quan sát tranh

- Thảo luận nhóm đôi quan sát tranh và trả lời câu hỏi:

+ Hình 1: Bạn Hoa tắm gội bằng xà phòng.

+ Hình 2: Mẹ khuyên em Hoa không nên ăn mặn vì không tốt cho thận.

+ Hình 3: Hoa đang tự nhủ phải tập thói quen uống đủ nước mỗi ngày.

+ Hình 4: Minh nói với bạn cần đi vệ sinh ngay vì nhịn tiểu sẽ hại thận.

- Đại diện 1 số nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét, góp ý, bổ sung

- HS nêu ý kiến cá nhân.

### 3. Thực hành

- Gv tổ chức HS thảo luận nhóm 4 và điền thông tin vào phiếu điều tra.

**PHIẾU ĐIỀU TRA**  
Nhóm: .....

Đánh dấu x vào cột phù hợp.

Thời quen	Uống đủ nước		Ăn mặn		Nhịn tiểu		Vệ sinh và thay đồ lót hằng ngày	
	Có	Không	Có	Không	Có	Không	Có	Không
Tên học sinh								
Bạn ...								
Bạn ...								

- HS báo cáo kết quả của nhóm.  
+ Bao nhiêu bạn uống đủ nước?  
+ Bao nhiêu bạn có thói quen ăn mặn?  
+ Bao nhiêu bạn có thói quen nhịn tiểu vệ sinh thay đồ lót hằng ngày?

- GV tổng hợp thống kê các nhóm và kết luận: *Các con thấy được sự cần thiết của việc uống đủ nước, không ăn mặn, không nhịn tiểu. Từ đó các con tự giác thực hiện và tuyên truyền cho mọi người xung quanh cùng thực hiện*

### 4. Vận dụng

- Qua bài hôm nay các em đã biết những gì?  
- GV nhận xét tiết học, tuyên dương.  
- Nhắc nhở HS cần biết chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu.

- HS lắng nghe và ghi nhớ.

- HS thảo luận nhóm 4 và điền vào phiếu điều tra.

+ HS cử 1 bạn ghi tên và thói quen của từng bạn trong nhóm:

+ Thói quen: Uống đủ nước, ăn mặn, nhịn đi tiểu, vệ sinh và thay đồ lót hằng ngày.

+ HS tổng hợp thông tin và báo cáo kết quả.

- Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét, góp ý, bổ sung

- HS thấy được thói quen hằng ngày của mình đã tốt cho sức khỏe chưa để thay đổi cho phù hợp tốt cho cơ quan bài tiết nước tiểu.

- Biết được cách bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu.

- HS lắng nghe và ghi nhớ.

**ÔN TOÁN****LUYỆN TẬP CHUNG****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Củng cố biểu tượng đơn vị đo độ dài dm, m, km.
- Củng cố kỹ năng chuyển đổi giữa các đơn vị đo độ dài đã học.
- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

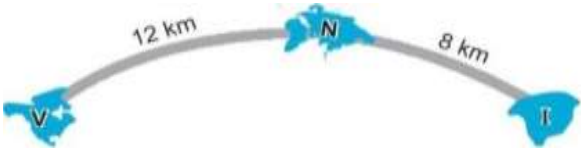
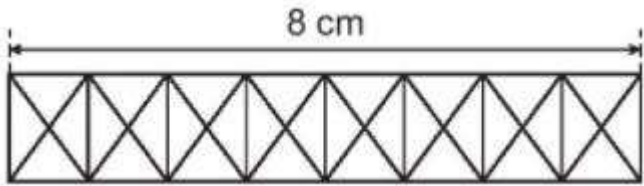
**II. CHUẨN BỊ**

- VBT Sách Toán 2. Thước mét.
- Nên có hình phóng to bài tập 4 và 5 tiết 1.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p><b>1. Khởi động:</b> Trò chơi – Ô cửa bí mật Mời 4 học sinh lần lượt đại diện 4 nhóm chọn 1 ô cửa trong 4 ô cửa, trong đó chứa đơn vị đo độ dài. Nhiệm vụ của HS là đọc đúng những đơn vị đo đã cho. a, 5cm b, 3m c, 12 dm d, 8 m -GVNX - GV giảng giải, dẫn dắt vào bài học.</p> <p><b>2. HDHS làm bài tập</b> <b>Bài 1:</b> Viết số thích hợp vào chỗ chấm - GV gọi HS nêu yêu cầu - Tổ chức cho HS tham gia trò chơi Ai nhanh ai đúng. Lớp chia thành 2 đội, đội nào trả lời nhanh và đúng các đáp án sẽ giành chiến thắng.</p> <p>- GV nhận xét chốt lại ý kiến đúng.</p> <p><b>Bài 2:</b> Khoanh tròn vào chữ đặt trước câu</p>	<p>- HS tham gia chơi.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- Viết số thích hợp vào chỗ chấm - HS chia đội tham gia trò chơi</p> <p>a, <math>5\text{ dm} = 50\text{ cm}</math>      <math>4\text{ m} = 40\text{ dm}</math>  <math>4\text{ dm} = 40\text{ cm}</math>      <math>2\text{ m} = 200\text{ cm}</math>  <math>7\text{ m} = 70\text{ dm}</math>      <math>9\text{ m} = 200\text{ cm}</math></p> <p>b, <math>100\text{ cm} = 1\text{ m}</math>      <math>10\text{ dm} = 1\text{ m}</math>  <math>800\text{ cm} = 8\text{ m}</math>      <math>30\text{ dm} = 3\text{ m}</math>  <math>400\text{ cm} = 4\text{ m}</math>      <math>60\text{ dm} = 6\text{ m}</math></p> <p>- HS lắng nghe</p>



HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>trả lời đúng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS quan sát hình vẽ và đọc yêu cầu a, b.</li> </ul>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS làm theo nhóm đôi, thảo luận và trình bày đáp án</li> <li>- GV cùng lớp chữa bài.</li> </ul> <p>- GV hỏi: Tại sao câu b khoanh B</p> <p><b>Bài 5:</b> Bạn Nam định vẽ một hàng rào dài 1 dm. Bạn ấy đã vẽ được 8 cm. Em hãy vẽ thêm để được hàng rào dài đúng 1 dm nhé.</p>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS quan sát các bức tranh trong bảng để trả lời.</li> <li>- Em phải vẽ thêm bao nhiêu cm nữa để có độ dài 1m?</li> <li>- Nhận xét tiết học, tuyên dương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm bài.</li> <li>- Các nhóm trình bày kết quả.</li> </ul> <p>a, Đi theo các cây cầu từ đảo N đến đảo nào gần hơn?</p> <p>A. Đảo V                      B. Đảo I</p> <p>b, Đi qua các cây cầu từ đảo V đến đảo I hết bao nhiêu ki-lô-mét?</p> <p>A. 8 km                      B. 20 km                      C. 12 km</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS: Ta lấy <math>12+8=20\text{km}</math></li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc yêu cầu.</li> <li>- HS làm bài.</li> <li>- Các nhóm trình bày kết quả.</li> </ul> <p>Học sinh tự vẽ 2 cm rào còn lại</p>

**ÔN TOÁN**

**PHÉP CỘNG (không nhớ) TRONG PHẠM VI 1000**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

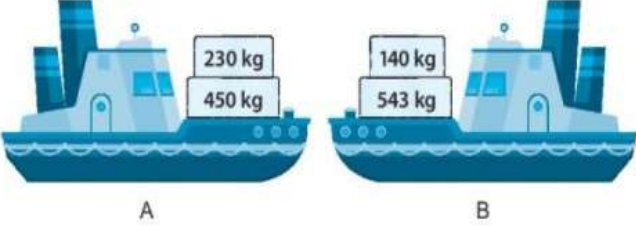
- Thực hành đặt tính theo cột dọc, nối phép tính với kết quả dạng phép cộng (không nhớ) số có ba chữ số với số có ba, hai hoặc một chữ số (trong phạm vi 1 000)
- HS phát triển năng lực tính toán có độ dài, năng lực giao tiếp, năng lực giải quyết vấn đề.
- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Tranh bài 3 ,4 tiết 1 trang 70, 71.
- HS: Bộ đồ dùng học toán 2.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ																				
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. HDHS làm bài tập</b></p> <p><b>Bài 1: Tính</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS nêu yêu cầu</li> <li>- GV yêu cầu HS các nhóm trình bày.</li> <li>- Gọi HS trả lời.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi tính cột dọc cần chú ý điều gì?</li> <li>- GV nhận xét chốt lại ý kiến đúng.</li> </ul> <p><b>Bài 2: Đặt tính rồi tính:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS nêu yêu cầu</li> <li>- GV yêu cầu HS làm theo nhóm đôi.</li> <li>- GV cùng lớp chữa bài.</li> <li>- GV hỏi HS cách đặt tính.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính</li> <li>- HS thảo luận nhóm. Ghi kết quả vào bảng</li> </ul> <div style="text-align: center;"> <table style="border-collapse: collapse; margin: auto;"> <tr> <td style="padding: 5px;"><math>\begin{array}{r} 364 \\ + 215 \\ \hline \end{array}</math></td> <td style="padding: 5px;"><math>\begin{array}{r} 643 \\ + 106 \\ \hline \end{array}</math></td> <td style="padding: 5px;"><math>\begin{array}{r} 102 \\ + 95 \\ \hline \end{array}</math></td> <td style="padding: 5px;"><math>\begin{array}{r} 923 \\ + 50 \\ \hline \end{array}</math></td> </tr> <tr> <td style="padding: 5px;">...579</td> <td style="padding: 5px;">...749</td> <td style="padding: 5px;">...197</td> <td style="padding: 5px;">...973</td> </tr> </table> </div> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- HS đọc yêu cầu.</li> <li>- HS làm bài.</li> <li>- Các nhóm trình bày kết quả.</li> </ul> <div style="text-align: center;"> <table style="border-collapse: collapse; margin: auto;"> <tr> <td style="padding: 5px;"><math>550 + 145</math></td> <td style="padding: 5px;"><math>287 + 102</math></td> <td style="padding: 5px;"><math>804 + 73</math></td> <td style="padding: 5px;"><math>418 + 80</math></td> </tr> <tr> <td style="padding: 5px;"><math>\begin{array}{r} 550 \\ + 145 \\ \hline \end{array}</math></td> <td style="padding: 5px;"><math>\begin{array}{r} 287 \\ + 102 \\ \hline \end{array}</math></td> <td style="padding: 5px;"><math>\begin{array}{r} 804 \\ + 73 \\ \hline \end{array}</math></td> <td style="padding: 5px;"><math>\begin{array}{r} 418 \\ + 80 \\ \hline \end{array}</math></td> </tr> <tr> <td style="padding: 5px;">...695</td> <td style="padding: 5px;">...389</td> <td style="padding: 5px;">...877</td> <td style="padding: 5px;">...498</td> </tr> </table> </div> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết các số thẳng cột với nhau,</li> </ul>	$\begin{array}{r} 364 \\ + 215 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 643 \\ + 106 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 102 \\ + 95 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 923 \\ + 50 \\ \hline \end{array}$	...579	...749	...197	...973	$550 + 145$	$287 + 102$	$804 + 73$	$418 + 80$	$\begin{array}{r} 550 \\ + 145 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 287 \\ + 102 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 804 \\ + 73 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 418 \\ + 80 \\ \hline \end{array}$	...695	...389	...877	...498
$\begin{array}{r} 364 \\ + 215 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 643 \\ + 106 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 102 \\ + 95 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 923 \\ + 50 \\ \hline \end{array}$																		
...579	...749	...197	...973																		
$550 + 145$	$287 + 102$	$804 + 73$	$418 + 80$																		
$\begin{array}{r} 550 \\ + 145 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 287 \\ + 102 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 804 \\ + 73 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 418 \\ + 80 \\ \hline \end{array}$																		
...695	...389	...877	...498																		

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>-GV yêu cầu HS nhắc lại cách thực hiện phép tính.</p> <p>-GV gọi 4 HS lên bảng làm</p> <p>- GV sửa bài trên bảng và nhận xét .</p> <p>- Khi đặt tính cần chú ý điều gì?</p> <p><b>Bài 3:</b> Khoanh tròn vào chữ đặt dưới câu trả lời đúng.</p> <p>Con tàu nào chở nặng hơn?</p>  <p>- GV yêu cầu HS quan sát các bức tranh và hỏi:</p> <p>+ Muốn biết con tàu nào nặng hơn ta phải làm thế nào?</p> <p>- GV yêu cầu HS làm bài</p> <p>- GV nhận xét, đánh giá</p>	<p>hàng chục thẳng cột với hàng chục, hàng đơn vị thẳng cột với hàng đơn vị.</p> <p>- Thực hiện phép tính từ phải sang trái, tính hàng đơn vị trước rồi đến hàng chục, viết kết quả thẳng cột với các số ở trên.</p> <p>- 4 HS lên bảng làm</p> <p>- HS đọc yêu cầu.</p> <p>- HS trả lời</p> <p>+ Ta tính cân nặng của mỗi con tàu</p> <p>- HS làm bài.</p> <p>Ta có:</p> $230 + 450 = 680$ $140 + 543 = 683 > 680$ <p>Vậy con tàu B chở nặng hơn</p> <p>- HS nhận xét, chữa bài</p>

Thứ sáu, ngày 29 tháng 3 năm 2024

PPCT: 279+280

TIẾNG VIỆT

BÀI 18: THƯ VIỆN BIẾT ĐI. ( 6 tiết )

VIẾT ĐOẠN VĂN TẢ MỘT ĐỒ DÙNG TRONG GIA ĐÌNH. ( Tiết 5,6 )

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết được 2-3 câu tự giới thiệu về đồ dùng học tập. Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một cuốn sách viết về chuyện lạ đó đây.
- Phát triển kĩ năng đặt câu giới thiệu về đồ dùng học.
- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua mỗi cuốn sách.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <p><b>3. Thực hành :</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Nói về một đồ dùng học tập của em.</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- YC HS quan sát một số đồ dùng, hỏi:                             <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Em muốn giới thiệu đồ dùng học tập nào?</li> <li>+ Đồ vật có hình dạng màu sắc như thế nào?</li> <li>+ Công dụng của đồ vật đó là gì?</li> <li>+ Làm thế nào để bảo quản đồ vật đó?</li> </ul> </li> <li>- HDHS nói về đồ dùng học tập.</li> <li>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- GV gọi HS lên thực hiện.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><i>Bài 2:Viết 4-5 câu giới thiệu về đồ dùng học tập em đã nói ở trên.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc YC bài.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS trả lời:</li> <li>- HS thực hiện nói theo cặp.</li> <li>- 2-3 cặp thực hiện.</li> </ul>

<p>- GV cho HS quan sát sơ đồ hướng dẫn HS phát triển các ý trong sơ đồ thành câu văn.</p> <p>- YC HS thực hành viết vào bài 10 VBT tr.45.</p> <p>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</p> <p>- Gọi HS đọc bài làm của mình.</p> <p>- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.</p> <p><b>* Hoạt động 2: Đọc mở rộng.</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC</p> <p>- Tổ chức cho HS tìm đọc một cuốn sách về chuyện lạ đó đây.</p> <p>- Tổ chức cho HS chia sẻ cuốn sách.</p> <p>- Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.</p> <p><i>Bài 2:</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC</p> <p>- GV cho HS quan sát phiếu đọc sách và gọi HS đọc to thông tin.</p> <p>- HDHS tự viết thông tin vào phiếu đọc sách.</p> <p>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</p> <p>- Gọi HS đọc bài làm của mình.</p> <p>- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.</p> <p><b>4.Vận dụng:</b></p> <p>- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</p> <p>- GV tóm tắt nội dung chính.</p> <p>- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</p> <p>- GV tiếp nhận ý kiến.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</p> <p>- Hôm nay em học bài gì?</p> <p>- GV nhận xét giờ học.</p>	<p>- HS đọc.</p> <p>- HS lắng nghe, hình dung cách viết.</p> <p>- HS làm bài.</p> <p>- HS chia sẻ bài.</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- HS tìm đọc</p> <p>- HS chia sẻ.</p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- HS chia sẻ.</p> <p>- HS chia sẻ.</p>
--	--

---

## Âm nhạc 2

( *Chủ đề 7: Tình bạn - Tiết 28*)

**ÔN TẬP BÀI HÁT: TÌNH BẠN**  
**VẬN DỤNG – SÁNG TẠO: VẬN ĐỘNG THEO TIẾNG ĐÀN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Hát đúng cao độ, trường độ bài hát *Tình bạn*. Hát rõ lời và thuộc lời, biết hát gõ đệm, vận dụng đơn giản
- Chơi nhạc cụ Tem - bơ – rin, chuông và động tác tay, chân thể hiện được tiết tấu, biết ứng dụng đệm cho bài hát *Tình bạn*
- Biết đoàn kết, yêu quý bạn bè, không phân biệt, chia rẽ các bạn.


**II. CHUẨN BỊ :**


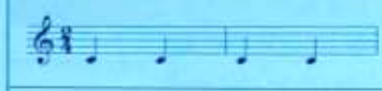
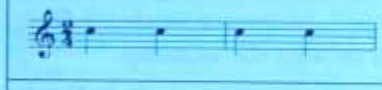
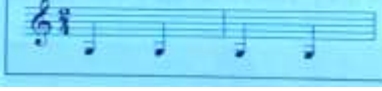
**1. GV:** - Đàn phím điện tử. Băng đĩa nhạc, loa đài, máy tính.

**2. HS:** - SGK, nhạc cụ gõ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS										
<p><b>1. HĐ Khởi động</b>                      - Cho HS hát vận động theo nhạc bài <i>Ngày mùa vui</i></p> <p><b>2. HĐ Khám phá- Luyện tập</b>                      * Ôn tập bài hát: <i>Tình bạn</i>                      - GV cho HS nghe lại bài hát kết hợp vỗ tay nhịp nhàng.                      - GV cho HS hát cùng nhạc đệm 1-2 lần, tập lấy hơi và thể hiện sắc thái.                      - GV bắt nhịp cho HS hát kết hợp gõ phách</p> <p style="text-align: center;"><i>Tình bạn thân bên nhau ta xây khung trời mơ ước</i></p> <p style="text-align: center;">X            X            X    X            X        XXX</p> <p>+ GV hướng dẫn HS tập hát đối đáp.</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 20%;">Người hát</td> <td>Câu hát</td> </tr> <tr> <td>HS nữ</td> <td>Tình bạn thân.... khung trời mơ ước.</td> </tr> <tr> <td>HS nam</td> <td>Tình bạn thân .... Tiến về phía trước.</td> </tr> <tr> <td>HS nữ</td> <td>Tình bạn vui ... vang lên cho yêu đời.</td> </tr> <tr> <td>HS nam</td> <td>Sẽ mãi mang ... muôn vàn yêu thương.</td> </tr> </table>	Người hát	Câu hát	HS nữ	Tình bạn thân.... khung trời mơ ước.	HS nam	Tình bạn thân .... Tiến về phía trước.	HS nữ	Tình bạn vui ... vang lên cho yêu đời.	HS nam	Sẽ mãi mang ... muôn vàn yêu thương.	<p>- HS thực hiện</p> <p>- HS nghe kết hợp vỗ tay.</p> <p>- Luyện tập thể hiện sắc thái bài hát.</p> <p>- HS thực hiện theo HĐ</p> <p>- HS tập hát đối đáp.</p>
Người hát	Câu hát										
HS nữ	Tình bạn thân.... khung trời mơ ước.										
HS nam	Tình bạn thân .... Tiến về phía trước.										
HS nữ	Tình bạn vui ... vang lên cho yêu đời.										
HS nam	Sẽ mãi mang ... muôn vàn yêu thương.										

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét, sửa sai ( nếu có).</li> <li>- GV đổi lại giữa Nam- Nữ</li> <li>+ Gv hướng dẫn hs hát kết hợp vận động.</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS luyện tập</li> <li>- HS thực hiện theo sự HD của GV</li> </ul>									
<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 15%;">Câu hát</th> <th style="width: 85%;">Động tác</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Câu 1</td> <td>Hai tay vắt chéo đặt lên ngực, hai tay mở rộng sang hai bên</td> </tr> <tr> <td>Câu 2</td> <td>Cầm tay bạn bên cạnh người nghiêng sang bên trái, sau đó sang phải để hết câu hát..</td> </tr> <tr> <td>Câu 3</td> <td>Hai bàn tay chụm lại để phía dưới cằm, hai tay đẩy sang trái, đẩy sang phải.</td> </tr> <tr> <td>Câu 4</td> <td>Hai bàn tay chụm lại thành hình trái tim đặt trước ngực, hai tay đưa từ ngực ra bên ngoài mở rộng ra bên ngoài..</td> </tr> </tbody> </table>	Câu hát		Động tác	Câu 1	Hai tay vắt chéo đặt lên ngực, hai tay mở rộng sang hai bên	Câu 2	Cầm tay bạn bên cạnh người nghiêng sang bên trái, sau đó sang phải để hết câu hát..	Câu 3	Hai bàn tay chụm lại để phía dưới cằm, hai tay đẩy sang trái, đẩy sang phải.	Câu 4	Hai bàn tay chụm lại thành hình trái tim đặt trước ngực, hai tay đưa từ ngực ra bên ngoài mở rộng ra bên ngoài..
Câu hát	Động tác										
Câu 1	Hai tay vắt chéo đặt lên ngực, hai tay mở rộng sang hai bên										
Câu 2	Cầm tay bạn bên cạnh người nghiêng sang bên trái, sau đó sang phải để hết câu hát..										
Câu 3	Hai bàn tay chụm lại để phía dưới cằm, hai tay đẩy sang trái, đẩy sang phải.										
Câu 4	Hai bàn tay chụm lại thành hình trái tim đặt trước ngực, hai tay đưa từ ngực ra bên ngoài mở rộng ra bên ngoài..										
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi một vài học sinh có năng khiếu trình bày lại</li> <li>- Luyện theo dãy, nhóm</li> <li>- GV cho HS biểu diễn theo hình thức cá nhân, theo cặp, theo nhóm.</li> <li>- Khuyến khích HS sáng tạo những động tác phù hợp và hay hơn</li> <li>- GV giáo dục cho HS biết đoàn kết, yêu quý bạn bè, không phân biệt, chia rẽ các bạn.</li> </ul>											
<p><b>*Vận dụng sáng tạo: <i>Vận động theo tiếng đàn</i></b></p>											
											
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đàn và HDHS đứng thành vòng tròn vận động phù hợp với âm thanh</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS biểu diễn</li> <li>- HS sáng tạo thể hiện động tác của mình.</li> <li>- HS nghe, ghi nhớ</li> </ul>									

Âm thanh	Vận động
	Nốt Mi: vỗ tay. Nốt Son: vỗ tay phải vào bàn tay trái của bạn đứng cạnh.
Im lặng	Nghỉ ngơi.
	Vỗ tay xuống đùi.
	Vỗ tay lên cao.
	Giậm chân.

- HS đứng vòng tròn

- HS nghe và làm động tác như HD

- GV đàn với tốc độ nhanh dần

**3. HD Ứng dụng**

- GV chốt lại mục tiêu của tiết học, khen ngợi các em có ý thức tập luyện, hát hay, nghe nhạc và cảm nhận âm nhạc tốt. Động viên những em còn rụt rè, chưa mạnh dạn cần cố gắng hơn.

- Dẫn các em về nhà xem lại các nội dung đã học.

- HS vận động phù hợp với nhịp độ

- HS nghe, ghi nhớ

**TOÁN.**

**LUYỆN TẬP**

**PPCT:140**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Cũng cố kỹ thuật đặt tính rồi tính phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000. Vận dụng vào các phép tính cộng với đơn vị dung tích (l), khối lượng (kg) và độ dài (m).
- Thông qua hoạt động hình thành năng lực tư duy, lập luận toán học.
- Yêu thích môn học, có niềm hứng thú, say mê các con số để giải quyết bài toán

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**



- GV: Sách giáo khoa; máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài.

- HS: Sách giáo khoa.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS									
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. Kết nối :</b></p> <p>- GV kết hợp với quản trò điều hành trò chơi:</p> <p><b>Đố bạn:</b></p> <p>+ND chơi: quản trò nêu ra phép tính để học sinh nêu kết quả tương ứng:</p> <p>424 + 215                      706 + 72</p> <p>263 + 620                      124 + 53</p> <p>- Giáo viên tổng kết trò chơi, tuyên dương học sinh tích cực.</p> <p><b>3. Luyện tập:</b></p> <p><i>* Bài 1: Đặt tính rồi tính</i></p> <p>- GV nêu yêu cầu của bài.</p> <p>- YC 1 HS nêu cách đặt tính và tính.</p> <p>- GV yêu cầu HS nêu cách tính 1 phép tính.</p> <p>326 + 253</p> <p>Nhận xét</p> <p>- Yêu cầu 3 em lên bảng chia sẻ kết quả.</p> <p>- Yêu cầu học sinh nhận xét bài trên bảng.</p> <p>- Nhận xét bài làm học sinh.</p> <p><i>* Bài 2: Tìm kết quả của mỗi phép tính</i></p> <p>- GV nêu yêu cầu của bài.</p> <p>- GV hướng dẫn HS quan sát tranh</p> <p>- GV hỏi:</p> <p>Tranh vẽ gì ?</p>	<p>- Hát</p> <p>Quản trò lên tổ chức cho cả lớp cùng chơi.</p> <p>- HS nhận xét (Đúng hoặc sai).</p> <p>-HS đọc yêu cầu</p> <p>- HS nhắc lại .</p> <p>- HS quan sát</p> <p>- 1 HS thực hiện</p> <p>- Yêu cầu HS làm vào bảng con</p> <p>- HS chia sẻ:</p> <table style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tr> <td style="text-align: center;">432</td> <td style="text-align: center;">732</td> <td style="text-align: center;">643</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;"><u>+ 261</u></td> <td style="text-align: center;"><u>+ 55</u></td> <td style="text-align: center;"><u>+ 50</u></td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">693</td> <td style="text-align: center;">787</td> <td style="text-align: center;">693</td> </tr> </table> <p>- Tìm kết quả của mỗi phép tính</p> <p>- HS quan sát</p> <p>- Tranh vẽ 4 chiếc cần cẩu và những khối hàng hóa.</p>	432	732	643	<u>+ 261</u>	<u>+ 55</u>	<u>+ 50</u>	693	787	693
432	732	643								
<u>+ 261</u>	<u>+ 55</u>	<u>+ 50</u>								
693	787	693								

<p>GV: Những cần cầu minh họa trong hình là cần cầu tháp chuyên dùng để cầu hàng hóa ở bến cảng.</p> <p>- Bài toán này yêu cầu các em làm gì ?</p> <p>- Em hãy nêu cách thực hiện bài toán này nào ?</p> <p>- Khi thực hiện bài toán này ta nên lưu ý điều gì ?</p> <p>- Tổ chức trò chơi: Tìm nhà cho thỏ</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương</p> <p><i>* Bài 3: Tại khu bảo tồn động vật, sư tử con cân nặng 107 kg, hổ con nặng hơn sư tử con là 32 kg. Hỏi hổ con cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam?</i></p> <p>- GV nêu yêu cầu của bài.</p> <p>+ Bài toán cho biết gì?</p> <p>+ Bài toán hỏi gì?</p> <p>+ Để tính được hổ nặng bao nhiêu kg em hãy nêu phép tính ?</p> <p>- Yêu cầu 1 HS lên bảng giải.</p> <p>- Yêu cầu 1 em lên bảng chia sẻ kết quả.</p> <p><i>* Bài 4: Đức vua trồng một vườn hoa hồng tặng hoàng hậu, trong đó có 424 cây hoa hồng đỏ. Số cây hoa hồng trắng nhiều hơn số cây hoa hồng đỏ là 120 cây. Hỏi có bao nhiêu cây hoa hồng trắng ?</i></p> <p>-YC HS đọc đề bài .</p>	<p>- HS lắng nghe</p> <p>- Tìm kết quả của mỗi phép tính</p> <p>- Thực hiện các phép tính ghi trên các thùng hàng. Sau đó ghép kết quả ở cần cầu với các phép tính ở các cặp thùng hàng với nhau.</p> <p>- Kết quả ở cần cầu ghép với cặp thùng hàng khớp theo hai dấu hiệu: Kết quả phép tính và đơn vị đo.</p> <p>-HS tham gia chơi</p> <p>- Nhận xét</p> <p>- Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài.</p> <p>- Kiểm tra chéo trong cặp.</p> <p>- Con sư tử nặng 107 kg, con hổ nặng hơn con sư tử 32 kg.</p> <p>- Hỏi con hổ nặng bao nhiêu kg?</p> <p>- Học sinh nêu.</p> <p>- Học sinh làm bài:</p> <p style="text-align: center;"><b>Bài giải</b></p> <p style="text-align: center;">Con hổ con nặng là :</p> <p style="text-align: center;"><math>107 + 32 = 139</math> (kg)</p> <p style="text-align: center;">Đáp số : 139 kg</p> <p>- Học sinh nhận xét.</p>
---	---

<p>+ Bài toán cho biết gì?</p> <p>+ Bài toán hỏi gì?</p> <p>+ Để tính được có bao nhiêu cây hoa hồng trắng em hãy nêu phép tính ?</p> <p>- Yêu cầu 1 HS lên bảng giải.</p> <p>- Yêu cầu 1 em lên bảng chia sẻ kết quả.</p> <p>- Nhận xét</p> <p>* <i>Bài 5: Từ vị trí của hải lí có ba dòng nước để bơi về tổ như hình vẽ sau:</i></p> <p>a) <i>Số ?</i></p> <p><i>Dòng nước chảy dưới cây cầu dài ?m.</i></p> <p><i>Dòng nước chảy qua bãi đá dài ?m.</i></p> <p>b) <i>Hải lí về tổ theo dòng nước nào là ngắn nhất?</i></p> <p>- Gọi 1 HS nêu đề bài</p> <p>Câu a:</p> <p>- YC HS học sinh xem tranh và xác định đâu là dòng nước chảy dưới cây cầu, đâu là dòng nước chảy qua bãi đá.</p> <p>Yêu cầu học sinh viết phép cộng rồi tính.</p> <p>Sau đó tìm số thích hợp với mỗi ô tô có dấu hỏi.</p> <p>- Nhận xét</p> <p>Câu b: Học sinh so sánh các quãng đường và tìm ra dòng nước ngắn nhất để về tổ của hải lí.</p> <p>- Nhận xét</p> <p><b>4. Vận dụng:</b></p> <p>- Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p> <p>- GV nhắc HS ghi nhớ cách đặt tính và cách tính (không nhớ) số có ba chữ số với số có ba, hai hoặc một chữ số (trong phạm vi 1000).</p>	<p>- HS đọc .</p> <p>- Có 424 cây hoa hồng đỏ. Số cây hoa hồng trắng nhiều hơn số cây hoa hồng đỏ là 120 cây.</p> <p>- Có bao nhiêu cây hoa hồng trắng ?</p> <p>- HS nêu: <math>424 + 120</math></p> <p style="text-align: center;"><b>Bài giải</b></p> <p>Số cây hoa hồng trắng có là :</p> <p style="text-align: center;"><math>424 + 120 = 544</math> (cây)</p> <p style="text-align: right;">Đáp số : 544 cây</p> <p>- 1 HS nêu đề bài</p> <p>- HS xác định dòng nước chảy</p> <p>- Chẳng hạn:</p> <p><math>778 + 211 = 989</math></p> <p>Dòng nước chảy dưới cây cầu dài 989 m</p> <p><math>481 + 513 = 994</math></p> <p>Dòng nước chảy qua bãi đá dài 994 m</p> <p>- Nhận xét</p> <p>- HS chia sẻ .</p> <p>- HS lắng nghe .</p>
--	--

**Hoạt động trải nghiệm**  
**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS điền được các việc cần làm vào Bảng tự theo dõi của mình.
- Nhận diện được những việc làm để thể hiện tình bạn và biết nói những lời phù hợp khi giao tiếp với bạn.
- Hình thành và phát triển phẩm chất nhân ái vui vẻ, thân thiện với bạn bè. Hợp tác chia sẻ với bạn khi tham gia công việc chung của lớp.

**II. CHUẨN BỊ**

- Tranh trang 11

**III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của HS
<p><b>1. Nhận diện – Khám phá:</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Khởi động</b></p> <p>* Mục tiêu: Tạo tâm thế, hứng thú cho HS vào học bài mới</p> <p>* Cách tiến hành: GV cho HS hát, vận động theo bài hát (Lớp chúng mình đoàn kết)</p> <p><b>* Hoạt động 2: Kể tên một số việc đã làm để xây dựng hình ảnh cá nhân</b></p> <p>* Mục tiêu: HS ôn lại nội dung bài cũ, kết nối kiến thức vào bài học mới</p> <p>* Cách tiến hành: Gọi HS chia sẻ những việc đã làm để xây dựng hình ảnh cá nhân</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi HS, dẫn dắt vào bài học</p> <p><b>2. Tìm hiểu – mở rộng:</b></p> <p><b>HD 1: Chơi trò chơi “Khám phá địa danh”.</b></p> <p>* Mục tiêu: Giúp HS biết được một số thắng cảnh có ở một số địa danh</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <p>1.GV yêu cầu HS tập trung thành đội hình vòng tròn, quản trò đứng giữa vòng.</p>	<p>- HS hát, vận động theo bài hát</p> <p>- HS chia sẻ trước lớp: Đi ngủ đúng giờ, vui vẻ với mọi người, giúp đỡ bạn bè, người thân, chăm chỉ học tập...</p> <p>HS tham gia trò chơi:</p> <p>- Quản trò: Gió thổi, gió thổi</p> <p>- Người chơi: Gió thổi đến đâu?</p> <p>- Quản trò: Gió thổi đến Hà Nội.</p> <p>- Người chơi: Hà Nội có Chùa Một Cột</p>

<p>2.GV nêu yêu cầu của hoạt động 1 trong SGK <i>Hoạt động trải nghiệm</i> 2 trang 73 và phổ biến luật chơi:</p> <p>-Cả lớp cử ra một bạn HS làm quản trò. Khi quản trò hô “Gió thổi! Gió thổi!”. Cả lớp hỏi: “Gió thổi đến đâu?”. Bạn quản trò sẽ hô tên một tỉnh/ thành phố hoặc địa phương (ví dụ: Hà Nội,...) và chọn một bạn HS bất kì. Bạn HS đó cần nêu được tên danh lam thắng cảnh ở địa phương đó (ví dụ: Hà Nội có Chùa Một Cột).</p> <p>-Nếu bạn HS được gọi nói sai hoặc không nói được cảnh đẹp ở địa điểm mà quản trò gọi tên thì bạn HS đó sẽ vào vòng tròn thay vị trí của quản trò.</p>	<p>- HS lắng nghe và ghi nhớ.</p> <p>HS trả lời theo quản trò.</p>
<p><b>* Hoạt động 2:</b> Giới thiệu cảnh đẹp của địa phương em</p> <p>* Mục tiêu: Giới thiệu được với bạn bè, người thân về vẻ đẹp của cảnh quan ở địa phương.</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <p>- GV yêu cầu HS tập giới thiệu về vẻ đẹp của địa phương em trong nhóm 4 theo gợi ý:</p> <p>-Có thể bắt đầu bằng việc giới thiệu sơ qua về bản thân.</p> <p>Ví dụ: Xin kính chào quý khách. Tôi là Um. Hà. Nhiệt liệt chào mừng quý khách đến thăm quê tôi. Hôm nay tôi sẽ giới thiệu cho quý khách về vẻ đẹp của quê hương tôi.</p> <p>-Giới thiệu những cảnh đẹp (ví dụ: cánh đồng lúa, dòng sông, cây đa cổ thụ,...).</p> <p>-Giới thiệu về những nét đẹp nổi bật.</p> <p>-Nêu cảm xúc của em mỗi khi đến thăm cảnh đẹp đó.</p> <p><i>Lưu ý: GV có thể yêu cầu minh họa thêm bằng tranh/ảnh mà HS đã chuẩn bị (nếu có).</i></p> <p>-GV tổ chức cho các nhóm lên giới thiệu</p>	<p>- HS lắng nghe hướng dẫn.</p> <p>- HS thảo luận theo nhóm 4.</p> <p>- HS có thể sử dụng hình ảnh minh họa mình mang theo để giới thiệu.</p> <p>- Đại diện các nhóm trình bày</p> <p>- HS khác trong lớp đặt câu hỏi cho các nhóm trình bày.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>

<p>về vẻ đẹp của địa phương theo kết quả làm việc của nhóm.</p> <p>-GV yêu cầu các nhóm còn lại nêu câu hỏi cho nhóm trình bày.</p> <p>-GV nhận xét, tổng kết hoạt động.</p> <p>Tim hiểu thực trạng vệ sinh môi trường nơi em sống</p> <p><b>3. Thực hành, vận dụng:</b></p> <p><b>* Hoạt động: Sắm vai, xử lí tình huống</b></p> <p>* Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào xử lí tình huống từ đó biết nói và làm những việc phù hợp khi giao tiếp với bạn.</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <p>- GV chia lớp thành các nhóm và giao nhiệm vụ cụ thể cho từng nhóm</p> <p>+ Nhóm 1, 2: Xử lí tình huống tranh 1</p> <p>+ Nhóm 3,4: Xử lí tình huống tranh 2</p> <p>+ Nhóm 4, 5,6: Tình huống tranh 3</p> <p>- GV quan sát, giúp đỡ nhóm gặp khó khăn</p> <p>- Gọi các nhóm lên đóng vai</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi nhóm HS đưa ra cách xử lí tình huống tốt.</p> <p>- Khi giao tiếp cùng bạn, em cần làm gì?</p> <p><b>4. Đánh giá phát triển:</b></p> <p>* Mục tiêu: Giúp HS đánh giá được bản thân và các bạn trong các hoạt động học tập</p> <p>* Cách tiến hành: GV gọi HS nhận xét bản thân, đánh giá bạn khi tham gia các hoạt động.</p>	<p>- Các nhóm lên đóng vai, xử lí tình huống</p> <p>- Các nhóm HS khác nhận xét, góp ý</p> <p>- Khi giao tiếp với bạn, em cần nói những lời phù hợp, thể hiện sự vui vẻ, thân thiện, đoàn kết và chia sẻ cùng bạn.</p> <p>- HS tiến hành đánh giá bản thân và bạn trên phiếu đánh giá</p> <p>-HS xử lí tình huống.</p> <p>+ Nhóm 1, 2: Xử lí tình huống tranh 1</p> <p>+ Nhóm 3,4: Xử lí tình huống tranh 2</p> <p>+ Nhóm 4, 5,6: Tình huống tranh 3</p> <p>HS đóng vai.</p> <p>HS nhận xét bản thân, đánh giá bạn khi tham gia các hoạt động.</p>
--	--

---

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**  
**SINH HOẠT LỚP**

## TÌM HIỂU THỰC TRẠNG VỆ SINH MÔI TRƯỜNG NƠI EM SINH SỐNG

### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS biết cách tổ chức buổi sơ kết lớp
- **Thể** hiện ở tình yêu thiên nhiên, lòng tự hào và ý thức bảo vệ môi trường thiên nhiên, cảnh đẹp xung quanh nơi mình sinh sống.
- Tham gia được các hoạt động chung của lớp.

### II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:

1. **Giáo viên:** Tranh, ảnh, giấy khổ to
2. **Học sinh:** Bút, viết, đồ dùng

### III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>1. Báo cáo công tác sơ kết tuần:</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Sơ kết tuần 27</b></p> <p>* Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời lớp trưởng, lớp phó sơ kết tuần 25</li> <li>- GV đánh giá nhận xét chung về tình hình thực hiện.</li> <li>+ Tuyên dương:</li> <li>- Học sinh xuất sắc: .....</li> <li>- HS tiến bộ: .....</li> <li>- Hăng hái phát biểu ý kiến .....</li> <li>- Người tốt việc tốt: .....</li> <li>+ Hạn chế :</li> <li>- Chuyên cần (Vắng, đi trễ): .....</li> <li>- Nề nếp (Chưa trật tự) : .....</li> <li>- Các vấn đề khác: .....</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban cán sự lớp nhận xét ưu điểm, tồn tại trong tuần và đưa ra hướng khắc phục.</li> </ul>

<p>GV khen ngợi các em đã tiến bộ, làm tốt, động viên các em cần cố gắng hơn trong tuần tới về các mặt học tập, tham gia sinh hoạt chung, giữ gìn nề nếp.</p> <p><b>Hoạt động 2: Chia sẻ</b></p> <p>- Lớp trưởng mời các thành viên trong lớp chia sẻ lại một số nội dung, bài học trong tuần.</p> <p>+ Bạn đã học được gì qua các hoạt động đó?</p> <p>+ Hoạt động nào trong tuần bạn thấy ấn tượng nhất?</p> <p>+ Nhớ lại cảm xúc lúc đó của bạn thế nào?</p> <p>- GV lắng nghe, chia sẻ với HS.</p> <p>-GV nhận xét - GD: Ở trường, ngoài việc học các em cần tham gia tích cực các phong trào trường.</p> <p><b>2.Sinh hoạt theo chủ đề</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Thực trạng vệ sinh môi trường nơi em sinh sống.</b></p> <p>- GV đưa ra Phiếu tìm hiểu thực trạng môi trường và yêu cầu HS đọc nội dung của phiếu.</p> <p>Phiếu tìm hiểu thực trạng môi trường</p> <p>Họ và tên: .....</p> <p>Em hãy quan sát và trao đổi với những người xung quanh em về thực trạng vệ sinh môi trường và viết vào các mục dưới đây:</p> <p>1. Thực trạng môi trường (nguồn nước, rác thải,...) gần nơi em sống:</p> <p>2. Thực trạng môi trường (nguồn nước, rác thải,...) ở trường em:</p> <p>3. Thực trạng vệ sinh phòng học của lớp em:</p>	<p>- HS nối tiếp chia sẻ các hoạt động diễn ra trong tuần.</p> <p>- HS chia sẻ ý kiến cá nhân.</p> <p>- HS lắng nghe và ghi nhớ hướng dẫn của GV.</p>
---	---



4. Xin ý kiến những người xung quanh em:

- Cô/chú/bác/... có nhận xét gì về tình trạng môi trường (nguồn nước, rác thải,...) ở quanh nơi chúng ta sống?

Cô/chú/bác/... có nhận xét gì về những việc làm giữ gìn vệ sinh môi trường của dân cư

- GV hướng dẫn HS các bước thực hiện:

+ Bước 1: Thực trạng môi trường (nguồn nước, rác thải,...) gần nơi em sống.

+ Bước 2: Thực trạng môi trường (nguồn nước, rác thải,...) ở trường em.

+ Bước 3: Thực trạng vệ sinh phòng học của lớp em.

+ Bước 4: Xin ý kiến những người xung quanh em.

### 3. Thảo luận kế hoạch tuần 28

#### Hoạt động: Phương hướng kế hoạch tuần 28

- GV thông qua phương hướng, kế hoạch tuần tới: Thi đua học tốt, tích cực tham gia hoạt động của trường, của lớp.

- HS thảo luận nhóm 4 nêu các biện pháp để thi đua học tốt, tích cực tham gia các hoạt động theo chủ đề: Tìm hiểu tình trạng vệ sinh môi trường nơi em sống.


- GV nhận xét, yêu cầu HS thực hiện tốt các kế hoạch đề ra chuẩn bị các bài hát về chủ đề “**Chung tay bảo vệ môi trường**”

- Nhận xét giờ học, khen ngợi HS tích cực.

- HS chia sẻ trước lớp: Tích cực học tập, ôn và đọc trước bài mới, chuẩn bị đầy đủ đồ dùng, sách vở.

- Chuẩn bị tham gia chủ đề: Tìm hiểu tình trạng vệ sinh môi trường nơi em sống.

- HS lắng nghe và thực hiện.

<p>Ngày 05 tháng 03 năm 2024</p> <p>Khôi trưởng kí</p>  <p>Phan Nguyễn Trúc Linh</p>	<p>Ngày 06 tháng 03 năm 2024</p> <p>P.Hiệu trưởng</p> <p>Nguyễn Thị Thanh Hải</p>
---	---